TRẦN HỢP

BONSAI

Cây dáng, thế và Non bộ



NHÀ XUẤT BẢN
HÀ NỘI

The BONSAI ART

BONSAI
NGHỆ THUẬT

TRẦN HỢP - ĐỨC HIỆP
(Biên soạn và hiệu đính)
In lần thứ 6



NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI

BONSAI NGHỆ THUẬT
Thưởng thức & chế tác

- Lịch sử và nguồn gốc
- Các trường phái và phong cách
- Nghệ thuật thưởng thức
- Chế tác bồn cây:
  - Kỹ thuật tạo hình
  - Chế tác bồn cảnh
  - Chăm sóc nuôi dưỡng
- Chế tác bồn đá:
  - Vật liệu
  - Chế tác non bộ
  - Bố cục, tô điểm
- Phối hợp bồn cảnh với giá trang trí
- Một số loài Bonsai Việt Nam
- Thưởng thức một số tác phẩm Bonsai nổi tiếng thế giới

Lời giới thiệu

Cảnh sắc núi sông hùng vĩ, hiểm trở, tráng lệ, u tịch cùng với cây cổ thụ xanh rờn của thiên nhiên bao giờ cũng đem lại những vẻ đẹp, cảm xúc vô bờ cho con người. Trong lòng đô thị ồn ào náo nhiệt ngày nay, con người cũng muốn có được những cảm xúc đó bèn dùng vật liệu của thiên nhiên tạo thành "Bon sai".

Được coi như một tác phẩm nghệ thuật "sống" nên Bonsai thực sự kết được kết hợp hài hòa giữa suy tưởng óc thẩm mỹ bao phủ bởi hệ tư tưởng triết học phương Đông hòa quện với cây, cỏ, đá của thiên nhiên tạo hóa.

Những năm gần đây, đất nước ta đang chuyển mình vào thời kỳ mới với nhiều thay đổi. Chúng ta đang bồi dưỡng và vun đắp, tu tạo cho cuộc sống tinh thần bằng nhiều cách thì nghệ thuật cổ xưa này cũng đang đi dần vào và chiếm một vị trí quan trọng trong cuộc sống.

Đáp ứng lòng mong mỏi của những người hâm mộ, trong tập sách này chúng tôi xin bổ xung thêm 60 loài cây có nguồn gốc tự nhiên ở Việt Nam, có thể khai thác và tu tạo thành Bonsai kèm theo 80 bức ảnh minh họa.

Ngoài ra, chúng tôi tiếp tục sưu tầm, bổ cứu và giới thiệu thêm một số tác phẩm mới đoạt giải của các nghệ nhân Trung Quốc như Ân Tứ Mẫn, Lưu Hữu Kiện, Triệu Sĩ Kiệt, Mã Thụ Tuyên, Hoàng Sơn Thạch, Mã Văn Kỳ, Uông Di Đỉnh... mà ngày nay tên tuổi họ đã vang dội trong giới nghệ thuật bốn cảnh thế giới. Hy vọng rằng những người yêu thích hình thái nghệ thuật này sẽ lại có trong tay một cẩm nang nhỏ, hoàn hảo hơn để thưởng thức và chế tác và thực hiện mơ ước về thú chơi của mình dễ dàng hơn.

Xin cảm ơn nhóm biên dịch và giáo sinh học Trần Hợp đã góp ý sửa chữa và bổ sung lần tái bản này.

Cty Văn hóa Đông Sơn

Từ thế kỷ thứ IV sau công nguyên, người Trung Hoa đã có truyền thuyết trồng hoa cúc trong chậu, đặt dưới mái hiên. 200 năm sau, đến đời nhà Đường (năm 618-906), Bonsai thực sự trở thành một bộ môn nghệ thuật kỳ thú với những đặc điểm riêng. Những cây Tùng, cây bách, cây mơ, cây tre được trồng, tạo dáng trong chậu và con người bắt đầu say mê nghệ thuật này. Nghệ thuật Bonsai, khởi nguồn từ nền văn minh Trung Hoa, đến ngày nay đã phát triển ở gần khắp châu Á.

Người Trung Hoa đã cố gắng tạo nên những phong cảnh thu gọn, cho ta ý niệm về sự bao la và gợi lên các vùng khác nhau của đất nước họ. Sự cân đối, hài hòa của cây được thu gọn là những tiêu chuẩn chính của nghệ thuật này. Ban đầu, Bonsai (là *thú chơi*) giành cho giới quí tộc. Về sau, các nhà sư theo đạo Phật đã truyền bá kỹ thuật Bonsai ra khắp châu á, nhất là sang Nhật Bản. ở Nhật Bản, Bonsai là đặc quyền của giới thượng lưu cho mãi tới thế kỷ XIX. Cũng chính tại Nhật Bản, nới mà nghệ thuật tạo ra những cây gỗ nhỏ theo mô hình những cây lớn được hoàn thiện dần qua nhiều thế kỷ, đã sinh ra thuật ngữ "*Bonsai*" và "*nghệ thuật Bonsai*" với những qui luật rõ ràng, chính xác như trong thơ ca. Phải chăng người Nhật đã giải mã một bộ môn nghệ thuật về chữ viết. "*Bon*" tức chữ "*bồn*", có nghĩa là chậu thấp và "*sai*" tức chữ "*tai*", có nghĩa là trồng trọt hay cây cỏ. Theo ngữ nghĩa thì Bonsai là cây trồng trong chậu. ở Trung Quốc, người ta dịch Bonsai là bồn cảnh. Người Anh gọi là "*a tree in a pot*", người Pháp gọi nó là "*un plant en pot*", "*arbre cultivé en pot*", "*arbre cultivé sur un plateau*". Chiều cao của Bonsai được giới hạn trong khoảng từ 20 đến 70cm. Có người gọi Bonsai là cây cảnh thu gọn, cây cảnh thu nhỏ,

cây cảnh lùn, non bộ như thế chưa nói lên vai trò của chậu. Thực ra, Bonsai là cây trồng trong chậu cạn, cây cổ thụ trồng trong chậu.

Giờ đây, những trường phái Bonsai ở các nước mang những đặc thù khác nhau. Ngoài những đặc điểm chung, trường phái nào cũng bộc lộ những nét riêng tìm tòi sâu sắc mang đặc điểm tư duy, tình cảm các nghệ nhân "*tâm tưởng*".

Ở Trung Quốc, nổi bật có hai trường phái chơi Bonsai: ***trường phái phía Bắc*** và ***trường phái phía Nam***. Do đặc điểm riêng, trường phái phía Nam chú trọng nhiều đến việc trồng và tạo dáng cây trên đá, rất gần với trường phái chơi non bộ của cha ông ta (Việt Nam) khi xưa. Chúng tôi sẽ giới thiệu phần này kỹ hơn ở những chương sau, đặc biệt về kỹ thuật thực hành. Trường phái khác tạo dáng phỏng sinh học (*hình chim, thú...*) cũng có nhiều nét lý thú, nhiều kỹ xảo đặc dị. Chúng tôi xin phép chỉ giới thiệu những kỹ thuật có thể áp dụng được với những cây cỏ có họ gần hoặc tương đồng sẵn có, thực hiện được ở nước ta.

Dù sao, mục đích cuối cùng của chúng ta vẫn là làm cho cây cảnh, dẫu bị hạn chế tăng trưởng nhưng vẫn phát triển khỏe mạnh, có dáng vẻ cổ thụ, mang đặc tính của cây mọc ngoài thiên nhiên tuy sống trong môi trường nhân tạo.

Nói khác đi là thu nhỏ một cây sao cho nó có thể giữ gìn, dưới dạng bé nhỏ hơn, tất cả đặc tính tự nhiên phù hợp với thiên nhiên. Cái đẹp của Bonsai là đơn giản hóa cho vừa đủ, biết cách để chọn những nét chính của hình dáng và quan trọn hơn là phải gợi lên một điều gì đó. Bonsai tượng trưng cho sự hòa đồng giữa con người và thiên nhiên, đồng thời biểu lộ tình cảm của con người. Do vậy, khi quan sát một Bonsai, người ta như đoán được cá tính và tình cảm của người đã nuôi dưỡng và chăm sóc nó.

Gs. Trần Hợp

Phần thứ nhất

1. KHÁI QUÁT VỀ BỒN CẢNH

Bồn cảnh là một trong những sản phẩm quý giá của nghệ thuật truyền thống ưu tú của Trung Quốc, có lịch sử trên 2.000 năm. Nó là sự kết hợp kỳ diệu giữa cảnh, chậu và giá kê, không những được người Trung Quốc yêu thích mà còn được những người yêu nghệ thuật bồn cảnh khắp nơi trên thế giới chào đón nồng nhiệt.

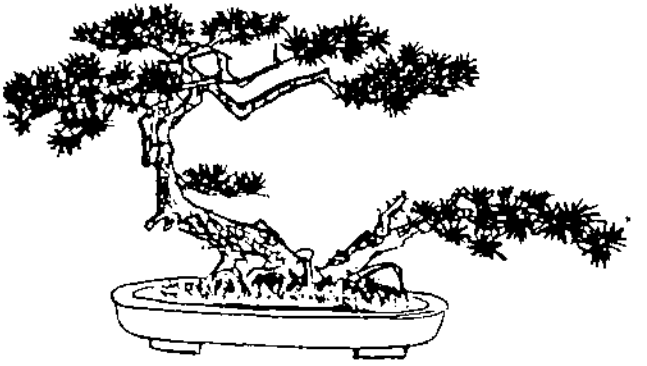

Cảnh sắc sông núi hùng vĩ, hiểm trở, tráng lệ, u tịch cùng với cây cối cỏ thụ xanh rờn của thiên nhiên đem lại cảm xúc cái đẹp vô bờ cho con người. Con người có thể cảm nhận được ở phong cảnh

mê hồn của thiên nhiên ngay giữa nơi thị thành náo nhiệt, bèn lấy cây cỏ, đá núi làm chất liệu vận dụng những thủ pháp thu nhỏ và những kỹ thuật cắt tỉa đặc thù của nghệ thuật bồn cảnh, lâm viên, rồi gia công tinh xảo, bố cục thanh thoát, chế tác thành những bồn cảnh nghệ thuật tái hiện lại cái thần của thế giới tự nhiên.

Từ "*Bồn cảnh*" thấy từ đời Thanh, trước đó có tên gọi là "*bồn ngoạn*"(chơi chậu cảnh) "*bồn thạch*", (chậu cảnh đá), "*bồn thụ*" (*chậu cảnh cây*). Bồn cảnh có sự khác biệt về chất so với trồng cây trong chậu (*Bonsai*). "*Bonsai*" chỉ là đem thực vật trồng vào trong chậu, không có gia công nghệ thuật, nhưng "*bồn cảnh*" nhất thiết phải trải qua gia công nghệ thuật, nó còn nguồn gốc từ tự nhiên, nhưng lại cao hơn tự nhiên. Nhật Bản gọi "*bồn cảnh*" là "*Bonsai*", và gọi "*Bonsai*" là "*bồn thực*" (*trồng cây trong chậu*). "*Đài*" và "*thực*" trung văn hàm nghĩa giống nhau. Cho nên, chúng ta dùng "*gia công nghệ thuật*" và "*không gia công nghệ thuật*" để phân biệt giữa "*bồn cảnh*" và "*Bonsai*".

Bồn cảnh có nguồn gốc tự nhiên cùng với tranh sơn thủy (*sơn thủy viên*), nhưng ở bồn cảnh "trong cái gang tấc chứa đựng cái bao la hàng vạn dặm, trong cái thấp nhỏ lại có dáng dấp của đỉnh cao ngàn trượng". Nó có tính khái quát cao hơn, tập trung hơn sơn thủy viên. Trong tranh chỉ thưởng thức về mặt bình diện, nhưng bồn cảnh được gọi là "*bức tranh ba chiều*", từ những góc độ khác nhau, những vị trí khác nhau, có thể thưởng thức những cảnh sắc riêng của nó, đạt đến hiệu quả đổi chỗ là cảnh thay đổi.

Bồn cảnh còn là tác phẩm nghệ thuật có cuộc sống riêng của nó, tứ thời bát tiểu cảnh quan thay đổi từng mùa, trong cái chậu nhỏ bé sức sống bừng bừng, chứa đựng hàm ý dời non nấp bể, có thế của con rồng trăm thước, những thân cây già gân guốc, hoa lá vẫn tốt tươi xum xuê, đó là chuyện thường tình. Chính vì lẽ đó nó đã thu hút biết



Hình 1: ***Bồn cảnh kiểu thân thẳng***

bao những người yêu thích bồn cảnh, đã dành những ngày nghỉ để chế tác, chăm sóc, nghiên cứu và thưởng thức, lấy đó để luyện thói quen, tính tình, cân bằng trạng thái tinh thần và hưởng thụ những niềm vui vô tận.

Bồn cảnh Trung Quốc thường phân làm 2 loại lớn: ***Bồn cảnh đá và bồn cảnh cây***. Bồn cảnh đá thì lấy đá là chính và điểm xuyết thêm thực vật, đài, đình, thuyền, cầu vào. Trong bồn biểu hiện những dòng sông, suối lớn, những đỉnh núi nổi tiếng. Còn bồn cảnh cây thì



Hình 2: ***Thân ngiêng***

lấy cây là chính, đá, chim muông, có tác dụng làm nền, biểu hiện những cây lớn giữa đồng nội mênh mông, hoặc những cánh rừng sâu rậm rạp... Tên "*bồn cảnh cây*" có nguồn gốc do chất liệu ở đây là cây được đào từ rừng núi hoang về.

Bồn cảnh cây căn cứ vào loại cây khác nhau có thể phân ra: loại Tùng bách, loại hoa, quả, loại cây tạp Tùng ngũ châm, Tùng la hán, Tùng đen, Cối bách, Châu bách v.v.. xanh tươi quanh năm, cổ kính, gân guốc như trong tranh, thường thấy trong bồn cảnh cây. Loại hoa quả, Trà hoa, Tước mai, Lục nguyệt tuyết, Thọ tinh đào, Kim đậu,



Hình 3: ***Thân nằm***

Hỏa cước, Thạch lựu v.v.. ngoài ngắm nhìn hình thái của chúng ra, chủ yếu ta còn thưởng thức vẻ đẹp của chúng nữa. Loại cây tạp chủ yếu chỉ khoát diệp kiều (*cây lá to*), quán mộc (*loại thân thảo*) như du, hoàng dương, trúc, củ cốt v.v.. Bồn cảnh cây muôn hình vạn trạng, nhưng quy lại mấy kiểu sau đây:

Kiểu thân thẳng: thân cây thường phát triển thẳng đứng, cành lá phân ra tầng lớp, giống cây to giữa núi rừng, uy nghiêm vững chãi, cao vút lên trời xanh (*Xem hình 1*).

Kiểu thân nghiêng (*chếch*): thân cây nghiêng sang một bên, tán lá phát triển sang bên ngược lại giàu ý hội họa. Cành chính thường phát triển sang một phía để giữ cho thế cây thẳng bằng. Kiểu này, uyển chuyển, mềm mại như cây soi bóng nước, cho nên còn gọi là kiểu lâm thủy (*soi bóng nước*) (*Xem hình 2*).

Kiểu thân nằm: thân cây nằm ngang cùng với mặt chậu, bồn, tựa như cây bị gió thổi rạp đổ, giàu ý nghĩa hoang dã. Thân tuy nằm ngang với mặt đất, nhưng cành lá vẫn phát triển lên trên, vẫn tràn đầy sức sống (*Xem hình 3*).

Kiểu huyền nhai (*treo vách*): thân cây uốn cong rủ xuống dưới, cành lá treo ngược ra miệng bồn chậu, tựa như những cây Tùng, dây leo xanh treo giữa khe vách đá, lâm nguy mà không hề sợ, kiên cường đầy nghị lực. Nếu biên độ treo ngược quá đáy chậu gọi là "*toàn huyền nhai*", ngọn cây không quá đáy chậu bồn thì gọi là "*bán huyền nhai*" (*Xem hình 4*).



Hình 4: ***Bồn cảnh kiểu huyền nhai***

Kiểu thân cong: cành cây cong về cả hai bên phải và trái. Ngọn cây thường nghiêng ra phía trước, cành lá trên cây phân bố hướng sang hai bên, tầng thứ rõ ràng (*Xem hình 5 trang 15*).



Hình 5: ***Kiểu thân cong***

Kiểu hai thân (*song thụ*): một gốc hai thân hoặc cùng giống cây, hai gốc trồng chung trong một chậu, thân cây một cao một thấp; một ngửa một ngước lên; một thẳng một nghiêng, hình cây giàu biến hóa. Nếu hai thân to nhỏ gắn bó với nhau thì gọi là kiểu *công tôn* (*Xem hình 6*).

Kiểu một gốc nhiều thân: trên một gốc phân ra nhiều thân cao thấp lô nhô, xoắn xuýt vào nhau (*Xem hình 7*).

Kiểu tùng lâm (*rừng cây*): nhiều cây, nhiều gốc cùng trồng trong một chậu gắn bó, che phủ lẫn nhau tốt tươi, rậm rạp thành rừng, giống như một góc của rừng cây hay một cảnh vườn rừng (*viên lâm*) (Xem *hình 8*).



Hình 6: ***Kiểu hai thân***

Kiểu kèm đá: rễ cây xuyên vào khe bám vách mà sống, có thể bao trùm trên đá, hoặc mọc vào kẽ đá, phần lớn có thể chênh vênh hoặc sừng sững trên đồi gò. Nếu trong bồn chứa nước là *thủy phụ thạch*, nếu trong bồn để đất thì gọi là *hạn phụ thạch* (*Xem hình 9*).

Kiểu thân khô: thân chính khô mục, nhưng lá vẫn tốt tươi xum xuê, tựa như "*khô mộc phùng xuân*" cây khô gặp mùa xuân, phát triển bừng bừng (*Xem hình 10*).



Hình 7: ***Kiểu một gốc nhiều thân***

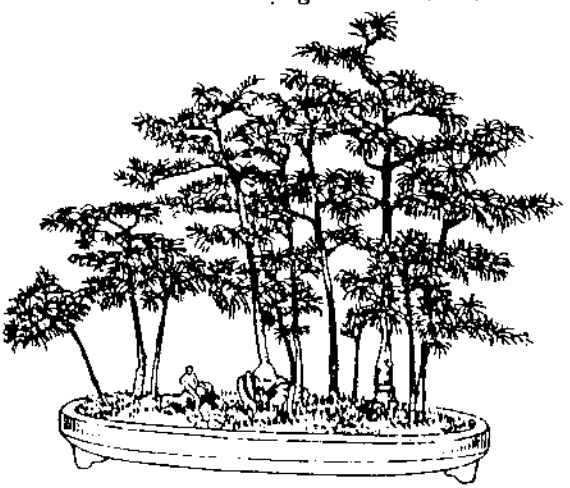

Hình 8: ***Kiểu tùng lâm***



Hình 9: ***Kiểu kèm đá***



Hình 10: ***Kiểu thân khô*** (Khô mộc phùng xuân)

Kiểu liền rễ: nhiều thân, nhiều cây, rễ thô, lộ ra và đính liền nhau, như vuốt rồng, mỗi cái một cách riêng, thân cây cao thấp lô nhô xoắn xuýt vào nhau, tục gọi "*quá kiều*" (*qua cầu*) (*Xem hình 11*).

Bồn cảnh đá nói chung đều đặt trong bồn nước nông sơn thủy (*sông núi*) phản chiếu lẫn nhau cùng tỏa sáng cho nên gọi là "***Bồn cảnh sơn thủy***". Bồn cảnh sơn thủy nhiều kiểu khác nhau như kiểu độc phong (*một đỉnh*); kiểu song phong (*2 đỉnh*); kiểu quần phong (*nhiều đỉnh*); kiểu huyền nhai; kiểu hiệp cốc (*thung lũng, khe sông*); kiểu hoành tầng (*tầng thứ theo chiều ngang*) v.v... còn có thể phân ra loại bằng, xa; loại cao, xa; loại sâu, xa.

Hình 11: ***Kiểu liền rễ*** (quá kiểu)

Tất cả những loại đựng đất trong bồn gọi là *Bồn cảnh cạn*; loại trên mặt bồn chứa nước mà đất không thành mảng gọi là *Bồn cảnh nước*. Loại đã có đất mảng (*lục địa*) lại có mặt nước gọi là *bồn cảnh thủy hạn* (*nửa nước nửa cạn*); loại có đất không có nước nhưng dùng đá trắng nhỏ hoặc cát thay nước, tượng trưng cho mặt nước thì gọi là "*hạn bồn thủy ý*" (*bồn cạn tượng trưng cho mặt nước*).

2. TRƯỜNG PHÁI VÀ PHONG CÁCH CÁC ĐỊA PHƯƠNG

Trung Quốc có diện tích rộng lớn, do vị trí địa lý và khí hậu khác nhau, khiến cho địa hình, địa mạo và ngoại hình cây cối của các vùng có sự khác biệt rất rõ ràng. Do đó phong cảnh núi sông, hình thái cây được phản ánh trong bồn cảnh cũng mỗi vùng một khác. Hơn nữa, mỗi vùng chất liệu làm bồn cảnh cũng khác nhau, phương pháp, kỹ thuật gia công nơi nào nơi ấy phát huy hết những cái kỳ diệu của mình, cùng với tính cách, tư tưởng, vốn nghệ thuật của tác giả cũng hết sức phong phú, trăm vẻ, biểu hiện trong bồn cảnh với những đặc điểm phong cách khác nhau. Cho nên nghệ thuật bồn cảnh các vùng rất đa dạng, muôn hình muôn vẻ. Họ đời trước truyền cho đời sau, rồi hình thành trường phái nghệ thuật riêng.

Với bồn cảnh cây mà nói, chủ yếu trước mắt có hai phái hệ lớn Nam và Bắc. *Phái phương Nam* lấy Quảng Đông là chính, còn có Quảng Tây, Phúc Kiến còn gọi là *phái Lĩnh Nam*. Trong bồn cảnh, cành lá phần lớn không thành phiến tán, đặc điểm xanh, chắc tự nhiên, bay bổng, hào phóng (*Xem hình 12, 13*). *Phái miền Bắc* lấy Thượng Hải, Tô Châu, Dương Châu, Thành Đô, Nam Thông, Hàng Châu thuộc lưu vực sông Trường Giang. Cây trong bồn, cành lá tạo thành từng tán, phiến tầng thứ rõ ràng (*Xem hình* 14, 15, 16).

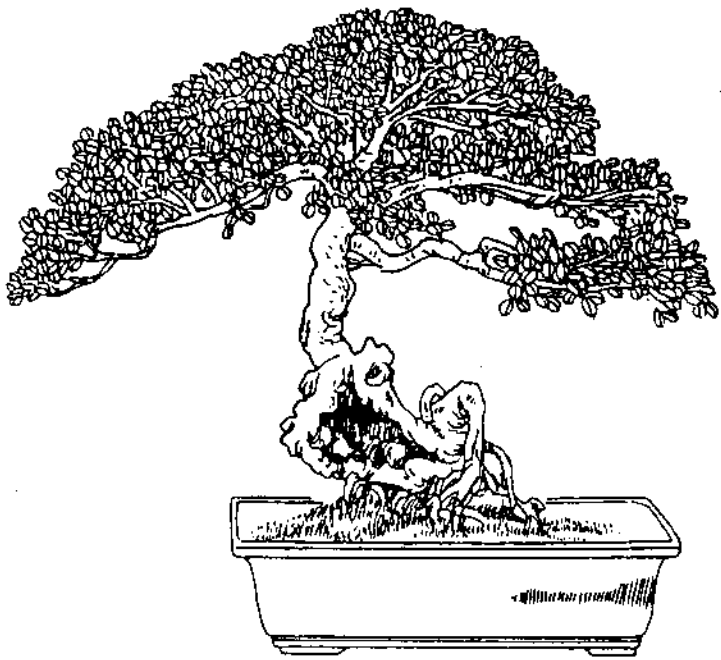

Hình 12: ***Phong cách Tô Châu***

Cùng trong lưu vực Trường Giang, phong cách bồn cảnh các thành phố lại có những nét khác biệt riêng. Như bồn cảnh cây phái Tô (*Tô Châu*). Cây già cành như những con rồng, thanh tú, cổ điển, tao nhã; Phái Dương (*Dương Châu*), bồn cảnh cây tầng thứ rõ ràng, chắc chắn, nghiêm chỉnh; Phái Xuyên (*Thành Đô*) bồn cảnh cây uốn lượn nhiều tư thế xách cổ điển, hùng vĩ, kỳ ảo; Phái Hải (*Thượng Hải*) bồn cảnh cây cong, vươn ra, chắc nịch, khỏe khắn, tinh xảo. Vùng Lĩnh Nam quanh năm khí hậu ấm áp, lượng mưa lớn, cho nên cây cối sinh trưởng rất tốt, rất mạnh một năm bốn mùa tốt tươi sum suê và được phản ánh trong bồn cảnh hình thái, dáng vẻ cây cối uy nghiêm, sừng

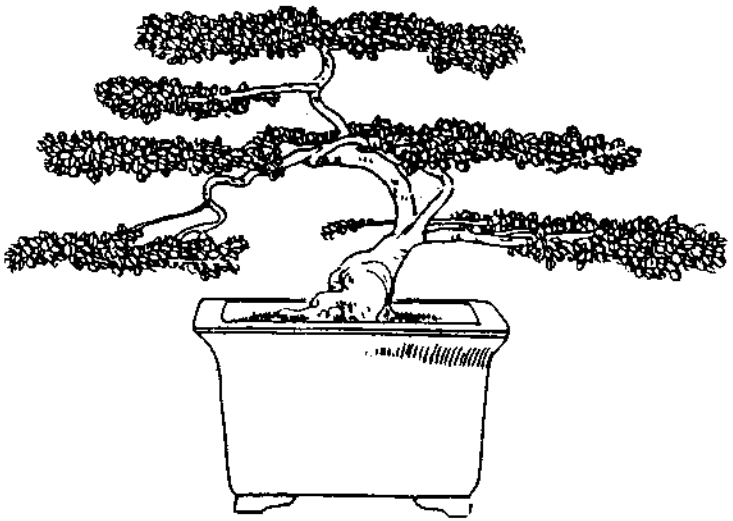

Hình 13: ***Phong cách Dương Châu***

sững thẳng đứng, dồi dào sức vươn dậy. Bồn cảnh cây ***Lĩnh Nam*** phần lớn chỉnh hình theo cách "*nuôi cành, cắt thân*" lấy tu sửa, xén tỉa là chính. Chất liệu cây được lấy từ những cái mầm khỏe, thích hợp theo cách "*nuôi cành, cắt thân*" như Tước mai; Cửu lý hương, Trà Phúc kiến, Lang du đa v.v. Sau khi hình thành bồn cảnh cây, thân chính từ thô đến mảnh, trên dưới đều đặn, hài hòa. Nói chung phần đỉnh ngọn nhọn dần, hình thành "đuôi chuột"; thân, cành mạch lạc, rõ ràng, cành với cành vươn tỏa hài hòa tự nhiên, thần và tinh thế, đường nét khúc chiết, khỏe mạnh, chắc chắn, dù cho sau khi lá rụng, cảnh quan vẫn hấp dẫn người ta đến với cái đẹp. Bồn cảnh cây Lĩnh Nam truyền thống, thân chính uốn khúc hình rắn thẳng lên trên, hai bên cành vươn ngang, tạo thành 5 hoặc 7; trên đỉnh thì bằng dệt ôvan, tự thế rất chỉnh, rất chặt, thành kiểu có tính quy tắc, gọi là "*cổ thụ*"

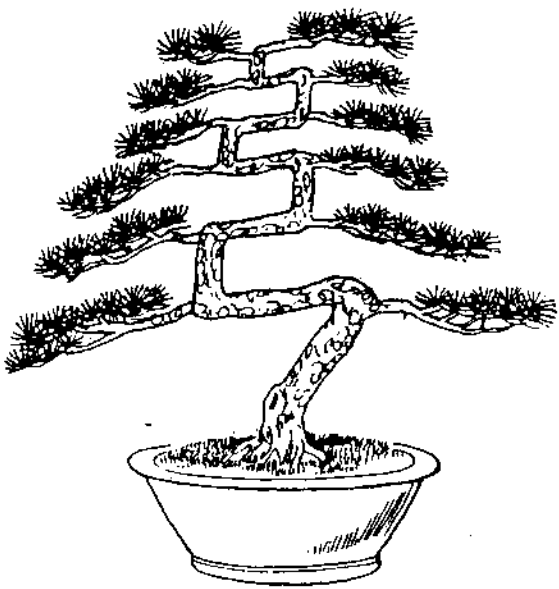

Hình 14: ***Phong cách Thành Đô***

hoặc "*cây tướng quân*". Mấy chục năm gần đây, xu hướng mới phát triển tự nhiên, hình cây thuận theo sự phát triển vốn có, không bị gò bó bởi khuôn sáo, niêm luật. Trước mắt, bồn cảnh cây Lĩnh Nam chủ yếu có 2 loại kiểu:

Một là mẫu cây lớn lấy Khổng Thái Sơn làm đại biểu, tác phẩm kiểu này cây thẳng, cành nhiều tán lá cây tốt, dày đặc, gân guốc, rắn chắc, hùng hồn tái hiện tư thế của cây to giữa thiên nhiên hoang dã. Một loại khác mẫu nhóm cao lấy hòa thượng Tố Nhân chùa Hảo Trướng làm đại biểu. Những tác phẩm kiểu này cây, cành khẳng khiu thanh thoát vượt lên những cái thường tình, nhẹ nhàng bay bổng để biểu thị ý siêu thế, thoát tục.

Tô Châu là thành phố văn hóa cổ của Trung Quốc về Lâm Viên, thư họa, công nghệ phẩm v.v...đều đã nổi tiếng từ xưa. Nghệ thuật bồn cảnh cũng chịu ảnh hưởng sâu sắc của nền văn hóa nghệ thuật địa phương. Bồn cảnh ***phái Tô*** (*Tô Châu*) truyền thống, hình thức khá quy tắc, thân cây cong về hai bên phải trái thành 6 khúc, thân cây phía trên bên phải trái đều vươn ra 3 cành, nhánh, phiến gọi là "*Lục*

đài", 3 cành gọi là "*tam thác*" cộng thêm một phiến trên đỉnh, thành "*lục đài, tam thác, nhất đỉnh*". Các nhánh phiến đều có phiến tròn nổi bật lên ở giữa, bồn cảnh mai của vùng Quang Phúc cũng có kiểu dáng nhất định như kiểu thuận phong (*xuôi theo chiều gió*), kiểu thuỳ chi (*cảnh rủ xuống*); kiểu phách can (*thân cây xẻ ra, nứt ra*); kiểu bình phong (*như tấm bình phong*). Mấy chục năm gần đây, một số nhà bồn cảnh Tô Châu nổi tiếng như Châu Sấu Quyên, Chu Tử an đã



Hình 15: ***Phong cách Triết Giang***

mở ra một cục diện mới cho bồn cảnh phái Tô Châu, để xướng bồn cảnh phải lấy tự nhiên làm cái đẹp (*chú trọng cái đẹp tự nhiên*). Hiện tại, bồn cảnh cây ***phái Tô*** trồng chủ yếu là những cây rụng lá như Tước mai, Du, Tam giác phong, Mai, Thạch lựu v.v... Cốt bách, Ngũ châm tùng cũng thường thấy. Chỉnh hình thường sử dụng các phương pháp "*lấy xén tỉa làm chủ yếu, lấy quấn, buộc làm phụ, to thì buộc, nhỏ thì cắt bỏ, tức là dùng sơ cây cọ uốn buộc thân cành thành hình cong giống chữ S*", sau đó từng năm tiến hành dần việc xén tỉa sửa từng tý chút một rất tinh tế. Hình cây đảm bảo thân cổ cành sai, tươi khô hài hòa nâng tầng nhau, đỉnh cây kết thành tán tròn sum suê hùng hồn (*Xem hình 12*).

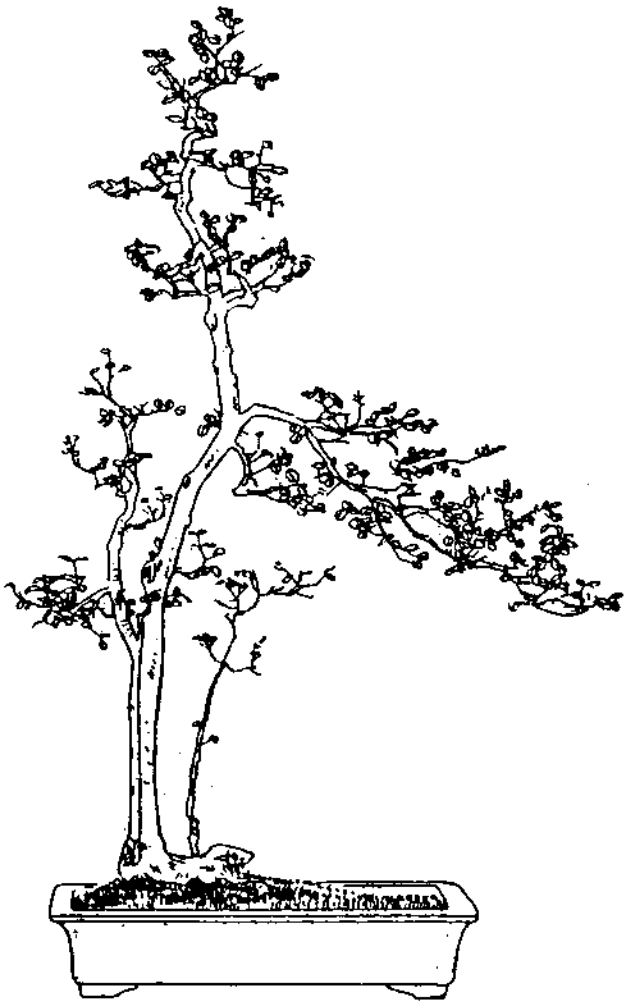

Hình 16: ***Phong cách Quảng Châu***

Dương Châu cũng là thành phố nổi tiếng về lịch sử và văn hóa của Trung Quốc. Lịch sử bồn cảnh có từ xa xưa, đến nay vẫn giữ được truyền thống và phong cách chế tác và quy tắc riêng, độc đáo. Bồn cảnh ***phái Dương*** cây chủ yếu trồng Tùng, Bách, Du, Hoàng dương, thủ pháp chế tác căn cứ vào phép họa "*chi vô thốn trực*" (*cành không có một tấc thẳng*), dùng dây sơ cọ uốn cành "*nhất thốn tam loan*"

(*một tấc có 3 đoạn cong)* thành "*vân phiến*" (*tán mây*' phẳng, mỏng. Số "*vân phiến*" đa phần không xác định, tán hình dục, 1 — 3 tầng gọi "*kiểu đài*" (*đài thức*); 3 tầng trở lên gọi là "*Xảo vân thức*", thân chính nói chung làm thành kiểu xoáy trôn ốc gọi là: "*Long du loan*". "*Vân phiến*" trải qua khoa trương, biến hình, rất giàu tính trang sức. Nghệ nhân làm bồn cảnh Dương Châu kỹ nghệ tạo tán rất thành thục, tinh xảo, kỹ càng, từng ly từng tí, không cẩu thả, được mọi người tán thưởng (*Xem hình 13*).

Bồn cảnh ***phái Xuyên***, lấy thành phố Thành đô làm trung tâm. Cây trồng chủ yếu là các loại như: Kim đàn tử (*Bình lan hoa*), Lục nguyệt tuyết, Niêm ngạnh hải đường, Ngân hạnh, La hán tùng v.v... dùng dây sơ cọ treo quấn để chỉnh hình cả thân và cảnh. Hình thức truyền thống của bồn cảnh khu vực này phần lớn là kiểu quy tắc, cành, thân đều uốn cong theo nhiều kiểu khác nhau, ngoại hình hùng vĩ, đoan trang. Thân cây loại này thường có các kiểu "*cong góc vuông*", "*cong đối xứng*" "*cong gập*" "*cành cong rủ xuống*" "*trực thân gia vãn*", "*Cổn long bão trụ*", "*Rồng cuốn cột*", "*lão phụ sơ trang*" (*Bà già chải tóc trang điểm*). Cành uốn tròn lại có các cánh "*bình chi*" (cành bằng) "*cổn chi*' (cành cuốn) "*bán bình bán cổn*" (*nửa bằng nửa cuốn*). Ngoài kiểu quy tắc truyền thống ra, gần đây, bồn cảnh phái này, tham khảo ý tứ hội họa sáng tác những bồn cảnh kiểu tự nhiên như thân thẳng, thân nằm, thân nghiêng, thân treo v.v. hình thái phần lớn treo rễ lộ móng, ung dung tự tại, đậm nét. Bồn cảnh hoa quả như thấp ngạnh hải đường, kim đàn tử thân cành sau khi uốn cong, hình thể thu nhỏ lại, tạo ra hiệu quả hoa thắm (*quả sai*) lá rậm dày. Ngoài ra, bồn cảnh các loại trúc kiểu ngân hạnh và Tùng lâm của Chung Nhũ Cán cũng có nét đặc sắc (*Xem hình 14*).

Bồn cảnh Thượng Hải một trường phái riêng biệt sau sẽ có một chuyên đề giới thiệu, không nói ở đây.

Bồn cảnh ***phái Chiết*** mà Hàng Châu và Ên Châu là trung tâm đã xuất hiện gương mặt rất mới, có loại cây giống bồn cảnh ***phái Hải*** (*Thượng Hải*). Vật liệu dùng để chỉnh hình dùng cả hai loại dây kim loại và dây sơ cọ kết hợp giữa xén sửa từng ly từng tý với tỉa mầm tạo hình cách điệu, cành, tán tương đối mỏng thưa, tầng thứ rõ ràng, lấy mẫu thân, cao hợp với chăm sóc làm nền. Chú ý tiết tấu, tư thế, bố cục, coi trọng lực độ, trọng động thái đẹp của bản thân nó.

Bồn cảnh ***Nam Thông*** lấy Tùng La Hán là chủ yếu uốn thân chính thành hai đoạn cong nửa, thân cây nghiêng về phía trước, cành, tán phân bố hai bên phải trái, tạo hình chặt chẽ. Bồn cảnh cây mai huyện Hấp, tỉnh An Huy dựa vào lý luận bình mai của cổ nhân; "*Cây mai lấy cong làm đẹp, thẳng thì chẳng có tư thế nào cả*", đã sáng tác ra kiểu uốn thân chính thành chữ S, hai bên cong gọi là "*Long trang*" (*thân cây kiểu rồng*), "*tráng nhược du long*" (*khỏe như rồng đi ru chơi*), từ từ vút lên.

Bồn cảnh bách cối ***phái An*** (*An Huy*) thân cây chính xoắn từ lúc còn non, rất giống kiểu xoắn thân cây bách cổ, rất quen thuộc đối với những người yêu thích bồn cảnh. Bồn cảnh cây đa của các vùng Tuy Châu, Hạ Môn, Phúc Châu, Tỉnh Phúc Kiến, quanh năm xanh biếc, rễ trên thân thì treo, rủ xuống, rễ trên mặt chậu thành chùm tuyệt diệu phô ra, quả thực là phái "*Nam quốc Phong tình*" (*Phong cảnh nước Nam*).

Ngoài ra, bồn cảnh liễu đỏ Trịnh Châu và bồn cảnh kiểu thân treo cành bách địa của Trường Sa đều mang phong cách địa phương rất rõ ràng. Trước mắt do hoạt động giao lưu nghệ thuật quy mô lớn ngày càng tăng, trình độ bồn cảnh các nơi được nâng cao rất nhanh chóng. Như bồn cảnh Vũ Hán, về mặt tạo hình đã có những bước đột phá mới.

Một chậu cảnh với tựa đề "*Thu tứ*", dùng phương pháp sửa, xén làm cho cành lá nghiêng bay về một bên, khắc họa một cách hình tượng về một cảnh cây cối sau một trận cường phong. Thông qua việc trao đổi lẫn nhau phong cách bồn cảnh các vùng, về mặt nào đó đang có sự xích lại gần nhau, nhưng nhiều phong cách mới cũng đang dần dần hình thành, tin tưởng rằng tương lai sẽ xuất hiện càng nhiều trường phái mới.

Bồn cảnh sơn thủy của các nơi đều lấy đá ngay tại địa phương lại phần lớn biểu hiện sông núi địa mạo nơi đó, cho nên phong cách địa phương cũng khá rõ nét. Thông thường bồn cảnh sơn thủy miền Bắc lấy cái hùng vĩ, lạ làm vẻ đẹp thắng cảnh còn miền Nam lại lấy cái tú lệ, đẹp đẽ để thấy cái dài rộng. Như bồn cảnh sơn thủy ***Quảng Tây*** dùng đá sa tích, đá lô quản của địa phương sáng tác sơn thủy Quế Lâm, biểu hiện đậm rõ phong cảnh sông núi Ly Giang, Sơn Đông, Thanh Đảo, đa phần đều dùng đá vân rùa (quy văn), đá xanh Lạc Sơn, mộc mạc nhưng sâu sắc để biểu hiện phong tư đảo tiên bồng lai, và núi Thái Sơn, khí thế hùng vĩ...

Bồn cảnh Tùng hóa thạch của ***Liêu Ninh***, bồn cảnh nhũ đá của Cát Lâm đều chú ý đến miêu tả phong cảnh núi đồi trập trùng, cao vút của miền ***Bắc*** tổ quốc. Tứ Xuyên phần nhiều dùng đá sa phiến, để tạo nên vẻ hiểm trở của tam hiệp (3 cái khe), vẻ tú lệ của núi Nga Mi, vẻ u tịch của thành Xanh, vẻ hùng vĩ của Kiếm Môn. Quảng Châu đa phần đều dùng đá Anh Đức làm bồn cảnh, sử dụng hết sức tài tình thủ pháp "*điệp thạch bố cảnh*".

3. BỒN CẢNH THƯỢNG HẢI - NGHỆ THUẬT THƯỞNG THỨC

Xem, thưởng thức bồn cảnh là một hoạt động văn hóa đẹp, cao quý, có thể làm phong phú đời sống tinh thần, nâng cao trình độ thưởng thức nghệ thuật, tăng cường sức khỏe của con người. Trường phái bồn cảnh rất nhiều, phong cảnh cũng đủ loại. Trong phần này chúng tôi muốn cùng với độc giả thưởng thức những tác phẩm bồn cảnh Thượng Hải.

Địa thế vị trí của Thượng Hải nằm ở trung tâm giao thông thủy bộ, là một trong những thành phố lớn nhất Trung Quốc, lại là cảng biển, cảng hàng không mở cửa với thế giới, kinh tế, văn hóa phát triển, các hoạt động giao lưu văn hóa, nghệ thuật ngày càng tăng. Vì thế cho nên càng có nhiều cơ hội để tranh thủ sự phát triển, thế mạnh của nghệ thuật bồn cảnh trong ngoài nước, kết hợp với tình hình thực tế của Thượng Hải hòa quyện với nhau, từng bước hình thành nên phong cảnh bồn cảnh ***phái Hải***. Nó không những chỉ có "*cái hùng vĩ*.., "*cái kỳ ảo, kỳ diệu*" của bồn cảnh *phái miền Bắc*, mà còn óc cả cái "*tú lệ*", "*đẹp đẽ*" của bồn cảnh *phái miền Nam*.

Đặc điểm nghệ thuật của một số tác phẩm bồn cảnh ***phái Hải*** chủ yếu có mấy điểm sau đây:

Thứ nhất: tự nhiên, gần gũi xám cổ điển. Bồn cảnh có nguồn gốc tự nhiên, nhưng lại không phải là sự thay đổi vị trí, hay lặp lại vị trí của cảnh vật tự nhiên, mà là lấy cấu tứ theo cái lý và hình ảnh tự nhiên, thông qua thiết kế, gia công chế tác hết sức tỷ mỉ kỹ càng, biến "*tú sơn*", "*kệ thủy*", "*thân làm mộc*", "*hoa thơm cỏ lạ*". Từ trạng thái tự nhiên thăng hoa thành hình thái nghệ thuật. Các loại tác phẩm bồn cảnh ***phái Hải*** là những tác phẩm nghệ thuật thuận theo tự nhiên lại cao hơn tự nhiên. Trong đó bồn cảnh cây lấy loại Tùng, bách xanh tươi quanh năm là chủ yếu, cây cũng có tới 140 loài. Bồn cảnh cây dùng dây kim loại phối hợp với các dụng cụ khác để tiến hành gia công, tạo hình, biện pháp kỹ thuật cơ bản là "*quấn tinh cắt kỹ*". Sự cong uốn của thân cây và cành chính phần lớn "*đường cong*" tròn mềm mại có cong có duỗi, cong duỗi tự như cành bên phần lớn thể hiện là những "*thiết truyền*" (*đường gấp*) khỏe khoắn, có cương có nhu, cương nhu hỗ trợ nhau thế cây của cả bồn nhìn vào không hề thấy dấu vết của chế tác nhân tạo, bộc lộ vẻ cổ, mộc mạc, rắn chắc, trội lên sừng sững, như rất nhiều bồn cảnh cây của vườn bồn cảnh thực vật Thượng Hải, tuổi cây đạt trên 100 năm, là những tác phẩm nghệ thuật quý giá ít có, có vang tiếng rất lớn trong và ngoài nước.

Đối với sự gia công đá núi cũng là thuận theo tự nhiên, nên đá phải có vân. Căn cứ vào kết cấu địa chất đá khác nhau vận dụng những cách "*suốt*" vân nhỏ mảnh, tự nhiên hoàn mỹ khác nhau bồn cảnh loại cực nhỏ (mini) cũng thuận theo tự nhiên như thế trong cái nhỏ bé thấy cái to lớn, tinh xảo công phu, rất được mọi người ưa thích.

Thứ 2: Bố cục hợp lý, giàu biến hóa. Cảnh quan tự nhiên biến vạn hóa, nhưng có quy luật. Trong chiếc bồn chậu nhỏ bé phải phô bày thể hiện được nét đẹp của tự nhiên, tăng cường hiệu quả mỹ cảm. Bố cục hợp lý là vô cùng quan trọng. Bố cục bồn cảnh Thượng Hải, rất nhấn mạnh tính chủ đề, tính tầng thứ và tính đa biến tránh điều mà

trong "*Hội tôn thập nhị kỵ*" (mười hai điều tránh của hội họa) đã chỉ ra: bố trí gò ép, không phân biệt gần xa, sơn vô khí mạch (núi thì không có mạch, dây), sông suối không có nguồn, biên giới không có chỗ hiểm yếu và thạch chi nhất diện (đá có một mặt, một bề) cây thiên tứ chi v.v... Đối với thần thái phong cách vận luật tự nhiên như núi thì cao thấp, càng lô nhô, bờ quanh co uốn khúc, dốc thì cao, thấp, nước thì rộng hẹp và cái với cái thực, xa với gần, động với tĩnh v.v.. đều biểu hiện hết sức đầy đủ rõ nét. Đặc biệt là bồn cảnh sơn thủy, cấu tứ bố cục rõ tính chất khảo cứu, nó hấp thụ cách "*tán điểm thấu thị*" (nhìn xuyên suốt tất cả những điểm nhỏ phân tán) trong hội họa Trung Quốc làm cho các yếu tố của bồn cảnh được sắp xếp vào các vị trí không gian trong bồn một cách hết sức hài hòa đúng chỗ. Đỉnh nằm thì uyển chuyển khúc chiết, đỉnh đứng thì như trăm mũi vươn lên cao, nhìn xa khí thế hào hùng lại gần mà thưởng thức thì những vân đá rõ ràng, đúng là "*Tùng sơn hổ bách lý, tận tại tiểu bồn trung*" (cả rừng núi hàng trăm dặm được thể hiện trong cái bồn nhỏ). Cái đặc biệt phải đề cập đến là cách sáng tác bố cục không phải một chốc lát hình thành được. Sự cách tân và phát triển của Thượng Hải đối với bồn cảnh đã có tác dụng rất quan trọng. Trước đây, đá cứng phần lớn để thưởng thức, còn đá xốp hút nước thì thường đặt trong bồn, chỉ thấy đỉnh mà không thấy chân núi, từ những năm 60 trở đi, Đông Thúc Dụ, Ân Tứ Mẫn — những cao thủ bồn cảnh đã mạnh dạn cách tân bồn cảnh sơn thủy. Trước tiên họ dùng bồn đá phèn, hoặc bồn đá cẩm thạch, nông miệng, không những thấy cả đỉnh cả lưng núi, mà còn thưởng thức chân núi khúc chiết nhiều vẻ và sắc màu của núi sông. Đồng thời họ còn thay đổi tập quán cũ, sắp xếp rối rắm, màu sắc đậm, rực rỡ, tích cực tuyển dùng đá cứng rất phong phú làm bồn cảnh như đá Phù tích, đá Thạch duẩn, Thạch anh, đá Tuyên thành v.v... và trồng cây cỏ lên trên đá, khai thác lĩnh vực mới của bồn cảnh sơn thủy. Bồn cảnh Thượng Hải nhìn chung có hai loại hình. Một là phần nhiều dùng đá chất liệu cứng để biểu hiện cận cảnh, trong bồn,

đỉnh núi kỳ ảo vút lên trời xanh, trên núi cây cối sum xuê, đó là sự kết hợp tuyệt diệu giữa cây và đá. Một loại khác dùng loại đá xốp, mềm như đá Hải mẫu, Phù thạch, đá sa tích v.v... gia công chế tác rất tỉ mỉ, tinh vi tạo ra vân đá, trên đá trồng cỏ nhỏ, trong bồn, mặt nước rộng, để biểu hiện mặt bằng xa, ánh sáng màu sắc hồ nước mênh mang, sâu sắc. Cách cấu tứ bố cục như vậy, được những người yêu thích đánh giá rất cao.

Thứ 3: Đặt tên sát với đề tài, lập ý sâu sắc. Sự lập ý, đặt tên của bồn cảnh giống với thơ văn, hội họa miêu tả tự nhiên, tập trung phản ánh sự lý giải và cảm thụ thiên nhiên tươi đẹp của tác giả. Việc đặt tên của bồn cảnh Thượng Hải ngắn gọn điêu luyện, sát hợp, xác đáng, biểu hiện chủ đề sâu sắc, tên cảnh giao hòa, cùng ánh lên hào quang. Đặt tên hay có thể làm sâu thêm cấu tứ chủ đề của chúng ta về bồn cảnh và nâng cao sức tưởng tượng về thế giới bồn cảnh. Sách này chọn 50 tên bồn cảnh đã có thực đề, cũng có ý đề, có thế đối chiếu. Cung cấp cho độc giả thưởng thức 50 bức ảnh về bồn cảnh Thượng Hải đồng thời có phân tích khá tường tận như phần dưới đây:

Nam quốc Phong tình (Thiên tuế)

Thân cây cao thấp khác nhau, lá cây trên đỉnh giống những chiếc lông vũ, xanh tươi quanh năm, hiện lên vẻ đẹp phong cảnh phương Nam sinh động.

Thiên tuế là loại cây họ cọ, có cây cái và cây đực, khi còn non thân cây có hình cầu, hoặc hình bầu dục, cây trưởng thành có hình trụ tròn, thường không phân nhánh lá mọc trên thân lộ rễ ra những mắt cầu to nhỏ khác nhau, mỗi mắt đó lại mọc ra chùm lá mới. Loại cây bị thương tổn ở đỉnh này thường là chất liệu lý tưởng để làm bồn cảnh. Loại thiên nhiên nhiều thân cũng trồng chọn những thân hình trụ, cao thấp to nhỏ khác nhau thì tốt nhất.



Ảnh 1: Tỉ muội
(Đồng tước xuân thâm tỏa nhị kiều)



Ảnh 2: Huyền - Cây trên đá





Ảnh 4 : Bắc kích trường không (Sắc động cành xanh) Tùng ngũ châm



Ảnh 5: Thương long hồi thủ



Ảnh 6: Phất vân kình thiên
(Cây tùng trường thọ)



Ảnh 7: Mai lâm xuân hiểu



Ảnh 8: Mai vàng thác đổ



Ảnh 9: Rừng đào xuân sắc



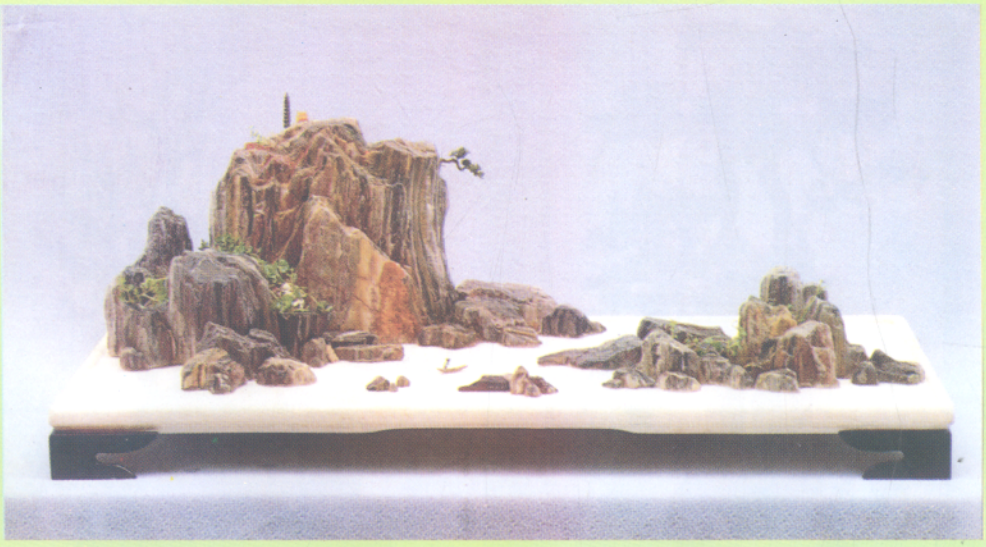

Ảnh 11: Hải thượng bồng lai



Ảnh 12: Bình bộ thanh vân (Tùng ngũ châm)
Tác giả : Thiệu Hải Trung



Ảnh 13: Những áng mây hồng (Phong lá đỏ)



Ảnh 14: Tùng bạc thiên niên



Ảnh 15: Hoa hồng đưa nắng (Đậu Lăng La)



Ảnh 16: Trăm tán thông xanh



Hình 17: ***Nam quốc Phong Tình***
(cây Thiên tuế - cao 50 cm, 40 năm)

Thiên tuế ưa sáng, nhưng chịu râm tốt, sức sống rất mạnh, có thể đặt rất lâu trong phòng.

Đầu mùa hạ khi ra mầm lá mới, phải đặt ở ngoài nơi có đủ ánh sáng, nếu không lá sẽ dài và yếu, không đẹp. Thiên tuế ưa ẩm, ấm, mùa đông từ 0^0C trở lên cây vẫn bình thường, chịu hạn tốt, cây bỏ mấy tháng trồng lại vẫn mọc lá, có khi năm đó không mọc mầm, chỉ cần trong ruột thân cây không bị mục nát năm sau lại có thể mọc mầm, đa phần cũng có thể dùng hạt trồng (*Xem hình 17 và ảnh 65 phụ bản*).

Lăng vân tùng y (Sam Úc châu)

Sam Úc châu là loại mới nhập vào vườn thực vật Thượng Hải. Cây này ở Quảng Châu tục gọi là Anh sam là một loại của sam Nam Dương, vốn từ châu Úc nên có tên này. Không chịu được rét, ưa ánh sáng, trồng hạt và cây (*Xem hình 18*).

Tương y cùng dựa vào nhau (Tùng Ngũ châm)

Trong bồn một cao một thấp, một to một nhỏ, một đứng một nghiêng, nhìn hài hòa thống nhất, hai cây Tùng trồng cùng bộ rễ dựa liền, tạo nên kết cấu chặt chẽ, không phân tán. Nếu 2 cây Tùng Ngũ châm hình dáng, thể tích, bố cục thiếu biến hóa sẽ trở nên khô cứng. Nếu hai cây Tùng Ngũ châm, hoặc Châm bách với hai tính cách, tư thế hoàn toàn khác nhau cùng trồng trong một chậu, có biến hóa nhưng không hài hòa, thể hiện sự hỗn tạp.

Tùng Ngũ châm là loại cây xanh quanh năm, lá kim ngắn, 5 kim thành một chùm lá xanh sẫm, trên có đường lỗ thoát khí màu trắng, lá cành rất dày, thế cây rất đẹp, sinh trưởng chậm, sống lâu, là một loại



Hình 18: ***Lăng vân tùng Sam***
Châu úc, cây cao 60 cm, 30 năm tuổi



Hình 19: ***Tương y*** - Tùng ngũ châm

cây cảnh rất tuyệt. Nó có nguồn gốc từ Nhật Bản vào Trung Quốc từ hơn 100 năm trước, đã có gần 60 loại khác.

Tùng Ngũ châm mang dương tính, không nên đặt lâu trong phòng tối, nhất là khi mọc mầm lá rất cần ánh sáng. Mùa hè, khi nhiệt độ trên 36^0C nên để ở chỗ râm, cũng không nên để thời gian dài quá. Loại này ưa thoáng mát, sợ nóng. Khi trời nóng khô đề phòng phần đỉnh bị nắng chiếu cháy, Tùng Ngũ kim lá vàng lại vàng sợ nóng hơn. Đất trồng phải dùng đất độ chua thấp, thoát nước, nên trồng trong chậu nông (*Xem hình 19 và ảnh 35, 63 phụ bản*).

Lâm lưu: soi bóng xuống dòng nước (tùng đen)

Thân cây cong tự nhiên, cành lớn hướng về một bên vươn ra, thế cây vươn ra ngoài. Do rễ cây nhô bao quanh chậu rất khỏe, ôm chặt lấy mặt đất, bảo đảm cho thế cây cân bằng.Hắc Tùng là loại cây thuộc nhóm Tùng, xanh tươi quanh năm, lá khô cứng, chắc, hai kim một chùm, mùa đông mầm trắng bạc, phần vỏ cây có vẩy bạc, dáng cây hùng vĩ, phù hợp với bồn cảnh cả 3 loại lớn, vừa, nhỏ. Mùa đông khi nảy mầm, khống chế tưới nước vừa phải. lá kim sẽ ngắn lại, rất dễ bị sâu bọ phá hoại phải kịp thời phòng trừ, dùng cách trồng hạt (*Xem hình 20 và ảnh 55 phụ bản*).



Hình 20: ***Lâm lưu,*** Tùng đen
Cao 25 cm, 15 năm tuổi



Hình 21: ***Thạch thượng duyên (chân bách)***
cao 42 cm, 25 năm tuổi

Thạch thượng duyên (chân bách kèm đá sa tích)

Chân bách mọc trên đỉnh, cây, đá cùng tồn tại sinh trưởng. Làm loại bồn cảnh này, trước tiên đục đáy cưa đá sa tích thành một rãnh, sau đó dùng xi măng gắn với đáy chậu, sau đó đặt rễ cây chân bách vào rãnh đó, cho rễ duỗi vào trong chậu, cuối cùng phủ đất lên trên dùng vỏ cọ phủ lên, lấy dây thép cố định lại.

Chân bách là loại cây xanh tươi quanh năm, là một loại của bách tròn (*cối bách*), lá nhỏ đều là loại dạng vẩy, thế cây đẹp.

Loại cây này ở Nhật rất nhiều được gọi là "*Vương giả*", rất ưa ánh sáng, đặt ở chỗ tối, lá cây sẽ trở nên rất mềm, tán lá thưa thớt, mùa hè dễ bị sâu hại (*Xem hình 21*).



Hình 22:
Thính đào - Đá thạch anh và tùnh ngũ châm. Đường kính bồn 60 cm



Hình 23:
Phong lá đỏ



Hình 24: ***Bích diệp lăng không,*** dương vàng cây cao 20 cm, 10 năm tuổi

Thính đào (nghe sóng) (đá thạch anh và tùng ngũ châm)

Giữa những khe đá ven bờ biển, mọc lên vài cây Tùng xanh sừng sững, tắm sóng gội mưa càng trở nên xanh thắm, có một khí chất ngoan cường, loại này biểu hiện bằng thủ pháp "*bình viễn*" của hội họa Trung Quốc, thấu qua cành gần mà thấy cành xa kéo rộng khoảng cách không gian, sơn thủy, cây cối hòa vào làm một (*Xem hình 22 và ảnh 92 phụ bản*).

Vân hách tùng phong (hắc tùng) (tùng đen)

Loại bồn hắc tùng này có lịch sử 150 năm, trải qua sự cố gắng gian khổ của mấy đời nghệ nhân, giữ được dáng vẻ cổ huyết của cây dại theo hoang dã (*Xem ảnh 74 trang phụ bản*).

Bích diệp lăng không (hoàng dương)

Đây là bồn cảnh dùng phương pháp ghép cây, thân cây là dương cắt ra, thân cong tự nhiên, chưa chỉnh hình, trang trí, chỉ cần tạo hình cành 2 bên (*Xem hình 24*).

Hoàng dương là một loại quán mộc, hoặc thân cứng nhỏ, cành thân trắng xám đẹp, lá nhỏ như hạt đậu, mùa xuân ra hoa nhỏ mầu vàng, quả hình như lư hương, biến thế có Hoàng dương lá nhỏ, còn gọi Hoàng dương chân châu, cây thấp, phân cành rất dày, đốt ngắn, lá càng nhỏ. Hoàng dương có ở các tỉnh Trung bộ trung Quốc, phân bố ở vùng núi có độ cao 1300m so với mặt biển.



Hình 25:
Điều bất túc - cây cẩu cốt
cây cao 35 cm, 30 năm tuổi

Hoàng dương chịu được tối, mùa hạ, để cây ở chỗ nắng to, lá dễ biến thành màu vàng, ưa ẩm ướt và ấm áp, chịu rét nhẹ, yêu cầu chất đất không kỹ lắm. Hoàng dương lá nhỏ phát triển trong loại đất có tính toan, tiêu nước thoáng, độ ẩm không khí cao. đất màu mỡ. Mầm cây sức sống yếu, chăm bón hơi khó. Hoàng dương hoa nở không đẹp, hoa nhiều ảnh hưởng sự sinh trưởng của cành, cho nên bồn cảnh Hoàng dương phải ít bón lân, và vặt bớt hoa để cho cành mới phát triển.

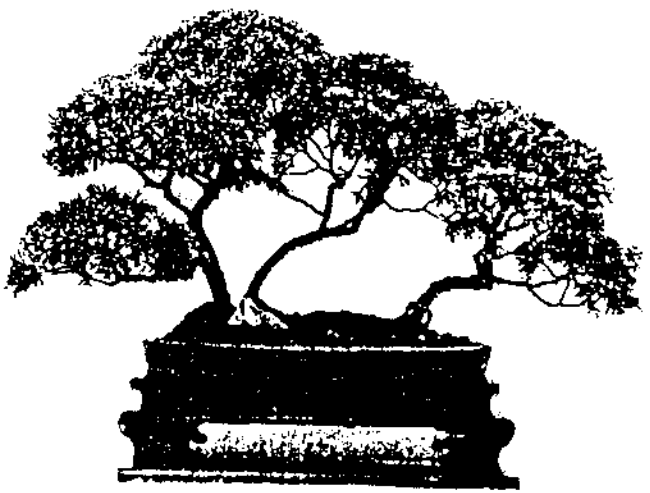

Hình 26:
Nồng ấm hoa cái - Bách vàng, cao 30 cm, 28 tuổi

Điểu bất túc (cẩu cốt)

Là loại kiểu mộc xanh quanh năm, quả hình cầu màu đỏ tươi thời gian quả ở trên cây dài, thường được dùng để trang trí trong dịp

lễ Nô en, ưa ánh nắng, chịu được tối râm, ưa đất toan màu mỡ, không chịu được rét, sức nẩy mầm mạnh, dễ bị sâu hại (*xem hình 25*).



Hình 27:
Mẫu tử tình thâm - cây mộc, cao 55 cm, 80 tuổi

Nồng ấm hoa cái (bách hoàng kim)

3 cây Bách hoàng kim tạo thành bóng che dày, trên tán một màu vàng rực rỡ, quanh năm không thay đổi. Bách hoàng kim là một loại quán mộc, lá có dạng vảy cá và dạng hình kim, màu lá vàng tươi, thân cây hình tròn, mùa xuân hàng năm thường ra búp mới, dùng tay ngắt bỏ, để cho hình cây chặt chẽ sinh trưởng giống như chân bách (*Xem hình 26*).

Mẫu tử tình thâm (kế mộc)

Loại chậu cảnh này do làm, chăm sóc từ cây kế mộc già ở vùng núi hoang dã, qua sự gia công, trang trí khiến nó trở nên mộc mạc, cổ già, thân cây tuy già cổ nhưng lá vẫn tốt tươi. (*Xem hình 27*).



Hình 28: ***Cổ can tán tư*** - cây nam đỏ, cao 45 cm, 60 năm

Kế mộc là loại quán mộc, họ mai kim lâu, xanh quanh năm trồng ở vùng nhiệt đới, lá nhỏ hình quả trứng, lá non có lông, hoa hình sợi nhỏ, màu càng trắng, nở vào đầu mùa hạ. Còn có một loại kế mộc khác lá màu tím sẫm hoa tím hồng, loại này ưa ánh sáng, cũng chịu được râm tối nhưng ít sợ rét, ưa trồng ở đất có tính toan, chăm sóc khó hơn tước mai, lang du một chút.

Cổ can tân tư (Xích nam – cây nam đỏ)

Thân cây tuy đã khô mục, nhưng vẫn đầy sức sống có ý nghĩa cây khô gặp mùa xuân. Xích nam là một loại quán mộc xanh quanh năm, cành dày, lá nhỏ mọc đối gần giống Hoàng dương, màu xanh thẫm, ra quả hình cầu nhỏ màu đen thẫm. Ưa ánh sáng, chịu tối ít. Ưa đất tính toan, cần thoát nước tốt, không chịu được rét (*Xem hình 28*).

Giao long đằng vân (trà Phúc Kiến)

Thân cây uốn khúc, như con giao long vút lên trời mây, rất sinh động, là loại quán mộc họ cỏ tía lá nhỏ, cần dài (ô van) màu lá xanh thẫm, bóng. Mùa xuân, hạ nở hoa trắng nhỏ, quả nhỏ hình cầu, lúc đầu màu xanh sau là màu đỏ (*Xem hình 29*).

Loại này ưa sáng, khí hậu ấm và độ ẩm cao, không chịu được rét, để cây ở chỗ từ 5^0C trở lên. Trừ mùa đông ra, còn lại có thể xén tỉa..., thường dùng làm chậu cảnh phụ với đá.



Hình 29:
Giao long đằng vân - Trà phúc kiến
cao 35 cm, 20 năm

Cát khánh (Hổ dĩnh tử – cây nhót)

Một gốc 3 thân, cao thấp, dài ngắn khác nhau tạo hình sinh động (*Xem hình 30*).

Nhót là loại quán mộc, lá hình ô van, mặt sau lá màu trắng bạc, mùa thu ra hoa, mùa xuân quả chín. Cây này ưa sáng, chịu được râm vừa không rét, dễ trồng với các loại đất, chăm sóc dễ.



Hình 30:
Cát khánh Hổ - (Dinh tử - cây nhót)

Tương y (Chương tử tùng)

Hai cây Tùng dựa vào nhau, mỗi cây tuy một thế, nhưng hòa vào thành thể thống nhất.

Tùng Chương tử là loại kiểu mộc, xanh quanh năm, gần giống Tùng Ngũ châm của Nhật, chóp lá dễ mọc búp thân cây thô, cổ mộc mạc, cành nhỏ rủ tự nhiên. Tùng Chương tử là loại dương tính chịu được rét, chậu phải tiêu nước tốt (*Xem hình 31*).



Hình 31:
Tương y - tùng Chương tử, 52 cm, 20 tuổi

Tiêu tương lưu thủy (Trúc phượng vĩ)

Trúc phượng vĩ là loại quán mộc, là một biến loại của trúc hiếu thuận, thân thấp, nhỏ, cành lá dày đặc, có thể làm bồn cảnh loại nhỏ, có thể phối hợp với đá làm bồn cảnh Tùng lâm loại vừa và lớn. Ưa điều kiện ấm, ẩm ướt và râm, đất không nhất thiết phải thoát nước tốt, không chịu được rét (*Xem hình 32*).



Hình 32:
Tiêu tương lưu thuỷ, trúc đuôi phượng
Cao 33 cm, 5 tuổi

Tham thiên (cây phong xanh)

Đây là loại bồn cảnh rừng phong, do danh sư Ân Chí Mẫn phái Thượng Hải làm, lấy đá thay chậu, trồng trên đá gần 10 cây, cao thấp khác nhau, cành lá xen vào nhau...(*Xem hình 33).*

Cây phong xanh là một loại kiểu mộc nhỏ, rụng lá thuộc họ cây thích, lá mọc đối hình tựa cái móng gà, thế cây đẹp lá non màu đỏ, sau chuyển sang xanh, mùa thu chuyển sang đỏ, ưa ánh sáng, nhưng kỵ nắng chiếu. Mùa hạ nóng quá phải che đậy, đề phòng lá bị úa cháy. Cây sợ úng cũng không chịu được hạn nên mùa hạ tưới nước phải hết sức chú ý nếu như nước nhiều, nắng to lá bị úa. Đến mùa hạ phải hết sức chú ý nếu như nước nhiều, nắng to lá bị úa. Đến mùa hạ phải vặt bỏ hết lá, mùa thu ra lá non càng đẹp. Phong xanh vào mùa xuân mọc cành non rất mảnh, mỗi cành chỉ để 2 — 4 tán lá còn lại ngắt búp, để cho cành ngắn, dày, lá trở nên nhỏ, cây lại càng đẹp.

Túy quả (hỏa cúc – cây táo chua)

Hỏa cúc là một loại quán mộc họ tường vi xanh quanh năm, lá đơn mọc xen kẽ cành bên ngắn, mùa quả chín trông rất đẹp. Hỏa cúc có nhiều loại quả to, quả nhỏ, quả vàng v.v... Loại này ưa ánh sáng, không chịu được rét, chịu được xén tỉa, cắt, dễ bị sâu hại, sau khi quả chín để phòng chim ăn quả (*Xem hình 34*).



Hình 33:
Nam thiên phong vàng
cao 35 cm, 20 tuổi

Bích diệp chu thực (kim đậu, đậu vang)

Là loại quán mộc, quả nhỏ như hạt đậu, cành có gai. Mùa hạ ra hoa trắng, nhỏ, hương thơm. Loại cây này ưa sáng, ít chịu rét, ưa đất tính toan, sức đề kháng kém (*Xem hình 35*).

Tĩnh mật (Tiểu phật đồ trúc) (Yên tĩnh)

Là loại quán mộc, trúc này mọc thành bụi, mỗi năm thân trúc mới nẩy mầm có 2 loại, một loại đốt ngắn, giữa các đốt phồng to ra như hình con tiện rất đẹp, loại này ưa khí hậu ấm áp và ẩm thấp, đất tính toan thoát nước tốt, ưa sáng, chịu được rét (*Xem hình 36*).

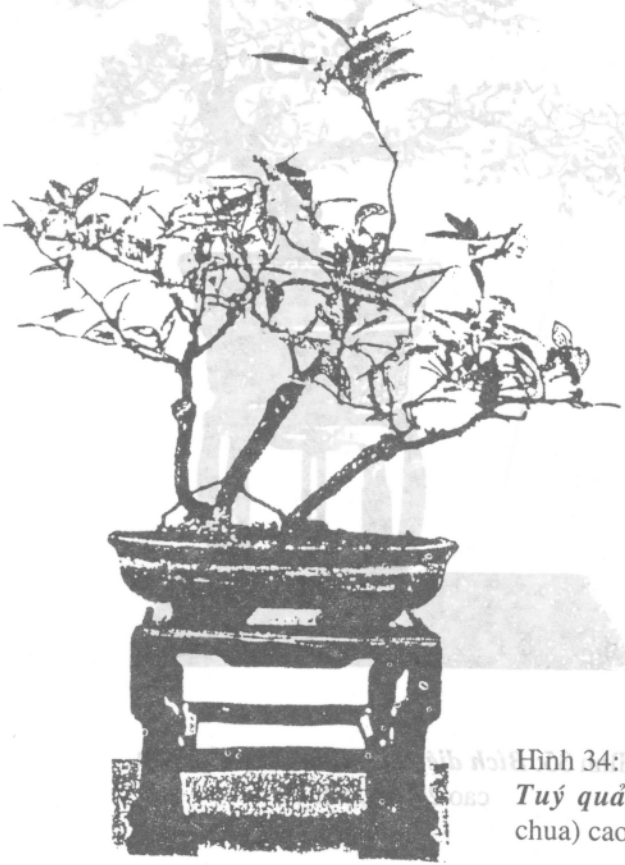

Hình 34:
Tuý quả- Cây hoả cúc (táo chua) cao 60 cm, 30 tuổi



Hình 35: ***Bích diệp chu thực,*** cây kim dâu
cao 27 cm, 5 tuổi



Hình 36:
Tĩnh mật, cây trúc bụng
Phật nhỏ cao 55 cm, 3 tuổi



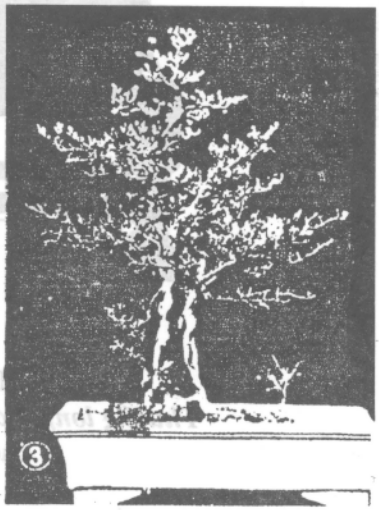

Hình 37



Hình 38:
Thượng long thám hải - nhất cà hoa lá
cao 23 cm



Hình 39:
Hoành không xuất thế - Cẩm tùng
cao 40 cm, 25 tuổi

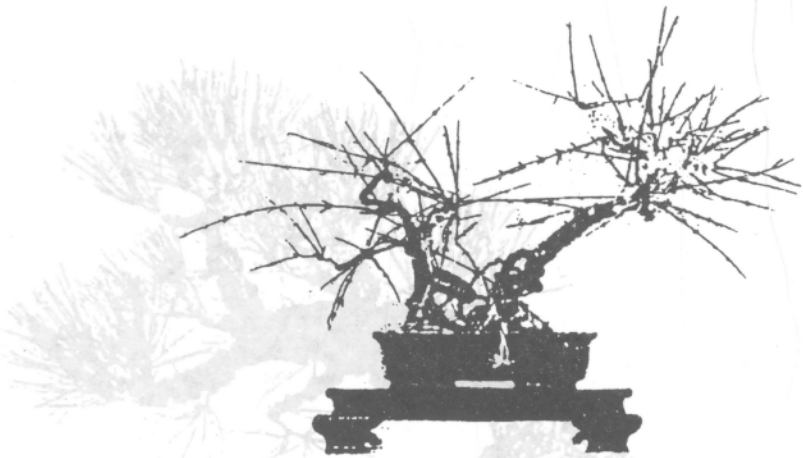

Hình 40:
Thổi xám - Nghênh xuân cao 40 cm, 27 tuổi



Hình 41:
Tùng thuý bạt địa - cây bách cối cao 45 cm, 12 tuổi



Hình 42:
Nam hải Phong vân - cây Thiên tuế và đá đen chân dài 80 cm



Hình 43:
Thiết hoạ ngân câu
- Tước mai cao 35 cm, 70 tuổi



Hình 44:
Phất vân kinh thiên - Lục nguyệt tuyết

Khô vinh tương tế (cây Châm bách)

Loại này cây lá không nhiều, nhưng xinh động, có sức sống, thân chính nằm nghiêng, trên xanh tốt, dưới thì khô, cằn, chống với sương gió, biểu hiện tính cách của cây Tùng, cây bách (*Xem hình 37*).

Thượng long thám hải (cây nhất hoa lá)

Thân cây treo ngược, tựa con rồng sà xuống biển. Loại này là biến thể của loại hồ dĩnh tú, trên lá có hoa văn màu vàng, trông rất đẹp, nên dùng làm bồn cảnh loại vừa và nhỏ (*Xem hình 38*).

Hoành không xuất thế (cẩm tùng)

Thân chính vươn ngang, cành lá xanh tốt, tràn đầy sức sống (*Xem hình 39*).

Cẩm Tùng là một loại kiểu mộc, cây non giống Hắc Tùng (tùng đen), nhưng trồng 5 năm trở lên thân sẽ dần dần nứt, sùi ra rất kỳ ảo, là loại bồn cảnh hiếm có.

Cẩm Tùng ưa ánh nắng, đất trong chậu nhất thiết phải thoát nước tốt, có thể lấy Tùng đen để làm cây ghép tiến hành chiết cành. Khi chiết phải mở một chỗ thấp nhất định, nếu không sau khi thân cây nứt ra xuất hiện hiện tượng sùi ra, trên to dưới bé, không đẹp. Nếu làm bồn cảnh loại lớn, nên trồng cây non, rồi tăng cường chăm sóc, làm cho lớn nhanh, sau đó tiến hành chỉnh hình trên chậu.

Thổi xán (óng ánh) – Cây nghênh xuân

Nghênh xuân là loại quán mộc xanh nửa năm rụng lá, họ mộc tê, cành nhỏ dài nhiều, cong rủ xuống. Loại này ưa ánh sáng, chịu hạn, không chịu được nước đọng, dễ chăm sóc, thích nghi với trồng cây rễ nổi, lộ ra rễ thô, xén tỉa nên tiến hành sau khi cây ra hoa, mỗi

một cành hoa giữ lại 1 — 3 mầm cắt ngắn, cành dày có thể cắt thưa bớt những nhánh nhỏ, để cho cành hoa mỗi năm thêm khỏe, chắc, năm sau hoa nở đầy cây, có thể trồng bằng dâm cành, bằng hom (*Xem hình 40*).

Tùng thúy bạt địa (cây bách cối)

Cây bách cối còn gọi là bách viên (tròn) là một loại kiểu mộc, xanh quanh năm, lá dày, có hai loại, loại lá hình vảy cá và loại lá hình gai, loại cây này sống lâu. Cây bách cối ưa ánh sáng, chịu được râm tối khá, khả năng thích ứng lớn tính với các loại đất, thường trồng bằng hạt, giâm cành cũng có thể sống (*Xem hình 41*).

Nam hải phong vân (cây Thiên tuế kèm với đá đen)

Trên mặt biển mênh mông, bỗng nhô lên một vách đá nghiêng nghiêng, trên đó mọc cây xanh biếc, mặc cho mưa dập gió vùi, sóng to bão lớn, cây vẫn sừng sững. Kết cấu có sự đối xứng mạnh gần, xa, to, nhỏ, cương, nhu, động, tĩnh... (*Xem hình 42*).

Thiết họa ngân câu (cây tước mai)

Tước mai là loại quán mộc rụng lá, nhánh nhỏ xuất hiện dạng gai, lá nhỏ, mọc gần đối nhau, hình trứng hoặc bầu dục, màu lá xanh bóng. Mùa thu có lá vàng, hoa nhỏ màu trắng, hoa rụng ra quả màu tím. Tước mai ưa ánh sáng, chịu râm tối ít, ưa khí hậu ẩm ướt, yêu cầu đất không kỹ lắm. Có thể trồng bằng cách giâm cành (*Xem hình 43*).

Phất vân kình nhật (cây Lục nguyệt tuyết)

Cây lục nguyệt tuyết là một loại quán mộc thuộc họ khiếm thảo, xanh nửa năm, cành nhánh dày lá rất nhỏ, đầu mùa hạ, hoa nở màu trắng nhạt, trắng muốt như tuyết hàn thử giao hòa cho nên gọi là cây tuyết tháng 6, dễ trồng, nổi rễ, rất hợp với làm bồn cảnh loại vừa và nhỏ. Cây này ưa khí hậu ấm và ẩm, ưa ánh sáng, ít chịu tối, ưa đất màu mỡ thoát nước tốt, ít chịu rét, chịu được hạn và xén cắt, mầm rất khỏe, trồng bằng giâm cành (*Xem hình 44*).

Phồn hoa tự cẩm (Cây tử đằng)

Tử đằng là loại gốc leo rụng lá. Mùa xuân hoa nở màu xanh tím, cả chùm rủ xuống, rất thơm. (Loại biến thể là Ngân đằng hoa trắng còn có tên là Tử đằng hoa trắng). Bồn cảnh này là loại Tử đằng hoa nhiều của Nhật Bản, hoa nhiều và dày, chỉ có mỗi thân cây to bằng ngón tay cái, có thể ra mười mấy chùm hoa dài trên dưới 3cm. Loại cây này ưa sáng, chịu hạn tốt, không chịu được úng, mùa hạ tưới nước mức độ, có thể thúc mầm hoa hình thành, sang năm sau hoa dày như gấm. Trồng, dùng rễ để giâm, chiết cây, hoặc gieo hạt, ở Nhật thường chiết.

Mai lâm xuân hiểu (sáng xuân ở rừng mai - Cây mai)

Mai là loại kiều mộc nhỏ rụng lá họ tường vi xuân sớm hoa nở hết, hương trầm, là một loại hoa nổi tiếng. Mai có hơn 200 loại, thường thấy các loại như: Cung phấn, Cốt lý hồng, Chu sa, Ngọc diệp, Tống xuân, Chiếu thủy v.v... Mai ưa sáng ưa môi trường ấm, ẩm, thoáng gió. Đất phải thoát nước tốt. Trồng mai vào chậu, sau khi hoa nở, đem hoa đi cắt ngắn cành hoa, mỗi cành chỉ để lại 2, 3 mầm, để chồi mầm mọc to, khỏe, thời kỳ sinh trưởng phải khống chế tưới nước vừa phải, để tránh cho cành mới phát triển dài mà không hình thành nụ hoa.

Phát thiện có sâu nhà không nên dùng thuốc trừ sâu R0-90, đề phòng thuốc làm rụng lá, ảnh hưởng đến nụ hoa mà dùng tinh thể ngư đằng để trị. Trồng bằng hạt, chiết cành, giâm cành đều được, bồn cảnh mai thường chiết nhiều hơn (*Xem ảnh 7 phụ bản*).

Cẩm tú (Đỗ quyên)

Đỗ quyên là một loại quán mộc rụng lá hoặc xanh quanh năm. Họ Đỗ quyên cùng loại ước có tới 800 loại. ở Trung Quốc có tới 650 loại, dựa vào trước sau thời kỳ ra hoa mà chia ra 2 loại xuân quyên và hạ quyên. Đỗ quyên mầm phát triển khá mạnh, có thể chọn những cây già, gốc thô, cắt bỏ tán cây, chỉ để lại một gốc, để cho ra cành mới, sau đó chỉnh hình, tạo thành hình dáng nhất định. Cây Đỗ quyên ưa điều kiền nửa tối, khí hậu thoáng mát, phải trồng ở đất toan tính. Chủ yếu trồng bằng giâm cành và ghép mầm, có thể trồng hạt để tạo ra loại mới.

Kim tước não lâm (Cẩm kê nhi)

Cẩm kê nhi còn có tên gọi là kim tước hoa, là loại quán mộc họ đậu, cành nhỏ có cạnh, dâm cành nhỏ nhọn, mùa xuân hoa nở hình bướm màu vàng, khi tàm màu da cam. Thường đào được ở vùng Hoa Đông, Tây Nam, rễ cây rất dài, khi trồng không nhất thiết phải cắt ngắn, mà đem đặt vào chỗ râm, chờ bộ rễ khô bớt thì cuốn vòng lại, sau đó đem trồng (rễ ướt rất dễ gãy, đứt).

Cây này ưa ánh sáng, chịu hạn, chịu rét cũng chịu được cằn cỗi, chăm bón rất dễ dàng, có thể trồng bằng giâm cành, ghép.

Thương tùng nghênh khách (Tùng ngũ châm lá kim)

Cây có tuổi thọ 150 năm, là tác phẩm nghệ thuật bồn cảnh quý giá (*Xem hình 49*).

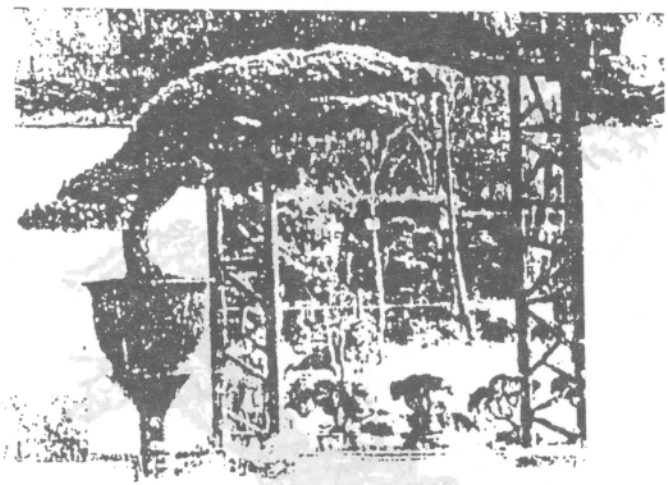

Hình 49:
Thượng tùng nghênh xuân
Tùng ngũ kim châm, lá kim
Cây cao 160 cm, 150 tuổi

Tráng chí bất dĩ (Phong 3 góc)

Cây Phong 3 góc là loại kiểu mộc rụng lá thuộc loại cây họ thích, trên da cây có những phiến vỏ nứt, lá mọc đối, chẽ làm ba, quả có cánh lá về mùa thu màu vàng da cam. Cây này ưa sáng, ít chịu tối, chịu rét ít, nẩy mầm rất khỏe phân bố rộng, trồng bằng gieo hạt (*Xem hình 50*).



Hình 50:
Tráng chí bất dĩ phong ba -
Cây Phong ba cây cao 60 cm, 80 tuổi

Tú sắc (Cây Thích móng gà)

Cây phong xanh là loại kiểu mộc thuộc họ cây thích hình lá rất đẹp, hình bàn tay chẻ thành 7 ngón, lá non và lá về mùa thu màu đỏ như máu, mùa hạ thì là màu xanh, rất nhiều chủng loại, có loại phong đỏ cành màu đỏ tía, lá đỏ quanh năm, lá nhỏ chẽ ra trông như lông vũ. Cây phong lông vũ cành nhỏ rủ xuống như liễu, là loại cây trung tính, kỵ mùa hạ ánh nắng gắt chiếu vào, mùa hè nên che lại, đất trồng phải giữ ẩm đều, nếu không lá sẽ úa, nhưng phải thoát nước tốt, nếu cuối hạ vặt bỏ lá già, thì vào thu lá mới sẽ mọc ra càng đẹp rực rỡ. Trồng bằng cách gieo hạt, phong đỏ và phong lông vũ có thể chiết cành (*Xem ảnh 13 phụ bản*).



Hình 51:
Tứ sắc - cây thích mõng gà
cây cao 30 cm, 30 tuổi

Du long xuyên vân (Tùng La Hán lá nhỏ)

Tùng La Hán là một loại kiểu mộc họ Tùng La Hán lá chùm hình kim, Tùng La Hán lá nhỏ còn gọi là Tùng La Hán lưỡi chim sẻ là một loại biến giống của Tùng La Hán, lá ngắn và dày, sống lâu, phát triển chậm, nảy mầm khỏe, dáng thế cây rất đẹp. Tùng La Hán ưa ánh sáng, chịu được râm tối, nhưng nếu để trong râm tối lâu ngày lá sẽ mềm, rất nhiều sâu hại, ít chịu rét, trồng bằng giâm cành và chiết cành (*Xem hình 52*).



Hình 52:
Du long xuyên vân - tùng la hán nhỏ
cao 60 cm, 80 tuổi



Anh 17: Cành ngọc bóng hoa (Du thụ- Ulmus sp)



Ảnh 18: Sau cơn mưa (Sơn cốt)



Ảnh 19: Mây trên đỉnh núi (Tước mai)



Ảnh 20: Nam thiên trúc
Tác giả: Tống Vinh



Ảnh 21: Vén mây yên tĩnh
(Thủy hoành chi)



Ảnh 22: Râm mát bóng hạnh
(Cây Ngân hạnh)



Ảnh 23: Tề thiên đại thánh (Du Thụ)
Tác giả: Lưu Hữu Kiện



Ảnh 24: Cúc hoa
Tác giả: Triệu Sĩ Kiệt



Ảnh 25:
Rồng bay phượng múa (bách
Tác giả: Hồ Lạc Quốc



Ảnh 26: Long phượng khánh tường



Ảnh 27: Cổ tang tịch thi (Đa)
Tác giả Chu Mộc Thái



Ảnh 28: Tưởng nh
xa xưa
(Thủy hoành chi



Ảnh 29: Vũ đi
phong trần



Ảnh 30: Đời quân tử
(Trúc)

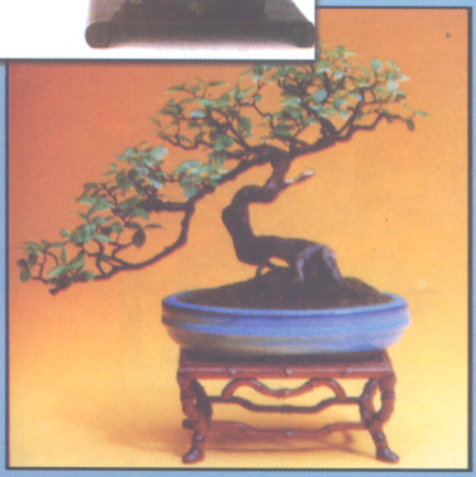

Ảnh 31: Vũ khúc ngọc ngà
(Trà Phúc Kiến)



Ảnh 32: Kì quan nhỏ (Trà Phúc kiến)



Ảnh 33: Phiêu Vũ
Tác giả: Lý Kim Lân



Ảnh 34: Thép lạnh
trong sương sớm (Tước mai)



Ảnh 35: Ba cây chụm lại nên hfn núi cao (Tùng năm lá) Tác giả: Hồ Lạc Quốc



Ảnh 36: Xung Trận (Thủy Tiên) Tác giả Mã Văn Kỳ



Ảnh 37: Thắng lữ bình xuyên (Ngũ trúc tùng) Phan Trọng Lưu



Ảnh 38: Lá rụng chờ xuân (tước Mai) Lôi Tòng Quân



Ảnh 39: Lão thọ đa tình



Ảnh 40: Thông Kì lân (Pinus sp)



Ảnh 41: Trường thọ (Du thụ) Mã Thụ Tuyên

Hoa Chi chiêu triển (Cây Hải Đường tơ rủ)

Hải Đường tơ củ là loài kiều mộc lá nhỏ họ tường vi. Mùa xuân nở đầy hoa màu. Phấn, hoa của nó nở thành nhánh dài như sợi tơ. 4 — 7 đóa hoa mọc thành chùm ở đầu, và rủ xuống, chăm sóc dễ dàng, chỉ cần chăm sóc giữ gìn bình thường, hàng năm đầy hoa như gấm. Hải Đường ưa sáng, chịu rét khá tốt, khả năng thích ứng tốt, dễ bị sâu hại, trồng bằng chiết cành (*Xem hình 53*).



Hình 53:
Hoa chi chiêu triển,
Hải đường tơ rủ. Cây cao 50 cm, 40 tuổi

Cao Lâm tế thiên (Tùng kim tiền)

Tùng Kim tiền là một loại kiểu mộc rụng lá họ Tùng. Lá mọc trên cành dài thành chum xoáy trôn ốc, trên cành ngắn mọc thành búi, vươn ra ngoài giống như đồng tiền, do đó có thên gọi này. Mùa thu lá màu vàng rực, cộng với mầm non xanh ngắt trông rất sinh động. Cây này ưa ánh sáng mặt trời, phải trồng ở đất toan tính thấp, thoát nước tốt. Bộ rễ cùng phát triển với một loại châm khuẩn cho nên khi thay chậu trồng lại phải giữ được đất có chứa loại khuẩn này. Trồng bằng hạt (*Xem hình 54*).



Hình 54:
Cao thiên tế thiên, Tùng kim tiền
Cây cao 45 cm, 25 tuổi

Tân lục (cây Lang Du)

Cây Lang Du là một loại kiểu mộc rụng lá họ Du. Cây màu nâu vàng, vỏ cây có vảy bong ra, lá nhỏ khi nảy lộc xanh biếc như ngọc bích, đầy sức sống lá cây già

rất thô, sắc lá vàng héo, ít giá trị thưởng thức. Nếu vặt bỏ lá già, bộ rễ sẽ phát triển, nổi lên, phù hợp với làm bồn cảnh kèm đá (*Xem ảnh 3 phụ bản*).

Loại cây này ưa sáng, ít chịu tối, chất đất cũng không đòi hỏi kỹ, phát triển tốt nhất trong loại đất ẩm, tốt. Trồng bằng gieo hạt và giâm rễ.

Tầng lâm tận nhiễm (cây Thích Móng Gà)

Phong là loại cây có thể thấy suốt bốn mùa. Ngày xuân lá non cả cành đỏ tươi, vào mùa hạ lá xanh tốt tươi đầy đặn. Cây cao 55cm, tuổi thọ 50 năm. Đây là bồn cảnh trồng cây Thích Móng Gà, mùa xuân lá đỏ rực làm say lòng người. Nhưng trồng khó, nên dùng cách ghép trong bồn cảnh này việc phối hợp màu sắc của chậu cũng rất quan trọng. Nếu là cây Thích Móng Gà thì phối với chậu men tím. Nếu phối đỏ với đỏ thì không làm nổi được vẻ đẹp của màu đỏ của cây làm nao lòng người. Phối với chậu men trắng, men xanh da trời thì tương đối hài hòa. Cây phong đòi hỏi thoát nước tốt, cho nên phải trồng trong chậu nông (*Xem ảnh 3 phụ bản*).

Thương long hồi thủ (Cây mai tước)

Đây là bồn cảnh phong cách ***phái Hải*** điển hình. Cành vươn ra bằng phẳng, tầng thứ rõ ràng, nhưng hình dáng nó không quy tắc, to nhỏ không bằng nhau. Cây cao 60cm, tuổi thọ 80 năm, thân cây già cổ, nghiêng về một bên. Nhưng ngọn cây thì vươn trở lại, giống con rồng xanh quay đầu lại làm cho bức tranh hết sức sinh động, trong cái động có cái tĩnh, đều đặn, ổn định (*Xem ảnh 5 phụ bản*).

Bắc kích trường không (Tùng La Hán)

Loại bồn cảnh này là loại sáng tạo cái mới trên cơ sở cái cũ. Nó vốn là bồn cảnh phái Thông truyền thống, hai bên thân chính là 2 đoạn cong ngọn cây uốn cong về phía trước, cành lá mọc đều đặn về hai bên trái phải.

Cây cao 50cm, tuổi thọ 100 năm, rễ to thô lộ ra trên mặt đất giống như móng vuốt con chim ưng bám chặt lấy đất, tạo ấn tượng về sức sống mạnh mẽ (*Xem ảnh 4 phụ bản*).

Phất vân kình thiên (Tùng đen)

Thân chính của cây hơi cong tự nhiên, từ từ hướng lên phía trên, cành lớn nằm ngang, vỏ cây xanh gầy, già cổ, loang lổ như vảy cá, lá kim thô nhưng chắc khỏe, cành nhỏ rủ xuống nhưng có sức. Ta gặp cái cương trong cái nhu, có vẻ đẹp mộc mạc.

Cây này cao 105cm, tuổi thọ 120 năm đã từng được giải thưởng trong triển lãm bồn cảnh toàn Trung Quốc năm 1985 (*Xem ảnh 6 phụ bản*).

Bách bộ vân thê (Viên Bách)

Đây là bồn cảnh cây Bách cổ loại lớn đặc biệt. Cây cao 180cm, tuổi thọ 200 năm.

Viên Bách ngay trên cùng một cây có có lá hình vảy cá, có cả lá hình gai, kim. Cây bách khó mục nát, cành nhánh thưa không nên cắt đi, có thể đem bóc vỏ tạo thành ngọn khô trông càng đẹp. Cây ưa ánh nắng, đất luôn giữ ẩm ướt, hàng năm phải ngắt bỏ búp mới, càng ngắt tán cây càng dày. Trồng bằng hạt (*Xem ảnh 12 phụ bản*).

Thuý cái (cây cối mọc lá lồi lõm)

Là một loại quán mộc nhỏ xanh quanh năm họ sơn trà, lá hình tròn quả trứng, bóng, màu xanh sẫm, cành lá tốt dày, hoa nhỏ mọc ra ở kẽ lá, quả hình cầu màu tím đen , là loại cây mấy năm gần đây dùng làm bồn cảnh, dễ tạo hình, cây trồng vào chậu thế đẹp, hợp với làm bồn cảnh loại vừa, nhỏ. Cây ưa môi trường nửa râm tối, khí hậu ấm và ẩm chất đất không đòi hỏi kỹ, thoát nước tốt, đất trồng tốt và có độ toan ít là tốt nhất. Trồng bằng hạt gieo và giâm cành (*Xem hình 61*).



Hình 61:
Thuỷ cái tán xanh - Bách cối lá liễu
Cây cao 52 cm, 20 tuổi

Thu uyển giang sơn đồ hoạ (đá phủ phách)

Đây là loại bồn cảnh sơn thủy cực lớn, trong bồn những đỉnh kỳ ảo vút lên, cao thấp lô nhô, rất có khí thế, là mở đầu của khu bồn cảnh sơn thủy, hình thức này thích hợp với bố trí trong sân vườn (*Xem hình 62*).



Hình 62: ***Thư uyển giang sơn đồ hoạ đá phản phách cao 250 cm***

Hải thượng bồng lai (đá đà cô)

Cả một bức tranh đơn giản, nhưng sinh động, chen vào nhau rất đẹp, phản ánh tiên cảnh bồng lai biển Đông như trong mơ. Tác giả từ động thế, hoa văn, màu sắc làm cho sơn thủy hữu tình, vừa có so sánh, lại biến hóa, tạo ra hiệu quả thị giác bay bổng, và sức hấp dẫn kỳ lạ. Nguyên liệu là đá đà kê, một loại đá hải thực lấy từ Bồng Lai Sơn Đông, đặc điểm lung linh, màu sắc nhạt, tinh khiết, đẹp, vân rõ đẹp là loại nguyên liệu tuyệt vời để làm bồn cảnh đá (*Xem ảnh 11 phụ bản*).

Huyền (chung nhũ thạch, đá vũ chuông)

Bên phải đỉnh núi chính sừng sững, đổ bóng, trên dưới tôn lẫn nhau, trong cái vững chãi có sự chênh vênh hiểm trở, trên đỉnh núi cây Tùng xanh nghiêng như muốn tung cánh bay, dưới vách có lều trúc ngư ông, đầy sức sống. Bên trái một đỉnh có giá trị đối tỷ với đỉnh chính rất rõ, hài hòa thăng bằng. Cả bố cục đơn giản đẹp đẽ, biểu hiện đặc điểm quái dị "huyền" (*treo*), hùng vĩ tráng lệ. Nguyên liệu bằng đá vũ chuông (chung chũ thạch). Vân đá rất rõ ràng (*Xem ảnh 2 phụ bản*).

Hồ sơn tân mạo (Hải mẫu thạch)

Núi trập trùng soi bóng, chiếc đập lớn ngăn dòng, tăng thêm cảm giác mới đối với bồn cảnh sơn thủy cổ. Cấu tứ phóng khoáng trong cái nhỏ bé thấy cái tinh xảo, trong cái bình lặng thấy cái kỳ ảo biểu hiện vẻ đẹp hương trời sắc nước trong xây dựng núi trước sau tầng thứ.

Nguyên liệu làm bằng đá Hải mẫu, còn gọi là Hải phù, loại đá này mềm dễ chế tác, đục đẽo đặc biệt thích hợp với biểu đạt phong cảnh núi xa (*Xem hình 65*).

Hình 65: ***Hồ sơ tân mạo***, Đá hải mẫu, chậu dài 60 cm

Huyền nhai tầm vu (Thạch hôi nham)

Trong việc xử lý kỹ thuật, vách đá không phải dựng đứng mà là hơi nghiêng, nổi bật lên tính cách ngoan cường, lại tăng thêm động thái của cấu tứ, đứng yên mà không cứng đơ, thực nhưng không buồn tẻ. Dưới núi một gia đình đánh cá, được vách núi che chở, chắn gió che mưa, bên phải tranh thấp thoáng một lá thuyền câu, làm cho phong cảnh sinh động (*Xem hình 66*).



Hình 66:
Huyền nhai tầm vu- Bích thạch. Bồn dài 80 cm. Tác giả Uông Đỉnh

Quải bích bồn cảnh (bồn cảnh treo tường)

Bồn cảnh treo tường là hình thức dụng hòa nghệ thuật Bonsai, kỹ thuật công nghệ và tranh vẽ tạo thành một thể, có thể treo Bonsai này lên tường. Ban đầu loại bồn cảnh này là bồn cảnh sơn thủy, treo tường. Dùng chậu nông đá cẩm thạch hoặc chậu gốm, căn cứ vào thiết kế mà gắn đá núi. Khe đá núi trồng cắm cây cỏ hoặc rêu xanh, còn có thể điểm xuyết các vật khác vào vị trí thích hợp. Về sau mới có loại bồn cảnh cây cỏ treo tường, cũng dùng chậu nhỏ đá cẩm thạch, miệng nông, hoặc chậu sứ có lỗ hổng, cho rễ cây chui qua lỗ hổng rồi trồng vào phía sau của đá cẩm thạch. Phần lớn thân

cây cành lá là mặt thưởng ngoạn, treo lên tường ở độ cao thích hợp. Cây hiện ra thế thác đổ, hàm súc mạnh mẽ, kiên nghị, hữu tình.

Căn cứ vào thiết kế ở vị trí thích hợp mặt bồn cảnh có thể ghi tên, đóng dấu, để thơ từ (tranh 67)



H67. ***Bồn cảnh dạng treo tường.*** Thường Thanh (Tranh treo tường) Vật liệu: Dây Vạn niên thanh; Tác giả Đới Tu Tín



H68. ***Bồn cảnh dạng bình phong.*** Thọ tùng (Tranh treo tường) Vật liệu: Tùng năm lá; Tác giả Đới Tu Tín



H69: ***Bồn cảnh dạng nhũ thạch.*** Vượn người Trung Quốc (Phù điêu thạch); Sưu tầm: Lưu khách Nguyên



H70. ***Bồn cảnh dạng nhũ thạch.*** Thỏ Ngọc xuống trần (Linh Bích thạch); Sưu tầm: Hồ Triệu Khang

Bồn cảnh loại nhỏ (Bồn mi ni)

Chỉ trong một cái bồn nhỏ bằng cốc rượu, trồng cây có dáng của cánh đồng bát ngát, tinh xảo lung linh được mọi người ưa thích. Bồn cảnh loại nhỏ, phải tuyệt đối giữ thủy phần, bình thường phải đem cả bồn nhúng vào trong nước, để chậu hút đủ nước (*Xem hình 71*).

Bồn cảnh Mi - ni có hai loại: Bồn cảnh cây và Bồn cảnh đá.

- Bồn cảnh cây cảnh trồng loại cây có độ cao không quá 10cm.
- Bồn cảnh đá được gắn núi sông cũng cũng không cao quá 10cm.

Bồn cảnh Mi - ni có đặc điểm là dùng loại chậu không to, có thể cầm lên tay ngắm nghía, nên có người gọi là "chậu cảnh cầm

tay".

Chế tác bồn cảnh Mi - ni

- *Chọn chậu*: Dùng loại chậu nhỏ, lóng lánh, công nghệ cao, hình thái trang nhã, nhằm mục đích "ngắm nghía không biết chán".

- *Chọn cây*: Chọn cây loại nhỏ, cành mảnh, có sức sống, dễ sống trên chậu. Cũng có thể chọn loại cây già cằn cỗi như Lục nguyệt tuyết, Thông 5 lá, Tùng la hán lá nhỏ, Tiêu xương bồ, Tiểu hắc tùng.

- *Tạo hình và lên chậu*: Một bồn cảnh đẹp không chỉ bố trí hài hòa mà còn là bức tranh thơ tình. Vì thế, người chế tác phải có tố chất nghệ thuật nhất định, phải bồi dưỡng và nâng cao khả năng biểu hiện nghệ thuật. Khi tạo dáng về căn bản giống bồn cảnh cỡ trung và cỡ đại, nhưng có phần bố cục phải chặt chẽ hơn. Biểu hiện tính luyện chủ đề và ý cảnh, độ khó về kỹ thuật cũng đòi hỏi cao hơn. Đó là khâu quan trọng nhất quyết định thành công trong tạo hình bồn cảnh Mi - ni.

Thời gian tốt nhất cho cây vào chậu là đầu xuân. Trước khi trồng cây phải lấy lá cây chèn vào lỗ thoát nước đáy chậu, rồi mới cho đất và trồng cây, đặt vào trong bóng dâm, tránh gió thổi mạnh. Khoảng một tuần, phún tưới giữ độ ẩm. Sau một tuần chuyển dần ra ánh sáng.

Chọn chậu: Chậu dùng cho bồn cảnh sơn thủy Mini khác với các bồn cảnh phong thủy thông thường. Vì đã gọi là Mi ni thì chiều dài không thể vượt quá 10cm, nếu hẹp hơn thì không tạo hình được. Có nghĩa là nên chọn loại chậu có kích thước 8 x 4cm, 9 x 6cm (tỷ lệ 3:2). *Vật liệu làm chậu:* Có thể dùng loại đá mềm như phù thạch, lô quản thạch, cũng có thể dùng loại đá cứng như Phu bích thạch, đá mangan, mộc hóa thạch....

Tạo hình: Kiểu thông dụng là kiểu thiên trọng, kiểu cao vút,

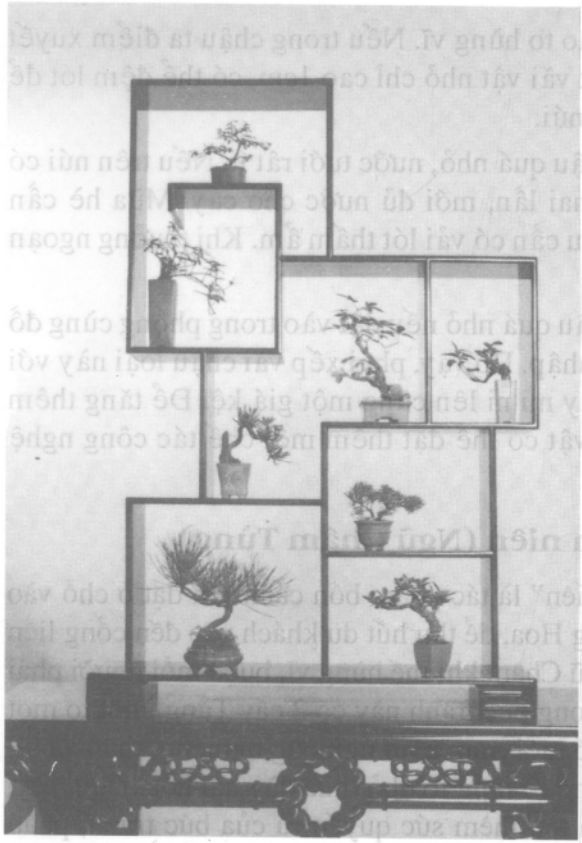

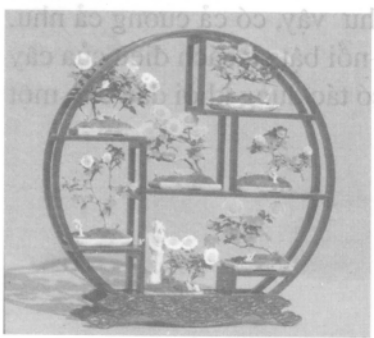



hoặc thâm viễn (sâu thẳm). Nói chúng không dùng loại hình viễn (phối cảnh dẹt xa dần). Loại Bonsai này tuy nhỏ vẫn phải có cây, bởi nếu không có cây sống gửi vào (ký sinh) sẽ có cảm giác núi trọc đồi hoang, kém giá trị thưởng ngoạn. Trên đá núi người ta thường trồng loại thảo bản có hình thân to mập, như thực vật bán chi liên (lá của nó chỉ to bằng hạt vừng, nên mới có tên là cỏ vừng) dùng cây cỏ thay cho cây gỗ.

Điểm xuyết: Do đặc điểm phối cảnh nhỏ nên đòi hỏi phải có phương pháp biểu hiện khá cao lấy nhỏ thành to. Với một mỏm núi cao vài cm

Hình 71: ***Bồn cảnh loại nhỏ*** (mini)

rất khó mà tạo ra vẻ cao to hùng vĩ. Nếu trong chậu ta điểm xuyết vào vị trí thích hợp một vài vật nhỏ chỉ cao 1cm, có thể đệm lót để nâng độ cao cho mỏm núi.

Chăm sóc: Do chậu quá nhỏ, nước tưới rất ít. Nếu trên núi có cây, mùa hè cần tưới hai lần, mới đủ nước cho cây. Mùa hè cần chăm sóc tốt, trong chậu cần có vải lót thấm ẩm. Khi thưởng ngoạn đặt lên giá kệ.

Trình bày: Do chậu quá nhỏ nếu dặt vào trong phòng cùng đồ gia thất thì khó mà ăn nhập. Do vậy, phải xếp vài chậu loại này với 1 - 2 chậu Bồn cảnh cây mi ni lên cùng một giá kệ. Để tăng thêm phong phú cho giá cổ vật có thể đặt thêm một chế tác công nghệ phẩm nhỏ. (hình 71).

Tùng hạc diên niên (Ngũ Châm Tùng)

"Tùng hạc diên niên" là tác phẩm bồn cảnh lớn đặt ở chỗ vào cửa vườn bồn cảnh Long Hoa, để thu hút du khách vào đến cổng liền thấy một cảnh Tùng Ngũ Châm khí thế hùng vĩ, buộc mỗi người phải dừng chân chụp ảnh. Trong bức tranh này có 2 cây Tùng, một to một bé hài hòa. Cây Tùng có tuổi trăm năm nghiêng nghiêng, thân xanh, khỏe chắc, tán lá tầng thứ rõ ràng to nhỏ thưa dày hài hòa. Dưới cây, những con hạc tiên làm tôn thêm sức quyến rũ của bức tranh, phần dưới bên trái thêm cả con Đỗ Quyên. Như vậy, có cả cương cả nhu, có động, có tĩnh, có nóng, có lạnh, càng nổi bật sự cách điệu của cây Tùng, và sự sâu sắc của lập ý mệnh đề, có tác dụng khởi đầu cho một khu vườn (*Xem ảnh 14 phụ bản*).

Phần thứ hai

Chương I

TẠO DỰNG CÂY CẢNH

1. LẤY VẬT LIỆU GỖ

Tuyển chọn vật liệu và giống cây lý tưởng là điểm mấu chốt của việc tạo dáng cây cảnh. Căn cứ vào sách cổ, tương truyền có bốn "*đại gia*"* về giống cây cảnh, bảy "*hiền nhân*" và mười tám "*học sĩ*". Bốn "*đại gia*" đó là: Kim Tước, Hoàng Dương, Nghinh Xuân, Nhung Châm Bách.

Bảy "*hiền nhân*" là: Hoàng Sơn Tùng, An Lạc Bách, Du, Phong, Đông Thanh, Ngân Hạng, Tước Mai.

Mười tám "*học sĩ*" là: Mai, Đào, Hổ Thích, Cát Khánh, Câu Khởi, Đỗ Quyên, Thúy Bách, Mộc Qua, Tích Mai, Nam Thiên Trúc, Sơn Trà, La Hán Tùng, Tứ phủ Hải Đường, Phương Vĩ Trúc, Tử Vi, Thạch Lựu, Lục Nguyệt tuyết, Chi Tử hoa. Các giống cây người Trung

---

**"Đại gia", "Hiền nhân", "Học sĩ" là những tước hiệu gán cho cây cảnh mang đặc trưng riêng về phẩm chất giống như tình cảm những "người hiền" được "bàn dân thiên hạ mến mộ".*

Quốc chọn làm cảnh đã lên tới hơn 160 loài. Tuy phong phú như bậy nhưng một giống cây cảnh lý tưởng tất phải hội đủ mấy điều kiện dưới đây:

- ***Thứ nhất***: Bồn cảnh bên trong nhỏ nhưng nhìn lại to, kích thước trong bồn tất phải thoáng và có dáng khác lạ của cây cổ; bởi vậy trước tiên phải chọn lấy giống cây có cành mảnh, lá nhỏ mới hợp tỷ lệ.

- ***Thứ hai***: Phải có giá trị thẩm mỹ tương đối cao hoặc nở hoa đẹp hoặc vất vả mới có quả to, hoặc hình lá tuyệt đẹp, hoặc là gốc cây như thác đổ hoặc có dáng đặc biệt kỳ lạ của cây khô nơi núi cao, hoặc hình thái thẳng đứng, cao vút, thanh thoát, đoan trang, hào phóng.

- ***Thứ ba***: Cây trồng trong bồn, điều kiện sinh trưởng không như ngoài tự nhiên, phải chọn giống cây có khả năng thích nghi mạnh, dễ đưa vào trồng ở bồn. Chân châu Hoàng dương quí báu, lá cực nhỏ, dáng cây cũng đẹp nhưng khả năng thích ứng tương đối kém. Sau khi trồng ở trong bồn, sinh trưởng vẫn không tốt, bởi vậy không thể dùng rộng rãi.

  Bồn cảnh chủ yếu dùng cách cắt tỉa để hạn chế sinh trưởng, làm cho cây giữ được dáng vẻ đẹp. Bởi thế, cây cảnh được chọn còn phải có đủ sức mạnh nảy mầm, chịu đựng được cắt tỉa. Cây Sam tía có lá như cây La Hán Tùng lá nhỏ, đẹp tuyệt vời nhưng sức nảy mầm lại yếu hơn làm bồn cảnh cũng không phổ biến bằng La Hán Tùng lá nhỏ.

- ***Thứ tư***: Bồn cảnh lấy "*cổ, lão*" làm trên hết. Gia công thành một bồn cảnh có tư thế đẹp không phải chuyện

dễ. Bởi vậy, cần phải lựa chọn giống cây có tuổi thọ cao, sinh trưởng chậm, dáng vững chắc, gần như không thay đổi qua một thời gian dài.

Ngoài ra, khí hậu các khu vực trồng trọt và chất đất khác biệt tương đối lớn, tất phải chọn giống cây thích hợp với môi sinh của nó.

Ngũ Châm Tùng sinh trưởng rất tốt ở lưu vực sông Trường Giang nhưng ở Lĩnh Nam lại sinh trưởng kém. ở nước ta, các cây họ thông, Tùng có nhiều loại, có loại thích ứng với khí hậu miền Bắc nhưng có loại chỉ thích ứng với khí hậu miền Bắc Nam Bộ hay Nam Bộ; hoặc ngược lại, có loại chỉ thích hợp với khí hậu miền Trung. Khi lựa chọn, cần tham khảo ý kiến trồng tỉa, kinh nghiệm chăm sóc và cân nhắc kỹ nếu chưa qua thử nghiệm để tránh những trục trặc đáng tiếc.

Cây gỗ để làm cọc cảnh có thể chọn dùng theo hai cách dưới đây:

a. Chọn gỗ ngoài tự nhiên

Từ giữa núi rừng, khai thác được cọc cây có dáng đẹp, cổ, giản dị, gia công chăm sóc thành bồn cảnh, đây là cách "*việt một nhưng công gấp bội*".

Vùng rừng rậm, khó tìm được cọc cây lý tưởng, ngược lại ở nơi núi sâu xa xăm, vùng núi đá, vùng hoang dã nhiều năm bị đốn chặt nhưng lại sinh trưởng cọc già có gốc cây cổ, khô, hình dáng đặc biệt kỳ lạ. Một số cọc gỗ phức tạp ở trước khu rừng có kế hoạch khai thác là những vật liệu cần thiết cho chúng ta, có thể nói là biến những vật phế thải thành vật báu. Nhưng phải chú ý: nhất thiết không thể khai thác tùy ý những cọc cây ở khu bảo vệ tự nhiên để tránh phá hoại môi trường sinh thái.

Trước khi khai thác phải quan sát kỹ, chọn những thân cây cong và khỏe hoặc sau khi bị tổn thương và mọt đục "*rỗng ruột*" nhưng vỏ

lại kín miệng thể hiện ra "*ngậm đắng nuốt cay*", trải qua khó khăn nhưng lại rất mạnh mẽ. Thân phải thô nhưng cành phải tỉ lệ nhịp nhàng, bộ rễ phải lan tỏa về tứ phía.

Không chỉ đơn thuần tìm cái đặc biệt khác lạ, quái dị hoặc hình tượng, cọc cây hình tượng phải ở giữa phương giống và không giống làm thương phẩm.

Ngoài nơi hoang thường có thể khai thác được giống cây có: Du, Tước Mai, Nam Thiên Trúc, Chi Tử, Kim Tước, Tam Giác Phong, Câu Cốt, Trúc Loại, Tử Đằng, Hỏa Thích, Hội Bách, Vệ Mẫu, Tì Miên Mộc, Mẫu Kinh, Sơn Trà, Lục Nguyệt Tuyết, Đương Quí, Phù Phương Đằng, Qui Giáp Đông Thanh, Hồ Đồi Từ, Câu Khởi, Chân Châu Hoàng Dương, Câu Tử Mộc, Phô Địa Ngô Công, Tạc Mộc, Ao Diệp Tinh Mộc, Bình Địa Mộc, Xích Nam, Cửu Lý Hương, Dung, Mã Vĩ Tùng, Hoàng Sơn Tùng, Thanh Phong, Nhẫn Đông, Bình Lan Hoa.

Thời gian khai thác phụ thuộc vào đặc điểm sinh trưởng của mỗi cây. Cây rụng lá, thường sau khi rụng lá đến trước khi nảy mầm là thời kỳ cây nghỉ thì có thể khai thác là tốt, nhưng sau khi rét trước khi mầm nảy ra là tốt nhất. Loại Tùng bách ở thời kỳ này khai thác tương đối thích hợp. Cây lá to nói chung sợ rét, ở mùa xuân hoặc mùa mưa khai thác đều có thể được.

Khi khai thác phải mang theo cuốc hoặc xẻng tốt, cưa tay, liềm tỉa cành, sọt, dây. Đến nơi khai thác trước tiên phải nhìn cẩn thận, tuyển định rồi mới khai thác, tránh việc khai thác được một nửa rồi lại thay đổi ý định. Sau khi tuyển định lập tức dùng cưa tay và liềm tỉa cành đưa phần lớn cọc cây sửa xong chỉ giữ lại thân chính và bộ phận cành chính, sau đó đào cọc cây lên. Khi đào, phải lưu ý nhiều đến sườn gốc, chặt gãy gốc chính giữ biên độ của gốc thường là 5 lần trái phải của đường kính thân cây. Miệng cắt gốc cây phải phẳng, miệng cắt phải vát xuống, tiện cho việc kín miệng. Cọc cây đào lên, phần

gốc phải nhúng vào nước bùn rồi đặt vào sọt, giữa gốc của cọc cây lại nhét rêu vào để giữ độ ẩm. Sau khi gói bọc như vậy, vận chuyển đường dài 10 hoặc 15 ngày mới trồng cũng không việc gì. Nếu như lấy cây có sức nảy mầm yếu thì tuyệt đối không được tỉa sạch những lá cây như Tùng, chân châu hoàng dương, bách. Sau khi cắt tỉa phải lưu ý phần phiến lá, hơn nữa phần gốc phải có đất mới có thể sống được. Nhưng với những cây có sức nảy mầm mạnh như Câu cốt, Sơn Chi Tử, Nam Thiên Trúc và phần lớn những cây mà rụng lá, phát sạch lá chỉ giữ lại thân cây mà vẫn không ảnh hưởng gì. Cọc cây có dáng đẹp, tuổi thọ cao, để bảo đảm chắc chắn cho cây sống, sau khi đào lên có thể trồng trước 1 năm ở đất, sang năm lại chuyển đi.

Sau khi vận chuyển trở lại cọc cây, căn cứ vào chăm sóc cây trồng và sự to nhỏ của bồn mà lại cắt tỉa 1 lần nữa. Sau khi cắt tỉa, trồng vào bồn bùn. Sau khi trồng lần thứ nhất, phải được tưới ướt, cọc thân cây cao, trên thân cây phải gói rêu hoặc cỏ để giữ nước, sau đó thường xuyên phun nước vào lá cây, thân cây, đất không khô và không ướt nước. Cọc cây đào vào mùa thu đông, phải đặt vào nhà ấm cho qua mùa đông.

Sau khi nảy mầm mới, những vật đậy gói ở trên thân cây có thể bỏ đi để khỏi ảnh hưởng đến sự phát triển của mầm. Lúc này rễ cây vẫn chưa phát triển tốt, phải chuyển vào chỗ râm mát, giảm sự bốc hơi nước của mặt lá và đề phòng mầm non bị nắng cháy. Khi mầm dài 1cm thì nên tiến hành hái đi những mầm không thích hợp và cả những mầm quá dày. Ngắt mầm có thể tiến hành 2 — 3 lần. Khi ngắt lần đầu, phải giữ lại mầm dự bị để phòng trừ tổn thương ngoài ý muốn. Sau khi nảy mầm hơn 1 tháng thì rễ đâm dài ra, có thể giảm thời gian để trong bóng râm, đến khi cây mọc rễ và đủ khỏe thì không cần đặt trong bóng râm. Rễ cây cọc cây mới rất non, kiêng bón phân bùn.

Thường cọc cây đào lên phải bồi dưỡng đến 2 năm mới tiến hành gia công tạo hình. Những cây rụng lá như Lang Du, Tước Mai,

Tam Giác Phong thì lợi dụng cành mới của năm đó mà có thể tạo hình.

b. Nhân giống

- ***Cách chiết cành***: Nhiều loại cây không dễ sống, thường dùng phương pháp chiết cành để nhân giống. Chọn vật liệu cho bồn cảnh cũng phải dùng cách này. Trên cây mẹ muốn chọn, ta thường phát hiện được một số cành có hình dáng cực đẹp, nếu tạo dáng trong bồn cảnh chắc là "*đắc ý*". Những cành cây này khá lớn, nếu dùng cách giâm cành già để nhân giống thì rất khó bén rễ, chiết cành mới có khả năng thành công nhưng cần thời gian chăm sóc hơi dài. Một bồn cảnh nhiều cành, dùng cách chiết cành là thích hợp nhất. Nhật Bản thường dùng cách này, ở chỗ tập trung nhiều cành trên cây mẹ, chọn một cành có nhiều nhánh đẹp để chế tạo bồn cảnh.

Cách làm nên tiến hành cụ thể như sau:

- *Bước 1*: Trên cành cây, phần muốn cắt trước hết dùng dao sắc cắt khoanh rồi bóc vỏ xung quanh (*hình 1*). Khi chất gỗ lộ ra, phải cắt đứt bộ ống rây vỏ cây trong lớp vỏ dai. Mục đích là để cho chất dinh dưỡng do lá cây quang hợp chế tạo được đưa qua bộ ống rây xuống bị ngăn lại, tích tụ ở ngoài vỏ bóc, làm cho vết thương mau liền, thúc đẩy việc ra rễ mới.

- *Bước 2*: Quanh chỗ cành bị bóc vỏ đặt rêu hoặc đất ẩm. Đất ẩm có chứa kích thích tố sinh trưởng giúp rễ phát triển. Sau đó ở ngoài đất lại bọc rêu, cuối cùng ở ngoài rêu hoặc nắm đất, dùng túi ni lông chống ẩm bọc lại, cách một ngày tưới một lần để duy trì độ ẩm của đất bùn hoặc rêu. Đợi sau khi thấy rễ mọc thì cưa đem trồng. Bồn cảnh có cành chiết mới cắt phải để ở chỗ râm mát, cắt tỉa cho thưa lá hoặc lá ngắn thích hợp, giảm sự bay hơi nước, có lợi cho sự sống của cây.

Cây Tùng sau khi bóc vỏ sẽ bị chảy nhựa, ảnh hưởng đến sinh trưởng, có thể dùng 1 đoạn dây kim loại buộc vòng quanh chỗ gọt và

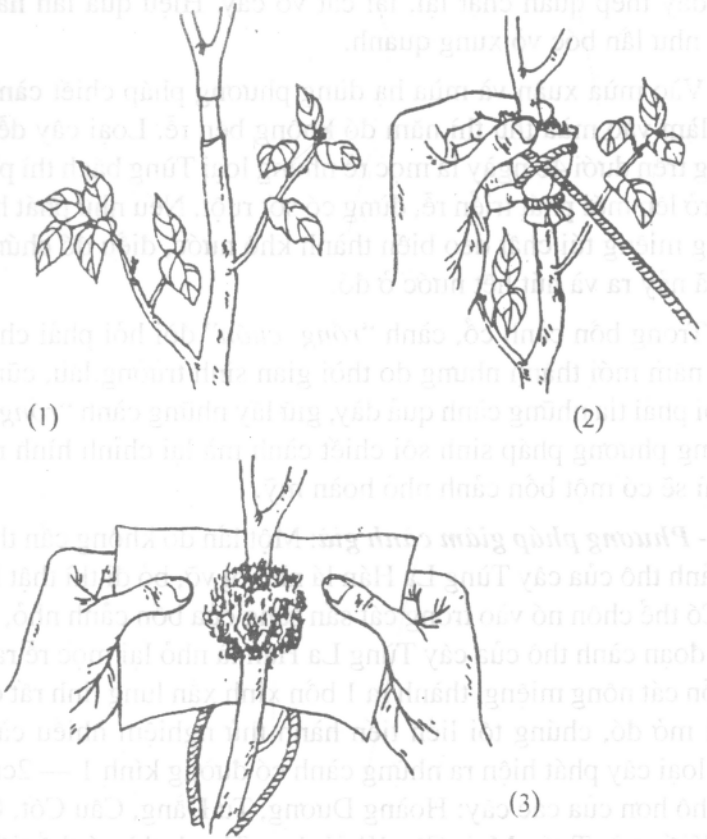

Hình 1: ***Nhân giống bằng phương pháp chiết cành***

1. Bóc vỏ xung quanh
2. Đặt rêu chỗ bóc vỏ
3. Dùng túi ni lông chống ẩm bọc lại

dùng dây thép quấn chặt lại, lại cắt vỏ cây. Hiệu quả lần này cũng giống như lần bóc vỏ xung quanh.

Vào mùa xuân và mùa hạ dùng phương pháp chiết cành là tốt nhất; làm vào mùa thu thì năm đó không bén rễ. Loại cây dễ bén rễ thường trên dưới 40 ngày là mọc rễ nhưng loại Tùng bách thì phải nửa năm trở lên mới phát triển rễ, đừng có sốt ruột. Nếu như phát hiện đất ở trong miệng túi chất dẻo biến thành khô nước, điều đó chứng tỏ rễ mới đã nảy ra và hút hết nước ở đó.

Trong bồn cảnh cổ, cành "*rồng cuốn*" đòi hỏi phải chăm sóc nhiều năm mới thành nhưng do thời gian sinh trưởng lâu, cũng luôn đòi hỏi phải tỉa những cành quả dày, giữ lấy những cành "*rồng cuốn*", lợi dụng phương pháp sinh sôi chiết cành mà lại chỉnh hình một lần nữa thì sẽ có một bồn cảnh nhỏ hoàn mỹ.

- ***Phương pháp giâm cành già***: Một lần do không cẩn thận nên bồn cảnh thô của cây Tùng La Hán lá nhỏ bị vỡ, bỏ đi thì thật là đáng tiếc. Có thể chôn nó vào trong cát sẵn sàng của bồn cảnh nhỏ, sau vài tháng đoạn cành thô của cây Tùng La Hán là nhỏ lại mọc rễ ra, trồng vào bồn cát nông miệng, thành ra 1 bồn xinh xắn lung linh rất đẹp. Từ sự gợi mở đó, chúng tôi liền tiến hành thử nghiệm nhiều cành của nhiều loại cây phát hiện ra những cành có đường kính 1 — 2cm hoặc cành thô hơn của các cây: Hoàng Dương, Tử Đằng, Câu Cốt, Chi Tử, Phúc Kiến trà, Tước Mai, Câu Khởi, Lạp Thạch thì có thể tiến hành giâm, nói chung có thể sống được, phần lớn là có thể bén rễ trong năm đó, chế tạo thành bồn cảnh. Dùng phương pháp này để bồi dưỡng bồn cảnh nhỏ có thể rút ngắn chu kỳ bồi dưỡng, đạt hiệu quả "*một công đôi việc*".

Cách làm cụ thể: cắt lấy cành già tư thái nhất định, như cây xanh thông thường mang 1 lượng nhỏ phiến lá, vùi phần lớn cành vào trong cát ẩm, chỉ để cho phiến lá và cành nhỏ lộ ra ngoài cát. Thời gian giâm



Hình 2: ***Cành giâm già sinh sôi***

vào mùa xuân đến mùa thu đều được, thời gian mùa hè phải tiến hành che râm. Như dưới điều kiện tất cả ánh sáng chiếu dọi, phải thường xuyên phun nước lên trên mặt lá để giữ độ ẩm cho mặt lá thì nảy rễ càng nhanh. Thường là phải 2 tháng trở lên. Khi thời tiết ấm nhiều thì 1 tháng là nảy rễ (*hình 2- Giâm cành già sinh sôi*).

- Phương pháp giâm rễ: Với những cây: Tử Đằng, Lang Du, Kim Tước, Câu Khởi, Thiếp Cánh, Hải Đường mà dùng cách giâm rễ thì dễ sống hơn giâm cành. Khi chuyển bồn thì phải cắt đi nhiều rễ già uốn khúc, sau khi giâm mà sống thì cũng là vật liệu bồn cảnh rất tốt, từ rễ của cây lớn cắt lấy cũng được (*hình 3*).

Khi giâm rễ, nếu rễ rất dài, không cần phải cắt thành đoạn mà chỉ cần uốn khúc lại giâm xuống. Đối với những rễ khó uốn, đặt vào chỗ râm mát, làm cho nó mất đi 1 số lượng nước (*héo bớt*), khi uốn

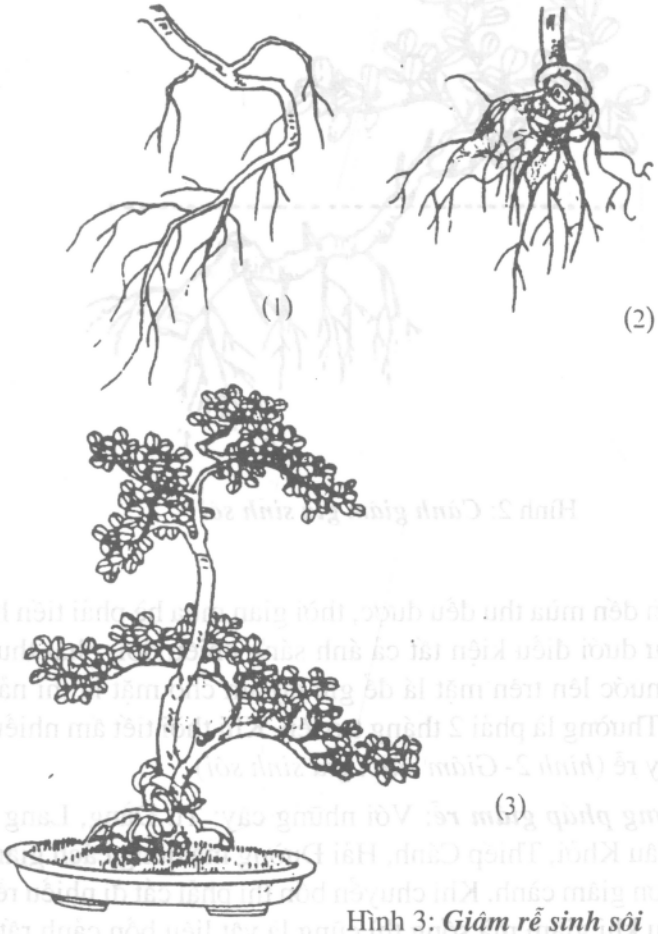

Hình 3: ***Giâm rễ sinh sôi***
1. 1 đoạn rễ cắt tử trên cây mẹ
2. Đưa đoạn rễ đó di trồng
3. Sở trường đặc biệt của rễ kim tước. Đây là bồn cảnh kim tước sau khi uấn lượn trồng thành

khúc lại thì khó gãy, vả lại không ảnh hưởng đến sự sống.

Sau khi giâm thì nhiều mầm từ chỗ cắt nảy ra, cùng 1 chỗ, có thể khắc vào 1 tí vỏ rễ ở chỗ nhất định sẵn để tạo mầm theo ý muốn.

- ***Phương pháp tiếp bụng (tiếp vào bụng)***: Các cây Ngũ Châm Tùng, Cẩm Tùng... đều có thể dùng phương pháp này để sinh sôi (*hình 4*). Sau khi sống được, miếng chiết không sống vẫn có thể tiếp tục lợi dụng cây được ghép cành. Thời gian tốt nhất là vào đầu mùa xuân, tức là khi mầm chưa nảy ra lại phải nảy ra. Nếu như chiết cây Ngũ Châm Tùng hoặc Cẩm Tùng, chọn cây được ghép cành của cây Tùng đen khỏe mạnh hoặc cây Tùng đuôi ngựa mà đã sống được 2 — 3 năm. Trước khi chiết phải đưa phần cành trên cây được ghép cành tỉa đi. Cành chiết dài trên dưới 10cm; 1 — 2 năm tuổi, giữ lại khoảng 10 bó lá châm (*ở đầu mút ngọn*) những lá châm khác phải ngắt đi. Đầu dưới cành chiết gọt vát 1 bên dài 2 — 3cm. Mặt bên kia gọt nghiêng dài khoảng 1/2cm. Miệng cắt nghiêng của cành chiết thích nghi với mặt đất và cùng với đường trục tung cành chiết một góc trên

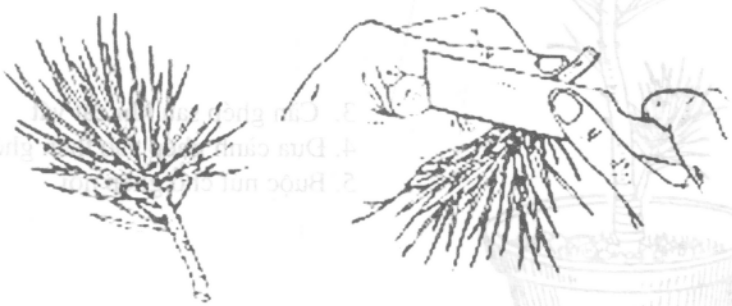

Hình 4: ***Phương pháp tiếp bụng***
1. Chọn cành 1 - 2 tuổi, khoẻ
2. Gọt vát và gọt nghiêng đầu tiếp cành ghép



(1)



(2)

3. Cành ghép sau khi cắt vát
4. Đưa cành ghép vào thân ghép
5. Buộc nút chỗ ghép nối

(3)

dưới 30^0. Độ sâu của nó nên lấy từ 1/2 đến 1/3 độ thô của cành ghép. Sau đó đưa cành chiết vào trong miếng cắt hình vát của cây được ghép cành, mặt cắt dài phải quay vào trong và làm cho hình thành tầng đối ngang hoàn toàn ăn khớp lại dùng túi chất dẻo gói lại. Sau khi sống được đến mùa đông hoặc mùa xuân năm sau, tỉa đi cành Hắc Tùng.

- ***Phương pháp cắt chiết***: Đây là một phương pháp chiết cành thường dùng, thời gian chiết nên vào lúc nhựa cây chảy ra và chưa nảy mầm. Các loại cây: Mai, Thọ Tinh Đào, Tử Đằng, Thùy Tỏ, Hải Đường, Anh Hoa thường dùng cách sinh sôi này. Khi cắt chiết, trước tiên cắt cây được ghép cành cách mặt đất khoảng 5cm, đầu trên cành chiết giữ lại 2 — 3 mầm, đầu dưới gọt thành cùng với chiết bụng có hình mặt nghiêng giống như cái đinh, sau đó đưa mặt cắt dài vào chất gỗ của cây được ghép cành. Đặt vào trong miếng cắt vuông góc với cây ghép cành, tầng hình thang, phải kết hợp mật thiết. Nói chung cành chiết đều được chọn cẩn thận hơn cây được ghép cành, chỉ cần tầng hình thành của một bên kết vào là được. Lại đưa vỏ cây của cây được ghép cành để cạnh bên ngoài, dùng dây nilông hoặc chất dẻo cao phân tử mỏng bọc lại (*hình 5*).

- ***Cách chiết dựa***: Chiết dựa còn có tên là chiết dụ hoặc chiết hộ. Trong quá trình chiết, cành chiết và cây được chiết cành có những bộ rễ của riêng mình. Cây chiết không dễ sống thường dùng phương pháp chiết dựa để sinh sôi. Có lúc phát hiện bồn cây cảnh tàn khuyết một cành, biểu hiện trong cái đẹp không đầy đủ cũng có thể dùng phương pháp chiết dựa để hoàn mỹ hình cây.

Chiết dựa trước tiên làm cho cành chiết và cây được chiết tiếp cận với nhau, sau đó ở vị trí tương đương mà gọt đi một bộ phận trên cành của cành chiết và cây được chiết, sâu từ 1/3 đến 1/2 của phần chất gỗ. Độ dài miếng chiết tùy theo đường kính thẳng của cành mà định. Lại kết hợp chúng lại với nhau, tầng hình thành đối ngang, dùng túi chất dẻo mỏng gói lại. Sau khi chiết, nhanh thì 1 tháng là kín miệng.

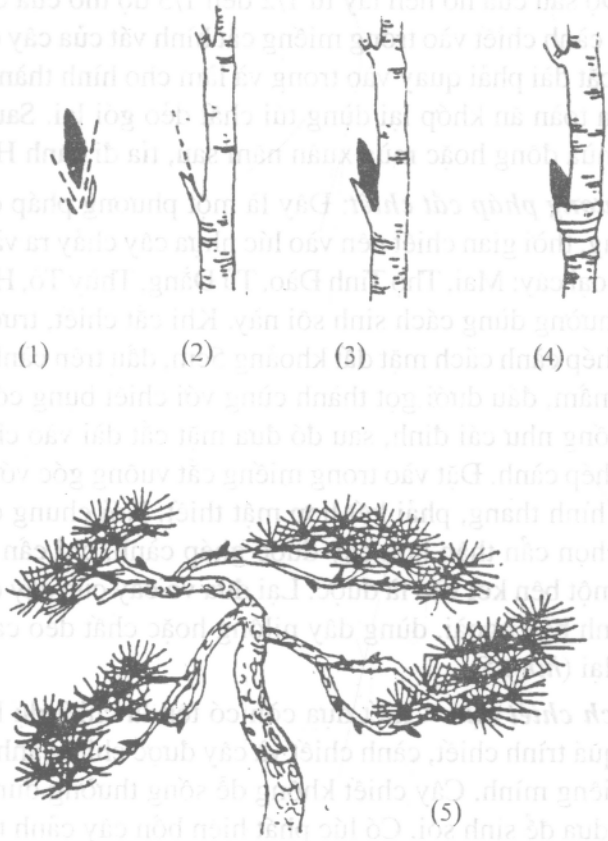

Hình 5: ***Tiếp mầm Ngũ châm tùng***

1. Tiếp mầm miếng cắt 1 bên dài, 1 bên ngắn
2. Cánh cành hắc tùng
3. Đưa mầm vào cây chủ, miếng cắt bên dài đưa vào trong
4. Dùng túi chất dẻo gói lại
5. Hình cây sau khi tiếp mầm

Sau khi phần chiết sống thì đưa phía dưới phần tự kết hợp cành chiết cắt đi, cây được ghép cành cắt đi phần từ chỗ kết hợp trở lên. Thời gian chiết dựa thường vào thời kỳ sinh trưởng là được. Chiết dựa vật liệu bồn cảnh thông thường có 2 loại tình huống: một loại là có cọc cây mà có hình dáng tuyệt đẹp nhưng chất của nó lại không đẹp, đòi hỏi phải chiết đưa lên trên mấy cành mà có chất tốt. Nếu như đào được cọc tử vi sống hoang, chiết dựa vào cành cây ngân vi. Một loại khác là cây mẹ có chất tốt dùng rất nhiều mầm sống thực làm cây được chiết cành từ trên cây mẹ dựa. Tình huống loại trước, cành chiết có thể không cần mầm, nhưng chiết dựa vào cành giâm ở trong bình nhiều nước. Loại sau như trên cây mẹ của Vũ Mao phong dùng mầm sống thực của Thanh phong mà chiết dựa có thể có được rất nhiều mầm nhỏ của Vũ Mao phong.

- ***Phương pháp chiết cành non***: Nếu như từ trong vườn rừng hoặc ngoài vùng hoang tìm được 1 cọc già có hình dáng đẹp nhưng chất lại không đẹp, ngoài dùng phương pháp chiết dựa ra còn có thể trên nhiều cành non mới phát ra của cọc già mà chiết lên cành non có chất tốt, làm cho hình dáng của cọc già đẹp, có thể nở ra những hoa tươi đẹp hoặc đậu quả sai. Ví dụ: ở trên cây cọc Câu Khởi đào từ nơi hoang về, dùng phương pháp chiết cành non chết trên cây Câu Khởi quả to, cọc cây Đỗ Quyên lá mao, Đỗ Quyên tây dương.

Chiết cành non vào thời kỳ sinh trưởng từ mùa xuân đến mùa thu đều được nhưng khi mùa xuân phát cành thì chiết lại là tốt nhất. Phương pháp cụ thể là dùng hình thức như chẻ, đồng thời trên cành non của cây được chiết cành chiết lên nhiều cành non. Sau đó dùng sợi dây vải nhỏ hoặc túi chất dẻo nhỏ bó lại, ngoài cành non phải bọc bằng 1 túi chất dẻo để hạn chế sự bay hơi nước của lá trên cành chiết, rất nhanh sống được. Cây Câu Khởi trong năm đó có thể ra hoa kết quả (*hình 7*).

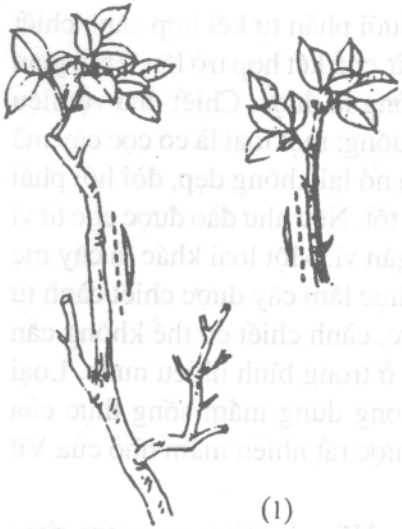

(1)



(2)

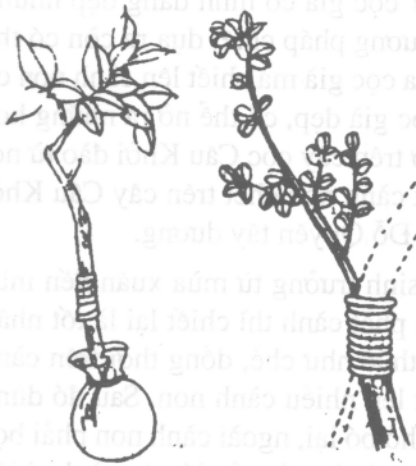

(3)

Hình 6: ***Phương pháp chiết dựa***

1. 2 cành cắt đi 1 phần lại chiết dựa vào nhau
2. Gói chất dẻo ni lông thường là mầm non dùng nó để chiết dựa trên cây mẹ có giống tốt
3. Cành sau khi chiết sống thì cắt cành tốt đi
4. Cành bị cắt đi sau khi chiết sống được vẽ bằng đường ngắt quãng
5. Cành dùng để chiết dựa được ngâm vào trong bình, cành cắt đi trên cây mẹ sau khi chiết sống



(4)



(5)

- ***Phương pháp chiết nhanh***: Thành hình mầm cây Tùng Ngũ Kim, vỏ cây Hắc Tùng, Mã Vĩ Tùng có phong cách thuần phác cổ xưa, già dặn cứng cáp, đẹp như Tùng Ngũ Kim. Hơn nữa ở giữa núi hoang cũng có thể đào được cọc cây Tùng Mã Vĩ và Hắc Tùng có hình dáng đẹp. Như trên cành của cọc cây Mã Vĩ Tùng hoặc Hắc Tùng đồng thời chiết lên rất nhiều mầm của cây tùng Ngũ Kim, sau khi sống được 3 — 5 năm thì có thể tháo ra thay cốt, liền mở thành cây Tùng Ngũ Kim có phong cách cổ xưa. Đây thật là 1 phương pháp tốt nhanh thành *(hình 8)*.

Thời gian chiết lại vào đầu xuân, tức là khi mầm cây Tùng Ngũ Kim sẽ phải đổi sắc lại chưa đổi sắc. Chọn lấy mầm của cây khỏe trồng trong bồn hoặc trong đất, dùng phương pháp như chiết bụng, chiết được cây Hắc Tùng hoặc vị trí thích hợp của cành Tùng Mã Vĩ. Cành trên cây được chiết cành không được quá nhỏ, cũng không dùng cành già có vảy, lấy cây 6 — 7 năm tuổi là vừa. Căn cứ vào độ dài ngắn

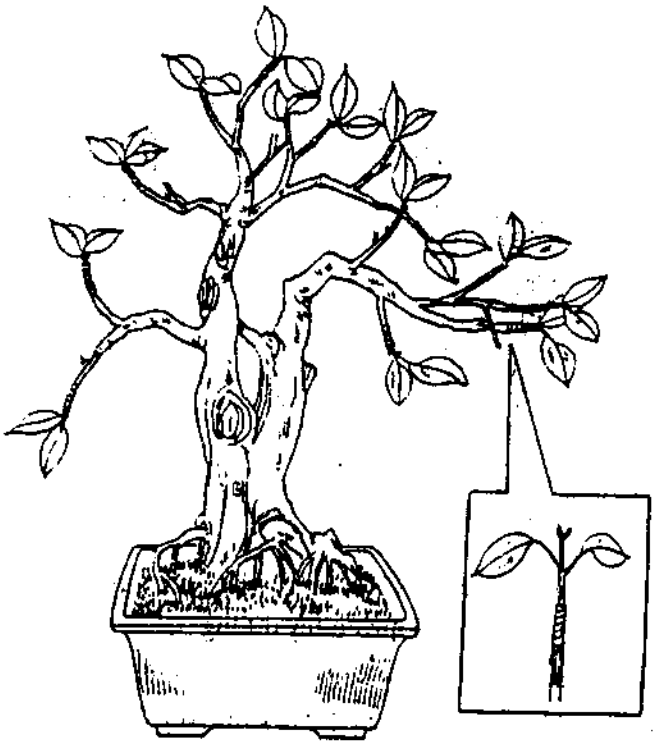

Hình 7: ***Chiết cành non***

của cành, trên mỗi cành chiết 2 — 3 mầm hoặc nhiều hơn 1 chút. Vì mầm quá ngắn non, miếng cắt không thể cắt được. Có thể thay đổi dùng dao cắt mầm. Chiết không nên cách quá xa thân chính, mầm thứ nhất cách chỗ thân chính 3cm là vừa. Sau khi chiết dùng túi chất dẻo mỏng hoặc vải gói lại. Sau một tháng, mầm giảm màu, rụng lá, hiệu suất sống được có thể lên tới trên dưới 90%. Năm thứ 2 căn cứ vào tình

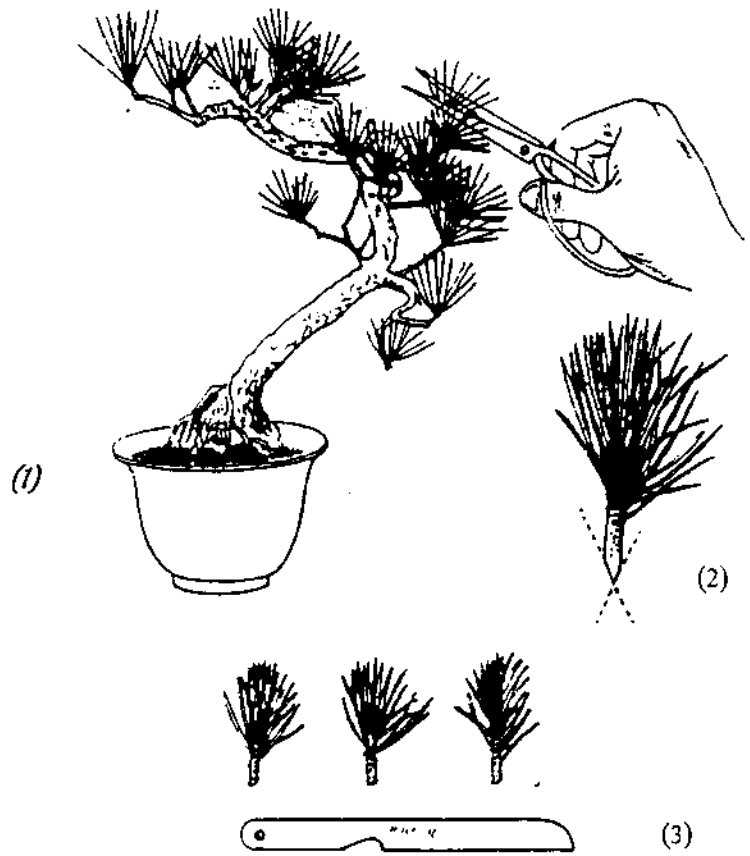

Hình 8: ***Phương pháp chiết lại nhiều đầu***

1. Chọn lấy gốc mẹ cây hắc tùng thành hình và tỉa bớt đi cành dày
2. Chọn cành khoẻ của cây tùng ngũ kim lá vàng sống được 1 - 2 năm làm cành chiết
3. Cắt cành chiết, chỗ cắt 1 bên dài 1 bên ngắn

hình sống được mà tiến hành chiết bổ sung, làm cho hình dáng hoàn mỹ.

Nếu như khoảng cách giữa cành trên cành dưới của thân chính quá lớn thì phải thêm vào 1 cành. Khi thân chính đã già có thể ở vị trí của cành phải chiết thêm vào, trước tiên chiết lên 1 mầm của cây Hắc Tùng, đợi 2 năm lại trên cành trưởng thành từ mầm cây Hắc Tùng chiết lên mầm Tùng Ngũ Kim. Nếu như vảy trên thân vẫn còn tương đối mỏng có thể gọt bỏ những vảy đó đi, chiết lên mầm Ngũ Kim Tùng thô to cũng có thể sống được. Nếu như cành của mầm chiết quá nhỏ và ngắn thì có thể đưa mầm Tùng Ngũ

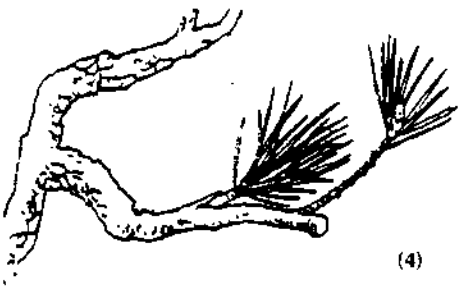

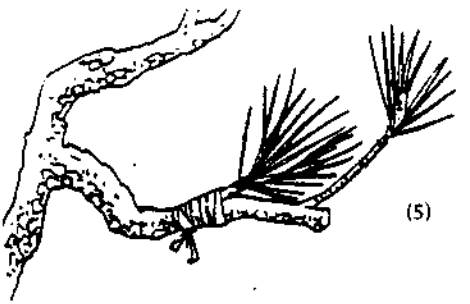

4. Trên cành cây hắc tùng đồng thời chiết lên 1 đến nhiều cành tùng ngũ kim lá vàng
5. Dùng túi chất dẻo mỏng bó lại

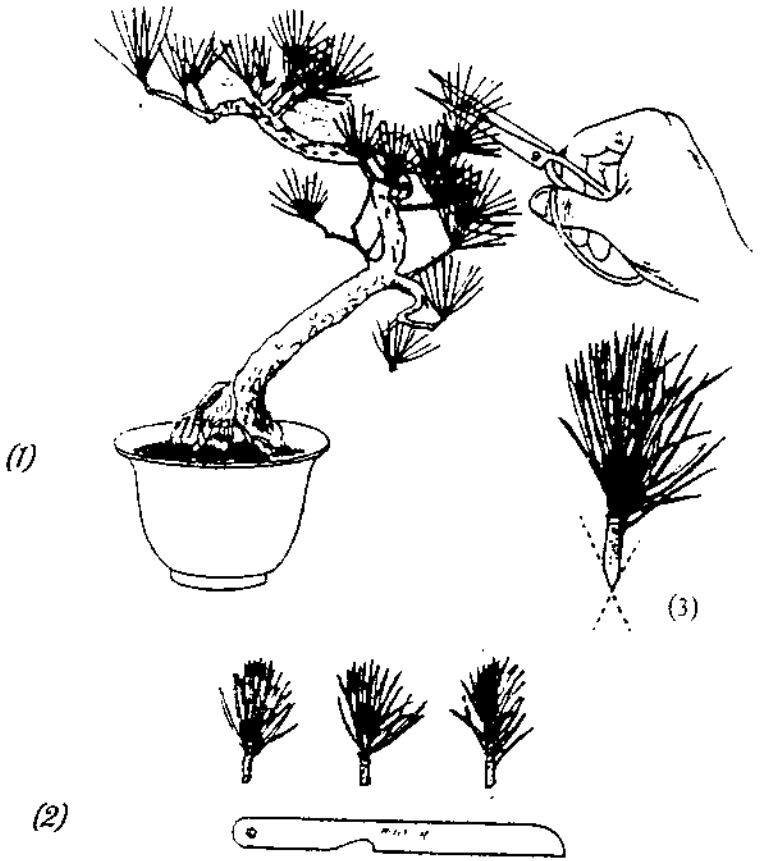

6. Mùa đông sau khi cây tùng ngũ kim sống được thì cắt bớt lá cành của cây hắc tùng, tháo ra thay cốt đã trở thành 1 cây tùng ngũ kim lá vàng rất quí

7. Cùng thời gian đó, dùng nhiều cách không giống nhau, kết quả có được cây tùng ngũ kim lá vàng khác nhau xa. Bên trái là chiết bụng bên phải là chiết đầu

Kim chiết lên trên mầm Hắc Tùng.

Việc quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi chiết tương đối đơn giản. Mùa xuân tiến hành cắt tỉa cành cây được chiết 1 lần để có lợi cho sự sinh trưởng của Tùng Ngũ Kim. Vào mùa đông thì tiến hành cắt tỉa cành cây được chiết lần thứ 2 để loại trừ đi mầm chiết không sống mà chiết bổ sung năm thứ 2, cắt tỉa đi toàn bộ cành Hắc Tùng còn lại. Sau khi sống được phải tháo lỏng vật gói bọc để đề phòng ảnh hưởng tới sự sinh trưởng, nhưng chỉ nới lỏng mà không vứt bỏ, vẫn phải dùng vật bọc đó để bảo vệ vết thương.

Mầm của cây Tùng Ngũ Kim lá vàng chỉ lớn 5mm thôi, mầm cây Tùng Yển Ngũ Kim càng nhỏ hơn, đều không thích hợp với phương pháp chiết mầm sinh sôi, nhưng có thể trên cành cây Hắc Tùng đồng thời chiết lên rất nhiều cành nhỏ của cây Yển Ngũ Kim Tùng hoặc Ngũ Kim Tùng lá vàng. Cách gọi là "*chiết nhiều đầu*". Cách bóc của cách chiết đầu và chiết bụng giống nhau.

Dùng cách chiết bụng hoặc chiết nhiều đầu làm sinh sôi Ngũ Kim Tùng. Sau khi chiết lại phải đặt trong miếng mỏng chất dẻo và trên lá của cành chiết thường xuyên phun nước nhưng vết thương không nên cho nước vào. Sau khi thời tiết trở ấm, ở ngoài chất dẻo phải dùng mành che. Khi nhiệt độ cao đến 30^0C còn phải thông gió thích đáng. Đợi mầm cây Tùng Ngũ Kim mọc lá mới, vết thương cơ bản đã kín thì không cần đặt trong chất dẻo nữa nhưng vẫn phải che mát thích đáng.

- ***Phương pháp chiết gốc***: Dùng gốc cây làm cây được chiết, cành chiết phía trên, làm cho chúng hợp lại, có thể trưởng thành 1 cây mới đồng dáng, đây là phương pháp chiết gốc thông thường. Nhưng có 1 cách chiết gốc khác hoàn toàn trái ngược. Nếu như phần gốc thiếu đi gốc thó đâm ra tứ phía, dáng không đẹp lắm có thể dùng phương pháp chiết gốc chiết trên phần gốc mấy thân, thậm chí có thể

đem phần dưới cành có dáng đẹp chết lên 1 số gốc, trồng trong đất làm cho nó hợp lại. Như vậy có thể trong 1 thời gian ngắn có được 1 vật liệu cọc cảnh hình dáng tuyệt đẹp *(hình 9 - Chiết gốc)*.

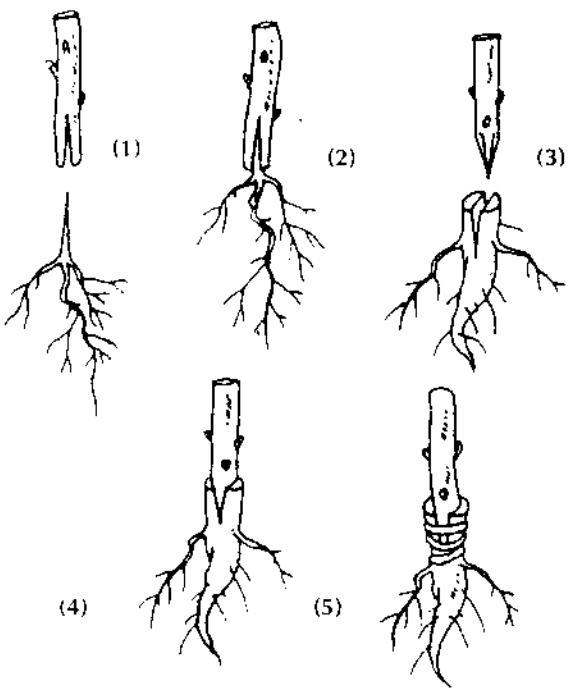

Hình 9: ***Chiết gốc***

2. SÁNG TÁC TẠO HÌNH CÂY CẢNH

Thấy trong bồn cảnh mà có một cây già trên 100 năm, mọi người sẽ cảm thấy kinh ngạc, tuổi cây cao làm cho giá trị tăng gấp bội. Nhưng đứng về góc độ thưởng thức mà nói, dạng chất phác cổ xưa so với tuổi cây thật thì quan trọng hơn. Những cây cổ trải qua phong sương thường biểu hiện ra giống làm cho thần thái người ngây ngất, đến cây non và cây khỏe tốt cũng không bằng. Phong cảnh Hoàng Sơn nổi tiếng thiên hạ. Ngoài thế núi của Hoàng Sơn đặc biệt hùng vĩ, đá núi cheo leo dựng đứng ra còn có rất nhiều "*Thương cổ kỳ tùng*" nổi tiếng thế giới. Những cây Tùng cổ kỳ lạ như nghênh khách tùng, tống khách tùng, đảo quải tùng, kỳ lân tùng, phượng hoàng tùng, hắc hổ tùng... tiêu biểu cho phong cảnh Hoàng Sơn. Trong những vườn cổ nổi tiếng của Trung Quốc cũng không có ít cây cổ nổi tiếng hút người xem: 7 cây trắc bách cổ ở công viên Trung Sơn, Bắc Kinh, Bạch Bì Tùng của Giới Đài Tự đều có trên 1.000 năm tuổi. Những cây cổ như Thiết Cốt lịch tuân, Cù Chi hoành không chính là bản mẫu của chế tác bồn cảnh.

Cái tinh hoa của nghệ thuật bồn cảnh là ở chỗ: Có thể dùng kỹ nghệ đặc biệt, độc đáo đưa cây trẻ biến thành cây cổ, làm cho con người ở trong khoảnh khắc đã có thể thưởng thức được cái đẹp kỳ lạ của cây cổ. Để sáng chế ra cây cảnh có dáng đẹp, ngoài việc phải nắm chắc kỹ thuật về chỉnh hình, tỉa cành và kiến thức của nghệ thuật vẽ phác thảo còn phải quan sát tỉ mỉ các loại dáng đặc trưng của cây cổ ở ngoài đồng. Thân cây Tùng cổ thường vươn thẳng, cành to hầu như

thành đường thẳng góc, lá thành dáng đám mây, cành già thường rủ xuống. Thân cây bách cổ ngàn năm thành dáng vặn xoắn, lá thành đám, cành to cuộn khúc, thế như rồng bơi. Các loại cây đều có đặc điểm riêng: cây Tùng già cứng cáp, thúy trúc tiêu tửu, hồng phong thanh tú đẹp đẽ... Chỉ có nắm được đặc trưng của cây trồng các loại thì bồn cảnh sáng tác ra mới phù hợp với lẽ tự nhiên có được cái thú của tự nhiên. Trước khi chế tác nên quan sát kỹ dáng của cây, căn cứ vào dáng của cây đặc trưng mà tiến hành tạo hình. Làm đến cảnh đúng đối tượng đã tự nhiên mà công sức bỏ ra cũng không nhiều.

Vật liệu và công cụ

- Cưa tay (*dùng để cưa gốc và cành thân thô*).

- Kéo lò xo (*dùng để cắt tỉa cành và gốc tương đối thô*).

- Kéo (*dùng để cắt tỉa cành lá nhỏ*).

- Dao chiết cành và dao nhỏ thường dùng (*chủ yếu dùng để chiết cây và gọt phẳng vết thương ở trên cành cây*).

- Kìm sắt (*dùng khi chỉnh hình dây thép*).

- Xẻng nhỏ (*dùng để lấp đất và xúc rêu xanh*).

Ống trúc gọt từ miếng mao trúc thành, 1 đầu hơi nhọn (*dùng khi chuyển bồn thì bỏ đất cũ đi và khi trồng vào bồn thì đập đất*).

- Đục gỗ (*dùng để đẽo đục thân cây, thường dùng đục tròn*).

- Búa (*dùng để gia công đá núi và gõ vào đục*).

- Dao khắc (*dùng để điêu khắc vào thân cây*).

- Khoan điện (*dùng để tạo hình thân cây*).

- Bình nước (*dùng để tưới nước và tưới phân, tưới lên trên lá cây*).

- Cái sàng, tốt nhất là có 3 loại sàng: lỗ to, vừa và nhỏ (*dùng để sàng đi những vật tạp ở trong đất làm cho đất to, vừa và nhỏ không bết lại*).

- Bàn chải bằng lông lợn (*dùng quét sạch hoa văn của đá núi*).

- Sợi dây thép to, nhỏ khác nhau (*dùng để chỉnh hình*).

- Vỏ cây đay (*dùng khi cành khô uốn khúc thì giữ cho nó khỏi bị gãy*).

- Mành (*dùng để che cho cây*).

- Đồ dùng phun sương (*dùng để phun rượu thuốc, phòng trừ sâu bọ phá hại*).

Ngoài ra, còn phải chuẩn bị các loại phân, đất bồi dưỡng vào bát,...

a. Sự uốn lượn và lộ rõ của gốc.

Cây cổ của thế giới tự nhiên do hàng năm bị mưa làm xói mòn, gốc thô lộ ra ngoài, tư thái của gốc treo. Trên thân cây đa già thường treo nhiều rễ phụ. Trong quá trình chế tác bồn cảnh, nếu như chọn 1 số phương pháp tương ứng có thể làm cho tư thái kể trên có trong bồn cảnh.

Cây nảy nở nhân tạo , từ nhỏ nên căn cứ vào yêu cầu mà tiến hành xử lý phần gốc thích đáng. Gieo mầm thực sống đều phải cắt đi gốc chính, làm cho bên gốc đó khỏe, phát triển ngang, thẳng để thích ứng với việc bồi thêm trong bồn tương đối nông. Có người đem gốc lượn uốn rồi dùng dây thép buộc cố định lại trồng vào trong đất. Sau đó dây thép bị ăn mòn, dáng gốc cây cũng uốn lượn không đổi. Có người trước tiên làm cho gốc duỗi về tứ phía, dùng dây thép cố định nó ở trên 1 miếng ván mỏng, lại cùng trồng vào trong đất. Sau 1 — 2 năm gốc thô biến thành gốc nông hướng về tứ phía, có thể trồng vào trong bồn sâu 1 — 2cm.

Làm lộ gốc có nhiều cách, có cách bỏ đất đi, đổi bồn bỏ cái bọc bên ngoài...

Phương pháp làm cho gốc thô lộ ra: đưa cây trồng vào trong bồn sâu, đáy bồn đặt đất phân, phần trên đặt cát. Trong quá trình trồng, chăm sóc thì gốc cây dần dần đâm về hướng đất có phân. Đồng thời cách 1 thời gian thì bỏ đi 1 phần cát ở trên bồn làm cho rễ của cây cứng dần dần lộ ra, đến khi bỏ hết cát đi thì dừng lại. Đợi khi chuyển bồn, trồng vào trong bồn có độ nông thích hợp, gốc thô liền lộ ra ngoài. Nếu như cọc cây tương đối to cũng có thể trồng nông nó ở trong đất vườn,

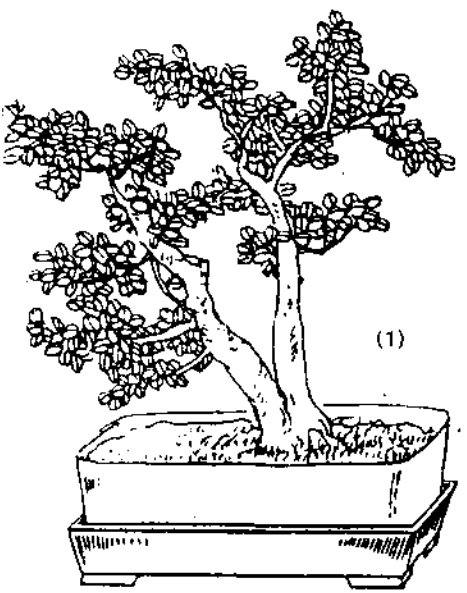

Hình 10: ***Phương pháp bỏ vỏ bọc ngoài***
1. Mặt bồn dùng vỏ sắt bọc quanh và đổ đất

xung quanh gốc cây được xếp nhiều tầng gạch, bên trong đổ đất nuôi dưỡng. Sau đó hàng năm từ trên xuống dưới dần dần bỏ đi các hàng gạch xung quanh, bỏ đất bùn đi lộ ra phần rễ.

Phương pháp đổi bồn: Mỗi lần đổi bồn thì nâng rễ cây lên một ít. Tuỳ theo sự bào mòn của nước mưa và nước tưới, thường xuyên dùng ống trúc moi bỏ đi đất bùn ở trong rễ, rễ cây dần dần lộ ra ngoài. Khi đổi bồn còn phải đưa các rễ đâm về sau uốn lượn cố định đến mặt chính. Qua nhiều lần đổi bồn nâng gốc, tư thái của gốc ngày càng hoàn mỹ. Có người trong khi đổi bồn sau khi đưa cọc cây từ trong bồn này nâng lên, trước tiên bỏ đi đất bùn, sau đó trên mặt bồn vắt ngang 2 — 3 gốc trúc nhỏ. Đem toàn bộ cây đặt trên mặt bồn cành trúc, đem rễ ở dưới đáy rửa đi, làm cho nó đâm đều ở trong bồn, lại đắp đầy đất



2. Sau khi bỏ vỏ bọc ngoài thì gốc cây lộ rõ ra

nuôi dưỡng vào trong bồn. Khoảng 1 tháng sau đem bỏ cành trúc nhỏ đi, sau đó thường xuyên xỉa và tưới nước, gốc thô cũng lộ trơ ra.

Phương pháp bóc vỏ bọc bên ngoài: Trong quá trình nuôi dưỡng cây cảnh, đối với cọc cây trồng trong bồn nông, trên bồn dùng vỏ sắt, miếng chất dẻo, miếng sành bao quanh làm cho vỏ bọc ngoài lung lay. Trong bọc đổ đất cách này và cách vun bón bồn sâu giống nhau. Sau đó bỏ đi những bọc lung lay, gốc thô của gốc cứng cũng lộ rõ ra. Chú ý bỏ vỏ bọc không nên quá sớm để tránh ảnh hưởng đến sự sống và sinh trưởng của cây (*hình 10*).

Phải làm cho trên cành cây đa mọc ra rễ phụ, có thể ở vị trí cành của rễ phụ phải phát triển dùng sợi dây kim loại buộc lại và dùng kìm sắt vặn chặt sợi dây lại làm cho khi phần dinh dưỡng chế tạo trong lá cây đưa xuống thì bị chặn lại và tích tụ ở đó. Đồng thời ở mặt bồn thường xuyên đặt 1 bát nước để tăng thêm độ ẩm không khí hoặc dùng bình nhỏ chứa nước, trong bình đặt 1 sợi vải, buộc sợi dây vải ướt đó vào cành cây, không bao lâu trên cành cây sẽ rủ xuống rễ phụ. Sau khi đợi rễ phụ thành hình phải cởi bỏ sợi dây thép ra, nếu không thì sợi dây thép thít vào thân cây, ảnh hưởng đến sự sinh trưởng của cây cảnh.

b. Chạm trổ làm đẹp cây, tạo dáng uốn lượn thân cây

Cọc già khai thác từ ngoài hoang dã về thường là các cành không thể uốn lượn được, nhưng làm một số việc đục đẽo để làm đẹp cây là cần thiết. Trải qua đục đẽo có thể làm cho gỗ cây trở thành dáng cổ chất phác, nâng cao được tính nghệ thuật.

Những giống cây phát triển chậm đó bị giảm sự phát triển ở trong bồn, cắt đi vết thương của cành to thì rất khó kín miệng. Những vết sẹo của cưa cắt nhân tạo này thông qua trau chuốt tỉ mỉ có thể lộ ra hình dáng khô mục tự nhiên. Để làm cho cây trẻ có tuổi cây già thường

bóc đi vỏ ở trên thân cây đi, tiến hành đục đẽo chất gỗ. Nói chung chỉ tiến hành ở mặt chính của thân cây, trên dưới vỏ cây phải liền với nhau, nếu không thì sẽ ảnh hưởng đến sự sinh trưởng, thậm chí còn bị chết nữa. Những năm gần đây, việc đục đẽo thân cây ở Nhật Bản đã được coi trọng. Đối với các giống cây Chân bách, Đỗ Tùng, Hà Di Tùng... thì tiến hành trau chuốt tỉ mỉ, hình thân cây có dáng gọi là "*Xa li can*" (*Thân cây có dáng con hổ xa li*). Thượng cổ hùng vĩ, hứng thú lạ thường (*hình 11 - Đục đẽo thân cây).*

Thân thẳng tương đối thô, đòi hỏi phải uốn lượn, khi uốn trước tiên phải dùng vỏ đay bao buộc lấy thân cây và bên ngoài chỗ uốn lượn ở cây trước tiên phải lót

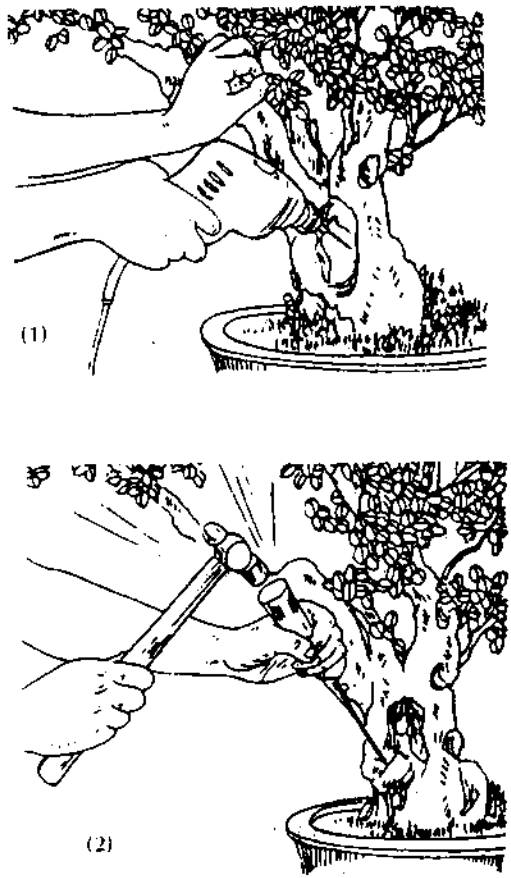

Hình 11:
1. Dùng khoan điện khoan lỗ
2. Dùng đục gỗ đục

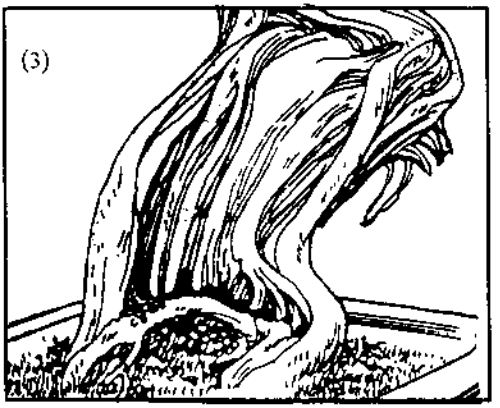

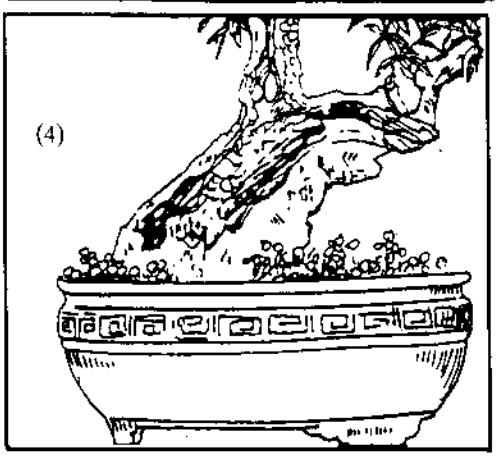

3. Tình hình trước khi đục đẽo
4. Tình hình sau khi đục đẽo

trong 1 sợi dây gai để tăng thêm độ dẻo của thân cây, đề phòng khi uốn thân cây bị gãy. Nếu như thân tương đối thô, uốn lượn có khó khăn có thể uốn lượn ở giữa đoạn uốn khúc thân cây. Dùng cái đục đục một cái hình lòng máng dọc có độ sâu khoảng 2/3 lõi gỗ trở lên. Sau đó lại dùng cách trên bọc vỏ đay ở trên thân, chỗ lòng máng nên ở bên cạnh chỗ uốn lượn, nếu không thì sau khi uốn lượn thân cây, vết thương sẽ bị phá vỡ, khó liền được. Sau khi uốn lượn thân có thể dùng sợi dây thép buộc lại. Chỗ đục lòng máng trên thân sau 2 tháng sẽ dần dần liền miệng, không bị ảnh hưởng đến sự sống (*hình 12*).

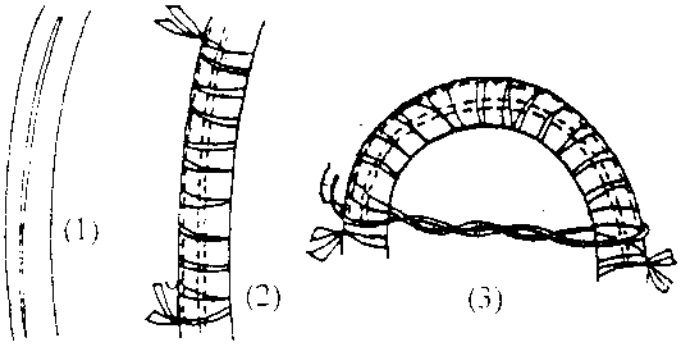

*Hình 12: **Sự uấn lượn của cành khô***

1. Ở phần giữa của thân uốn lượn rạc máng, sâu 3/4 lõi gỗ
2. Bên ngoài chỗ uốn lượn trước trên lót mấy sợi dầu mây, dùng vỏ đay bọc lại
3. Sau khi uốn lượn lại dùng dâykim loại vặn chặt cố định

c. Sự cắt và uốn lượn cành

Phương pháp cổ truyền của Trung Quốc là dùng sợi cây cọ buộc dính cây với chỗ uốn lượn. Phương pháp buộc sợi cây cọ tương đối khó nhưng màu của thân cây và dây cọ gần giống nhau, sau khi gia công thì có thể thưởng thức được, hơn nữa không dễ tổn thương đến vỏ cây, cởi ra cũng thuận tiện. Cách làm cụ thể là: trước tiên, bện sợi cọ thành những dây thừng cọ có độ to nhỏ khác nhau. Đem phần giữa của dây thừng bó vào đầu dưới của cành cần uốn lượn. Buộc 2 dây thừng lại giao vào nhau, đặt vào đầu trên của cành cần uốn lượn làm 1 cái nút

dải rút. Lại uốn lượn cành cây từ từ đến độ cong cần thiết, lại buộc thắt nút chặt dây thừng, hoàn thành 1 cái uốn lượn. Các lão nghệ nhân ở các nơi đã tổng kết từ trong thực tiễn nhiều phương pháp buộc bằng sợi cọ, có tên gọi là tông pháp có trên 11 kiểu tất cả.

Các vùng ở Trung Quốc như: Quảng Đông, Quảng Tây, Phúc Kiến, khu Nam Phương thường dùng phương pháp tích trữ (cắt cành) để tạo hình. Trong quá trình tạo hình lấy phương pháp cắt tỉa và cưa cắt để chỉnh hình. Phương pháp này thích hợp nhất với giống cây có sức nảy mầm mạnh và khí hậu ấm ở Nam Phương. Cách làm cụ thể là: trước tiên ở vị trí thích đáng của thân chính chừa lại mấy nhánh, đợi đến khi tầng nhánh 1 và thân chính ăn khớp nhịp nhàng với nhau thì đem cắt đi tầng nhánh. Sau đó ở trên tầng nhánh 1 giữ lại tầng nhánh 2. Đợi đến khi tầng nhánh 2 giữ lại tầng nhánh 3, cứ thế mà suy ra. Nói chung trên mỗi tầng nhánh giữ lại 2 nhánh, 1 dài và 2 ngắn. Qua nhiều năm cắt tỉa cẩn thận, tỉ mỉ sẽ hình thành tán cây tuyệt đẹp. Những cành khác tỉ lệ thích đáng, trên dưới cân đối, cành cây thành đường gấp khúc của sự già dặn có lực, mảnh và cứng như thép cong.

Thượng Hải dùng sợi dây thép buộc lại để chỉnh hình. ở Nhật Bản phổ biến dùng sợi dây đồng buộc quanh cành để chỉnh hình. Dùng sợi kim loại để chỉnh hình thì nhanh, giản tiện, dễ hiểu, là một phương pháp chỉnh hình tiên tiến. Những người yêu thích bồn cảnh thường thích dùng cách này.

Khi chỉnh hình, trước tiên phải cắt thưa hoặc cưa ngắn đi những cành quá dày hoặc làm vướng mắt. Cây cảnh tương đối kỵ những cành ngang bằng, cành tóe ra xung quanh cành trùng điệp, phản hướng, cành trước sau, cành giao thoa, cành đối xứng, cành rủ xuống... Sau khi đã qua cắt tỉa tỉ mỉ có thể dùng sợi dây kim loại để chỉnh hình (*hình 13*).

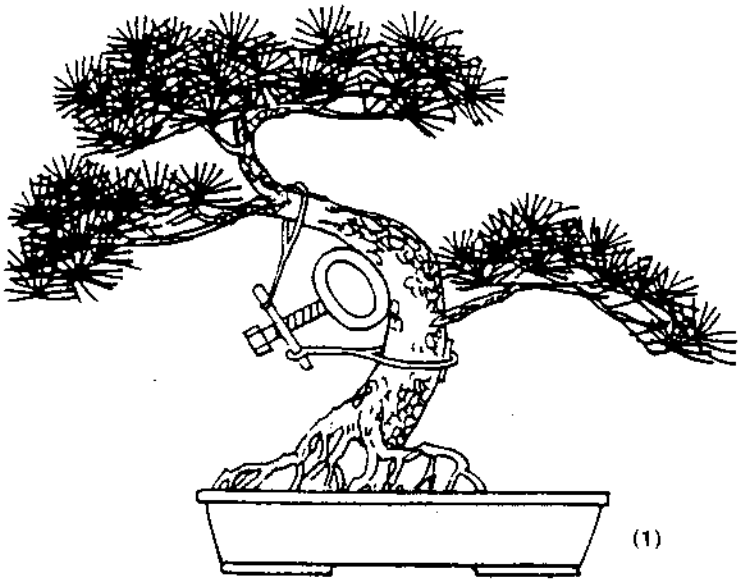

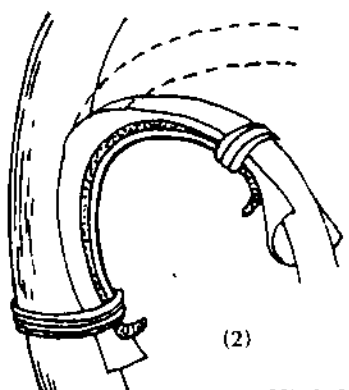

Hình 13: Sự uốn lượn của thân cây

1. Dùng vòng sắt buộc vào thân uốn lượn
2. Dùng thếp hình cung buộc cố định chỗ uốn lượn của thân cây

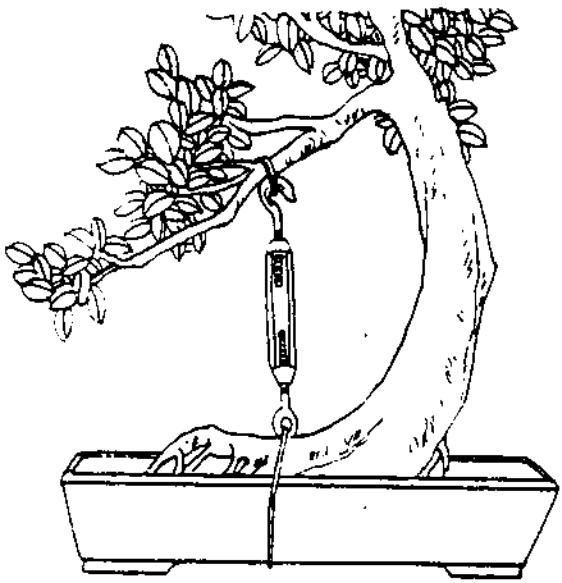

3. Tại chỗ uốn lượn của thân cây treo 1 tăng đơ

Dùng sợi kim loại buộc cành lại rồi tiến hành uốn lượn có thể làm cho cành thẳng uốn cong xuống dưới, cây trẻ biến thành cây già một chút. Cây cảnh to hình thành sau nhiều năm cũng dùng cách này để chỉnh hình lại, để giữ hình thái vốn có (*hình14*).

Khi dùng sợi dây kim loại buộc quanh cành đòi hỏi phải thao tác cẩn thận vì cành đã qua cắt thưa, những cành còn lại ở trên hình cây có tác dụng quyết định lớn. Những người mới học có thể lợi dụng cành cắt đi mà tập làm, khi đã thành thục mới chính thức thao tác.

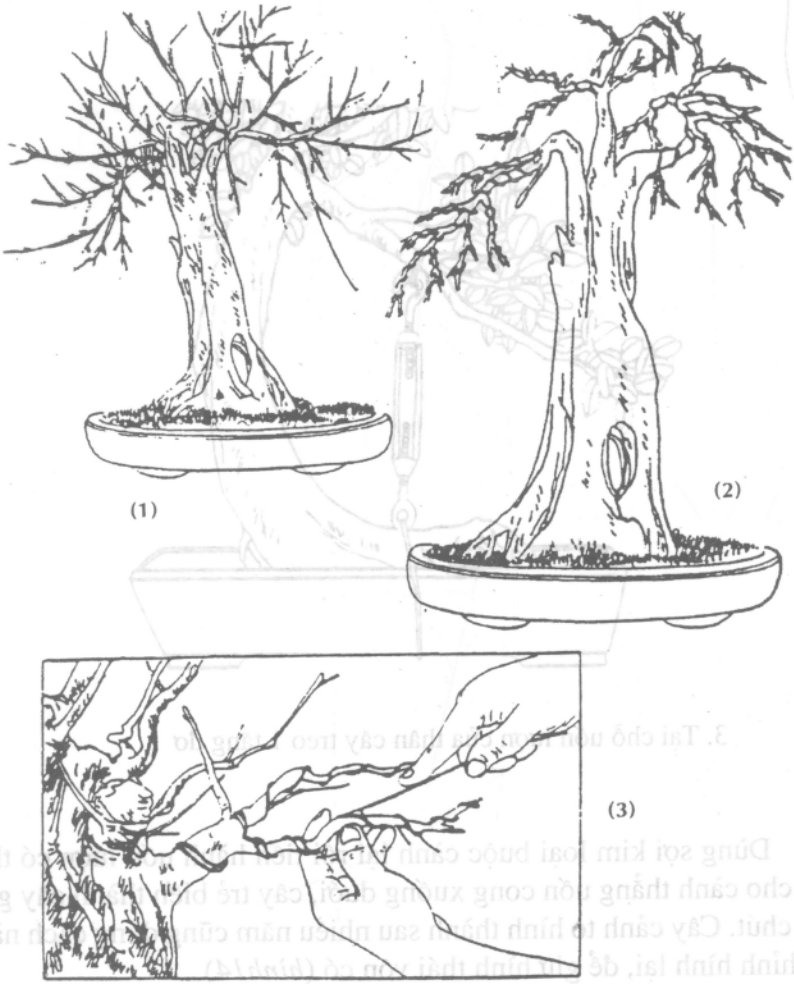

Hình 14*: Chỉnh hình cây du*

1. Chỉnh hình trước tiên cắt bớt lá, cắt thưa cành
2. Dùng sợi kim loại để chỉnh hình
3. Tình hình sau khi chỉnh hình



Hình 15*: Sự phúc chỉnh của cây tùng ngũ châm*
1. Tình hình tước khi chỉnh lại

Thời gian chỉnh hình theo các cây khác nhau. Thông thường, với cây rụng lá thì tiến hành vào mùa sinh trưởng. Với cây thông xanh thường tiến hành vào mùa thu hoặc mùa đông. Mùa nảy mầm thì không nên tiến hành vì mầm mới rất dễ bị thương tổn.

Trước khi thao tác phải chuẩn bị đầy đủ các loại dây kim loại. ở trên thị trường các loại dây thép rất dễ mua, bởi vậy dây thép đã được dùng phổ biến. Nhưng dây thép dễ bị gỉ. Dây đồng, dây nhôm mềm, lại không bị gỉ, là nguyên liệu tốt nhất.

Theo tình hình, độ lớn của dây kim loại được dùng đến ước khoảng phải buộc được 1/ 3 của chỗ thô nhất cành cây. Độ dài khoảng 1,5 lần độ dài của cành.



Hình 15 a: ***Sự phúc chỉnh của cây Tùng ngũ châm*** (tiếp)
2. Tình hình sau khi chỉnh lại

Trước khi chỉnh hình, để làm cho cành cây mềm, dễ uốn lượn, nên ngừng tưới nước 1 hôm. Điều này càng quan trọng đối với cây rụng lá vì cành của chúng rất dễ bị gãy khi uốn lượn.

Vỏ cây phong, cây thạch lựu tương đối mỏng, dễ bị tổn thương. Trước khi buộc dây kim loại phải vòng giấy bọc ở ngoài dây kim loại.

Thự tự chỉnh hình: trước tiên là ở thân chính, sau đó là cành chính, lại cành bên, từ dưới lên trên, từ to đến nhỏ. Khi quấn thân cây, chọc đầu mút của sợi dây kim loại vào đáy bồn, cố định ở trong đất.

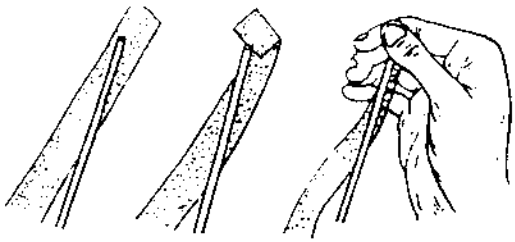

(1)

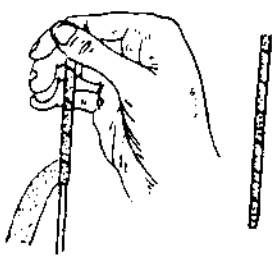

(2)

Hình 16: ***Quấn giấy quanh sợi kim loại***

Chỗ chọc dây ở mặt sau thân chính, không để cho đầu dây lộ ra (*hình 16*).

Quấn sợi dây kim loại có thể ngược chiều hoặc thuận chiều kim đồng hồ đều được. Sợi dây không thể quấn quá dày, cũng không thể quá thưa để đường kính của dây và cành cây tạo thành 1 góc 45° là vừa. Sợi dây phải dính chặt vào vỏ cây, không thể quấn quá lỏng. Khi quấn quanh cành nhỏ, một đầu sợi dây trước tiên phải cố định nếu như 1 sợi dây quấn vào cành nhỏ ở gần 2 bên thì càng tốt. Quấn dây đến đầu cành phải dính chặt đầu dây lên trên vỏ cây, không thể nhô ra. Sau khi quấn xong dây thì có thể uốn lượn cành cây, vừa uốn vừa thuận theo hướng của sợi dây quấn mà bẻ vòng, làm cho sợi dây trước sau vẫn dính vào vỏ cây và không bị lỏng ra (*hình 17*).

Chỉnh hình là một thủ thuật cải biến hình cây, mới lại vị trí thứ tự cành cây. Lấy một ví dụ đơn giản nhất để chứng minh, nếu như một mầm cực nhỏ của cây Ngũ Châm Tùng, các nhánh đều dài ngắn không kém nhau mấy, chỉ uốn lượn thân cây và cành nhưng đã tỏ ra ngang

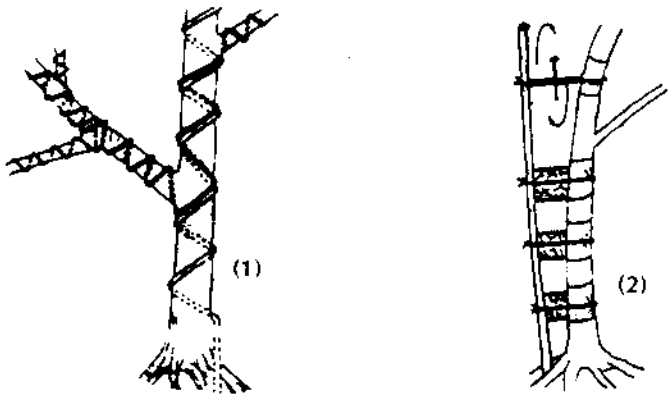

*Hình 17: **Chỉnh hình bằng dây kim loại***

nhau. Nếu như đem 1 bên cành của nó cải thành đầu chính, đầu chính cũ cải thành cành chính thì hình cây sẽ biến đổi lớn hơn nữa. Cành cây cũng dài ngắn khác nhau (*hình 18*).

Cây rụng lá sinh trưởng nhanh, dây kim, loại quấn trên cành nhỏ ước khoảng 3 — 4 tháng sau là có thể tháo ra, Tùng bách thì phải sau 1 năm. Cành càng thô, thời gian quấn sợi dây trên cành càng dài. Nếu như khi phát hiện cành cây dài thô và làm cho dây lún vào vỏ cây thì phải lập tức nới lỏng ra. Sau khi tháo dây ra nếu như cành trở lại hình cũ thì phải quấn cố định lại 1 lần nữa.

Để làm cho cây tỏ ra già dặn cứng cỏi có thể bóc đi vỏ cây của ngọn cây hoặc cành cây hoặc dùng dao cùn cạo đi. Sau đó ở phần lõi gỗ của chỗ bóc đi xoa lưu huỳnh vào, làm cho nó biến thành mầu trắng, làm cho con người ta có cảm giác là cây đã sống lâu năm.

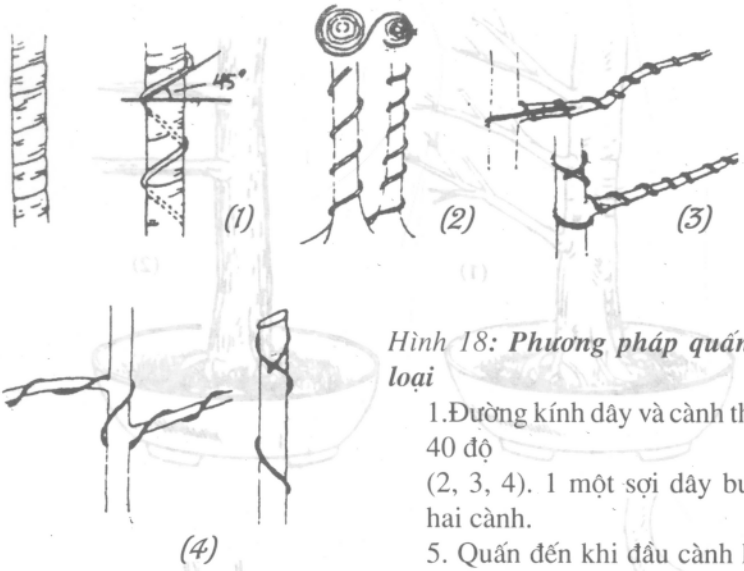

Hình 18: ***Phương pháp quấn dây kim loại***

1.Đường kính dây và cành thành 1 góc 40 độ

(2, 3, 4). 1 một sợi dây buộc quanh hai cành.

5. Quấn đến khi đầu cành không thò ra

**** 16 điều tránh đối với việc cắt tỉa, sửa gốc, thân cành của cây cảnh:***

Khi tỉa, sửa, sáng tạo cây cảnh có 16 loại tình hình cần tránh là:

1) Cành cây hướng về 1 bên thân cây làm cho thế cây không cân đối. 2) Cành song song, 2 cành trên dưới song song không biến đổi. 3) Cành ở sườn bên trong còn gọi là cành hình cung, nó mọc ở sườn bên trong của chỗ uốn lượn thân cây, không có tiền đồ phát triển. 4) Cành gần thân còn gọi là cành phản hướng, trái với quy luật sinh trưởng. 5) Cành giao thoa, 2 cành giao nhau làm ảnh hưởng đến mỹ quan hình cây. 6) Cành siêu trường, cành rất dài, không có độ cong biến hóa. 7) Cành bánh xe còn gọi là cành phát ra xung quanh, thường gặp ở cây Tùng, nhánh cùng 1 tầng rất nhiều. 8) Cành đối xứng, 2 cành mọc đối xứng nhau trên cùng 1 chỗ. 9) Cành hình Y còn gọi là cành chân nhái,

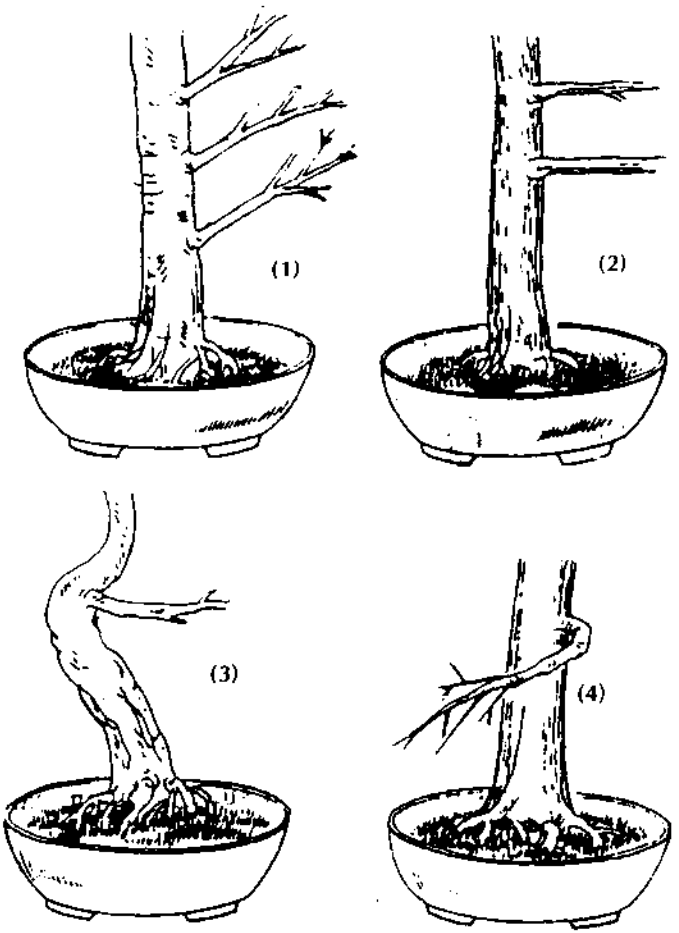

Hình 19*: 16 điều kỵ đối với tỉa, sửa cành*

1. Phiến chi (cành về 1 phía)
2. Cành song song
3. Cành ở sườn trong
4. Cành gần thân

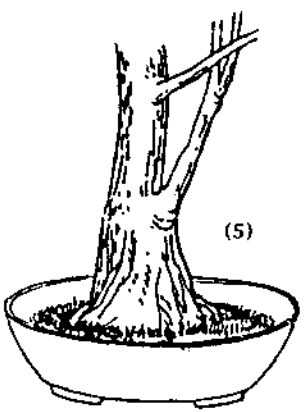

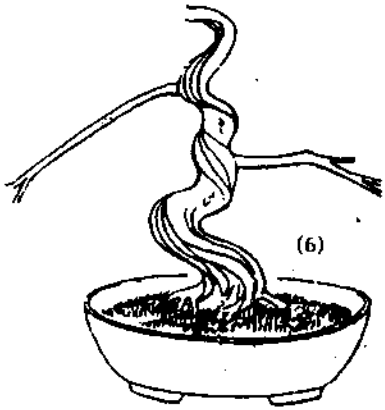

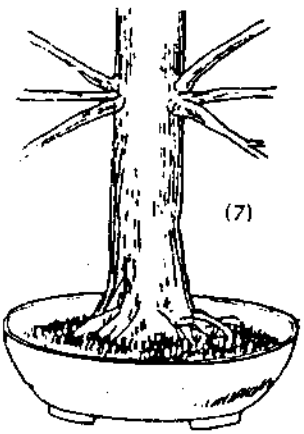

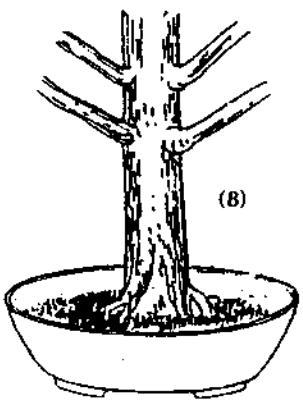

5. Cành giao thoa
6. Cành siêu trường
7. Cành bánh xe
8. Cành mọc đối xứng

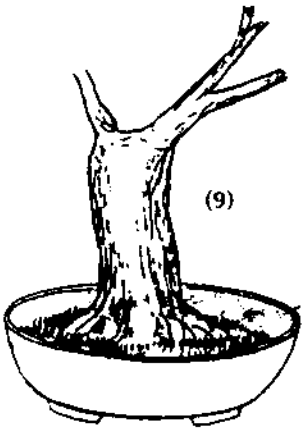

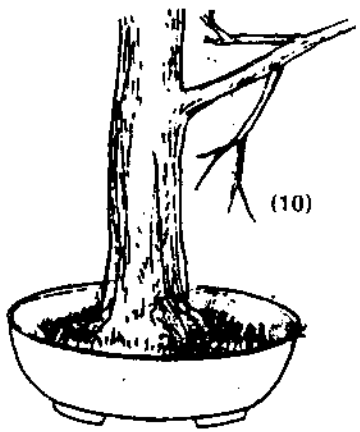

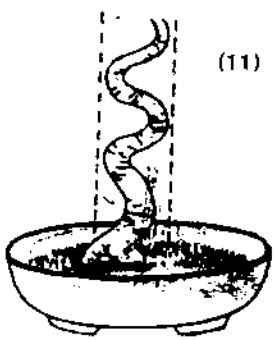

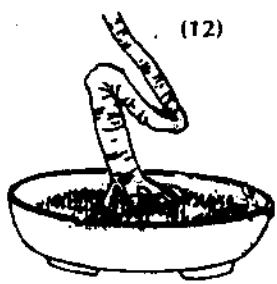

9. Cành chân nhái
10. Cành ngược
11. Thân chữ S
12. Thân ngược

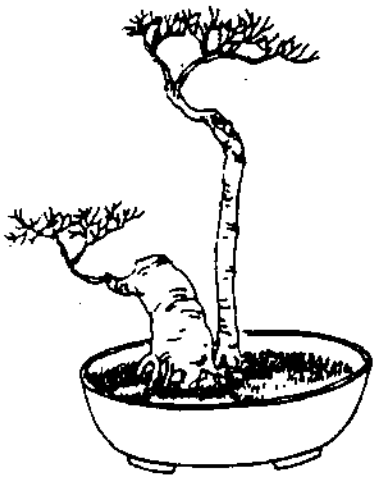

(13)

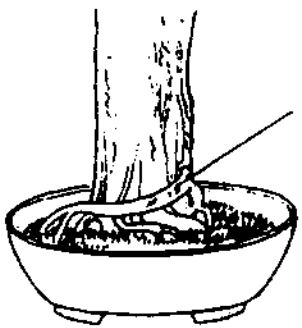

(14)

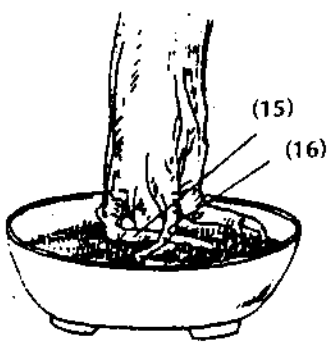

13. Thân chính bị cắt
14. Rễ vòng
15. Rễ mọc về 1 phía
16. Rễ ngược

nhánh giống hình chữ Y, quá đối xứng. 10) Cành ngược, phản hướng sinh trưởng, làm rối loạn hình cây. 11) Thân hình chữ S, độ uốn lượn cong của thân cây nhất trí, không biến đổi. 12) Thân ngược, thân uốn khúc cứng nhắc, điệu bộ kệch cỡm, không tự nhiên. 13) Thân chính bị đoạt mất, thân phụ to hơn thân chính, tiếng khách to hơn tiếng chủ nhà. 14) Hồi căn, mọc từ bên này thân vòng sang bên kia thân. 15) Phiến căn, rễ đều ở một phía. 16) Rễ ngược, rễ phát triển theo hướng ngược (*hình 19*).

Phát hiện ra tình trạng như trên, nên dùng phương pháp chỉnh hình buộc dây kim loại và thông qua cắt tỉa để cải tạo.

d. Phối đá vào bồn cảnh

Trong bồn cảnh đặt thêm một số đá núi làm sinh động thêm cảnh quan thành một bức tranh hoàn thiện càng tăng thêm cái thú của sơn dã. Sự phối trí của đá phải chăm chú thiết kế, suy nghĩ chu đáo. Lượng đá phối không nên quá lớn, hình dáng tránh quái dị hoặc quá đẹp, ngang vai vế với thân chính của cây, thậm chí "*khách to tiếng hơn chủ*". Thường là chọn đá (*thạch nhũ, tùng hóa thạch, thạch anh, sa tích thạc, hải mẫu thạch*), vân mai rùa có dáng vẻ thật thà chất phác là tương đối lý tưởng. Dùng 1 miếng, 2, 3, 4,5 hoặc càng nhiều. Thông thường lấy cái kỳ lạ làm đẹp đá trong bồn hoặc nằm hoặc đứng, nửa vùi nửa hở, giống như đá giả điểm rải rác ở trong rừng, cũng giống như đá lộ ra trên sườn núi của thế giới tự nhiên. Nhưng sự bố trí của hình thức điểm rải rác này lại không giống như "*đàn dê thả ra*", không có một tí quy luật nào mà phải óc sự biến hóa của chính phụ, to nhỏ, cao thấp, trước sau, dày thưa, tập trung phân tán, nhưng phải thống nhất 1 loại đá. Hoa văn, thể thái cũng tương đối gần nhau, như cùng loại thạch anh, thể thái văn hoa chênh nhau rất lớn, phải chọn hoa văn và thể thái cơ bản giống nhau thì mới hài hoà được. Ngoài ra, cũng phải chú ý đến hướng mặt trong đá.

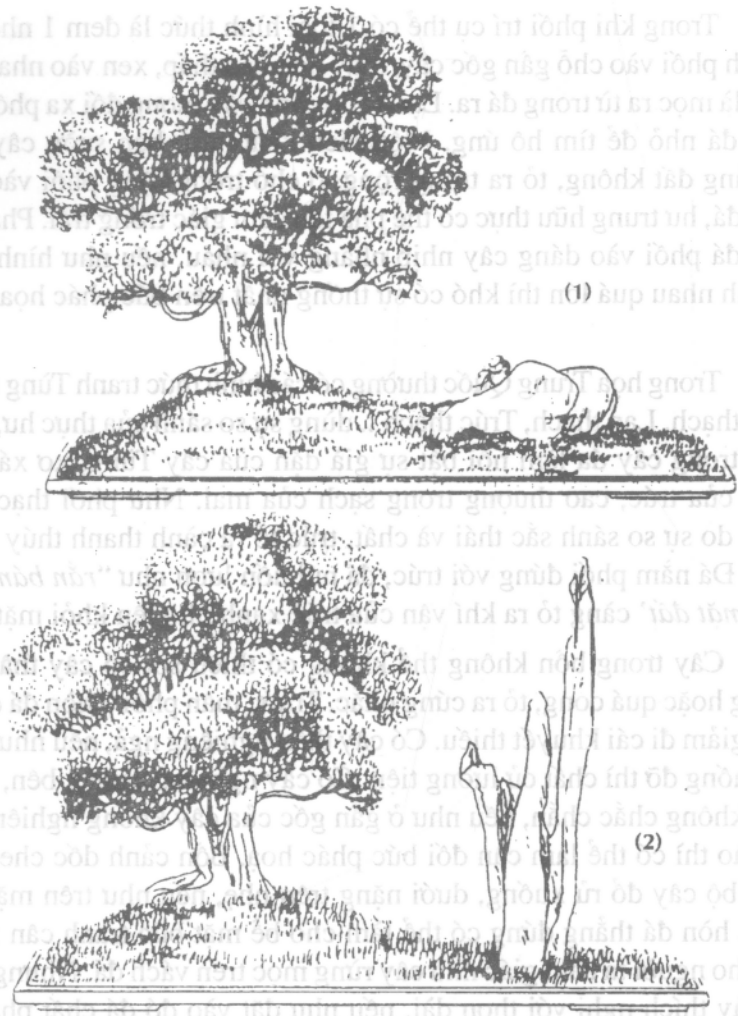

Hình 20: ***Phối đá dưới cây***
1. Đá và cây cân xứng nhau
2. Dáng đá phối không cân xứng

Trong khi phối trí cụ thể có 1 loại hình thức là đem 1 nhóm đá chính phối vào chỗ gần gốc cây, mấy hòn cao thấp, xen vào nhau, cây như là mọc ra từ trong đá ra. Lại ở chỗ cánh cây tương đối xa phối mấy hòn đá nhỏ để tìm hô ứng. Một cách khác là ở bên sườn cây có 1 khoảng đất không, tỏ ra trống rộng, ở chỗ trống rộng phối vào mấy hòn đá, hư trung hữu thực có thể phá tan cảm giác trống trải. Phải làm cho đá phối vào dáng cây nhịp nhàng với nhau, nếu như hình dáng chênh nhau quá lớn thì khó có sự thống nhất trên bức phác họa (*hình 20*).

Trong họa Trung Quốc thường có các hình thức tranh Tùng thạch, Mai thạch, Lan thạch, Trúc thạch... dùng sự so sánh của thực hư, động tĩnh trong cây đa làm nổi bật sự già dặn của cây Tùng, xơ xác tiêu điều của trúc, cao thượng trong sạch của mai. Như phối thạch vào trúc, do sự so sánh sắc thái và chất, trúc tỏ ra cành thanh thúy mảnh mai. Đá nằm phối đứng với trúc, đá núi uốn lượn như "*rắn bám chặt vào mặt đất*' càng tỏ ra khí vận của trúc xanh nhô lên khỏi mặt đất.

Cây trong bồn không thể không có thiếu sót có cây thân quá thẳng hoặc quá cong, tỏ ra cứng nhắc. Trước thân phối 1 hòn đá có thể làm giảm đi cái khuyết thiếu. Có cây thân nghiêng ngả, nếu như dùng đá chống đỡ thì chất cử lưỡng tiện. Có cây nghiêng sang 1 bên, trọng tâm không chắc chắn, nếu như ở gần gốc của cây không nghiêng đặt đá vào thì có thể làm cân đối bức phác hoạ. Bồn cảnh dốc cheo leo, toàn bộ cây đổ rủ xuống, dưới nặng trên nhẹ, nếu như trên mặt bồn đặt 2 hòn đá thẳng đứng có thể làm cho bề mặt bức tranh cân xứng, tạo cho người ta cảm giác như cây rừng mọc trên vách đá. Nhưng hình đá này thích nghi với thon dài, nếu như đặt vào đó đá chất phác thì không hợp nhau giữa hình bồn cao ráo và hình cây vách cheo leo.

3. NHỮNG VÍ DỤ THỰC TẾ TẠO HÌNH CÂY CẢNH

a. Tạo hình bồn cảnh theo dạng rừng cây

Dạng rừng cây còn gọi là hình thức trồng hợp lạ, trong cùng 1 bồn có từ 3 cây trở lên. Loại bồn cảnh này cấu thành chùm hoặc rừng phong cảnh, làm cho người ta thưởng thức được 1 quần thể đẹp có nhiều cây. Do vậy, một số cành tàn khuyết, hình dáng không đẹp hoặc cành nhỏ cây non dùng để tổ hợp thành rừng, không được đơn độc thưởng thức. Chỉ cần cấu trúc khéo léo, bố cục toàn thể cũng có thể cấu thành cảnh sắc hùng vĩ, tráng quan. Hoa của nó rẽ thành hình nhánh, cây dễ lấy, phù hợp cho người mới học thử nghiệm.

Những lùm cây rừng nguyên thủy, rừng cây đầm lầy, rừng khe núi, rừng bờ biển.... đều có cảnh quan không giống nhau. Cần phải quan sát phân tích một cách tỉ mỉ những đặc điểm cấu tạo của các loại rừng tự nhiên, nắm qui luật của mỗi loại. Việc chế tác bồn cảnh dạng "*Tùng lâm*" có nhiều yêu cầu. Đầu tiên, cũng có thể tham khảo thêm một số tranh phong cảnh, ảnh phong cảnh về quang cảnh rừng cây mà tiến hành bố cục, khi thành thục thì có thể bắt đầu sáng tác.

Bồn cảnh theo dạng rừng cây thường chọn bồn miệng nông hình bầu dục hoặc hình chữ nhật. Bồn nông làm cho cây có vẻ cao và hùng vĩ. Bồn hình bầu dục làm cho cảnh càng sâu xa. Bồn cát miệng

Hình 21: ***Bốn cảnh thân cây thẳng tạo thành rừng cây***



Ảnh 42: Xích bích dạ du
Tác giả: Hoàng sơn thạch



Ảnh 43: Suy ngẫ
(Chân Châu)



Ảnh 44: Trẻ thơ gặp mặt (Hoa giấy)



Ảnh 45: Yên tĩnh - Trầm ngâm

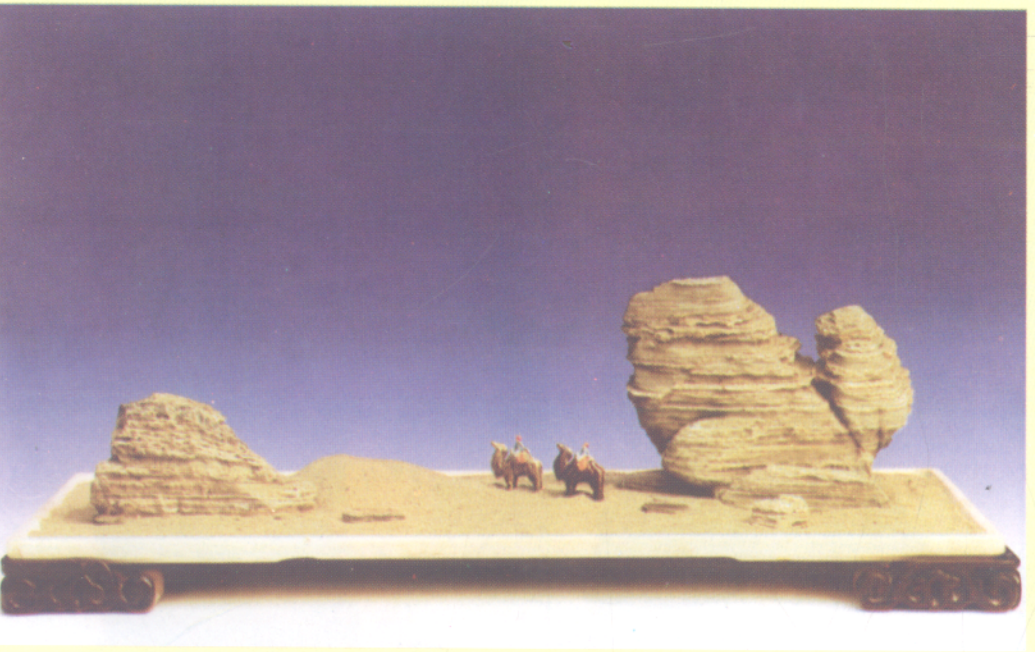

Ảnh 46: Con đường tơ lụa
Thiên tầng thạch
Tác giả: Mã Văn Kỳ



Ảnh 47: Thiên thú
Tác Giả: Mã Kiên

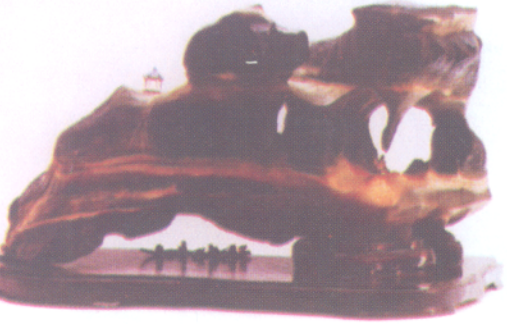

Ảnh 48: Ngư Quy đồ-
Tác giả: Lã Hương Thạch- Tào Khắc Hưởng



Ảnh 49: Nhân chi sơ
Tác giả: Nê Cát Phú



Ảnh 50: Thiên nhai
(Đá bảy mầu)
Tác giả: Cơ Dân Sinh

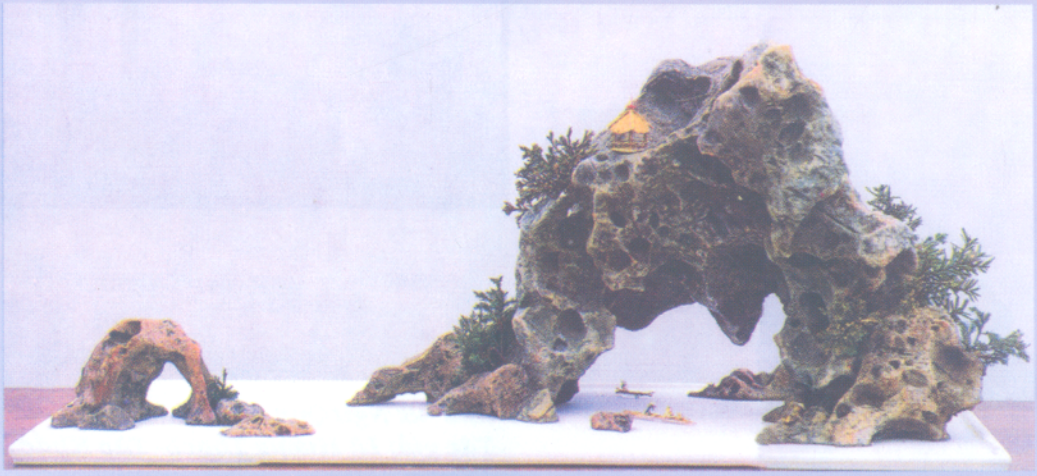

Ảnh 51: Mưa tạnh gió hoà- (Linh long thạch)



Ảnh 52: Mục qui
(Dung thụ)
Tác giả: Hà Hoa Quốc



Ảnh 53: Chưởng thưởng minh châu
Tác giả: Trương Văn Phố

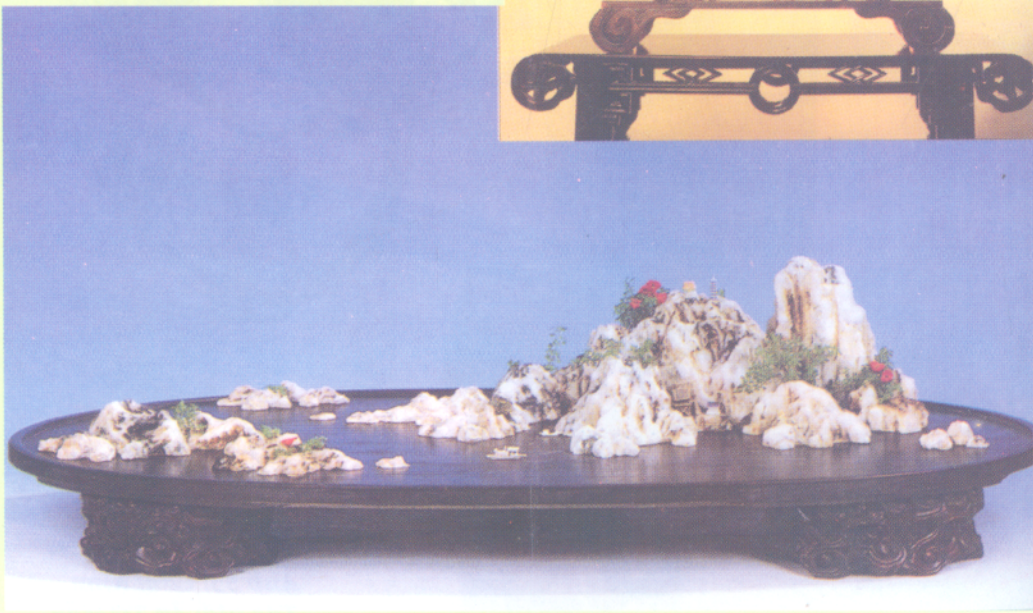

Ảnh 54: Tuyết sơn thuỷ thạch
Tác giả: Hoàng Sơn Thạch- Phù Sán Chương



Ảnh 55: Cẩm tùng
Tác giả: Ân Tứ Mẫn-
Thượng Hải



Ảnh 56: Sơn mao
Tác giả: Mã Văn Kì



Ảnh 56: Tình Y đại địa (Tử đằng) Ngụy Chử San

Ảnh 58:
Rừng phong khoe lá
Tác giả Lưu Hoa Lưu





Ảnh 59: Ven suối mơ
(Tước mai)
Tác giả: Ngô Nghĩa Bá



Ảnh 60: Bàn căn sai tiết
(Dung thụ)
Tác giả: Hà Hoa Quốc

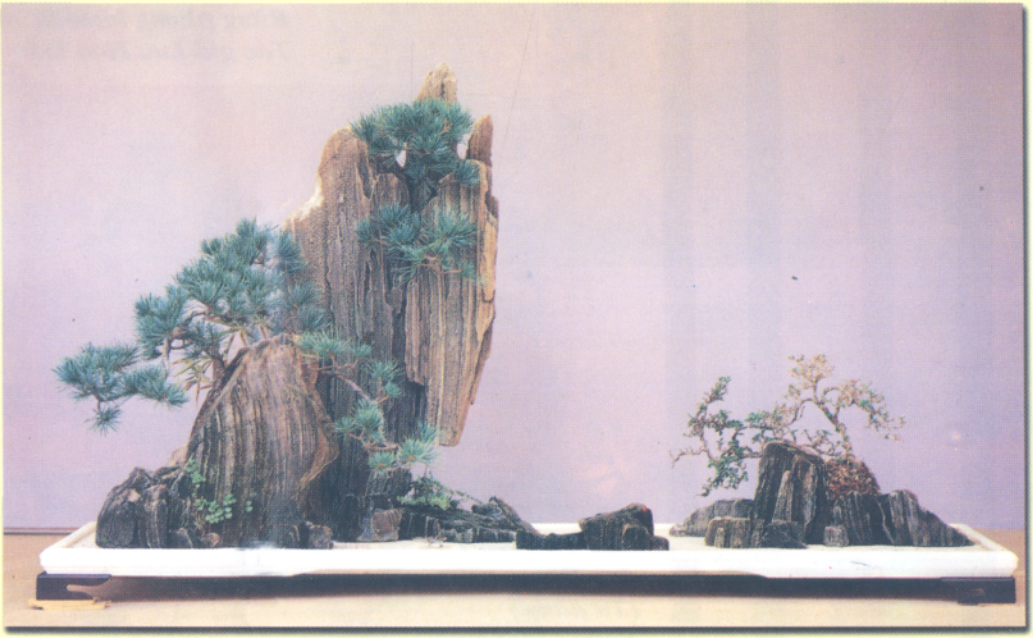

Ảnh 61: Bình lập thiên nhẫn(Mãnh thạch)
Tác giả: Ân Tử Mẫn

nông dưới đáy phải có lỗ thoát nước. Bồn đá cực nông có thể không có lỗ thoát nước.

Thông thường những cây cảnh dùng hình thức Tùng lâm có: Lục nguyệt tuyết, âm mộc, Hội bách, Ngũ thâm tùng, Phượng vĩ trúc, Phúc kiến trà, Du, Kim tiền Tùng, Liễu sam. Độ to nhỏ, thô mịn, cao thấp và cả hình dáng của cây đều phải có sự khác nhau. Những cây này đều nên trồng ở trong bồn bùn, có rễ chùm mọc ra.

Dùng cây cùng giống là tốt nhất, làm cho mặt bức vẽ dễ thống nhất (*hình 21*).

Trồng cùng nhau những cây không cùng giống, tất phải lấy 1 giống làm chính. Số lượng và thể lượng của chúng đều chiếm ưu thế tuyệt đối. Những giống cây khác làm nền để tránh "*khách to tiếng hơn chủ*". Dáng của mỗi loại cây tuy không giống nhau hoàn toàn nhưng về phong cách cơ bản thì nên giống nhau. Nếu như thân thẳng thì đều phải thân thẳng cả, chỉ kết hợp thẳng nghiêng trong khi trồng. Giả sử như cây thân thẳng và cây thân cong trồng lẫn với nhau thì rất khó thống nhất hài hòa.

Cây chọn tốt là phải nhấc ra khỏi bồn, bỏ đi bùn đất và cắt đi rễ chùm quá dài. Thân cây căn cứ vào yêu cầu mà tiến hành cắt tỉa. Có cây vẫn còn phải dùng dây kim loại bó lại để chỉnh hình. Sau đó, ở trong bồn đặt thử cây xuống. Sau khi đặt thẳng rồi thì tiến hành trồng. Số lượng thông thường là lẻ, cũng có thể là số chẵn.

Khi trồng tránh "*bằng đầu bằng chân*" tức là cao hoặc thấp ngang nhau, hoặc trồng trên cùng 1 đường thẳng. Cự li trồng cũng phải tránh ở giữa cao và 2 bên thấp, hoặc từ cao xuống thấp như là xếp hàng. Nên có sự thay đổi thưa dày, gần xa, to nhỏ, tán tụ, cao thấp. Nhưng trong sự biến đổi phải có thống nhất hài hòa, thống nhất hướng quay của cây, hoặc quay nhìn vào nhau giống như bức ảnh chụp chung toàn gia đình, nếu mắt những người trong ảnh nhìn đi các hướng thì

không khí của tấm ảnh sẽ không thống nhất. Bồn cảnh rừng cây theo kiểu gió nghiêng thể hiện dáng cây sau thời gian dài bị gió thổi làm nghiêng ngả. Nếu như hướng ngả của cây không cùng một phía thì sẽ lộ ra cái lung tung không tự nhiên.

Do tác dụng của ánh sáng mặt trời, cây có phần âm dương hướng về lưng. Cây ở giữa rừng bị lấp ánh sáng mặt trời nên cây cao và vống. Cây ở rìa rừng thì ngả ra ngoài, lá cây vươn về mặt trời mọc um tùm và chỗ râm thì thưa thớt. Nếu như không xử lý cho phù hợp với tự nhiên thì nhất định sẽ lộ ra cái nhân tạo. Tóm lại, trong bức phác họa thì trên mối quan hệ giữa xử lý tại chỗ và chỉnh thể phải đạt được sát với nhau, liên lạc thông suốt với nhau.

3 cây trồng trong 1 bồn, phương thức cơ bản nhất là 1 cây cao nhất không nên trồng ở giữa mà nên trồng 1 cây nhỏ và cây to dựa vào nhau, 1 cây hơi xa. 3 cây này mặc dù trên cùng 1 mặt phẳng hoặc mặt đứng thì đều hiện ra cái đẹp của hình tam giác không cân. Nếu như 1 cây cao nhất ở bên cạnh bồn, 2 cây vừa và thấp ở bên cạnh khác của bồn thì trên bức phác họa cũng sẽ cho thấy cái rất không cân đối.

4 cây trồng hợp lại: 3 cây có thể trồng gần nhau, 1 cây trồng hơi xa. 5 cây trồng với nhau thì có thể phân thành 2 nhóm: 1 nhóm 2 cây và 1 nhóm 3 cây. 7 — 9 cây trồng với nhau thì cũng có thể phân thành 2 nhóm để trồng. 10 cây trở lên thì có thể phân thành 3 nhóm, vị trí mỗi nhóm có thể dựa theo hình thức trồng 3 cây. Đương nhiên, không nên trồng nhiều cây quá để thành rừng, chỉ nên xếp theo thứ tự là được, như vậy mới có thể được kết quả như lý tưởng.

Cùng với mấy cây này có thể dùng hình thức tổ hợp sắp xếp không giống nhau mà cấu thành cảnh sắc các giống khác nhau. Không phải ở số cây nhiều hay ít mà quý ở chỗ bố cục. Sau khi trồng cây xong, đối với cành cây mọc tốt um xen vào nhau, ảnh hưởng đến hiệu quả thì phải tiến hành cắt tỉa. Dưới cây có thể đặt 1 số hòn đá nằm để

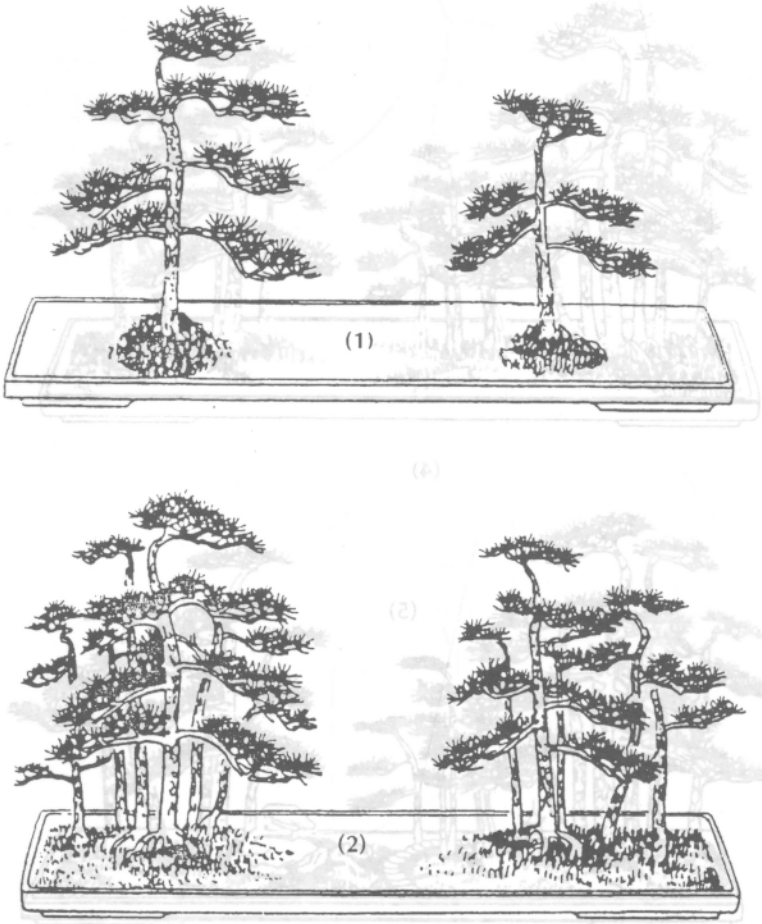

Hình 22: ***Tạo hình cây cảnh theo hình thức rừng cây***

1. Chọn cây to cây nhỏ khác nhau
2. Vị trí của 2 nhóm cây rừng
(nhóm chính và 1 nhóm phụ)

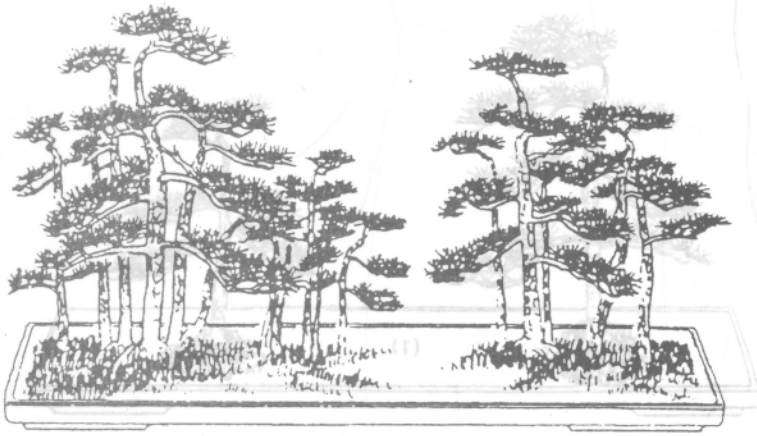

(4)

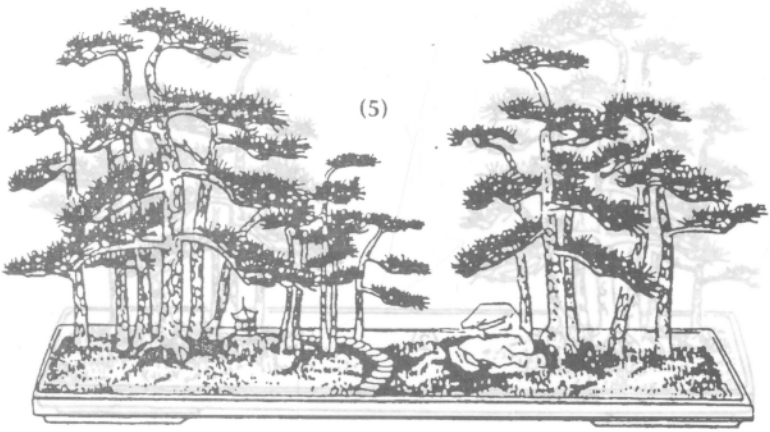

(5)

3. Chỗ xa trồng 1 nhóm để làm nền cho nhóm cây rừng
4. Dưới cây đặt đá, điểm thêm cây rêu

làm nền. Trên mặt đất có thể phủ rêu xanh hoặc mấy hòn đá trắng nhỏ tượng trưng dòng suối chảy để tô thêm không khí rừng núi (*hình 22*).

b. Tạo hình bồn cảnh kèm theo cây

Bồn cảnh kèm theo cây là 1 loại rất ít người đề cập đến. Kỳ thực bồn cảnh loại này tương đối phổ thông. Người ta khai thác được cọc cây từ trên núi khó có thể sống được, mất đi những hình dáng và vẻ đẹp già dặn thì thường bị chết. Có bồn cảnh cũng do chăm sóc, nuôi dưỡng không đúng mà bị suy bại. Những cọc khô của cây Bách, Tước Mai, Đỗ Quyên không dễ mục nên có thể giữ được lâu. Do vậy, có người đã lợi dụng những cọc khô này mà làm thành bồn cảnh kèm theo cây. Thường gặp nhất là ở phía sau cọc khô trồng 1 cây bà đằng lá nhỏ, phù phương đằng hoặc thường xuân đằng. Cũng có khi ở sau mặt cọc khô trồng 1 hoặc nhiều cây mầm khiến cho cành của cây ươm giống như là mọc từ cây khô ra. Những năm gần đây, có nhiều bồn cúc đã dùng phương pháp này để thể hiện. Hoa cành của cây rất tốt và thân chính tương đối nhỏ, so sánh không tương đương, cái tệ của "*nặng đầu nhẹ chân*". Sau khi đem đặt nó gần vào cọc khô tương đối thô thì so sánh với nhau tạo được hình cổ chất phác, được những người yêu thích nhiệt liệt hoan nghênh.

Bồn cảnh có cây kèm theo bên lưu hành tương đối nhiều ở Nhật Bản, có người gọi nó là "*kịch pháp của hồ ly tinh*". Trong "*Đại từ điển bồn cây cảnh*" của Nhật Bản thì bồn cảnh kèm theo cây được giải thích là "*trên thân khô xá lợi của cây có dáng dẹp trồng lên mầm non, làm cho người xem có cảm giác chỉnh thể*". Do vậy, chúng ta thường nhìn thấy thân xá lợi chết khô như Đỗ Tùng, Chân bạch... Nếu như có thể khéo léo thêm để lợi dụng cây kèm theo thì thành phẩm nhất định sẽ được người ta chấp nhận là "*cây cổ đỗ tùng*" thật sự. Nhưng giới cây cảnh sẽ tranh luận không ngớt về nó. Có người nói là sáng tác nghệ thuật, kết hợp giữa cây khô và cây sống thành 1 tác phẩm nghệ

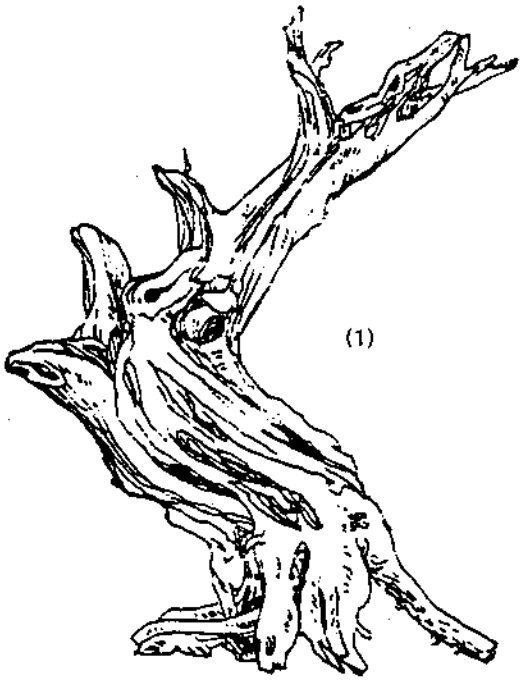

Hình 23: ***Tạo hình bồn cảnh kèm theo cây***
1. Mặt chính cọc khô

thuật cây cảnh mà chưa gặp bao giờ và chiết cây có cái diệu của "*dị khúc đồng công*".

Nhưng cũng có người coi như 1 tác phẩm giả tạo, không chính đáng. Mặc dù như vậy, ở 1 số cuộc triển lãm cây cảnh trọng đại đều có xuất hiện những bồn cảnh kèm theo cây. ở đại hội bồn cảnh quốc tế cũng có chuyên gia cây cảnh đến dạy cho cách chế tác bồn cảnh có kèm theo cây.

Cách làm cụ thể bồn cảnh theo cây là: trước tiên quan sát kỹ cọc khô, suy nghĩ kỹ xem chỗ nào làm mặt chính, cây ươm được trồng ở đây, lá cây vươn ra từ chỗ nào... Sau khi suy nghĩ xong, đối với chỗ phải trồng cây ươm lên ở trên cây khô thì dùng đục mở rãnh lòng máng. Sau đó từ đáy bồn dùng dẫy kim loại xuyên qua lỗ thoát nước để buộc cố định cây khô ở trong bồn rồi trồng cây ươm vào vị trí thích đáng trong bồn. Trồng cây ươm vào trong rãnh đã đục xong và dùng dây ni lông buộc cố định lại.

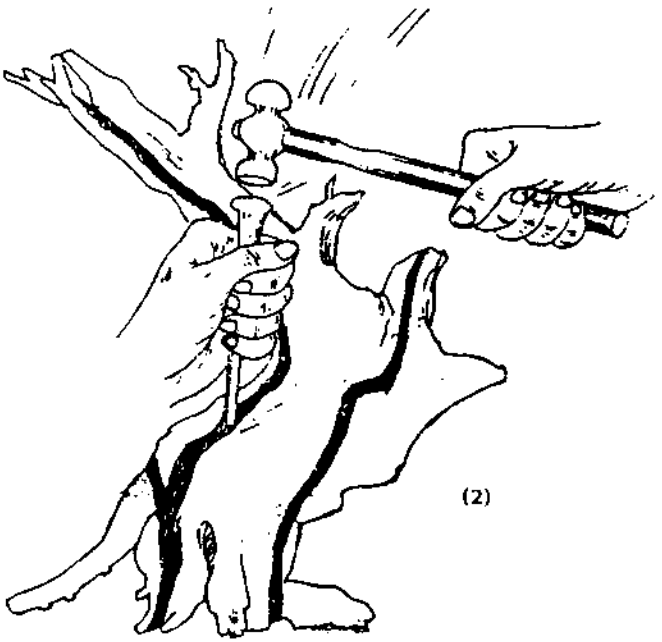

2. Đục lòng máng mặt trái

Năm thứ 1 là nhiệm kỳ lá sinh trưởng của mầm non. Năm thứ 2 bắt đầu dùng sợi dây kim loại để chỉnh hình lá cây. Mấy năm sau thì rất khó phân giải được thật hay giả. Cái tốt và xấu của 1 bồn cảnh kèm theo cây chính là nhìn nó có thể phân giải được thật, giả hay không, vết tích của đẽo đục có lộ ra hay không (*hình 23*).

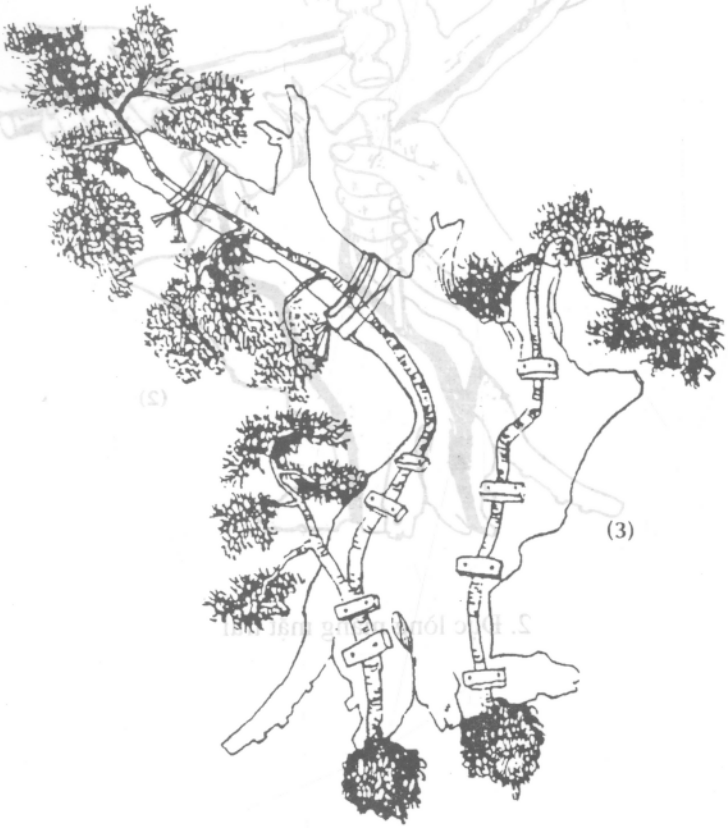

3. Trồng cây uơm ở chỗ lòng máng đục (mặt trái)



4. Tình hình sau khi ươm cây vào

c. Tạo hình cây cảnh theo hình thức vách treo dốc đứng

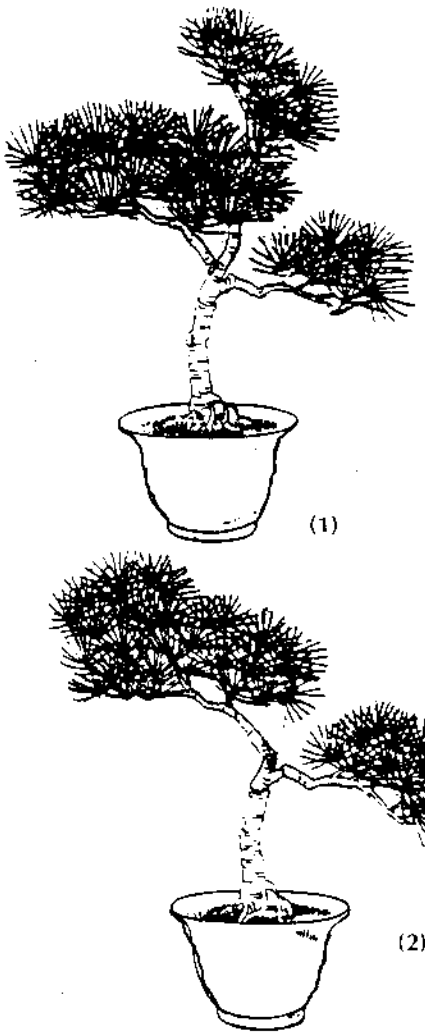

Hình 24: ***Tạo hình bồn cảnh theo hình thức vách treo dốc đứng***
1. Chọn cây hắc tùng sinh trưởng khoẻ, từ gốc cây đến tầng cành thứ nhất không dưới 20 cm.
2. Cắt đi tán cành thứ nhất



(3)

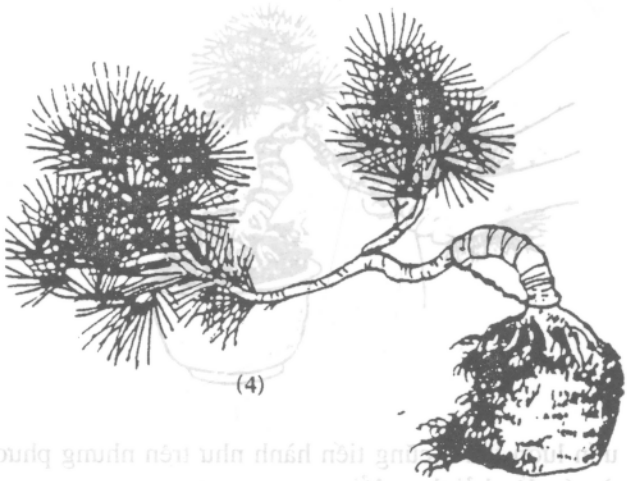

(4)

3. Tháo bỏ cây ra khỏi bồn, ở chỗ thân cây phải cong lượn bổ dọc ra, sâu vào 3/4 lõi cây.

4 . Chỗ uốn lượn trước tiên dùng vỏ đay bọc lại, sau đó uốn lượn và dùng sợi dây kim loại buộc chặt cố định lại

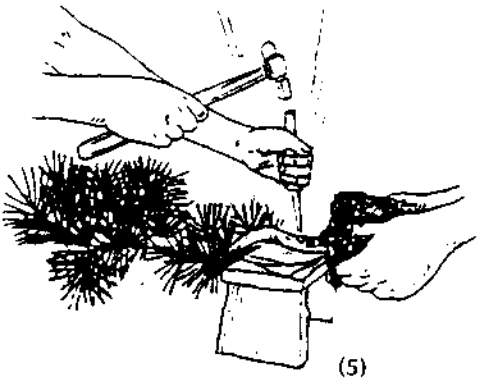

(5)



(6)

5. Chỗ uốn lượn thứ 2 cũng tiến hành như trên nhưng phương hướng và góc độ phải thay đổi

6. Phần vươn thân chính dùng dây kim loại quấn quanh uốn lượn. Đối với cành nhỏ cũng dùng dây kim loại để chỉnh hình, tầng thứ nhất vốn có 2 gốc, 1 gốc biến thành thân chính treo ngả xuống dưới 1 cành khác thành đầu cây



(7)

7. Bỏ đi phần đất cũ, dùng tay kéo đáy rễ ra và cắt đi những rễ già quá dài

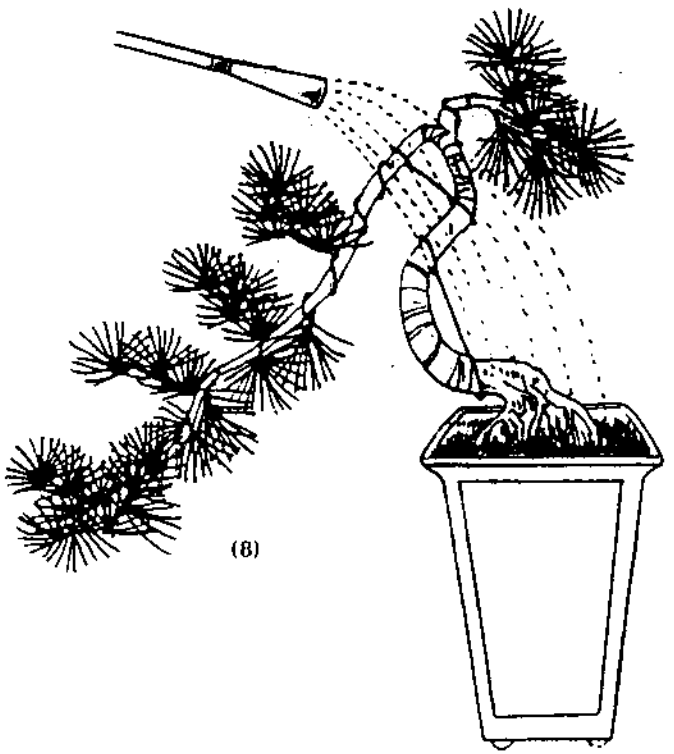

8. Đưa lên trồng vào bồn, lần thứ nhất phải tưới nước đủ



9. Bồn cảnh cây hắc tùng khi dùng hình thứ vách treo dốc đứng

d. Tạo hình bồn cảnh cây Tước Mai

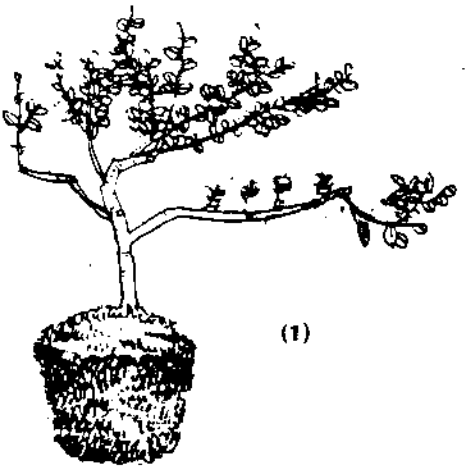

(1)

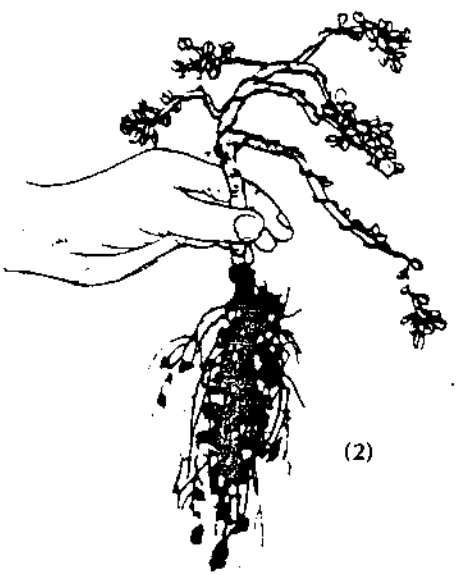

(2)

Hình 25: ***Tạo hình bồn cảnh tước mai***

1. Trước khi tạo hình và sau khi cắt tỉa
2. Dùng dây kim loại chỉnh hình và bỏ đi phần đất cũ

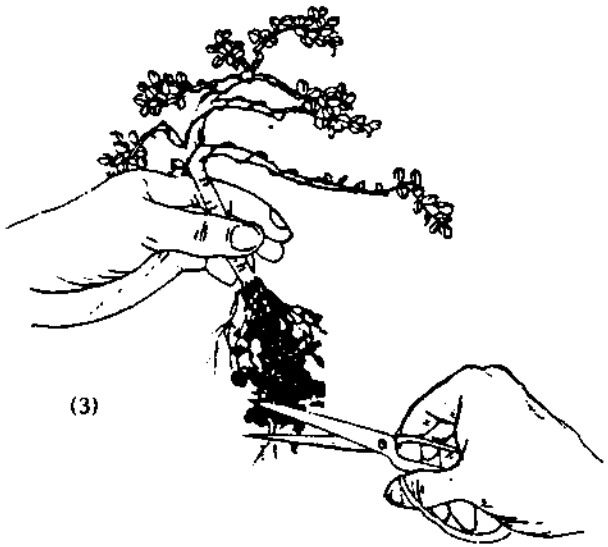

(3)



(4)

3. Cắt đi rễ già
4. Đưa lên trồng vào bồn

e. Tạo hình bồn cảnh theo hình thức nghiêng thân (cây Tùng Ngũ Châm)



(1)

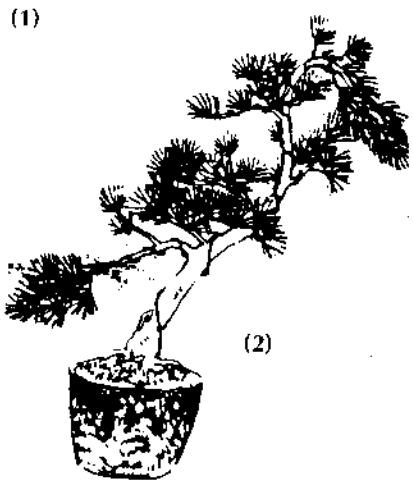

(2)

Hình 26: ***Tạo hình bồn cảnh cây ngũ châm tùng theo hình thức nghiêng thân***

1. Chọn cây ngũ châm tùng khoẻ, nhánh nhiều, trên dưới cân đối
2. Dùng dây kim loại quấn quanh thân chính. Nếu ngọn quá dài thì có thể uốn cành bên và chọn cành

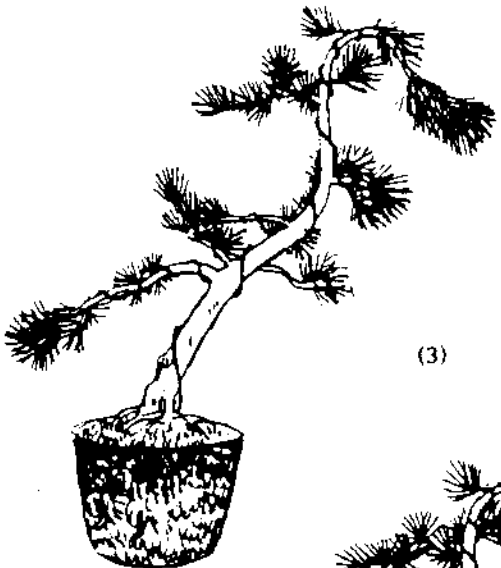

(3)

3. Cắt thưa đi 1 số cành dày, cành đối xứng, cành bánh xe để làm cho trên dưới cân đối .
4. Bỏ đi đất cũ, cắt đi rễ già quá dài

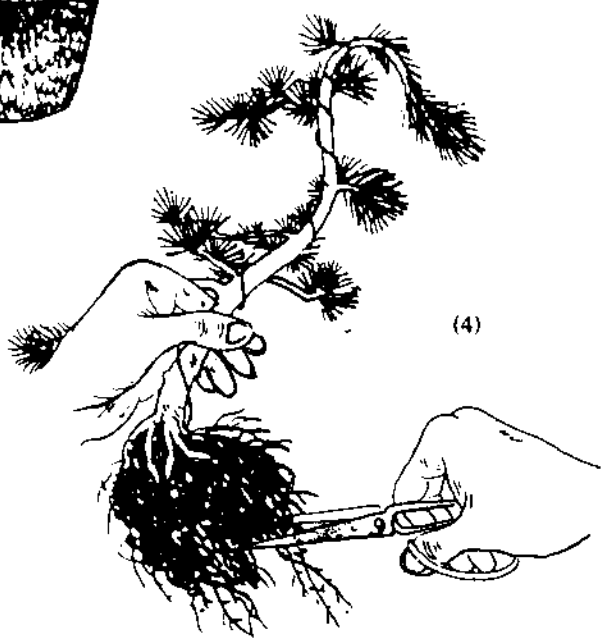

(4)

5. Chọn bồn nông, trồng vào bên trái, cây nghiêng sang bên phải
6. Dưới cây đặt đá, trên mặt đất phủ rêu

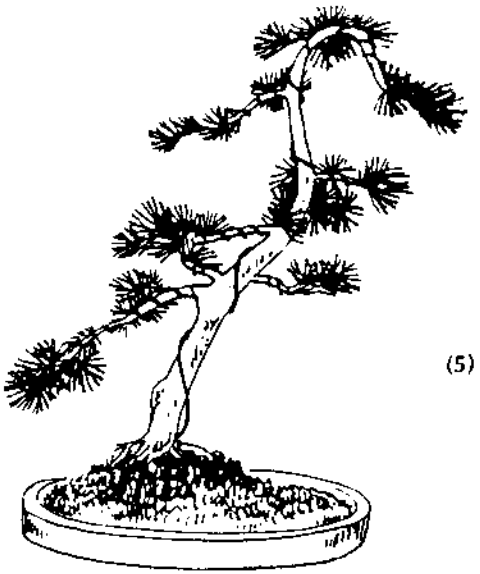

(5)

(6)



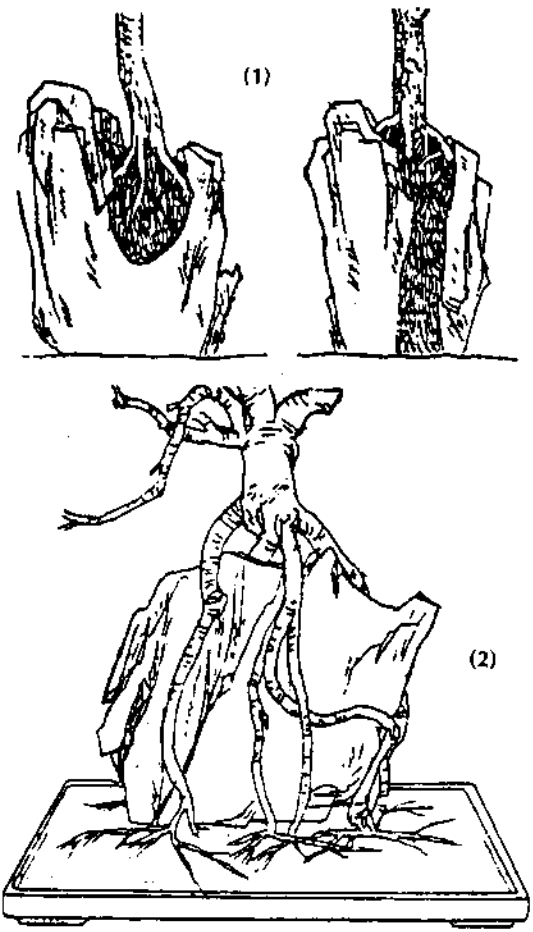

Hình 27: ***Tạo hình bồn cảnh trên đá***

1. Trồng cây trên đá có thể hút được nước, bên trái là trồng theo cách không thấu, bên phải là trồng theo phương pháp thấu không
2. Trước tiên là dem bọc rễ đặt trên đá làm cho rễ chùm lan ra đáy bồn

g. Tạo hình bồn cảnh kèm theo đá

Bồn cảnh kèm theo đá về cơ bản có hai hình thức. Một loại là để lộ rễ thô, ôm lấy đá núi mà sống. Một loại khác là rễ mọc trong khe đá hoặc hang đá.

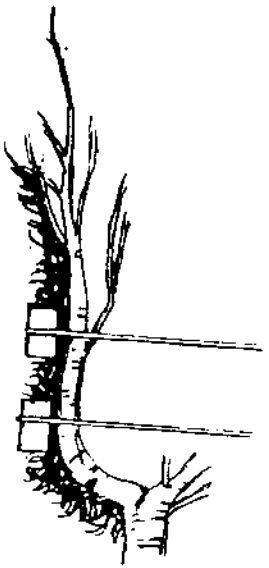

Hình 27: ***Tạo hình bồn cảnh trên đá***
3. Bọc rêu bên ngoài rễ, sau đó buộc cố định rễ ở trên đá

Phương pháp chế tác hình thức thứ nhất là qua nhiều năm nâng rễ bồi dưỡng và hình thành cây có rễ chùm rất dài, lấy ra khỏi đất vào thời kỳ ngủ, bỏ đi đất bùn, sau đó bọc rễ cây đặt lên trên mặt hòn đá. Đá núi phải chọn chất cứng, hoa văn đẹp, có nhiều nếp gấp như hoàng thạch là một loại đá cực đẹp. Rễ có thể ăn vào những rãnh thiên nhiên của đá núi thì càng tốt. Sau khi rễ cây đã bày ra 1 cách tự nhiên cân đối ở trên đá thì ở bên ngoài rễ bọc rêu lên. Sau đó dùng dây thường hoặc kim loại buộc cố định ở trên đá. Bồn của cây cảnh trồng trên đá thì chọn cái nông. Tiếp theo vùi 1/2 hòn đá vào trong đất. Nếu như đá núi tương đối cao mà đáy đá thấp thì dưới đáy bồn dùng xi măng để dính chặt lại, để tránh hòn đá bị đổ. Rễ ở phần dưới cọc cây phải được phân bố đều ở trong đất. Sau khi trồng lại căn cứ vào hình cây mà cắt tỉa và chỉnh hình, một mặt làm cho dáng cây đẹp hơn, mặt khác làm giảm lượng nước và chăm sóc có lợi cho cây sống được.

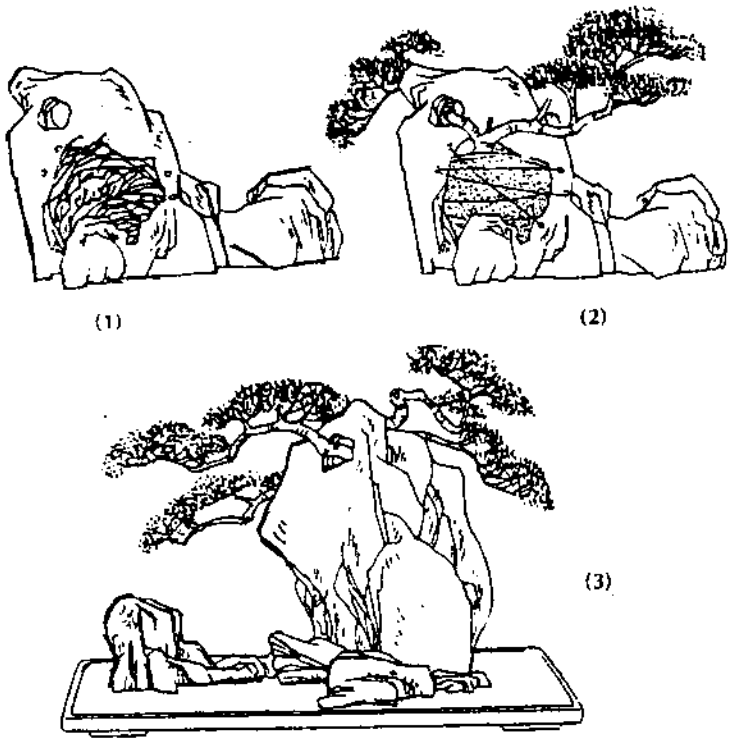

Hình 28: ***Tạo hình bồn cảnh trồng trong hốc***
1. Đục 1 hốc ở sau hòn đá, quanh hốc đính móc dây kim loại vào
2. Sau khi trồng, xong, trên mặt đất phủ rêu xanh sau đó dùng dây kim loại xỏ vào móc để buộc cố định lại
3. Tình hình sau khi trồng (Mặt chính)

Đợi sau khi nhấc ra khỏi bồn, bỏ đi rêu rễ làm cho rễ làm cho rễ thô ở trên đá lộ ra. Cũng có người đem gói rễ trồng lên trên đá và sau khi dùng dây thừng buộc cố định lại thì trước tiên trồng xuống đất 1 — 2 năm, cây phát triển trong vườn rất nhanh, rễ và đá nhanh chóng dính vào nhau thành một thể, sau đó đem trồng vào bồn (*hình 27*).

h. Tạo hình bồn cảnh liền rễ

Thế giới tự nhiên thường nhìn thấy hiện tượng này, có cây bị gió thổi đổi 1 phần của thân chạm đất và trên chính phần thân đó mọc ra rễ, sinh trưởng lâu ngày trông như là rễ của mấy cây liền nhau, kỳ lạ vô cùng.

Phương pháp chế tác cụ thể là: Trước tiên uốn cong cây xuống, cắt đi những cành chạm xuống mặt đất, sau đó uốn cong thân cây xuống, 1 thân vùi trong đất cố định thân cong xuống, rồi trên nhánh thân cây sẽ mọc ra rất nhiều rễ không định. Cành bên lại chỉnh hình qua dây kim loại làm cho nó mọc so le cao thấp. Sau này mỗi lần chuyển bồn đều nâng rễ lên (*hình 29*).

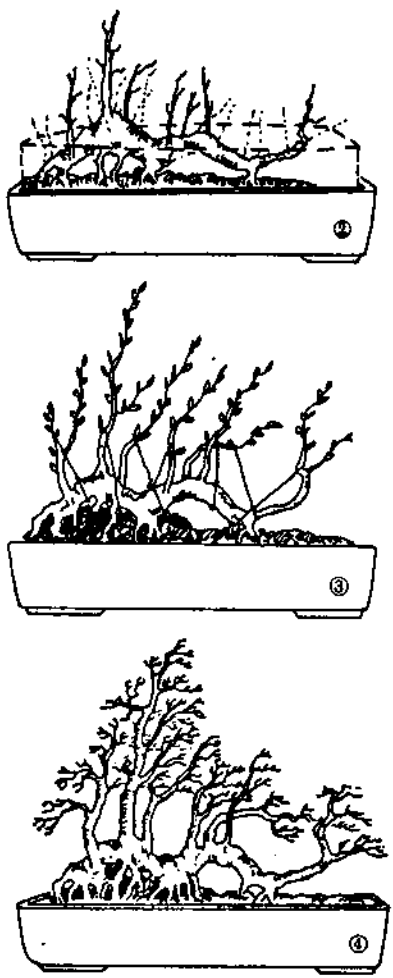

Hình 29: ***Tạo hình bồn cảnh liền rễ***

4. QUẢN LÝ CHĂM SÓC CÂY CẢNH

Sau khi hoàn thành nghệ thuật tạo hình cây cảnh thì quá trình sáng tác vẫn chưa kết thúc hẳn, vẫn cần phải quản lý chăm sóc kỹ lưỡng, tiến hành sáng tác lại thông qua các biện pháp: tưới nước, tưới phân, cắt tỉa, phòng trừ sâu hại, đổi bồn làm cho bồn cảnh càng thêm đẹp.

a. Tưới nước

Cây cảnh không tưới phân vẫn có thể tạm sống được nhưng chỉ mấy ngày không tưới nước thì cây dễ bị chết. Rất nhiều cây cảnh do tưới nước không đủ làm cho cây chết khô hoặc phát triển xấu, do vậy trong quá trình chăm sóc cây cảnh thì vấn đề tưới nước là quan trọng hàng đầu. Kỹ thuật tưới nước xem ra đơn giản, nhưng để tưới hợp lý thì không hẳn dễ làm. Phải nắm vững quy luật mới có thể vận dụng thoải mái. Lượng và số lần tưới phải căn cứ vào giống cây, khí hậu, bồn to nhỏ

Bồn đất bùn có tính hút khí tốt, đất bồn dễ khô, tưới nước phải nhiều. Bồn cát có tính hút khí kém nhất, tưới nước nhiều sẽ làm rữa rễ, do vậy số lần tưới và lượng nước là ít nhất. Bồn nông, bồn nhỏ thì số lần tưới nước phải thường xuyên, khi tưới nhất thiết phải tưới đủ.



Những cây lá to, mềm, lượng nước mất đi trên mặt lá nhiều, do vậy phải tưới nước nhiều. Nếu như đất quá khô tức là sắp quăn lá hoặc rụng lá. Với những cây lá nhỏ, cứng, thô ráp nhiều lông, lượng nước mất đi trên mặt lá ít, có thể tưới ít hơn 1 chút. Đất tơi xốp hoặc chứa nhiều thành phần cát tính thoát nước tốt, giữ nước kém thì nên tưới nước nhiều. Đất dính thoát nước kém, không thể tưới nhiều nước, nếu không sẽ bị rữa rễ. Nghiêm trọng hơn, cây có thể chết. Chỉ có than bùn, rêu xanh thì có thể thoát nước mà vẫn giữ nước lại được. Sự ảnh hưởng của tưới nhiều hoặc tưới ít đều tương đối nhỏ.

Cây trồng trong thời kỳ sinh trưởng thì lượng nước đòi hỏi rất nhiều so với thời kỳ ngủ. Khí hậu mùa hè khô, nước trong bồn bốc hơi nhanh, sự bay hơi của cây cũng lớn, nước tưới vào phải nhiều. Lúc gió to hoặc độ ẩm không khí nhỏ, tương đối khô thì tưới nước cũng phải nhiều.

Cụ thể tưới nước nhiều, ít chủ yếu nhìn vào đất trong bồn khô hay ẩm mà tưới, thường là trong lúc trời trong xanh. Nhiệt độ vào mùa xuân thu khoảng 20^0C thì mỗi ngày tưới 1 lần. Khi mùa hè nhiệt độ > 25^0C thì phải 1 ngày tưới 2 lần vào sáng chiều (trước 8 giờ sáng và sau 4 giờ chiều). Lần tưới vào buổi sáng phải tưới đủ, lần tưới vào buổi chiều tùy tình hình mà định, đất không khô thì không tưới. Nếu như nhiệt độ lên > 36^0C thì khi tưới vào buổi sáng phải sớm hơn, buổi chiều muộn hơn. Nếu như dưới ánh mặt trời vào buổi trưa mùa hè mà tưới nước mát thì sẽ ảnh hưởng đến sự sinh trưởng của cây. Nếu như buổi trưa phát hiện ra đất quá khô thì có thể đem bồn vào trong bóng râm, đợi sau khi đất bớt nóng đi thì lại tưới nước. Mùa đông thì vài ngày tưới 1 lần. Thời gian tưới vào trước và sau buổi trưa, đợi sau khi đất bớt lạnh thì tưới. Nếu như tưới vào lúc bồn còn kết băng thì không biết được độ ẩm khô. Có thể ở bồn cảnh qua đông, nếu như sự chịu rét kém hoặc là bồn cảnh nhỏ thì phải tưới đẫm nước, lạnh khô càng dễ bị lạnh hơn là lạnh ướt.

Nguyên tắc tưới nước là khô thì tưới, tưới thì phải tưới đẫm, tránh chỉ tưới ẩm ở trên mặt.

Phương thức có 2 loại: 1 là tưới vào gốc, 1 loại là phun nước vào mặt lá. Những thực vật sinh trưởng tự nhiên ở núi cao như Ngũ Châm Tùng, Chân Bách, Đỗ Quyên thì từ mùa xuân đến thu thường xuyên phun nước lên mặt lá. Những cây rụng lá sinh trưởng tốt thì cách 1 thời gian lại phun nước lên giữ lại mặt lá sạch sẽ. Nhưng những cây rụng lá mà phun quá nhiều vào lá thì sẽ làm cho lá bị lốp, ảnh hưởng đến vẻ đẹp của cây, cũng không lợi cho việc hình thành hoa mầm. Tưới nước trước tiên nên tưới vào gốc rồi sau đó phun lên lá để đề phòng quên tưới gốc.

Thời cơ tưới nước: Đối với những cây Mai, Tử Đằng, Hải Đường, Nghênh Xuân thì khống chế lượng nước tưới vào thời kỳ nụ hoa phân hóa để làm cho cành thấp và khỏe, nụ hoa tăng thêm nhiều. Nếu như hoa mai ở thời kỳ nụ hoa phân hóa của đầu hè thì đất không nên quá ẩm, đợi đất khô đến lúc lá hơi rủ xuống 1 chút thì mới tưới. ở vào thời tiết mưa ngâu thì bồn phải đặt nghiêng để cho nước chảy đi, đậu quả nhiều. Đối với những cây Hắc Tùng, Mã Vĩ Tùng... lá kim tương đối dài, khi mầm mới nảy ra chưa dài thì giảm lượng nước thích đáng để làm cho lá kim bị ngắn đi, tăng thêm mỹ quan.

Nước tưới không nên quá nhiều, đất trong bồn ẩm quá lâu sẽ phá hủy không khí trong đất, làm rễ cây thiếu khí sẽ bị thối rễ hoặc là ngạt thở mà chết. Vào mùa mưa thì phải thường xuyên kiểm tra. Phát hiện ra mặt bồn tích nước thì phải nghiêng thoát nước đi ngay. Nếu thấy đất trong bồn khó khô, sức hút nước của rễ cây yếu thì chứng tỏ có hiện tượng thối rễ, phải lập tức giảm lượng nước tưới. Đất trong bồn không khô thì tuyệt đối không được tưới. Tốt nhất là cắt đi rễ thối, cắt lá, trồng lại, chăm sóc tỉ mỉ làm cho nó mọc rễ mới. Nếu như không xử lý như vậy, loại Tùng Bách hoặc loại lá to khi phát hiện ra sắc lá khô vàng nhưng lại không rụng thì hết phương cứu chữa.

Đất bồn cũng không nên quá khô, như vậy sẽ tạo thành cây rụng lá nhiều hoặc là ngọn khô héo. Nếu như thời gian khô không dài quá thì lập tức phun nước nhiều lần lên lá rồi dưới gốc. Mới đầu lượng nước ít, sau đó dần dần tăng lên. Chỉ cần chuyên cần chăm sóc là có thể phục hồi lại như cũ.

Tưới nước bồn cảnh do người tưới là phù hợp. Bởi vì mỗi cái bồn có độ to, nhỏ nông sâu khác nhau, giống cây cũng khác nhau, ưa khô và ưa ẩm cũng khác nhau, lại thêm nhiều nguyên nhân khác cho nên thường dùng bình tưới lỗ nhỏ do người tưới mới có thể bảo đảm chất lượng. Nếu như ở vườn cảnh thì số lượng cây cảnh tương đối nhiều. Để tiết kiệm nhân công có thể dưới giá bồn cảnh đặt cố định vòi nước. Trên mỗi vòi nước đều đặt 1 vòi nước máy, bình thường ở trong vòi đầy nước. Khi tưới nước dùng nước trong vòi rót ra tưới. Thường là độ ẩm của nước máy trong vòi và khí trời cơ bản bằng nhau, không khí ở trong nước máy cũng đã bay hơi, tưới vào có lợi cho sự sinh trưởng của cây. Nếu như các bồn cảnh cùng giống cây, cùng qui luật thì có thể chọn phương pháp tưới tự phun và tưới nhỏ giọt để tiết kiệm nhân công, nâng cao hiệu quả.

b. Bón phân

Có người cho rằng để khống chế sự sinh trưởng của cây cảnh, có thể không bón phân, quan điểm này không đúng. Bón phân quá nhiều cho cây cảnh sẽ dẫn đến lá bị lốp. Nhưng chất dinh dưỡng trong bồn có hạn, không bón phân thì cành sẽ yếu lá vàng hoa quả ít, ảnh hưởng đến giá trị thưởng thức. Bởi vậy, phải căn cứ vào giống cây khác nhau, mùa khác nhau mà tiến hành bón phân thích hợp.

Cây đối với 3 loại nguyên tố đạm, lân, kali đòi hỏi nhiều nhất. Sau đó là nguyên tố vi lượng như canxi, magiê, lưu huỳnh và sắt, đồng, môlíp đen, kẽm.... Bón đạm chủ yếu làm cho cây xanh tốt, tăng thêm dinh dưỡng cho cây. Bón thúc lân làm cho hình thành nụ hoa,

quả nhanh chín. Bón kali làm cho gốc khỏe, tăng thêm sức chống đỡ.

Những cây cảnh xem lá, xem hình như Ngũ Châm Tùng, Chân Bách, Thường Xuân Đằng, Du, Tước Mai, Hoàng Dương... thì bón đạm là chủ yếu, bón lân và kali là phụ. Đối với những cây La Hán Tùng, Hoàng Dương, Ngũ Châm Tùng... nếu như bón lân quá nhiều thì hoa nở rộ khắp cây, không có giá trị thưởng thức. Nhưng với những cây cảnh hoa quả như Tử Đằng, Hải Đường, Sơn Mã, Thạch Lựu... ngoài bón đạm ra còn phải bón nhiều lân và kali.

Phân bón cây cảnh đa số là dùng phân hữu cơ, các yếu tố cần thiết đều có. Bánh đậu, bánh hoa sinh bên trong đều chứa đạm, lân, kali nhưng thành phần đạm là chính. Phân gà, bột xương chứa lượng lân nhiều. Trong tro cây có chứa lượng kali nhiều.

Phương pháp bón phân thường dùng là: Đem gói phân cộng thêm 10 lần nước, đặt trong vò cho lên men. Khi sử dụng đem phân đã được ủ men cho thêm 10 lần nước pha loãng ra. Sử dụng phân cũng phải ủ lên men nhưng nước pha loãng chỉ gấp 3 lần là được. Khi tưới nước phân thải chọn ngày trong không mưa, khi đất hơi khô thì tiến hành để cho cây hấp thu. Mưa hoặc đất ẩm mà bón phân thì không những phân dễ bị trôi mất mà còn dẫn đến làm thối rễ. Nước phân không được dính vào lá. Nếu như dính vào thì có thể dùng nước phun đi để tránh lá cây bị cháy đốm. ở Nhật Bản người ta sử dụng nước phân ít nhưng lại dùng phân đã được ủ kỹ và bột xương được chế và chưng cất qua cao áp. Hai thứ đó trộn lẫn vào nhau vê thành viên bằng đầu ngón tay, phơi nắng cho khô mới dùng. Mỗi tháng 1 lần vùi vào đất xung quanh bồn một lượng nhất định. Sau khi dần dần hòa tan theo nước thì nó sẽ được cây hấp thu vào.

Phân vô cơ tức phân hóa học đa số là phân không hoàn toàn chỉ chứa có 1 nguyên tố. Đặc điểm của nó là thúc đẩy hiệu quả, thích hợp cho việc dùng để bón thúc. Nếu khi cây nẩy mầm thì bón urê, loại bồn cảnh hoa quả thì bón lân chua trước và sau khi nở hoa thì sẽ đậu quả

sai. Nhưng sử dụng phân hóa học phải nắm được tỉ lệ thích đáng không được quá nồng độ, thường là khoảng 0,5%. Nếu như bón ngoài gốc thì nồng độ 0,2% là vừa.

Mỗi năm bón phân vào trước thời kỳ nảy mầm mùa xuân, mỗi tháng 1 — 2 lần, giữa mùa hè thì dừng bón, sau mùa thu mát thì lại bón. Đất cát giữ phân kém, bồn nhỏ thì đất ít, do vậy đều phải bón chăm chỉ. Đất dính thì giữ phân tốt, bồn to, đất nhiều thì số lần bón ít hơn. Nói chung là nên bón ít nhưng chăm chỉ. Với loại cây hoa quả thì phải bón lượng lớn hơn. Thời kỳ trước và sau khi ra hoa, kết quả thì phải bón nhiều bột xương, lân, tro cây cỏ... Loại Tùng Bách phải bón lượng ít hơn. Mỗi năm bón 2 — 3 lần nước bánh đậu đã ủ kỹ là đủ. Cuối thu bón giảm đi hoặc ngừng hẳn. Với những giống cây sợ rét về mùa đông, nếu bón phân quá muộn thì những cành mới mọc không đủ khỏe để chống lại rét nên dễ bị hỏng. Bón thiếu hoặc bón quá nhiều thì trên hoa quả, lá cành sẽ có sự phản ánh lại. Do vậy, số lần bón phân cụ thể và lượng nhiều ít đều phải căn cứ vào tình hình sinh trưởng của cây. Bón phân tốt nhất là nên chọn buổi sáng mát mẻ hoặc chiều tối. Thời tiết nóng và dưới ánh sáng mặt trời mạnh thì không phù hợp với việc bón phân. Tạm thời không bón phân vào những cây mới đưa lên bồn hoặc mới chuyển bồn, đợi sau khi rễ mới mọc hãy bón. Thời kỳ sinh trưởng thì nồng độ của phân phải nhỏ. Thời kỳ ngủ thì phải bón đậm hơn một chút. Với cây khi sinh trưởng yếu thì phải bón ít và loãng, khi phát triển mạnh rồi thì có thể bón nhiều, nồng độ phải đậm hơn.

Nếu thiếu đi một số nguyên tố vi lượng, cây sẽ phát triển không đẹp. Ví dụ: những vùng đất có chứa chất kiềm, có những cây thích đất chua như Đỗ Quyên, Sơn Trà... thì mãi mãi sẽ vì thiếu sắt mà dẫn đến bệnh vàng hóa, yếu dần. Nếu bón tăng thêm nước phèn hiện tượng vàng hóa sẽ có thể mất đi. Cách pha nước phân phèn là lưu huỳnh chua á sắt 1 phần, thêm 3 phần (bón phân), thêm 5 phần phân lợn,



Hình 30: ***Tỉa cắt cây cảnh***
1. Trước khi cắt tỉa
2. Sau khi cắt tỉa

thêm 100 phần nước. Nếu như không cộng phân lợn cũng có thể chỉ dùng dung dịch lưu huỳnh á sắt để tưới. Đối với trị bện vàng hóa trị liệu lá cũng có hiệu quả.

c. Cắt tỉa

Cọc cảnh là tác phẩm nghệ thuật có sinh mệnh. Sau khi thành hình còn phải sử dụng các loại biện pháp làm cho dáng của nó hoàn mỹ hơn. Những vùng Dương Châu, Nam Thông chủ yếu dùng dây cọ buộc làm cho phiến cành cây giữ được vuông vức. Nhưng ở Tô Châu, Quảng Châu, Thượng Hải... thì dùng phương pháp tỉa cành, ngắt mầm lá... làm cho cây cảnh không phát triển cao, giữ được dáng vẻ đẹp. Qua cắt tỉa hợp lý, ngoài dáng mỹ quan

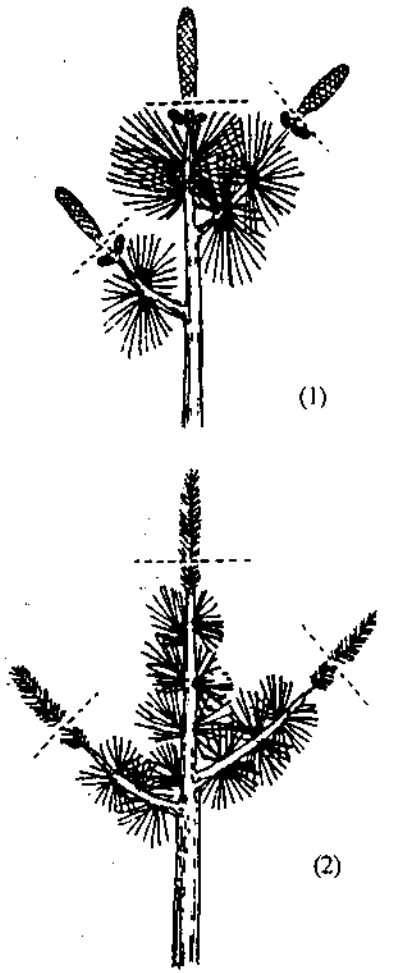

Hình 31: *Ngắt mầm cây tùng*
1. Ngắt đi mầm chính cây hắc tùng
2. Ngắt đi 1/3 đến 2/3 số mầm cây Ngũ châm tùng

của cây còn có thể cải thiện điều kiện thông qua gió và chiếu sáng, giảm đi sâu bệnh có hại đến phát triển, ngăn ngừa lá cành dưới khô rụng. Bồn cảnh hoa quả trải qua cắt tỉa thích đáng có thể làm cho hoa quả nhiều và sai, nâng cao hiệu quả thưởng thức (*hình 30*).

Ngắt đi búp non có thể ức chế sự phát triển của cành, làm cho mầm nách nảy ra, tăng thêm số nhánh, làm cho tán lá xum xuê (*hình 31*).

Những cây Thanh Tùng, Hoàng Dương, Kim Tiền Tùng, Khởi Tử, sau khi nảy mầm thì giữ lại 1 — 2 mấu, tức là 2 — 4 phiến lá bị ngắt đi lại nảy mầm thì lại hái đi làm cho cành dày và ngắn. Những cây Chân Bách, Hoàng Kim Bách vào đầu mùa hè thì phải dùng tay ngắt đi búp non đột xuất ở tán cây, làm cho tán cây dày đặc trọn vẹn. Nếu như dùng dao cắt thì sẽ làm cho vết thương biến thành màu rỉ, mất mỹ quan.

Đối với các giống cây khác nhau thì phương pháp ngắt mầm có khác nhau. Thường là trên gốc cây và thân cây nảy ra những mầm không định đều phải ngắt hết đi. Trên tán cây có những mầm không thích hợp quá dày thì cũng phải ngắt đi. Ngoài ra những cây Hắc Tùng, Ngũ Châm Tùng... có thể dùng phương pháp ngắt mầm làm cho cành mới và dày. Cây Hắc Tùng, Hoàng Sơn Tùng, Cẩm Tùng nếu như không khống chế vào ngọn mới thì có thể dài đến mấy chục cm, sẽ làm cho cây mất cân đối. Muốn làm cho nó mọc thành ngắn và dày thì trước khi nảy mầm mùa đông, phải ngắt đi toàn bộ mầm chính. Sau này ở chỗ ngắt mầm chính sẽ mọc ra 2 — 5 mầm phụ. Như vậy dinh dưỡng được phân tán, cành thì ngắn. Nếu như cành quá dày thì lại cắt bớt đi những cành quá dày. Cây Ngũ Châm Tùng nói chung không ngắt đi toàn bộ mầm nhưng căn cứ vào độ dài ngắn của cành, khỏe yếu của mầm, vào lúc mầm mới nhú chưa có kim thì ngắt đi 1/3 đến 2/3 mầm. Mầm ngắt đi càng nhiều thì cành nảy ra càng ngắn. Nhưng ngắt đi quá nhiều trên cành không có kim thì cành sẽ chết khô.

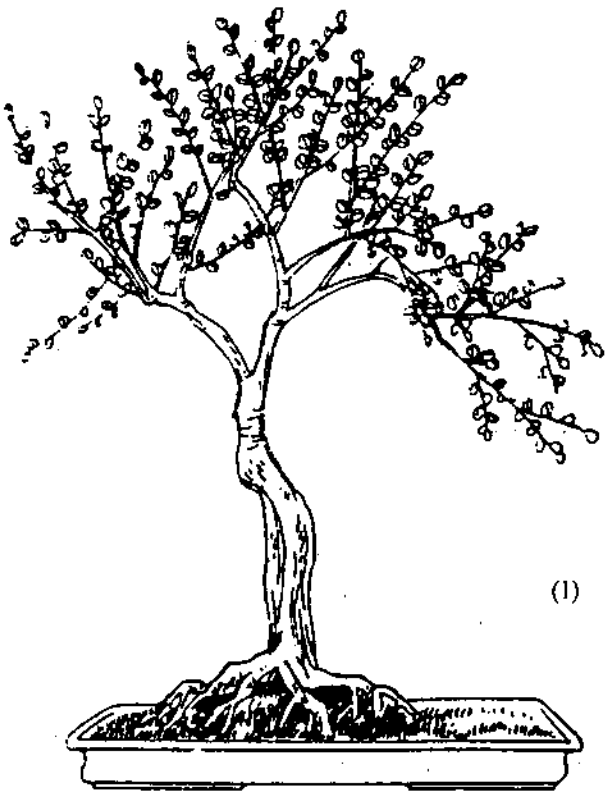

Hình 32: ***Cắt tỉa cây cảnh hoa quả***
1. Trước khi cắt tỉa

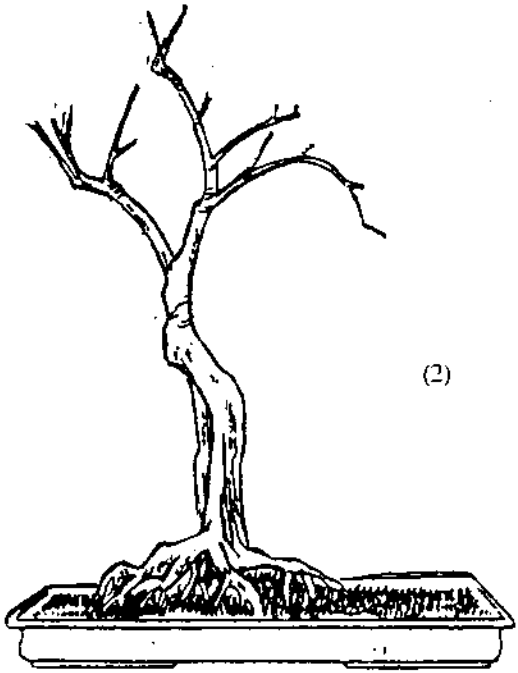

2. Sau khi cắt tỉa

Ngũ Châm Tùng ngắt mầm đi không được quá muộn. Nếu không giữa mầm đã mộc chất hóa ngắt bất động, hơn nữa mầm đã quá dài. Nếu ngắt độ dài cần thiết thì sẽ ngắt đi toàn bộ lá, chỉ giữ lại cọng khô. Trên tán cây, mầm chính của cành khỏe phát triển ra có thể ngắt đi toàn bộ để thúc đẩy mầm phụ mọc.

Cắt cành có 2 loại cắt ngắn và cắt thưa. Cắt ngắn là cắt đi một phần cành. Cắt thưa là cắt đi hẳn 1 số cành, dân gian gọi là "*trừu hy*" {*}. Cây cảnh cành thành phiến thì ở thời kỳ sinh trưởng, phải cắt đi cành của phiến cành đột xuất có để giữ sự vuông vức của phiến cành. Thời kỳ ngủ phải tiến hành cắt ngắn và cắt thưa đối với những cành Tùng Điệp, Giao Thoa, rủ xuống vô lực và quá dày ở bên trong phiến cành làm cho phiến cành dày, thưa phù hợp với độ vuông vức, trên dưới không trùng điệp. Cây Ngũ Châm Tùng có thể tỉa thưa nhưng không thể cắt ngắn. Hắc Tùng có thể cắt ngắn nhưng dưới vết cắt trở xuống phải có lá Tùng để sau này sẽ nảy mầm ra và mọc thêm cành mới.

* Trừu hy: *Tỉa cành*

Với cây cảnh có hoa quả như Mai, Nghênh Xuân đều phải cắt cành sau khi nở hoa, cắt ngắn giữ lại 2 — 3 mầm. ở thân chính có thể thúc cho mầm mới to khỏe nảy ra, nở hoa kết quả trên ngọn mới nở 1 — 5 hoa. Hoa sống ở trên đỉnh dễ kết quả nhất, do vậy không thể ngắt đi hoặc cắt ngắn ngọn mới của năm đó. Cây Tử Vi cũng nở hoa ở đỉnh ngọn mới. Để cành nhỏ có thể nở hoa thì có thể khi ngọn mới dài khoảng 10cm ngắt đi 1 lần làm cho nhánh nhiều mà cành nhỏ. Nhưng về sau thì không ngắt nữa, nếu không năm đó sẽ không có hoa, cây Thùy Tư Hải Đường, Thiếp Cánh Hải Đường, Phúc Kiến Trà, Hỏa Thích.. ra hoa kết quả nhiều ở trên cành ngắn. Do vậy cành dài (tức cành dinh dưỡng) có thể giữ lại 1 — 2 mấu, còn lại cắt ngắn, làm cho nó trở thành cành kết quả. Như vậy hoa quả nhiều và sai, dáng cây cũng đẹp.

Cắt tỉa cây cảnh theo dạng bồn cây còn phải chú ý đến cái đẹp tổng thể, cao thấp của cây, giữa lá cây che đi, ánh sáng xen vào trên cơ sở giữ nguyên trạng, cố tăng thêm mỹ quan.

Ngắt lá không chỉ làm cho cành nhỏ và dày mà còn có thể tăng thêm hiệu quả thưởng thức. Thường là giống cây để xem lá thì lá mới vẫn luôn là đẹp nhất. Cây Du khi nảy mầm xanh tươi, Tước Mai, Phong, Ngân Hạnh, Câu Khởi... đều có thể ngắt đi. Sau khi ngắt lá già đi thì Ngân Hạnh, Câu Khởi... đều có thể ngắt đi. Sau khi ngắt lá già đi thì nên giảm lượng nước tưới và bón thúc phân. Khoảng sau 2 tuần sẽ nảy ra lá non. Cây Du 1 năm có thể ngắt lá 1 — 2 lần. Cây Phong ngắt lá già vào cuối mùa hè, sau mùa thu sẽ nảy lá non. Cây Câu Khởi ngắt lá già vào đầu mùa thu, đến cuối mùa thu quả đỏ sai trĩu và xanh một cách tự nhiên. Cây Dung ngắt đi phiến lá của toàn cây và mỗi mầm nhọn vào đầu hè. Lúc này phải khống chế lượng nước và cho chiếu suốt ngày dưới ánh sáng mặt trời, lá mới mọc ra dày và nhỏ mà lại có thể tránh nguy hại của sâu bọ.

d. Cách phòng chữa sâu bệnh phá hoại

Cây cảnh cũng giống như các cây rừng, cây ăn quả, rau đều dễ mắc bệnh. Giá trị nghệ thuật của cây cảnh cao, có sự tạo hình nhất định, cành thân đều rất quan trọng. Cây cảnh cổ già quý hiếm nhưng sinh trưởng yếu, dễ bị sâu hại xâm nhập vào. Nếu như vì bỗng nhiên nhìn thấy sâu bệnh mà phòng chữa và làm cho lá cây bị tổn hại thì giá trị của cây sẽ bị giảm đi nhiều. Nếu toàn cành bị chết thì tổn thất thật là nghiêm trọng. Vì vậy, đối với việc phòng sâu bệnh hại cây cảnh thứ nhất phải kịp thời, cố tránh gặp tổn thất không bù đắp được. Thứ hai phải tuyệt đối bình tĩnh, không thể đưa thuốc hại vào. Thứ ba là cố không giữ lại tính độc hại và hậu quả, làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người.

Phòng chữa bệnh hại

Cây cảnh có nhiều giống, trồng phân tán, chăm sóc tỉ mỉ thì sẽ không tạo thành bệnh lớn. Mặt khác, do đặc thù hoàn cảnh điều kiện của cây cảnh mà chủng loại bệnh tương đối nhiều. Các yếu tố như đa số nguyên tố dinh dưỡng trên bồn trồng, tình hình lưu thông không khí trong nhà và ánh sáng chiếu mạnh, yếu... đều sẽ có thể làm cho cây tự phát sinh bệnh. Ngoài ra, do xâm nhiễm vi khuẩn, chân khuẩn và bệnh độc cũng có thể làm cho cây phát sinh các loại bệnh tính xâm nhiễm. Các bệnh cây cảnh thường gặp là: bệnh thối rễ, bệnh lấm chấm, bệnh đốm lá, bệnh phấn trắng, bệnh mô ô, bệnh khô lá, bệnh khô đỏ, bệnh rụng lá.

Bệnh thối rễ: Khi cây cảnh đào từ trên núi về trồng ở trong nhà ẩm hoặc trong bồn thường phát sinh bệnh thối rễ. Một phần do tưới nước quá nhiều, rễ cây khó thở, ngạt thở và thối. Nhưng phần lớn bệnh thối rễ là do vi khuẩn hình lưỡi liềm, vi khuẩn phủ, vi khuẩn từ hạt trong chân khuẩn dẫn vào. Cách phòng chữa nó là cải thiện điều kiện, hoàn cảnh như điều tiết ánh sáng, độ ẩm, bón phân hoặc những

hóa chất khác để cải biến điều kiện đất đai, tăng thêm sức đề kháng cho cây. Trong tình hình thông gió, ánh sáng chiếu không tốt, độ ẩm và ấm cao thì bệnh hại tương đối nghiêm trọng. Ngoài ra, cũng có thể lợi dụng ánh nắng chiếu và thuốc hóa học mà tiến hành khử trùng đất làm khí bay hơi.

Bệnh lấm chấm: Cây cảnh bất luận là cây lá kim hay cây lá rụng, ở trên phần lá, ngọn non và quả đều hình thành bệnh lấm chấm với hình trạng và màu sắc các kiểu. Nguồn bệnh của chúng phức tạp. Phần lớn lấm chấm do chân khuẩn đến, cũng có nhân tố do vi khuẩn và tính phi xâm nhiễm. Lốm đốm sống trên lá gọi là bệnh đốm lá, như bệnh đốm lá Ngân Hạnh, Hải Đường... Phương pháp phòng chữa bệnh đốm lá chủ yếu là diệt lúc mới xâm nhiễm. Lần sau là phun thuốc bảo hộ trên cây, hình thành một màng bảo vệ làm cho nguồn bệnh không thể xâm nhập vào cây. Nếu như phun rượu gấp 102 — 160 lần đẳng thức nước boóc đô hoặc > 50% khuẩn linh gấp 500 — 800 lần dung dịch, đều có hiệu quả tốt.

Bệnh phấn trắng: Bệnh này thường gặp ở trên phiến lá, chủ yếu nguy hại đến phần trên đất của cây thực vật hạt kín. Trừ phiến lá ra cũng có thể nguy hại đến quả, hoa và ngọn non. Trên bề mặt nó xuất hiện một lớp phấn làm cho cây thấp nhỏ, không xum xuê, lá cuốn hoặc lồi lõm không phẳng, không nở hoa hoặc nở hoa hình khác thường. Các cây như Hồng Phong, Tam Giác Phong, Tử Vi, Cây Khởi, Tước Mai... đều bị cái nguy hại của bệnh phấn trắng. Bệnh phấn trắng là do chân khuẩn của vi khuẩn phấn trắng gây ra. Phân đạm quá nhiều, thời gian che nắng quá dài đều tạo điều kiện cho bệnh phấn trắng phát sinh. Lưu huỳnh đối với vi khuẩn bệnh phấn trắng đặc biệt mẫn cảm, do vậy có hiệu quả phòng trị rất tốt. Thông thường phân phun bột lưu huỳnh hoặc thạch lựu nồng độ 0,3 — 0,5% độ bô mê là có tác dụng phòng trị.

Bệnh đốm lá: Bệnh này do vi khuẩn đốm lá gây ra, là bệnh thường gặp ở cây cảnh như bệnh đốm Hội Bách Lệ, bệnh đốm Hải Đường, Mộc Qua, Tùng Châm. Thường vào mùa xuân hè, ở mặt lá có thể nhìn thấy sợi màu vàng, da cam, sau đó có màu vàng. Có lá dưới lưng có thể nhìn thấy sợi màu vàng dẫn đến phiến lá khô, rụng lá và quả, làm cho thế phát triển yếu. Phương pháp phòng trị là diệt nguồn bệnh. Chú ý sự phối hợp kèm theo của ký sinh như vi khuẩn bệnh đốm cây Hội Bách Lệ mùa đông thì ở trên Hội Bách, mùa xuân bào tử bay về cây lê, nguy hại cho cây. Bởi vậy, ở nơi có nhiều cây cảnh Hội Bách, không thể trồng cây lê.Kỳ phát bệnh dùng thuốc phun để bảo hộ như gấp 102 — 160 lần đẳng thức boóc đô có hiệu quả phòng trị nhất định.

Bệnh mô ô: Là do vi khuẩn than ở trong tử nang khuẩn gây ra, Những cây Du, La Hán Tùng, Câu Cốt, Tử Vi... có nhiều giống bị bệnh. Khi nghiêm trọng trên lá và cành hình thành 1 lớp màu đen rất dày phủ lên, che mất ánh sáng mặt trời, ảnh hưởng đến khả năng quang hợp, làm cho cây cảnh sinh trưởng không tốt. Vi khuẩn mô ô phần lớn là từ trong các chất tiết ra của nha trùng, giới cáp trùng mà hút chất dinh dưỡng, đồng thời cũng theo nha trùng, giới cáp trùng mà truyền bệnh vào. Bệnh mô ô chủ yếu là phòng trị nha trùng và giới cáp trùng, thạch lựu nồng độ 0,3 — 0,5% bômê, có thể giết chết nguồn bệnh ở trên cây.

Bệnh khô lá đổ, rụng lá Hắc Tùng: 3 loại bệnh này đều sẽ dẫn đến sự khô vàng rồi rụng của cây Ngũ Châm Tùng và Hắc Tùng. Bệnh khô lá là do vi khuẩn vĩ bao gây ra. Bệnh khô đỏ là do vi khuẩn mao bao gây ra. Bệnh rụng lá kim của cây Hắc Tùng là do vi khuẩn túng liệt bàn gây ra. Có thể vào 2 mùa xuân, thu tức là mùa phát bệnh, cánh 10 ngày phun thuốc 1 lần.

Phòng trừ sâu hại

Như các cây trồng khác, cây Bonsai cũng thường bị côn trùng phá hoại. Ta nên thường xuyên kiểm tra, chăm sóc cây để diệt trừ côn trùng ngay khi chúng bắt đầu xâm nhập.

Có thể dùng các loại thuốc thông dụng bán trên thị trường để diệt sâu bọ. Mặt khác, có thể tự chế một số loại thuốc sát trùng với giá rẻ để sử dụng như:

- Dung dịch đậm đặc gồm 112gr vôi sống và 225gr lưu huỳnh pha với 1 lít nước hoặc 6gr sun phát đồng ($CuSO_4$) với 1,5gr vôi sống pha với 1 lít nước.

- Dung dịch loãng gồm 22,5gr vôi sống với 25gr lưu huỳnh pha với 1 lít nước hay 6gr sun phát đồng ($CuSO_4$) với 1gr vôi sống pha với 1 lít nước.

Khi dùng thuốc sát trùng, nên pha loãng từng phần nước rồi mới trộn lẫn với nhau thành dung dịch thích hợp. Chú ý, các loại thuốc sát trùng có sun phát đồng ($CuSO_4$) không được đựng trong bình kim loại.

- Dung dịch tro thuốc lá và đầu mẩu thuốc lá (hoặc nước điếu thuốc lào) pha loãng.

- Dung dịch thuốc trừ sâu pha thật loãng và thí điểm với từng loại cây.

Các loại thuốc trừ sâu nên dùng loại phân hủy nhanh với nồng độ vừa phải, không để lại hậu quả xấu cho cây và đất trồng.

Biện pháp bảo vệ tích cực với cây Bonsai là thường xuyên chăm sóc cây để phòng bệnh kịp thời, không để bệnh phát mới có biện pháp. Muốn vậy, phải cung cấp đủ nhu cầu sống cho cây tươi tốt, khỏe mạnh.

Cung cấp đủ nước, ánh sáng, không khí và thức ăn, thay chậu khi cần thiết để cây tăng trưởng mà không bị chật chội quá. Các cây yếu, bị tàn phá hoặc ở nơi yếu khí dễ bị nhiễm bệnh hơn.

Vì vậy, cần kiểm tra thường xuyên xem cây có tươi tốt không, sức đề kháng cao hay không. Đặc biệt lưu ý hướng gió, đặt cây xa mầm bệnh, đề phòng khả năng bệnh lan truyền do côn trùng.

Nên phun thuốc trừ sâu cho cây hai đợt mỗi tháng, từ trước mùa hoạt động mạnh vào đầu mùa xuân đến khi cây chuyển sang trạng thái nghỉ lúc sang mùa thu. Khi phun thuốc sát trùng cho cây, không để thuốc lưu trên cây quá lâu, không để thuốc vương vãi trên mặt đất hoặc các cây khỏe mạnh bên cạnh.

Phương pháp phòng bệnh là chú ý giữ gìn vệ sinh đất bồn, đào bỏ đi trứng sâu, phun thuốc phòng bệnh (dùng dung dịch nước chè loãng 1:10) để phun tưới cây, vừa an toàn, vừa hiệu quả.

Với động vật thân mềm có thể bón phân đạm hoặc vôi tôi cũng có tác dụng sát thương. Khi chuẩn bị bồn hoặc đất trồng, nên phun thuốc trừ sâu loãng lên đất, đáy bồn, giá trang trí để phòng ngừa và đuổi sâu bọ...

5. CHUYỂN BỒN

Đất trong bồn ít, chất nuôi dưỡng có hạn. Sau mấy năm bị rễ cây hút hết chất, đất cũng bị cứng đi ảnh hưởng đến thoát nước và không khí. Ngoài ra, vì rễ mới và lông rễ mới có thể hút nước và chất dinh dưỡng nên rễ già trong bồn bố trí dày thì sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển của rễ mới và lông rễ, làm cho khả năng hút của rễ giảm rõ rệt mặc dù nước phân tưới đủ nhưng cành yếu lá vàng, không có sức sống, thậm chí thoi thóp thở. Do vậy, đòi hỏi phải định kỳ chuyển bồn cảnh, bỏ đi đất cũ, thêm vào đất sinh dưỡng mới, cắt đi rễ cũ để thúc đẩy rễ mới nảy ra, tăng thêm sức hút nước phân.

Niên hạn chuyển bồn phải căn cứ vào giống cây và độ to nhỏ của bồn mà định. Thường là bồn nhỏ thì từ 1 — 2 năm, bồn vừa thì 2 — 3 năm, bồn to thì 3 — 5 năm chuyển 1 lần. Cây cảnh hoa quả phải bón phân với lượng lớn, chuyển bồn phải cẩn thận. Rễ chùm phát triển nhiều như cây Cầu Khởi, Thạch Lựu, Trúc thì phải thường xuyên chuyển bồn. Cụ thể phải chuyển bồn hay không thì phải xem cây phát triển thế nào mà định. Nếu cành lá vẫn xanh, phát triển khỏe mạnh, nở hoa kết quả vẫn bình thường thì có thể chậm việc chuyển bồn lại 1 thời gian.

Nói chung là việc chuyển bồn vào thời kỳ ngủ hoặc trì hoãn vào kỳ sinh trưởng cũng được... Cụ thể, đầu xuân chuyển bồn là đẹp nhất, quá sớm dễ gặp phải rét, muộn thì ảnh hưởng đến rễ mới và sinh

trưởng. Cây luôn xanh, lá to có thể tiến hành vào mùa mưa. Những cây Nghênh Xuân, Mai... thì chuyển vào sau khi nở hoa. Nếu có tình hình đặc biệt thì chuyển vào mùa khác, chỉ cần cùng biện pháp chăm sóc trên là đủ. Nếu mùa rét đậm mà chuyển bồn thì phải đặt vào trong nhà ấm. Mùa hè chuyển bồn chỉ cần cắt đi cành lá thích hợp, đặt dưới bóng râm chăm sóc cũng có thể phát triển tốt.

Trước ngày chuyển bồn 1 hôm phải ngừng tưới nước, khi đất khô tháo bồn mới dễ. Cây sau khi ra khỏi bồn trước tiên dùng ống trúc bỏ đi những đất cũ ở xung quanh thường là bỏ đi 1/2 đất cũ. Rễ chùm nhiều thì dễ sống, có thể bỏ đi nhiều đất cũ hơn 1 chút rồi lại cắt đi rễ già. Rễ thối nhất thiết phải cắt đi. Giống Tùng rễ mọc xuống nhiều. Bởi vậy mỗi năm dưới đáy bồn có 1 vòng rễ mới. Năm này qua năm khác rễ càng dày làm cho mặt đất cao quá miệng bồn, ảnh hưởng đến tưới nước. Bởi vậy giống Tùng phải cắt đi các lớp rễ già ở dưới đáy. Những cây khác nói chung thì cắt đi một số rễ già ở xung quanh là được. Cắt đi nhiều hay ít rễ phải xem tình hình phát dục của bộ rễ mà định. Nếu rễ nhiều thì có thể cắt nhiều, nếu rễ ít thì nên cắt ít hoặc không cắt.

Trước khi nghiêng bồn trồng lại thì trước tiên trên lỗ thoát nước dưới đáy bồn nên lót mảnh bồn vỡ hoặc lưới chất dẻo cao phân tử. Miệng bồn vỡ phải gác trên không, tuyệt đối không được bịt kín lỗ. Đáy bồn phải nệm một lớp mảnh bồn vỡ, thêm vào đó một số hạt đất thô để có lợi cho việc thông khí và thoát nước. Trong bồn sâu, mảnh bồn vỡ phải đệm nhiều hơn một ít. Sau đó cây trồng vào, đổ đất mới vào xung quanh, rồi dùng miếng tre đảo. Đất bồn không được đổ quá đầy để có lợi cho việc tưới nước. Vị trí trồng phải nghiên cứu đến sự cân đối, hoàn mỹ của bức tranh. Thường là không trồng ở giữa, trước bồn phải chừa lại ít đất, nếu không sẽ cảm thấy bế tắc.

Sau khi chuyển bồn thì nước tưới lần đầu phải đẫm. Vì rễ mới chưa nảy sinh, sức hút còn yếu, nên nếu đất chưa khô thì không được

tưới lại để tránh thối rễ. Cây thường xanh thì nên phun nhiều nước lên lá, nhất là khi không khí khô, có gió to thì càng phải phun nhiều. Đợi sau khi rễ mới mọc ra thì mới chăm sóc bình thường. Trên mặt đất bồn mới chuyển có thể phủ lên rêu xanh, cũng có thể phủ 1 số mảnh bồn vỡ để phòng khi tưới nước, mặt ngoài đất bị xối.

Đất nuôi dưỡng cây cảnh phải trên nguyên tắc phân đủ, thoát nước nhanh, tính thấu khí tốt. Đất có cơ chất là nguồn của các loại chất dinh dưỡng cây trồng. Bởi vậy trong đất dinh dưỡng có ít nhiều hàm lượng cơ chất cũng là một trong những tiêu chuẩn của so sánh chất đất dinh dưỡng. Dùng lá rụng, phân động vật mà ủ lại thành đống phân ủ và bùn ao đều có cơ chất cao. Người Quảng Đông thường dùng bùn ao để nuôi cây do đất bùn tương đối dính, tính thoát nước, thấu khí kém. Sau khi phơi khô bùn thì đập nhỏ bằng đầu ngón tay, khi dùng thì thoát nước, thấu khí tốt.

Một vài rừng nguyên sinh hay khu bảo tồn rừng và các vùng rừng có sông, suối chảy ra thường có đất lá thối — hình thành sau khi lá chất đống thối mục và cát bùn xối từ trên núi xuống là bùn núi chứa cơ chất, "*gặp khô không bị hạn, gặp ướt không bị dính*", là đất nuôi dưỡng sẵn có. Nó có tính chua. Đối với giống Tùng và cây xanh lá rộng, ưa tính chua thì càng thích hợp.

Những năm gần đây, người ta đối với việc thông khí, thoát nước của đất nuôi dưỡng so với tính giữ phân thì xem ra quan trọng hơn vì phân có thể bổ sung liên tục. Nhưng tính thoát nước, thấu khí kém mà nước tưới quá lượng hoặc mưa nhiều thì dễ thối rễ, làm cho cây sinh trưởng không đẹp hoặc chết. ở một vài nước, bồn cảnh giống Tùng dùng 100% cát khô. Bồn cảnh nói chung cũng phải có 30% đất cát. Trước mắt, nước ngoài phổ biến than bùn, rêu xanh cộng thêm cát trộn thành đất nuôi dưỡng, vừa có lợi cho thoát nước không khí mà lại giữ nước, giữ phân hiệu quả tốt.

Những vấn đề khác

Ngoài mấy biện pháp chăm sóc không thể thiếu được kể trên còn phải nghiên cứu việc che nắng, phòng đài, phòng rét, trừ cỏ. Tập tính các loại cây khác nhau, giống cây dương tính phải đặt ở chỗ đầy đủ ánh sáng. Những cây La Hán Tùng, Hoàng Dương, Nam Thiên Trúc... vào giữa hè phải che nắng thích đáng, nếu không sắc lá sẽ bị vàng. Những cây cảnh loại nhỏ thì vào mùa hè cũng phải che nắng, để giảm sự bốc hơi nước. Thành phố Diên Hải gặp bão ảnh hưởng rất lớn. Trước khi bão đến phải dùng dây thép cố định cây cảnh lại để đề phòng bị gió thổi đi hoặc gãy cành. Trước khi rét đậm tràn đến, phải chuyển vào nhà ấm. Khi bớt rét thì có thể mắc rèm chắn gió để chống rét. Trên mặt bồn nếu mọc ra cây cỏ hoang, vừa không đẹp, vừa hút mất chất dinh dưỡng của cây, phải kịp thời trừ đi.



Chương II

TẠO BỒN CẢNH SƠN THỦY

1. CHỌN ĐÁ

Bề mặt Trái Đất có rất nhiều loại nham thạch. Căn cứ vào nguyên nhân của việc hình thành nó mà phân thành đá cứng, đá thủy thành và đán biến chất. Có hòn có hoa văn và hình dáng kỳ đẹp do thiên nhiên tạo thành. Có hòn chất đất tơi xốp, có thể điêu khắc nhân tạo mà tạo thành. Các loại đá núi hoa văn, qua gia công đều có thể chế thành bồn cảnh sơn thủy. Nham thạch sau một thời gian dài bị phong hóa và nước chảy mà hình thái biến đổi rất lớn, đặc biệt là nham thạch vôi ở trong thành nham*. Hiện tượng hòa tan đá của thế giới tự nhiên tạo ra hàng trăm hình thái, tư thế thiên nhiên. Tạo hình bồn cảnh phần lớn chọn dùng loại đá như vậy.

---

* Đá thủy thạch (thủy thành nham): *Là loại đá bọt, đá phân xuất do núi lửa phun ra tạo thành - có đặc điểm xốp, hút, giữ nước, thuận lợi cho chế tác phối cảnh cây kí sinh.*

Vật liệu đá chủ yếu phân thành 2 loại lớn là: đá mềm có thể hút nước, mọc rêu, dễ điêu khắc, chất đất xốp và đá cứng không hút nước, khó điêu tạc, chất đất cứng. Cũng có một số chất đá tuy cứng nhưng bề mặt sau khi phong hóa cũng có thể hút nước và mọc rêu, là vật liệu đá bán hút nước. Đá cứng tuy không thể điêu khắc nhưng vật liệu đá lại có hình văn đẹp, sau khi gia công vào thì lâu bị biến đổi, càng được sự hoan nghênh của những người yêu thích bồn cảnh. Loại đá dùng để làm bồn cảnh sơn thủy chủ yếu có trên 30 loại.

Đá cứng có phủ phách thạch, linh phách thạch, chung phù thạch, thụ hóa thạch, thạch duẩn, thái hộ thạch, kỳ thạch, quế văn thạch... Đá mềm có sa tính thạch, lô quản thạch, sa phiến thạch, hải mẫu thạch, phù thạch...

Ngoài đá ra thì than gỗ, gỗ mục... đều có thể làm vật liệu của chế tác bồn cảnh sơn thủy. Dùng than gỗ của rễ già đốt thành hình dáng cổ sơ như tầng núi non trùng điệp. Hơn nữa lại có thể hút nước mọc rêu.

2. TẠO HÌNH BỒN CẢNH SƠN THỦY

Bồn cảnh sơn thủy là trong nhỏ nhìn to, trăm núi nghìn khe tranh nhau chảy, trong bồn nhỏ ngàn đá tranh nhau khoe đẹp. Đối với người mới học, trước tiên tập phỏng theo các bồn cảnh sơn thủy đẹp rồi rút ra quy luật bố cục vẽ phác, phương pháp kỹ thuật, nắm chắc các loại kết cấu tính chất của đá núi, tri thức và kỹ năng bền vững. Sau đó đối với sơn thủy tự nhiên phán đoán tỉ mỉ, tiến hành vẽ vật thực. Nếu nắm vững đặc trưng các loại sơn thủy, việc chế tác sẽ trở nên dễ dàng. Ngoài ra việc xem nhiều các bức tranh sơn thủy đẹp, nghiên cứu nghiêm túc tranh, thuộc thơ từ cũng có nhiều lợi ích.

a. Lập ý

Thường là vẽ sơn thủy "*ý tại bút tiên*". Kiến tạo vườn rừng trước tiên phải qui hoạch thiết kế, sáng tác bồn cảnh trước tiên cũng phải cấu từ dựng ý, vạch hình vẽ ra. Sau khi bài viết đã nghĩ sẵn trong đầu lại bắt tay gia công. Biểu hiện của Quế Lâm sơn thủy hay dáng Hoàng Sơn hùng vĩ, đẹp đột xuất hay hùng vĩ, kỳ lạ hay là hiểm trở, chọn các cách nào, chọn loại đá nào, phối bồn gì, trồng cây gì... đều phải cân nhắc kỹ. Bởi vậy, mỗi ngọn núi, mỗi ngọn cỏ, cái cây đều rất quan trọng. Trong quá trình chọn dựng ý luôn luôn gặp phải sự hạn chế của đá, đòi hỏi dựa vào đá, chọn hướng sáng tác phù hợp, tùy loại mà quét màu. Hết sức lợi dụng dáng vẻ thiên nhiên của đá, từ đá định chủ đề biểu hiện sao cho đạt được hiệu quả chính, ý đồ chủ đạo.

Tài liệu cấu trí lập ý trước hết phải định hình khái quát, sau đó giải quyết tinh vi từ nông đến sâu, từ thô đến mịn. Sau khi nhận thức hoàn chỉnh thì bắt tay vào phác thảo, dàn dựng mới có lý.

Núi non, sông nước tự nhiên có nhiều loại hình có: độc phong, song phong, quần phong, huyền nhai, tiểu bích, hiệp lôi, khô gian*. Cảnh sắc các loại hình đều có đặc điểm riêng, phong cách riêng, đặc dị hợp với tên gọi tượng hình.

Vì vậy khi phác thảo và hoàn chỉnh ý đồ cần cân nhắc kỹ lưỡng bố cục sao cho "*hình sông, thế núi*", '*sơn thủy hữu tình*" sống động như thật, mang đặc trưng riêng mà không quá thật, xa mà gần, gần mà xa, sâu sắc thâm thúy, hài hòa, khó thêm khó bớt, không thiếu không thừa, không rườm, không tùy tiện, không gượng gạo, hợp với quy luật tự nhiên, có "*thần*"," *có thế*".

---

* ***Độc phong:*** *Chỉ một ngọn (hoặc một đỉnh).* ***Tiểu bích****: vách dựng đứng.* ***Song phong****: chỉ hai ngọn (hoặc hai đỉnh).* ***Hiệp Lôi****: Khe hẹp.* ***Quần phong****: nhiều ngọ (nhiều đỉnh hợp quần, tụ hội).* ***Khê gian****: dốc thoải.* ***Huyền nhai****: Trường ngang như dấu "huyền"...*

b. Gia công đá núi

Sau khi làm tốt khâu thiết kế, chọn vật liệu vừa ý, bước tiếp theo là bắt đầu gia công. Đá núi có hình thái tự nhiên cũng vẫn phải gia công cho có nghệ thuật, đủ thẩm mỹ cần thiết. Đó là việc không thiếu được trong sáng tác bồn cảnh. Phương pháp gia công chính là cưa cắt, đục đẽo và phối hợp.

* *Công cụ và vật liệu:*

- Cưa sắt dùng để cưa đá xốp. Một số ít đá có độ cứng vừa phải (không cứng lắm) như phủ phách thạch có thể dùng cưa sắt cưa trực tiếp. Gặp đá cứng, khi cưa phải cho thêm nước và hạt cát kim cương. Thông thường sử dụng cưa sắt và cưa răng thô.

- Máy cắt đá dùng để cắt đá cứng, thường là loại cưa điện hình tròn.

- Máy cắt đá dùng để cắt đá cứng, thường là loại cưa điện hình tròn.

- Búa: phân làm mấy loại: 1 loại búa phổ thông dùng để gõ vào đục sắt; 1 loại là búa gia công đá núi đặc chế có 1 đầu nhọn, 1 dầu dẹt. Đầu dẹt dùng để chặt đẽo gọt khái quát ra hình thái đá mềm, hoa văn. Đầu nhọn có thể gọt hang hốc. Loại búa này có thể dùng lò xo sắt gia công thành 3 loại cỡ to, vừa và nhỏ để thích ứng với yêu cầu cắt những miếng đá to nhỏ khác nhau.

- Các loại dao khắc dùng để điêu khắc đá mềm, có thể khắc các loại hoa văn. Có thể dùng các cưa gãy làm dao khắc cũng được.

- Đục sắt: Chọn sắt cứng để làm, có đầu to, miệng bằng phẳng, cỡ to nhỏ khác nhau dùng để điêu khắc các loại đá núi. Đặc biệt là đục hố sâu để trồng cây trên đá cứng thì rất cần đục sắt.

- Đá mài dùng để mài phẳng đáy đá núi và mài góc nhọn trên đá cứng.

- Dao cạo dùng để điều hợp xi măng, cạo bỏ rêu xanh. Thân dao

có thể 1 đầu rộng 1 đầu hẹp.

- Cái sàng dùng để sàng đi đá vụn, lỗ phải nhỏ.

- Bàn chải: Khi điêu khắc thì chải đi vụn đá, khi gắn keo thì chải đi xi măng ô tạp trên thân đá và thường dùng bàn chải sơn.

- Bàn chải dây thép dùng để làm sạch bề mặt đá, và xóa sạch đi nét hoa văn của đá phủ phách.

- Đồ phun nước dùng để phun rượu lên đá và rêu cỏ.

- Xi măng hoặc keo dùng để dính đá. Mác của xi măng càng cao càng tốt. Chất keo công nghiệp có độ bền chắc cao, sử dụng giản tiện.

- Thuốc màu, trộn cùng với xi măng tạo thành màu gần giống màu đá. Nếu gắn đá phủ phách, hoàng anh thì có thể cho thêm mực.

- Cát vàng dùng để trộn xi măng, tăng thêm độ cứng.

c. Phương pháp gia công

+ Cưa cắt: Bất luận gia công đá cứng hay đá mềm đều cưa phẳng đáy đi, bởi vậy phương pháp gia công này được ứng dụng rộng rãi. Đặc biệt là đá cứng khó điêu khắc và mỗi hòn đá đều không đẹp lắm, chủ yếu dùng cách này để đạt được mục đích. Như có đá bằng phẳng, không khác lạ vùi trong đất và đá lộ trên đất vì gặp phong hóa nhưng hình vẫn đẹp. Những đá phủ phách thạch, mãnh thạch, thạch duẩn...hai đầu vẫn luôn luôn có hình ngọn núi. Nếu cưa đi ngang lưng phân thành hai hòn cao thấp. Hòn cao làm ngọn chính. Hòn thấp có thể làm ngọn phụ hoặc chân dốc. Đá quá dài và quá to đều có thể thông qua cưa cắt làm cho nó phù hợp với tỉ lệ to nhỏ. Mấu chốt của gia công đá cứng là cưa cắt có cắt đi thỏa đáng hay không. Do vậy, trước khi cưa cắt phải quan sát kỹ đá. Nếu lúc đầu nhìn chưa chính xác thì có thể đặt đá vào trong nước, nhìn tiết diện qua mặt nước đá di động trên dưới, nhìn cắt đến chỗ đẹp nhất. Hoặc đặt đá bên cạnh bàn, nhìn tiết diện mặt bàn để xác định mặt tiết diện của đá. Sau khi xác định được vị trí



(1)



(2)



(3)



(4)



Hình 33: ***Gia công đá núi***

1. Hoa văn ngang
2. Hoa văn cheo
3. Mở phanh ngực
4. Dựa vào nhau

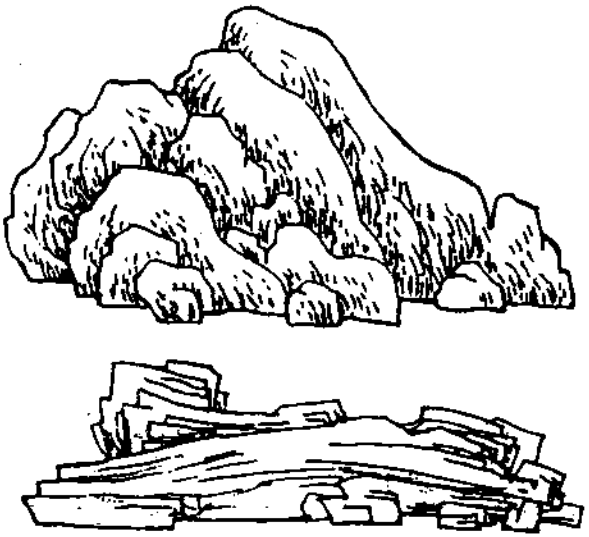

Hình 34: ***Các loại hình thái đá núi***
1. lớp đá vỉa ngắn
2. Dải gấp khúc

tiết diện, dùng bút vạch một đường cưa, sau đó bắt tay vào cưa. Đá mềm phổ biến dùng cưa thấp là được. Đá cứng khi dùng cưa thép để cưa có thể nhỏ từ từ nước và cát vào. Đương nhiên, dùng máy cưa đá để cưa là việc nhẹ và dễ nhất.

Điêu khắc đá mềm, chất đá xốp có thể đẽo các loại hình dáng và hoa văn đá. Trước tiên, dùng búa gia công đặc chế tạo hoa văn thô. Sau đó dùng dao khắc hoặc cưa thép khắc tỉ mỉ dẫn đến hoa văn mịn tinh tế, làm cho nhìn xa mà khí thế hừng hực, nhìn gần thì nét lại rất nhẫn, ngọn nằm khúc chiết nhiều, ngọn đứng cao thấp nhiều, trên mặt



(3)

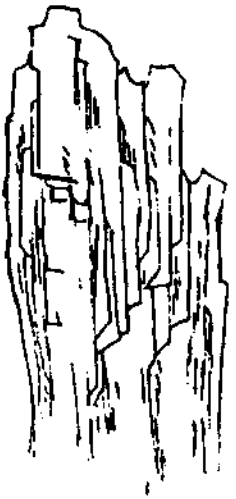

(4)

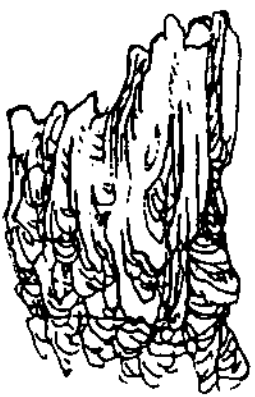



(6)

3. Lớp đá vỉa dài
4. Vân hình lưỡi rìu
5. Vân hình lưới
6. Vân đám mây

bằng cũng có biến hóa nhiều (*hình 33*).

Đá sa tính chất không đồng đều. Khi điêu khắc trước tiên phải dùng búa thăm dò thử, căn cứ vào tình hình cụ thể mà dùng lực. Nếu không, dùng lực quá mạnh ở chỗ chứa cát bùn nhiều sẽ bị vỡ mảnh to. Đục đến chỗ tinh xảo chân dốc, phải từ bên ngoài núi hướng vào trong, từ dưới lên trên đục nhè nhẹ, đề phòng chân dốc bị vỡ.

Đá tự nhiên bề mặt ngoài không nhẵn, có hoa văn khác nhau, qua khái quát nghệ thuật của các nhà vẽ sơn thủy mà dần dần trên kỹ pháp bức tranh sơn thủy đã sáng tạo ra nhiều bút pháp vẽ vân hình thức đẹp.



(7)



(8)

7. Vân lá sen, súng
8. Vân dải lụa

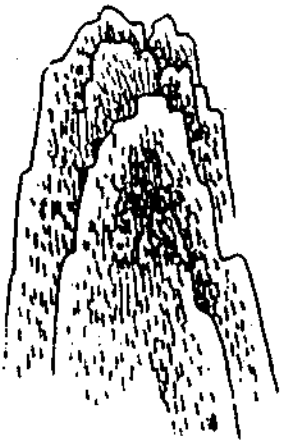

(9)

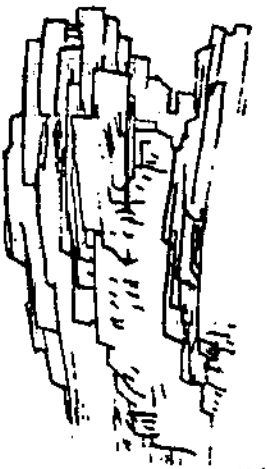

(10)



(11)

9. Vân hình mũ đinh
10. Vân hình răng ngựa
11. Lộn xộn như bó củi

Trước tiên, phải làm xong đường viền khái quát của núi, sau đó mới đến thớ đá. Khi đẽo đục các đường viền đá xong thì có thể tham khảo các loại thớ (*nếp, mạch đá)* để điêu khắc các nét hoa văn mịn nhỏ cho phù hợp.

Các hình thái đá núi thường gặp có lớp đá vỉa ngắn, dải gấp khúc, lớp vỉa dài, vân hình lưới rìu, vân hình lưới, vân đám mây, vân lá sen, vân dải lụa, vân hình mũ đinh, vân hình răng ngựa hoặc lộn xộn như bó củi cành...*(hình 34)*.

Khi điêu khắc, tạo hình cần chú ý:

Thớ (*nếp, mạch đá*) trong cùng một bồn phải giống nhau.

Thớ, mạch cảnh gần nên rõ ràng, cảnh xa phải mơ hồ; bố trí trước sau, xa gần tự thấy.

Trên đá cứng, những chỗ còn thô, nét không đẹp nên tạo hình lại cho thích đáng. Như đá phủ phách rộng thì sửa cho hẹp, dày thì đục cho mỏng, ngọn núi tạo được tầng thứ biến hóa. Đá thạch anh tạc (đẽo) đi một miếng có thể làm cho đường viền ngoài ảo diệu.

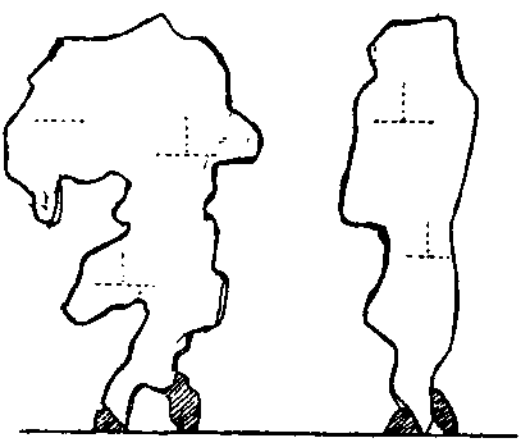

Hình 35*: **Gia công đá thạch anh***

Gia công đá thạch anh.

Sau khi gõ đục đá cứng vẫn còn nhiều góc cạnh nhọn làm lộ ra vết tích những nét gia công thô do người, phải dùng đá mài để mài, làm cho các đường nét trông hài hòa, mềm mại hơn.

Trên đá cứng nên trồng cây điểm thêm vào cho cảnh trí thêm sinh động. Có thể ở lưng núi, dùng đục sắt để đục hố hoặc rãnh.

Khi tạo dáng hang hốc, động tác thi công phải rất cẩn thận, nhẹ nhàng vừa phải. Nếu tác động quá mạnh, đã bị vỡ sẽ phí công vô ích.

Đá sau khi trải qua cưa, đục đẽo vẫn chưa có hình dáng đẹp, còn phải dán vào miếng khuyết. Nếu ngọn chính quá hẹp, quá đơn bạc hoặc ít tầng thứ, vách dốc bằng phẳng và uốn khúc ít... đều có thể thông qua phương pháp dính keo để bổ sung vào.

Trong phép chọn cảnh sống động ngay ngày dính đá thì không có phương. Bởi vậy trước khi dính, phải đem đá bày ra thành nhóm nhiều lần, từ đó chọn ra phương án ưu việt nhất.

Đợi đá dính vào rồi dùng đá mài vỡ mài đi, đem góc nhọn mài sao cho tròn nhẵn. Lại dùng bàn chải sắt chải đi tạp chất trên đá làm cho nét hoa văn rõ ràng, sau đó đem đá rửa sạch, hong khô. Khi đính ở đáy bồn trải lên 1 tờ giấy hoặc ở chỗ bằng phẳng, phủ lên 1 tờ tương đương với đáy bồn cũng được. Tiếp theo ở dưới đáy mỗi hòn đá quét lên một lớp nước xi măng. Chỗ 2 hòn liền nhau cũng quét nước xi măng lên. Chỗ gắn đá vào đá thì mài làm sao cho nó tiếp xúc khít vào nhau. Chỗ mối nối dùng khảm gỗ cạo đi xi măng thừa để làm cho người ta không nhìn thấy mối nối, có cảm giác khối liền nhau. ở chỗ nối lên xoa thêm vụn đá mịn của đá cùng loại hoặc xi măng trộn bột màu giống màu đá. Khi xi măng chưa khô, phải quét sạch bụi bẩn ở trên đá. Sau khi xi măng khô thì lật lại. Phần đáy như là ao trũng có thể lại dùng xi măng đổ vào cho phẳng. Khi dán đá vào, phải giữ lại 1 số hố nhỏ để trồng cây. Sau khi dán phải thường xuyên phun nước hoặc dùng vải ẩm đậy lên, tránh nắng to, ít nhất là sau 3 tuần mới

hoàn toàn chắc. Nếu chỗ tiếp xúc giữa đá và đá tương đối mật thiết thì dùng chất keo công nghiệp để dán, vừa chắc chắn lại tiện lợi. Xi măng cứng thì bóc rửa đi giấy ở đáy bồn, công việc dán đã xong. Đá mềm phải hết sức tránh 2 hòn trên dưới dính vào để tránh ảnh hưởng đến việc hút nước, mọc rêu sau này (*hình 35*).

3. BỐ CỤC BỒN CẢNH SƠN THỦY

Vị trí xếp đặt đá trong bồn khác nhau sẽ tạo ra hiệu quả nghệ thuật khác nhau. Đa số đá đặt ở trong bồn phải phân rõ chính phụ. Vị trí của ngọn chính không nên đặt ở giữa bồn, khó bố cục đẹp. Nhưng cũng không nên đặt quá gần cạnh bồn làm cho ngọn phụ ở vị trí quan trọng trong bồn. Thường là ngọn chính đặt ở khoảng 1/ 3 độ dài bồn, tức là chỗ "*hoàng kim phân hai*" là được. Ngọn chính phần lớn có một hướng chính. Nếu mặt ngọn chính quay phải thì ngọn chính nên đặt ở bên trái bồn làm cho phía trước ngọn chính có 1 khoảng rộng. Nếu không sẽ có cảm giác bí "*Khách tùy, chủ hành*" (*khách đi theo chủ*). Sau khi xác định vị trí ngọn chính thì ngọn phụ bao quanh ngọn chính, hô ứng lẫn nhau. Cách bố cục bồn cảnh sơn thủy đơn giản nhất là: 1 chính 1 phụ, 1 to 1 nhỏ, 1 gần 1 xa, thông qua vật làm nền của "*chủ sơn*" * đột xuất.

Cảnh trong bồn phải dồi dào biến hóa, cố gắng tránh khắc phụ họa theo "*ngàn Phật một mặt*", núi cao thấp, cây so le, bờ uốn khúc,

---

* Chủ sơn: *Phần chính của non bộ*

** Khách sơn: *Phần phụ của non bộ*

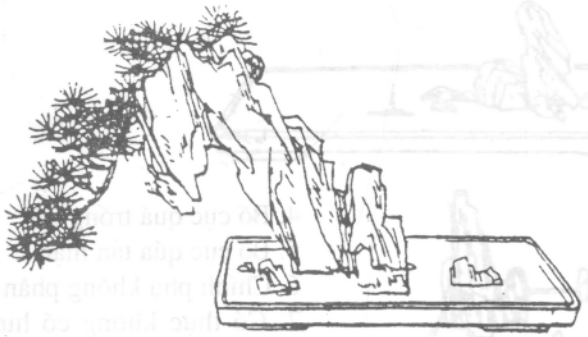





Hình 36: Tám điều tránh trong bố cục bồn cảnh sơn thuỷ
1. Trọng tâm không chắc (ngả ra ngoài)
2. Bố cục quá dầy
3. Chủ thể ở giữa

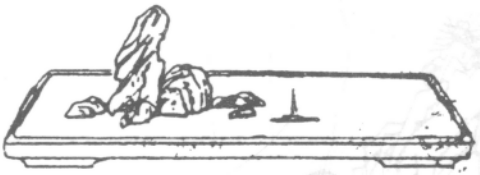

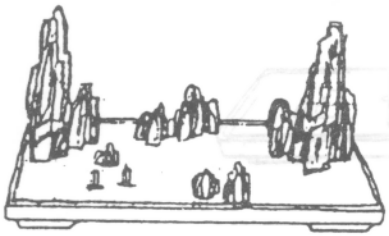

4. Bố cục quá trống trải
5. Bố cục qúa tản mạn
6. Chính phụ không phân rõ
7. Có thực không có hư (hữu thực vô hư)

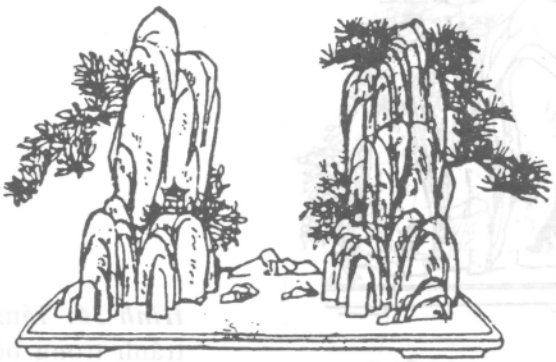



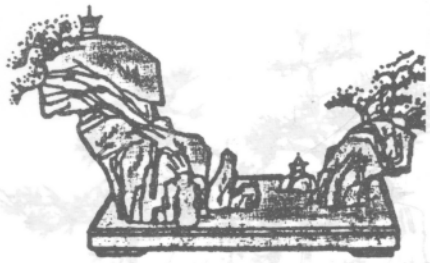

8. Không hướng vào nhau, chủ thể tách rời

dốc dài. Có biến hóa mới sinh động hoạt bát. Đá đặt trong bồn phải chừa ra mặt nước nhất định, có sơn có thủy, có hư có thực ,nhất động nhất tĩnh, nhất nhu nhất cương, "*thủy đắc thạch tắc u, thạch đắc thủy tắc hoạt*". Mặt vẽ tỏ ra rộng rãi, sâu xa.

Xếp đặt đá không được như xếp hàng nhưng trong biến hóa cũng phải có quy luật nhất định, giống như âm nhạc có tiết tấu và vận luật nhất định, có chương pháp nhất định. Đá trong cùng một bồn phải thống nhất một loại, màu sắc gần giống nhau, nét hoa văn giống nhau, mạch thông nhau. Nét hoa văn nghiêng thì đều phải nghiêng, ngang thì đều phải ngang chứ không được xen lung tung. Giữa đá phải quay nhìn vào nhau tạo ra "*phiến sơn hữu chí, thốn thạch sinh tình*" thành chỉnh thể thống nhất. Đá chính phụ ở trên bức phác họa, mặt phẳng và mặt đứng thông thường hình tam giác không đều là được.

Trong bồn "*có hư có thực*", "*thực hư sinh ra nhau*". còn phải "*trong hư có thực, trong thực có hư*". Mặt nước mênh mông điểm buồm trắng, hoặc là đặt một vài đảo nhỏ nham thạch san hô, làm cho chỗ trống không có cảm giác trống rộng. Nhiều núi vây quanh liên tiếp nhau, giữa có 1 đường lên trời làm cho chữ thực không có cảm giác bí.

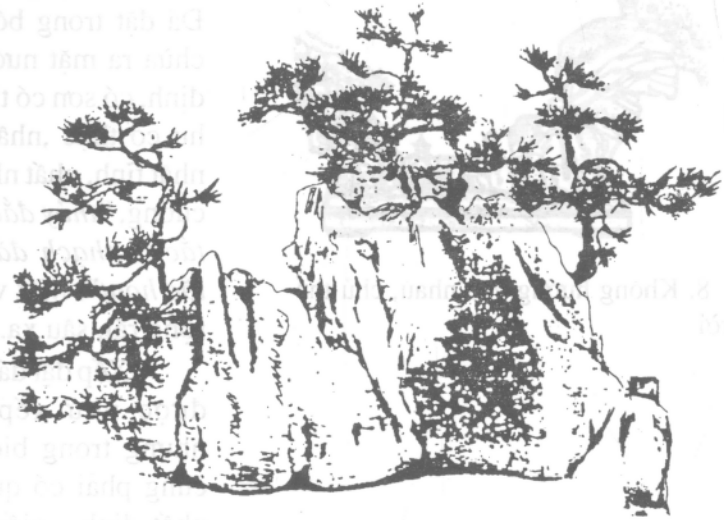

Hình 37: Kỳ cảnh tùng thạch
Trung nhũ thạch và ngũ châm tùng.
Bồn dài 60 cm.

Đá trong bố cục nghiêng ngả làm cho bề mặt bức tranh thêm sinh động nhưng vách dựng đứng phải bảo đảm trọng tâm vững chắc, thăng bằng để đạt được cái cân đối của bức tranh tổng thể.

"*Cảnh càng tàng ẩn, biên giới càng lớn*". Trong bồn cảnh vật trưng bày ra không thừa thì không thể làm bố cục kỹ. Trong bồn cảnh hang động quanh co, nước uốn lượn, đường đi hiểm trở, đình đài ẩn hiện, sơn cùng thủy tận, chỗ tàng cảnh vật thường ở chỗ lộ, nhìn thoáng không nhìn đến tận đầu, ý vị sâu xa, đủ vị vô cùng.

---

* "*Phách sơn hữu chí, tốn thạch sinh tinh*" - Một phiến đá núi cũng có chí, một tấc đá cũng có sinh tinh

"*Hương hoa không phải ở chỗ nhiều*", mấy hòn đá chỉ cần bố cục khéo là có thể lấy ít thắng nhiều, lấy giản thắng phồn. Trong bồn hữu hạn, chế tác ra ý cảnh vô hạn.

4. TRỒNG CÂY TÔ ĐIỂM BỒN CẢNH SƠN THỦY

Sau khi hoàn thành bố cục, gia công đá còn phải trồng cây cỏ và phủ rêu trên đá.

Núi cao đẹp, cây cối xum xuê, có ý cảnh của núi thật, nước thật. Nhưng không nên trồng quá dày (nhiều quá) làm che lấp đi hình dáng và nét hoa văn của đá.

Do vậy, mục đích của công việc này là cây cỏ trồng lên phải chọn lọc, không quá nhiều quá ít, phải làm nổi bật cái đẹp của núi non, sông nước, không rườm, thừa. Phương pháp trồng cây trên đá có thể tham quan chế tác bồn cảnh đá phụ. Cây cỏ trồng nếu chọn được cây lá nhỏ, gốc rễ nhỏ, luôn xanh thì càng tốt. Thường dùng có Ngũ Châm Tùng, La Hán Tùng lá nhỏ, Lục Nguyệt Tuyết, Âm Mộc, Tước Mai, Lang Du, Kim Tiền Tùng, tứ Quí Thạch Lựu. Phúc Kiến Trà, Hổ Thích, Bán Chi Liên, Quảng Đông Bán Chi Liên, Tùng Châm Thảo, Liên Châu Thảo... (*hình 37*).

Chọn lấy tư thế cây thích hợp rất quan trọng. Cây mọc tự nhiên ở giữa khe núi, nham thạch thường cong và đơn độc, thân cây uốn vòng, rễ thô lộ ra. Cây mọc ở đất bằng cao lớn sừng sững. Do vậy, đầu núi và chân núi đều phải chọn dáng cây tương ứng mới phù hợp với lẽ tự nhiên. Tỉ lệ cây và đá phải nhịp nhàng. Cây quá to thì núi sẽ biến thành nhỏ thấp. Nhưng sự khoa trương thích đáng của cây trong bồn

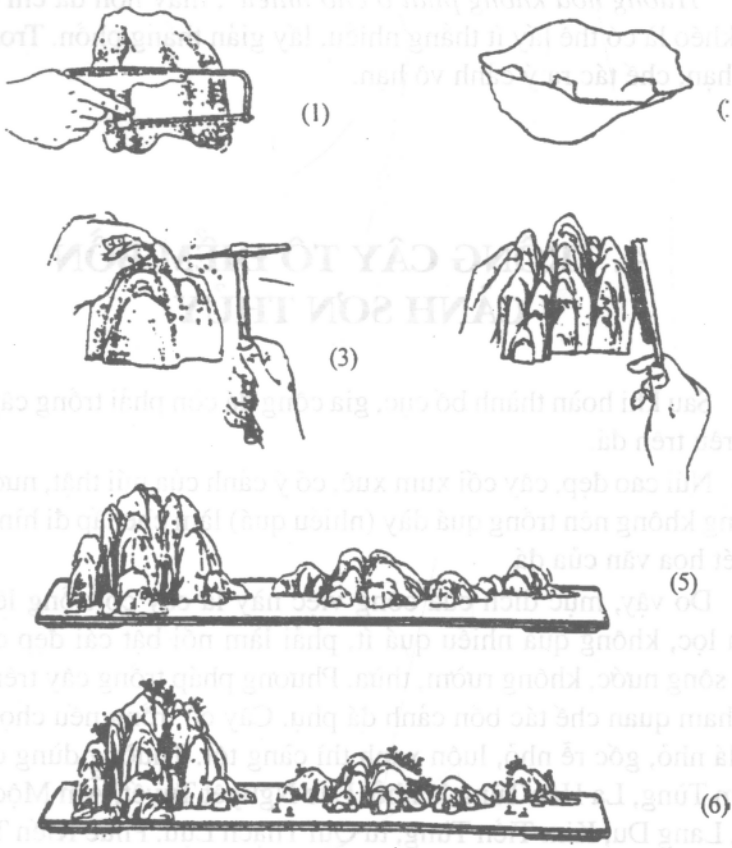

Hình 38: Tạo hình bồn cảnh đá san hô

1. Chọn đá và cưa
2. Xác định đường cong của chân núi
3. Điều khắc (đẽo gọt, đục đẽo)
4. Quét sạch hoa văn
5. xác định vị trí ngọn chính, đặt phối kiện
6. Trồng cây và tô điểm

cảnh sơn thủy là cho phép được. Nếu như để biểu hiện cảnh sắc của cây Tùng cô đơn đổ dựa vào vách đá, cây Tùng trồng trên vách đứng thế "*huyền nhai*" *, thể lượng nhiều hơn 1 chút thì sẽ tăng thêm hiệu quả thưởng thức. Có lúc sau khi bố cục đá núi xong, trên bức phác họa không cân đối thì có thể trồng thêm cây để điều chỉnh làm cho bức tranh thêm cân đối. Nếu ngọn núi nghiêng về trái thì có thể trồng cây lan ra phải ở trên đá để cho cân đối.

Cây trồng trên đá trước tiên nên được chăm sóc trong bồn nhỏ, qua chỉnh hình có hình dáng nhất định, lại có rễ mọc ra, sau đó trồng trên đá thì dễ sống hơn, hình dáng cũng nhịp nhàng. Trên đá mọc 1 lớp rêu xanh, sinh ý tràn trề như 1 thảm thảo nguyên dày. Trên đá mềm hút nước mọc rêu không khó. Có thể cạo đi lớp rêu mỏng mọc ở trên cạnh bồn hoa hoặc trên viên gạch ở chỗ ẩm, nghiền nhỏ, cho thêm nước để thành hồ dính rồi dùng bút lông hoặc bàn chải xoa lên bề mặt đá đã hút đủ nước, sau đó đặt đá vào chỗ ẩm mát. Không lâu sau trên đá đã có 1 khóm rêu non. Nếu ở trong rêu mà có thêm ít nước khoai tây thì rêu phát triển càng nhanh. Rêu mọc quá dày làm che lấp đi hoa văn của đá sẽ hạ thấp giá trị thưởng thức của bồn cảnh. Cho nên phải thường xuyên dùng dao cạo, rửa rêu ở chỗ không đáng có đi, làm cho rêu xanh *âm pha* ** dày, *dương pha* *** mỏng thưa, dày thưa kết hợp, âm dương phân minh mới hợp lý hợp tình.

---

* Thế "huyền nhai": Thế nằm ngang vươn ra mềm mại, uyển chuyển từ vách đứng của đá. Gần giống với thế "thác đổ", chỉ khác về độ dốc.

** Âm pha: Chỗ ít ánh sáng Mặt trời

*** Dương pha: Chỗ nhiều ánh Mặt trời.

5. VÍ DỤ THỰC TẾ TẠO HÌNH BỒN CẢNH SƠN THỦY

a. Tạo hình cảnh san hô (xa hải mẫu thạch)

Một loại động vật xoang tràng ở trong biển nhiệt đới sinh sản rất nhanh, mới cũ không ngừng thay thế và biến hóa hàng năm hình thành nhóm san hô đồ sộ, trong đó có chỗ hình thành đảo đá ngầm bị hải triều đánh lõm vào. Sau khi phá vỡ trôi dạt vào bờ biển, có thể được chọn làm vật liệu bồn cảnh sơn thủy. Nền đá trắng sạch, xốp mịn nhẹ, không dễ phong hóa, chứa tính muối mặn. Sức giữ nước mạnh, rất dễ điêu khắc. Khi điêu khắc chú ý bọt nước tung tóe. Tác phẩm sau khi hoàn thành phải đặt trong nước nhạt 1 thời gian. Sau khi nhạt hóa thì có thể trồng cây cỏ lên.

Trong chế tác bồn cảnh sơn thủy đá san hô, việc chọn vật liệu không khó bởi vì hình dáng của đá san hô thành hình cầu không qui tắc, trên hình ngoài không lộ rõ xấu tốt. Chỉ cần chọn nhẹ, bề mặt cân đối, không có vết rạn là được. Nếu chế tác núi gần nên cân nhắc sự biến hóa của đứng thẳng giữa. Nếu tạo hình núi xa nên nghiên cứu vật liệu dạng vân ngang, sau đó vạch đường cưa. Hòn to cao làm ngọn chính, hòn thấp làm ngọn phối. Dưới đây là ví dụ núi xa (*hình 38*).

Trước tiên là hình dáng, sau đó là phân trích phóng to. Hình dáng trước hiện từ mặt chính thành 1 hình tam giác không cân. Đỉnh

hình tam giác làm ngọn chính, làm đế trước thấp sau cao. Mặt thẳng đứng cũng đẽo thành hình tam giác không đều hoặc hình tam giác vuông, phía trước là cạnh dài, phía sau là cạnh ngắn hoặc đường vuông góc. Trên mặt bằng cũng đẽo thành hình tam giác không đều, làm đến trước hẹp sau rộng. Trong hình dáng cũng nên cân nhắc biến hóa cơ bản của 3 khoảng không gian trong bồn, thường là độ dày không quá 2/3 bồn. Độ dài phải căn cứ vào cách thức tạo hình mà thiết kế độ cao = 1/2 độ dài hoặc rộng của bồn nhưng không thể gấp 3 lần độ dày bồn.

Sau khi giới định gia công hình dáng lớn, phải từ trên tiết diện đáy bắt đầu thiết kế đường cong lớn. Đường cong mặt đáy chú ý không nên đặt ở cùng 1 đường cong hoặc cùng một đường thân. Từ đó sẽ hình thành đường của mặt đáy chân núi. Do có trước sau, trái phải, to nhỏ của núi, cũng chính là hình chiếu của nhiều núi hình thành sự biến hóa này thì trên mặt đứng có khái niệm của núi, trên mặt đáy lồi cong là núi, lõm cong là khe. Như vậy thuận theo đường cong của mặt đáy mà gia công lên, làm đến khi mỗi đường đẳng cao hình thành thành gấp khúc biến hóa, thông qua cắt phần thô giữa mặt đứng và mặt phẳng mà hình thành được hình dáng khái quát sơ bộ.

Tiếp theo tiến hành gia công tỉ mỉ. Trước tiên hiệu chỉnh quan hệ hình dáng làm cho trước sau, trái phải, tụ tán, đóng mở, to nhỏ của núi có một tiết tấu thị giác tương đối rõ ràng. Sau khi thích hợp có thể được thì chọn một cục bộ nào đó để vẽ thử, chọn 1 loại thủ pháp nào đó thấy có thể được. Bắt đầu từ ngọn chính, gia công một mức độ nhất định rồi đến toàn cục và ngược lại. Gia công tỉ mỉ, chú ý không nên ở cục bộ "*tình điêu, tế khắc*" (*). Làm như vậy thì thiếu cảm giác tổng thể. Đặc biệt là tác phẩm hình lớn, không thể 1 lần mà xong, càng

---

* Tình điêu: *ý nói cục bộ quá kĩ*

** Tế khắc: *tổng thể sơ sài*

phải phân tầng thứ mà gia công, tức là làm cho thời gian cách nhau. Như vậy có thể giữ được thể thức và khí vận hoàn chỉnh.

Thực tế là việc thiết kế hình dáng và phần trích đều tiến hành hỗ trợ đỡ nhau. Gia công hình dáng khẳng định sẽ làm cho tạo hình càng ngày càng hoàn thiện, càng ngày càng tinh tế tỉ mỉ. Ngược lại thực tế gia công phần trích phóng to cũng không có công trình hoàn thành trong hoàn thành tạo hình.

Cuối cùng là gia công tinh, tức là ở chỗ bố cục, tất yếu làm khắc họa khoa trương mạch lạc để phân biệt với đường mạch lạc nói chung, tạo thành một quan hệ đối xứng rõ ràng. Dùng miếng đá mài vỡ mài nhẹ bề mặt và chỗ mạch lõm lộ ra, loại đi góc cạnh cứng làm cho đường vạch mềm mại, rõ ràng.

Để tiện cho việc trồng, từ đáy vào giữa phải đào trống, hình thành một "*xác giá*" của núi. Ở sau núi và chỗ khe sâu mở hố trồng. Đáy dùng xi măng gắn, đợi sau khi cứng thì đổ đất vào trồng.

b. Đẽo đá chế tạo bồn cảnh dạng quần phong

Đẽo đá nham thạch vôi thuộc đá trầm tích, cấu tạo hoa văn đặc biệt tinh tế. Trong tranh Trung Quốc luôn dùng phủ phách thạch để vẽ. Đá này là đại biểu của loại đá đường thẳng, ngoại hình sừng sững hùng vĩ, là loại duy nhất trong đá cứng có thể cải biến tạo hình.

Đá to có thể đứng trong thu đàn, hoa đài, có tác dụng tránh tà, cũng có thể làm bồn cảnh hình cực to, vật liệu thường thường làm bồn cảnh hình to, vừa. Dạng ngọn đứng là tác phẩm tính cách của đá này; biểu hiện rất thích hợp với "*quế lâm sơn thủy*", "*hoàng sơn quần phong*", "*huyền nhai*", "*giáp cốc*"... hiện ra cảnh quan cao to và đẹp. Đá này cũng là loại đá luyện tập của học vẽ phác bố cục. Người mới học lợi dụng sa bàn tiến hành rèn luyện, bố cục cắm đá. Đợi sau khi thủ pháp thành thục thì có thể tiến hành sáng tác.

Tạo hình phải căn cứ vào độ to nhỏ của bồn và cách thức tạo hình mà chọn vật liệu. Đá dày, rộng trước tiên phải dùng đục mỏng đẽo từ từ theo hoa văn trầm tích, sau đó mới chọn dùng. Trước tiên chọn ngọn chính trên thể thái phải vượt qua các đá phối. Sau đó, xác định lưng chính, gia công đỉnh núi. Cải tạo đá đẽo, hoàn toàn đục vát từ phía sau về đằng chính diện làm cho thể thế phong phú. Thân đá đẽo thường có đường thẳng song song, do vậy sự tạo hình của đỉnh núi càng tỏ ra quan trọng. Nếu không tác phẩm sẽ vô vị. Đỉnh núi nhất thiết phải gia công thành hình tam giác không cân rõ, cạnh thẳng làm phần mặt, cạnh chéo làm phần lưng. Ngoài ra, các ngọn núi phải hô ứng với ngọn chính. Nếu không sẽ tỏ ra lúng túng. Xác định được mặt quay của ngọn chính thì cũng quyết định được hướng quay và chỗ đứng, cách phác họa cơ bản của ngọn chính, sau đó vạch đường cưa. Cưa xong chuyển vào vị trí của nó ở trong bồn, buộc chắc vào cọc đỡ. Thiết kế ngọn chính bên trên tăng thêm xu thế ngọn chính, bên dưới liên hệ đá nhỏ thấp lại là quá độ giữa trên và dưới. Thiết đặt ngọn phối đá phối nhỏ, tôn lên ngọn chính trong đó mục đích là vì nhu cầu bức phác họa tổng thể bù đắp không đủ của cái trước. Ngoài điều kiện biến hóa ngoại hình của cao thấp, to nhỏ, trước sau, dày mỏng, trái phải, rộng hẹp còn phải chú ý đến các loại quan hệ đối xứng, bức phác họa tán tụ, thưa dày, đóng mở, thực hư, chính phụ khúc chiết.

Đẽo đá còn có thể dùng phương pháp tạo hình hoa văn chéo, hoa văn ngang, chồng lên nhau, dựa vào nhau... để làm phong phú thêm sự biến hóa của hình thái trong bồn (*hình 39*).

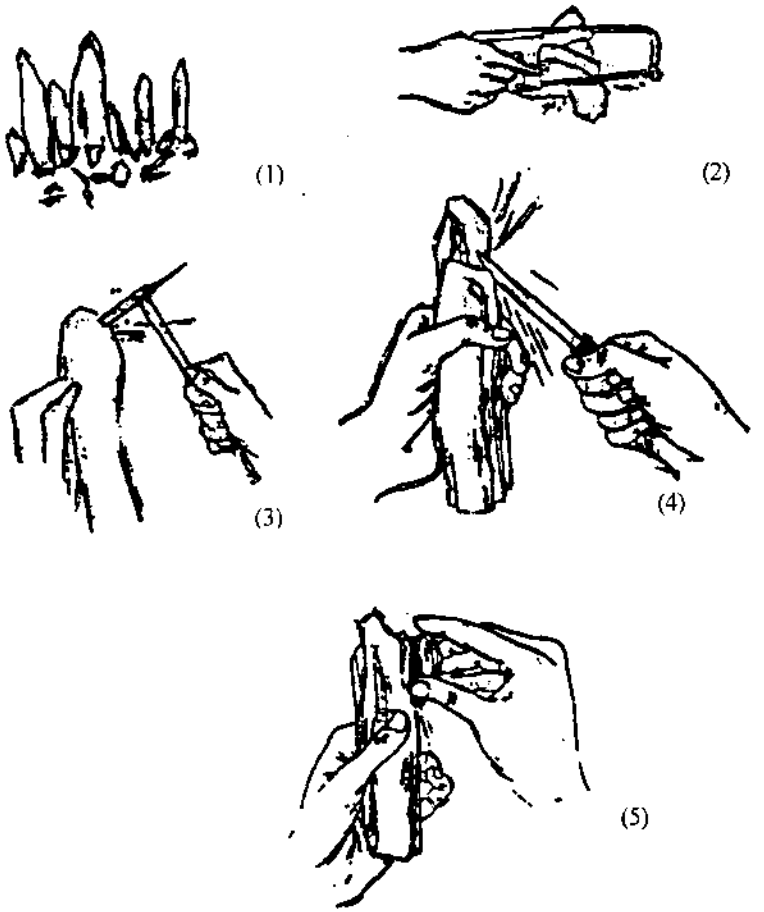

Hình 39: ***Tạo hình bồn cảnh kiểu đẽo đá nhiều ngọn***

1. Chọn đá
2. Vạch đường định hình gia công ngọn núi
3. Vạch đường định hình độ cao sau đó cưa cắt
4. Gia công ngọ núi phân thành tầng thứ
5. Dùng máy mài đá, mái góc cạnh

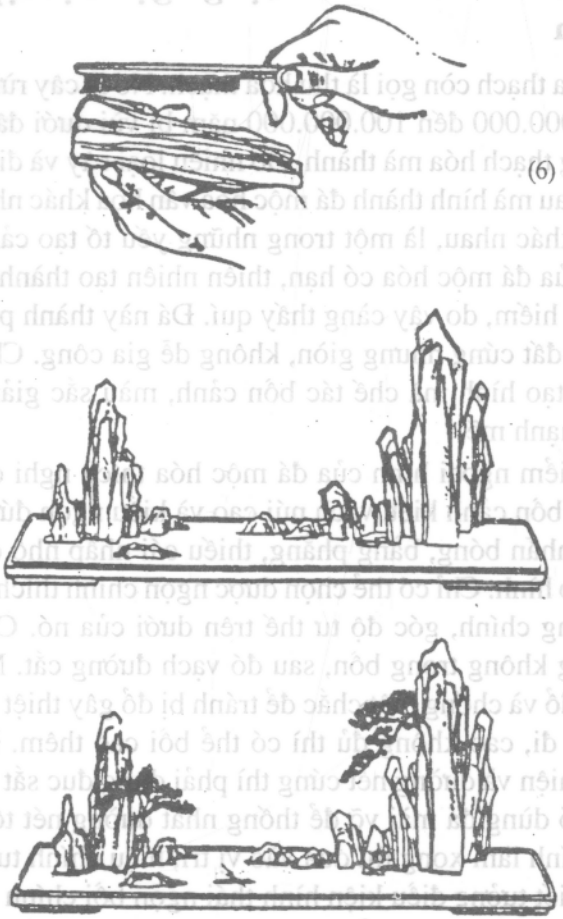

Hình 39a: ***Tạo hình bồn cảnh kiểu đẽo đá nhiều ngọn***

6. Chải sạch hoa văn
7. Sau khi định vị ngọn chính và ghép tiếp làm nhiều ngọn
8. Trồng cây tô điểm

c. Tạo hình bồn cảnh dạng ngọn độc lập bằng gỗ hoá thạch

Gỗ hóa thạch còn gọi là thu hóa thạch. Nó là cây rừng trước đây khoảng 10.000.000 đến 100.000.000 năm bị vùi dưới đất, hóa thạch qua tác dụng thạch hóa mà thành. Do nhiều loại cây và điều kiện mộc hóa khác nhau mà hình thành đá mộc hóa vân hoa khác nhau, màu sắc và thể thái khác nhau, là một trong những yếu tố tạo cảnh lý tưởng. Sản lượng của đá mộc hóa có hạn, thiên nhiên tạo thành những hình đẹp lại càng hiếm, do vậy càng thấy quí. Đá này thành phần chủ yếu là SO_2, chất đất cứng nhưng giòn, không dễ gia công. Chỉ lấy cái do thiên nhiên tạo hình mà chế tác bồn cảnh, màu sắc giản dị cổ xưa, đường nét mạnh mẽ.

Đặc điểm ngoại hình của đá mộc hóa thích nghi để dùng cho việc chế tác bồn cảnh kiểu vách núi cao và kiểu ngọn đứng. Mặt gãy của đá này nhẵn bóng, bằng phẳng, thiếu cái nhấp nhô cao thấp, lại không dễ tạo hình. Chỉ có thể chọn được ngọn chính thích hợp, sau đó xác định lưng chính, góc độ tư thế trên dưới của nó. Còn phải cân nhắc khoảng không trong bồn, sau đó vạch đường cắt. Nếu cao vừa rồi thì phải đổ và chống thật chắc để tránh bị đổ gây thiệt hại, cao quá thì phải cưa đi, cao không đủ thì có thể bồi cao thêm. Đối với chỗ chưa hoàn thiện và đường nét cứng thì phải dùng đục sắt nhỏ gọt đẽo từ từ. Sau đó dùng đá mài vỡ để thống nhất đường nét tổng thể. Sau khi ngọn chính làm xong thì đưa vào vị trí, hiệu chính tư thế góc độ, đồng thời thiết tưởng điều kiện hình thái ngọn bồi chính phụ. Bố cục nên giảm đi cái thô kệch để phù hợp với tính cách loại đá phối này. Mỗi hòn đá phải có các tư thái riêng nhưng lại phải hô ứng nhịp nhàng với chủ đề. Đây chính là quan hệ giữa thống nhất và đa dạng trong bức phác họa. Việc khéo chọn vật liệu và bố trí quyết định tạo hình tốt hay xấu. Nhóm ngọn phối không nên cao vút, mà linh hoạt khéo léo, mục đích làm nổi ngọn chính, hô ứng nhịp nhàng với chủ đề.

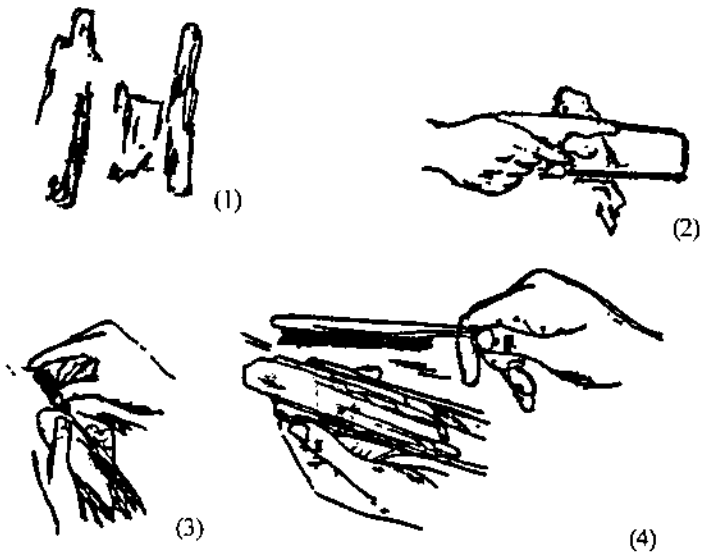

Hình 40: ***Tạo hình bồn cảnh kiểu ngọn độc lập bằng đá mộc hóa***
1. Chọn đá
2. Đục, cưa từng phần
3. Dùng đá mài mài góc cạnh quá cứng
4. Chải đi hoa văn trên bề mặt

Rạn vỡ của đá mộc hóa luôn luôn hình thành dáng gò đống. Lợi dụng những đầu thừa đuôi thẹo mà tiến hành tạo hình chồng lên giữa trên và dưới, chú ý độ dày mỏng, to nhỏ và biến hóa hình thái giữa từng tầng cũng có thể đắp nặn thành cảnh quan đặc biệt kỳ lạ (*hình 40*).

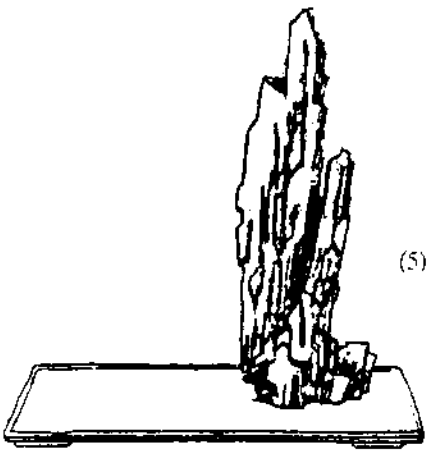

(5)

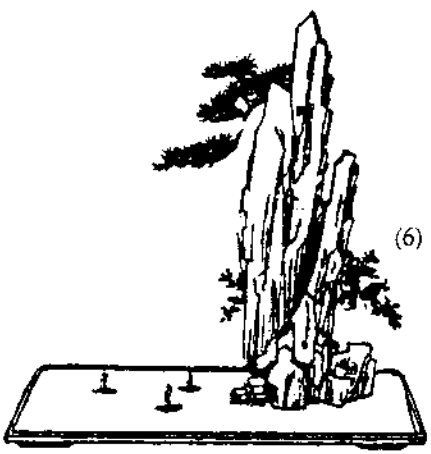

(6)

5. Sau khi định được vị trí ngọn chính, chọn ngọn chi phối

6. Trồng và tô điểm

d. Tạo hình bồn cảnh kiểu vách cao dốc bằng đá thạch anh

Đá thạch anh còn có tên là đá anh đức, do có ở huyện Anh Đức tỉnh Quảng Đông nên có tên vậy. Đây là một loại đá đường nét cong, có tính đại biểu trong đá cứng. Hình dáng đá này biến hóa phong phú. Hoa văn biến đổi hoạt bát nhiều. Màu sắc thuần khiết, chất phác, cổ xưa chiếm được sự yêu mến của giới bồn cảnh. Đá to có thể làm núi xếp chồng. Đá nhỏ có thể làm bồn cảnh thạch anh nhỏ, là vật liệu có giá trị của bồn cảnh. Nếu chọn được đá long lanh thì đẹp hết chỗ nói.

Sáng tác bồn cảnh thạch anh trước tiên là chọn vật liệu, sau đó là bố cục. Việc chọn vật liệu khéo hay không luôn quyết định đến tác phẩm tốt hay xấu, đặc biệt là chọn ngọn chính. Ngoại hình thạch anh biến đổi nhiều là cơ sở quan trọng của mệnh đề tác phẩm. Đồng thời, chúng ta cũng có thể căn cứ vào chủ đề rồi phân tích thêm xem đặc trưng ngoại hình như vậy có ăn khớp với chủ đề không, sau đó đi tìm kiếm vật liệu tiến hành sáng tác. Cách làm tương đối thuận tiện là cầm vật liệu lên phân tích. Căn cứ vào đặc điểm vật liệu và kinh nghiệm thực tế mà tiến hành cấu tứ, làm cho nó trở thành sáng tác phát huy ngẫu hứng. Đương nhiên, không có cơ sở tri thức và kỹ thuật cơ bản tương đương thì chỉ có thể làm được hiện tượng bề ngoài chứ chưa thể biểu đạt chủ đề một cách sâu sắc (*hình 41*).

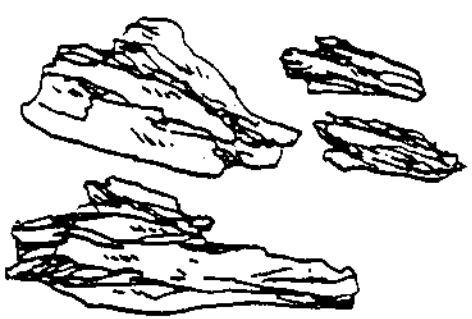

(1)

Hình 41: ***Tạo hình bồn cảnh kiểu vách cao dốc bằng đá thạch anh***

1. Chọn đá

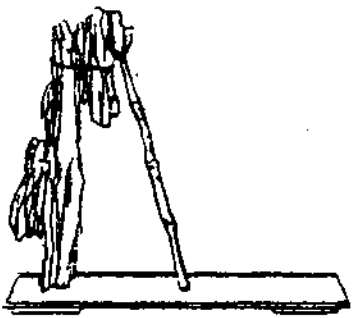

(2)

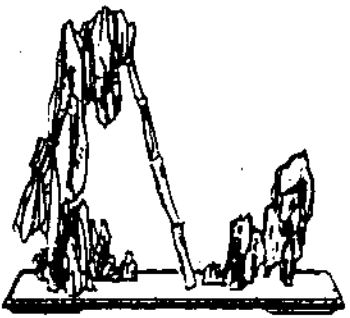

(3)

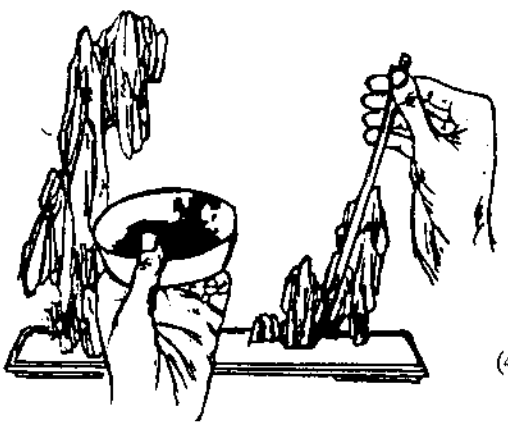

(4)

Hình 41a: ***Tạo hình bồn cảnh kiểu vách cao dốc bằng đá thạch anh***
2. Định vị trí ngọn chính, dán thành núi đá vách cao (dùng dây thép buộc cố định)
3. Phối xong chân núi và ngọn phụ
4. Dính

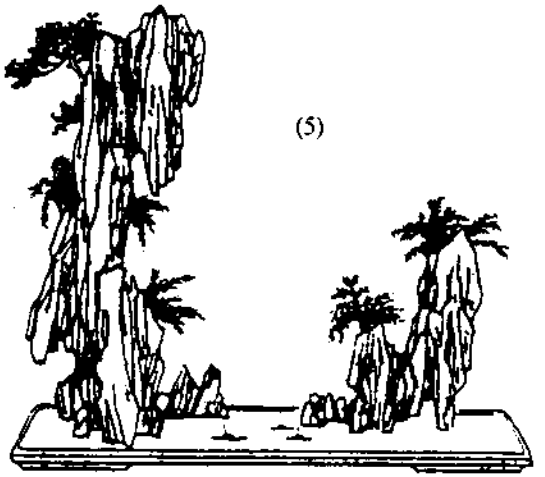

Hình 41b: ***Tạo hình bồn cảnh kiểu vách cao dốc bằng đá thạch anh***

5. Trồng đá và điểm xuyết

Ngọn chính cao quá thiết kế cần phải cưa cắt đi. Nếu ngọn chính không đủ cao mà góc độ tư thế nhất thời lại không có cách nào quyết định, phần đáy ngọn chính có thể không cưa, chú trọng thiết kế tư thế, góc độ và dùng dây thép buộc lại, lấy cọc nhỏ chống. Sau khi gắn chắc có thể dựa trên mấy mặt nghiêng khác nhau của đá núi, vạch đường nằm ngang và đường vuông góc dự phòng. Sau khi xác định ngọn chính, thiết kế các hình ngọn phối to nhỏ, tiến hành chọn vật liệu, cắt và bố cục. Chỉ có thể bù đắp được cho chỗ vỡ khi tôn cao ngọn chính lên. Chọn mỗi hòn đá phải chú ý biến đổi, phù hợp với yêu cầu của chủ thể phác họa. Tác phẩm hoàn thành phải đạt được sự thống nhất của màu sắc, hoa văn, tính cách, chất đất.

Hố trồng có thể dùng đá núi bao quanh, cũng có thể trên thân đá đục hố trồng.

e. Tạo hình bồn cảnh mô tả cảnh gần bằng đá phù

Đá phù có tên là đá phí phù, có ở khu hỏa sơn Hắc Long Giang, Đông Bắc Cát Lâm. Vùng đó gọi là "*giang thủy mạt tử*". Chất đất của đá này xốp, nhiều lỗ khí, rất dễ điêu khắc, tính năng thông thoát khí tốt, có lợi cho sự phát triển của cây (*hình 42*).

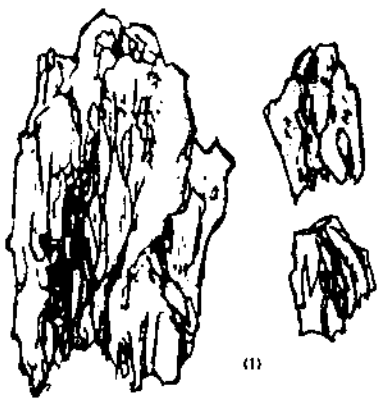

Hình 42: ***Tạo hình bồn cảnh đá nổi***
1. Chọn đá

Phù thạch có phần thô mịn, đặc trưng này thích hợp với việc đặc tả cảnh gần. Cảnh gần là hình đứng, hướng phát triển cao vút. Đó là đặc điểm cần lưu ý khi chọn vật liệu. Có được vật liệu phải tiến hành phân tích tỉ mỉ, cân nhắc kỹ trên dưới, trái phải, sau đó, tiến hành vạch đường cưa. khi bố cục, chú ý đưa trọng tâm về trước. Đây là thủ thuật nắm chắc "*thần thái*" làm cho tác phẩm tăng thêm thế động, xem ra sinh động có hồn. Dùng đá to làm ngọn chính, đá thấp nhỏ làm đá phối.

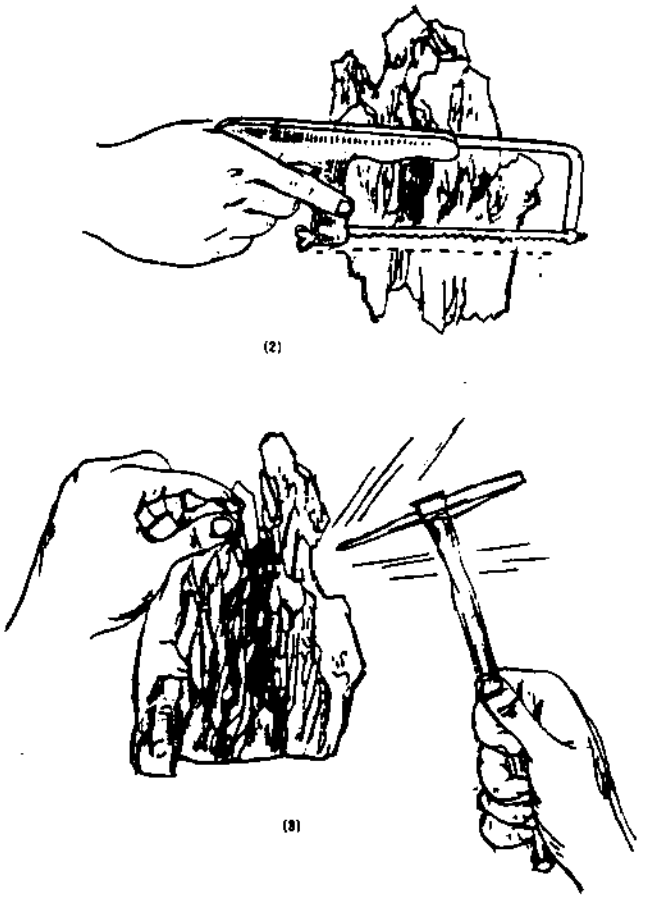

Hình 42: *Tạo hình bồn cảnh đá nổi*
2. Cưa đá
3. Đẽo đục

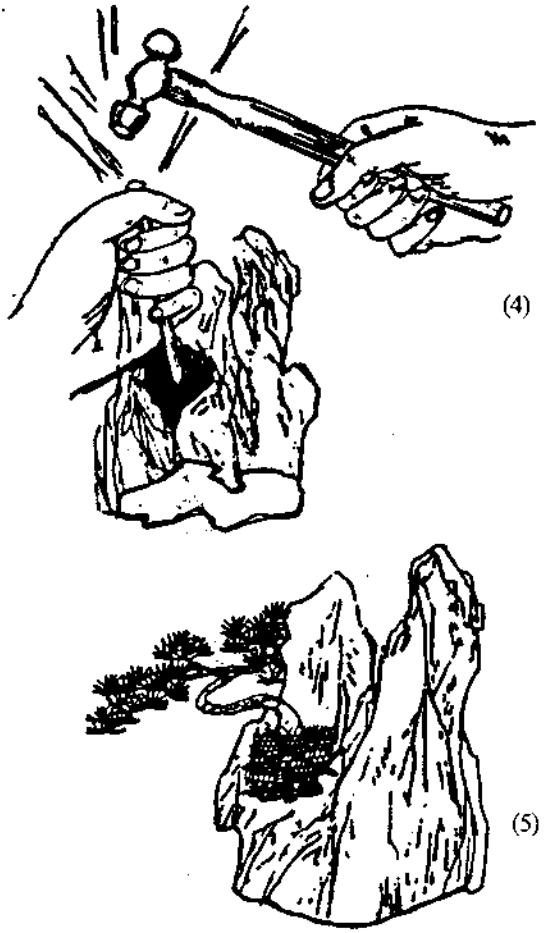

Hình 42b: ***Tạo hình bồn cảnh đá nổi***
4. Đục hố trồng sau lưng đá núi
5. Trồng cây

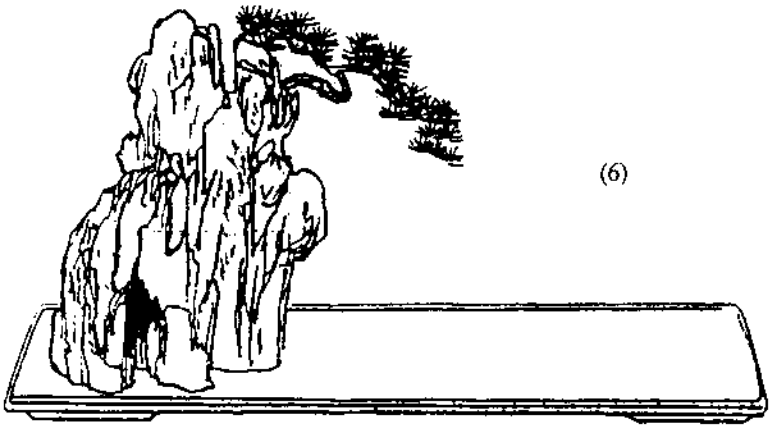

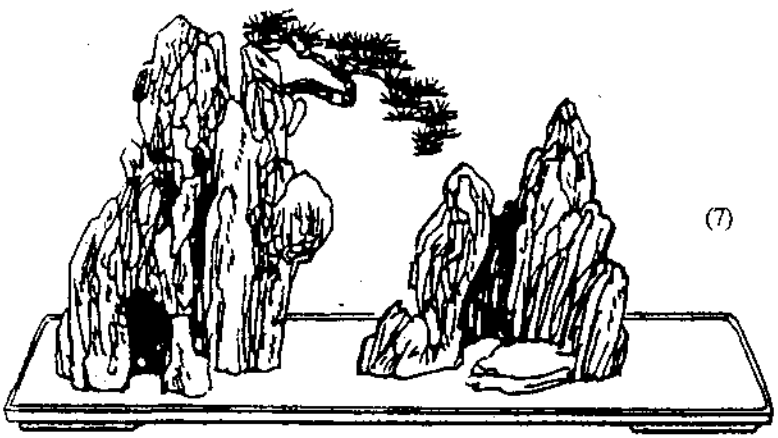

Hình 42b: ***Tạo hình bồn cảnh đá nổi***
6. Định vị ngọn chính
5. Định vị ngọn phối hợp



Hình 42b: ***Tạo hình bồn cảnh đá nổi***
8. Trồng cây xong, điểm xuyết thêm vào

Tạo hình cảnh gần phải có sự khoa trương thích đáng, thủ pháp ngắn gọn. Nó hoàn toàn khác với loại tạo hình cảnh xa. Đặc trưng toàn bộ đường viền ngoài phải xanh gầy, phần eo phải gầy đét nhưng tránh đối xứng. Nửa phần trên phải to nặng hơn nửa phần dưới bởi vì cảnh gần thuộc phác họa "*thượng phong bán hình*".

Ngọn phối nói chung không nên cao rộng quá, ước cao khoảng 1/3 ngọn chính. Độ rộng căn cứ vào độ dài bồn, độ cao đá mà linh hoạt biến hóa. Ngọn phối cao thì chân núi không nên kéo dài. Chân núi đáy phối có thể kéo dài thích đáng làm cho bức phác họa cân đối. Như vậy sự hô ứng, cân xứng, xa gần, trên dưới càng làm nổi bật sự cao to, hùng vĩ của ngọn chính.

Độ cao ngọn chính cảnh gần khoảng 2/3 độ dài bồn hoa hoặc gấp đôi độ rộng bồn. Đường cong chân núi trong bồn cơ bản nhỏ bằng 2/3 độ rộng bồn làm cho phần trước của núi có 1 khoảng trống, gây cảm giác có 1 khoảng đất trống lượn vòng. Như vậy mặt nước cũng có sự biến hóa của chính phụ, to nhỏ.

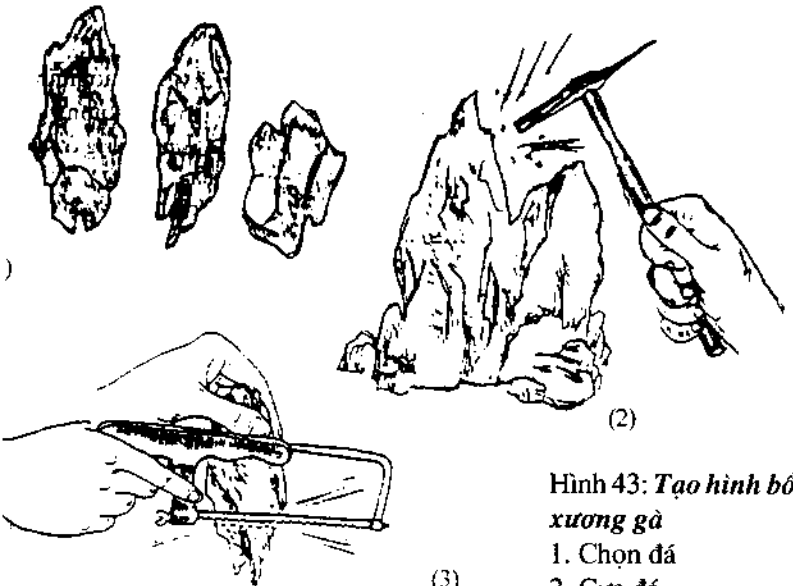

Hình 43: *Tạo hình bồn cảnh xương gà*
1. Chọn đá
2. Cưa đá
3. Đẽo gọt ngọn núi

Hố trồng cây không nên để ảnh hưởng đến tạo hình. Thân hố cố gắng to một chút. Miệng trồng phải ẩn nấp, lại phải tiện cho việc trồng. Dưới đáy để mấy lỗ thoát nước để lợi cho việc thoát nước và thu hút không khí.

g. Tạo hình bồn cảnh bằng đá xương gà

Đá xương gà chủng loại tương đối nhiều. Chất đá tương đối cứng, trong đá ngang dọc giao nhau dáng giống xương gà. Tỉnh Hà Bắc có đá màu trắng, Triết Giang có màu hồng nhạt, có tính hút nước kém, có thể gia công tạo hình sơ qua (*hình 43*).

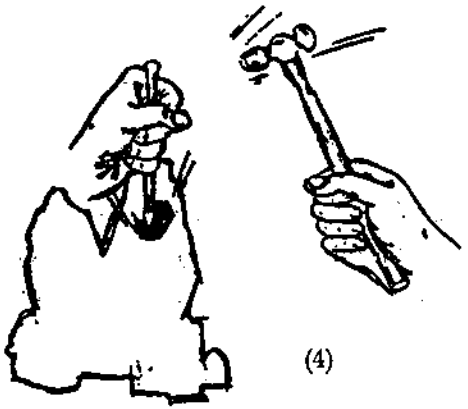

(4)



(5)

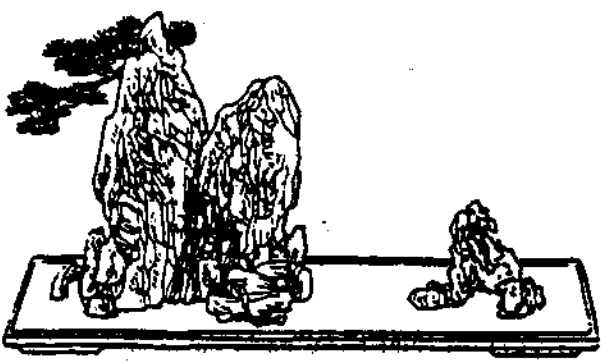

Hình 43: ***Tạo hình bồn cảnh xương gà***

4. Đục hố trồng ở sau lưng đá
5. Trồng cây (phản diện)
6. Bố cục

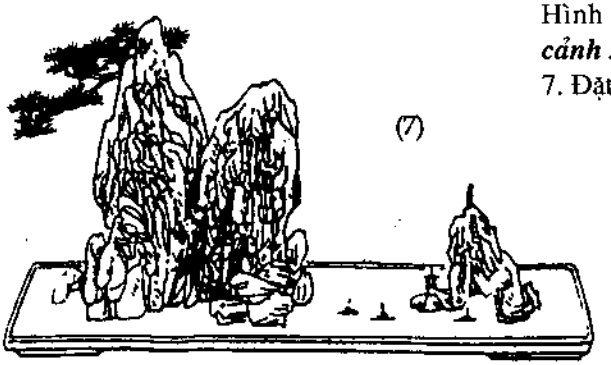

(7)

Hình 43b: ***Tạo hình bồn cảnh xương gà***
7. Đặt tên bãi kiện

h. Tạo hình bồn cảnh đá cứng sa tích (H44)



(1)



(2)

Hình 44: ***Tạo hình bồn cảnh Sa tích***
1. Chọn đá cưa
2. Phối cảnh

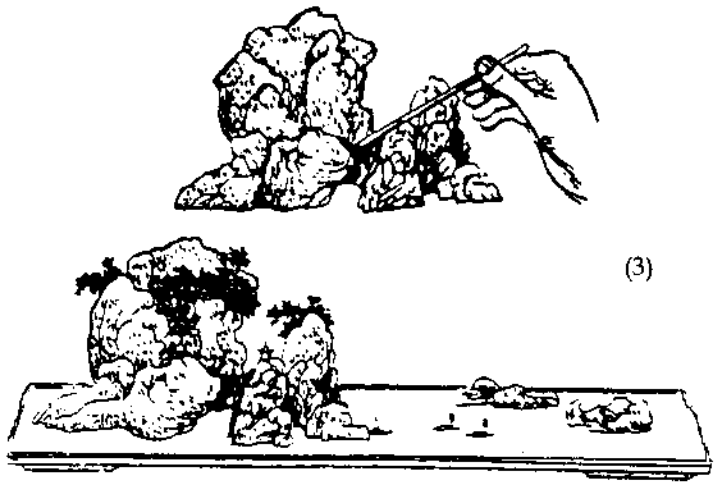

(3)

Hình 44a: ***Tạo hình bồn cảnh Sa tích***
3. Dính
4. Bố cục trồng, điểm xuyết bãi kiện

i. Tạo hình bồn cảnh kiểu khe sâu bằng đá thạch duẩn

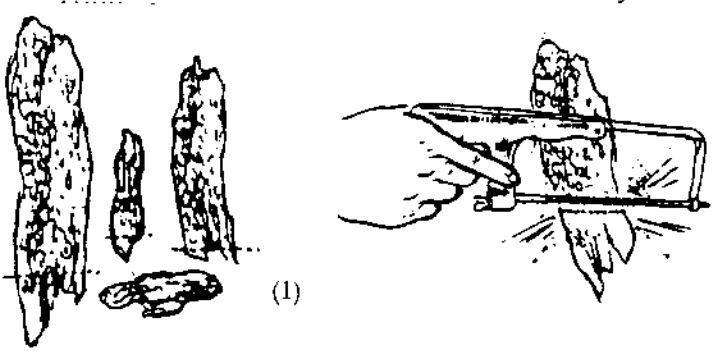

(1)

Hình 45: ***Tạo hình bồn cảnh kiểu khe sâu bằng đá Thạch duẩn***
1. Chọn vách đa đường
2. Cưa

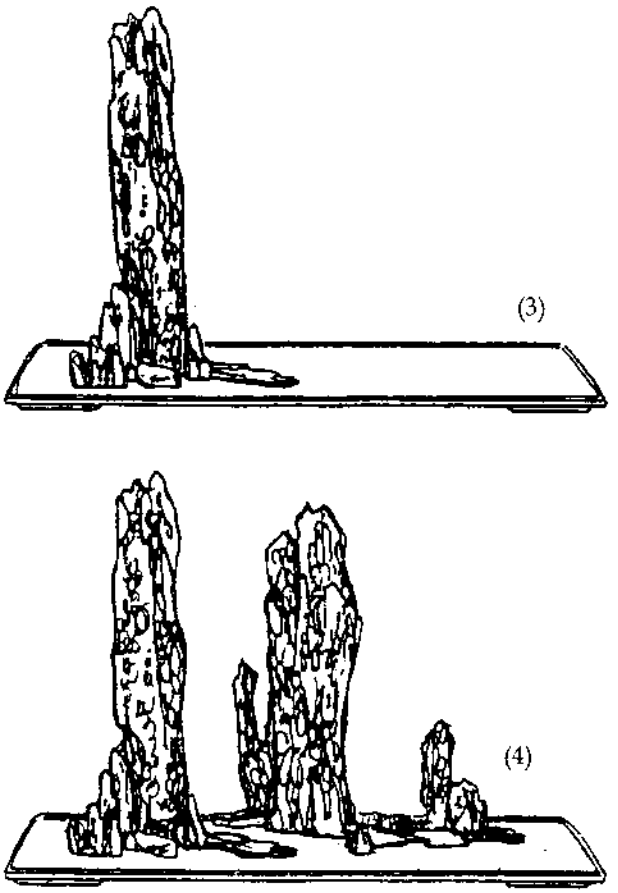

Hình 45b: ***Tạo hình bồn cảnh kiểu khe sâu bằng đá Thạch duẩn***

3. Định vị ngọn chính, phối chân núi
4. Ngọn phối đứng hình thành khe sâu

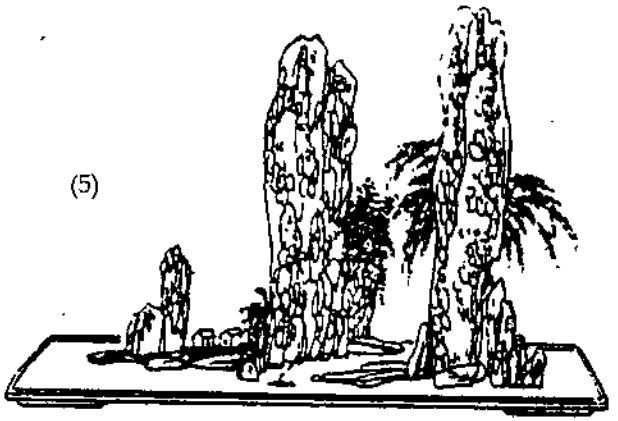

Hình 45c: ***Tạo hình bồn cảnh kiểu khe sâu bằng đá Thạch duẩn***

5. Trồng và điểm xuyết bãi kiện

k. Tạo hình bồn cảnh bằng đá Thái hồ (H46)

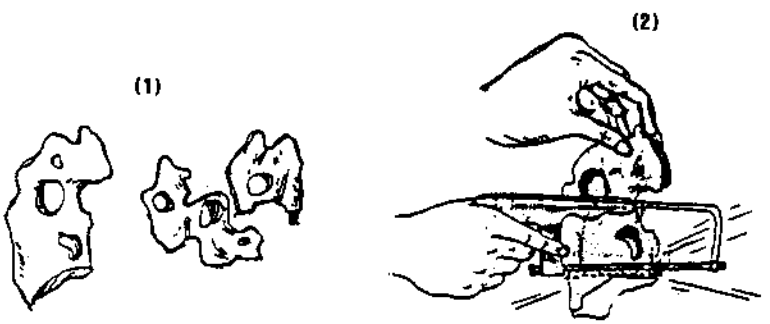

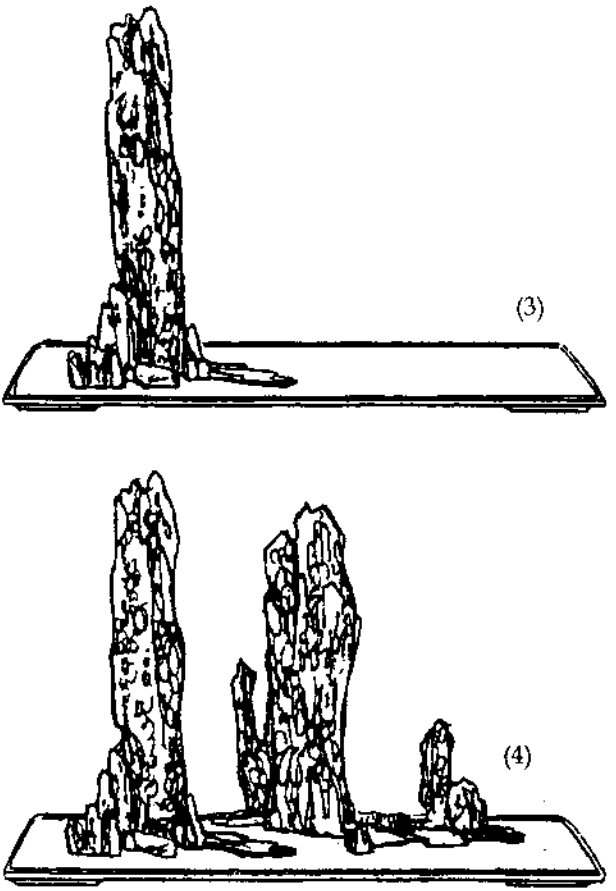

Hình 46: ***Tạo hình bồn cảnh bằng đá Thái hồ***
1. Chọn đá
2. Cưa đá
3. Dính chân dốc, phối đặt núi khách
4. Trồng cây và điểm xuyết, đặt bãi kiện

l. Tạo hình bồn cảnh kiểu tầng ngang bằng đá thiên tầng (hình 47)

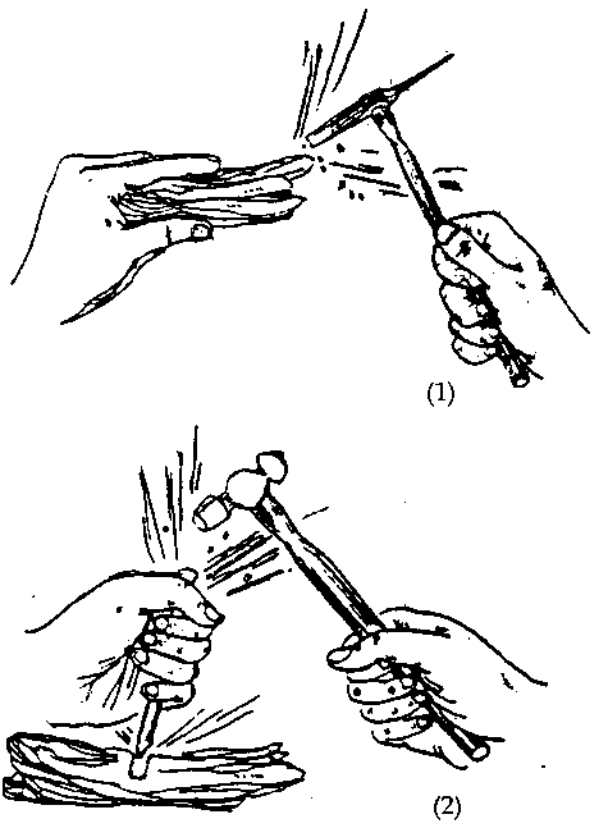

Hình 47: **Tạo hình bồn cảnh kiểu tầng gang bằng đá Thiên tầng**

1 Chọn đá, đục, đẽo cục bộ

2. Hai hòn đá trên và dưới phải dính liền với nhau. Để dính được chắc chắn, trước tiên phải đục hố đối nhau, sau đó ở trong hố khảm một đường thép cố định

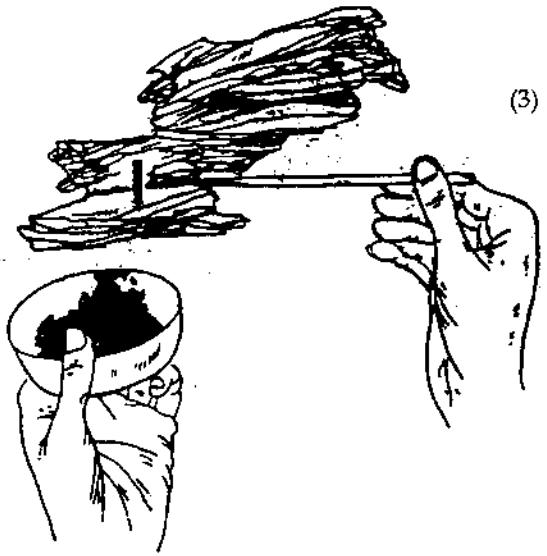

(3)

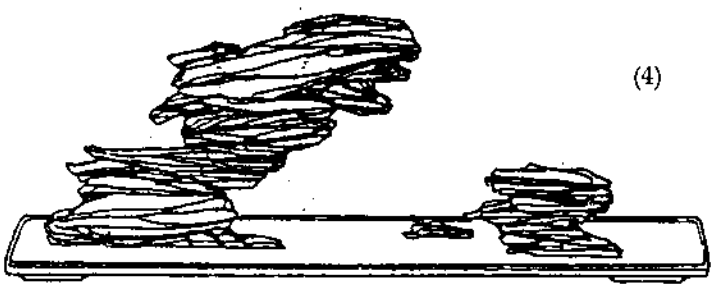

(4)

3. Dùng xi măng gắn đá
4. Định vị ngọn chính phối ngọn phụ

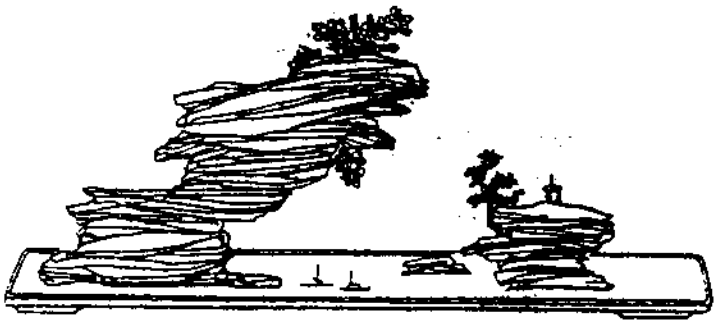

5. Trồng cây điểm xuyết

m. Tạo hình bồn cảnh đá Chung nhũ (H48)

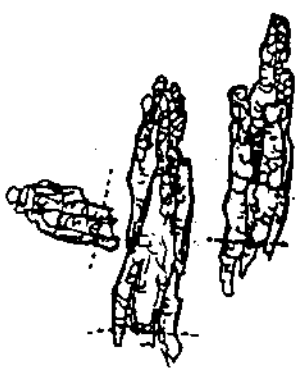

Hình 48: **Tạo hình bồn cảnh đá Chung nhũ**
1. Cấu trí chọn đá, xác định độ cao ngọn núi và vạch đường

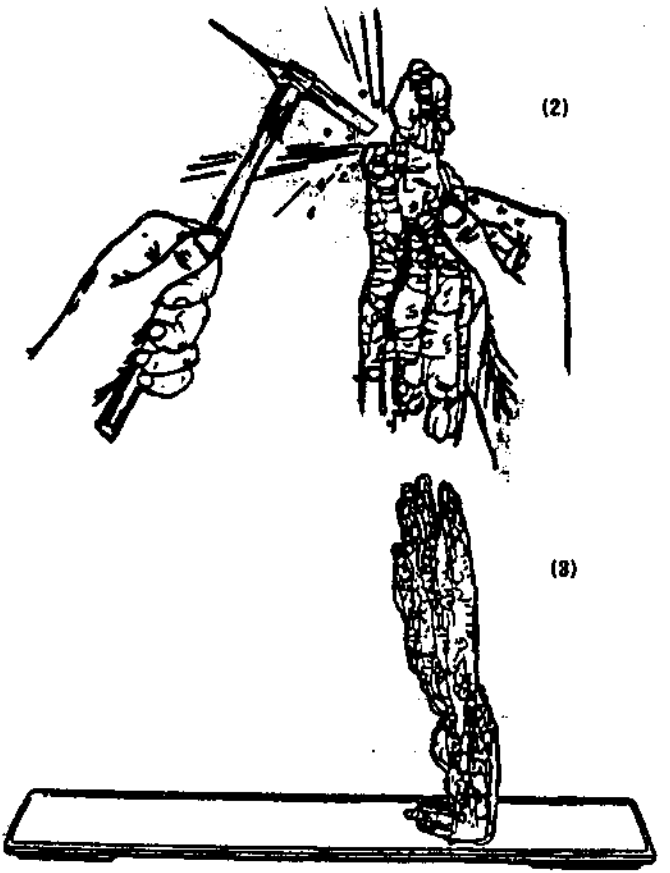

Hình 48a: **Tạo hình bồn cảnh đá Chung nhũ**
2. Đẽo gọt
3. Gắn kết

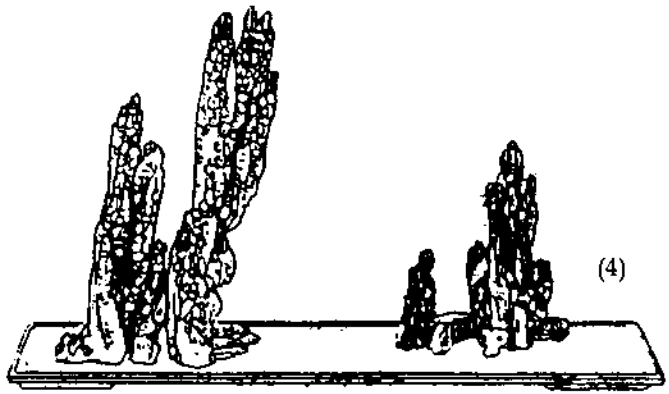

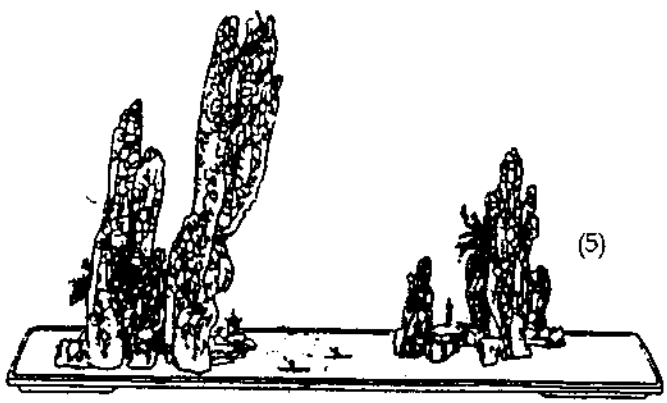

Hình 48b: **Tạo hình bồn cảnh đá Chung nhũ**
4. Định ngọn phối và ngọn phụ
5. Trồng cây điểm xuyết

Chương III

TẠO HÌNH BỒN CẢNH THỦY HÁN (KHÔ NƯỚC)

Bồn cảnh khô nước là tập hợp bồn cảnh sơn thủy và bồn cảnh cây cọc. Trong bồn nhân tố cấu thành phong cảnh rất nhiều, bởi vậy phải đặc biệt chú ý đến quan hệ tương hỗ giữa cây, đá, nước, đất. Khi chế tác, trước tiên phải căn cứ vào chủ đề biểu hiện mà xác định lấy cây làm chủ hay lấy đá làm chủ, lấy mảng gò đất làm chủ hay lấy mặt nước mênh mông làm chủ. Chính phụ không rõ ràng thì khó có thể chế thành tác phẩm đẹp được.



Bồn cảnh thủy hán thường có 3 hình thức. Loại thứ nhất: 1 bên bồn là gò đất, bên kia là mặt nước. Loại thứ 2: xung quanh là nước, ở giữa là gò đất. Loại thứ 3: 2 bên là gò đất, ở giữa là mặt nước như một dải giang

hà hoặc khi nước từ giữa chảy qua. Đương nhiên cũng có trong hình thức nửa gò đất, nửa nước, trên gò đất lại có 1 khe nứi từ giữa chảy qua. Cảnh vật có thể thiên biến vạn hóa nhưng phải phù hợp với lẽ tự nhiên.

Dùng bồn cảnh thủy hán phải có miệng nông, hình chữ nhật và hình bầu dục mới đẹp, tròn cũng được. Bồn tròn nên làm bồn cảnh 4 mặt có thể nhìn thấy được. Bồn gốm thậm chí đại lý thạch hán bạch ngọc đều được. Đáy phần gò đất của bồn phải có lỗ thoát nước. Bồn cảnh sơn thủy cực nông thì có thể không phải dùng lỗ thoát nước nhưng loại bồn nông quá trồng cây dễ bị đổ nên phải khoan lỗ thoát ở cây, chọc vào sợi dây kim loại để buộc vào gốc cây, làm cho cây cố định.

Dùng bồn nông không nên chọn cây quá thô. Lấy cây làm chính thì đá phối bên dưới phải chất phác, chắc nịch để tránh "*khách to tiếng hơn chủ*". Thường dùng các loại đá: đá qui văn, thạch anh, tùng hóa thạch, sa tích thạch.

Định vị trí đất, nước là vấn đề cơ bản của tạo hình bồn cảnh khô nước. Nếu hai bên trông bồn là gò đất, ở giữa có sông chảy qua thì hai mảng gò đất phải có chính phụ, độ to nhỏ rõ ràng, nước chảy phải quanh co, trước rộng hẹp, từ mặt chính không nhìn thấy đầu cuối của dòng sông làm cho người ta thấy ý "*bất tận của sâu xa vô hạn*". Nếu như bán sông bán địa, biểu hiện bờ ao, hồ biển phong quang thường là lấy đất làm chính. Đường bờ cũng phải khúc triết biến đổi. Sau khi xác định vị trí đường bờ thì dùng đá núi. Đá được chọn kỹ be bờ ngăn đất. Đáy của đá núi phải cưa phẳng. Đá to nhỏ, cao thấp trước sau, trên dưới phải chằng chịt biến hóa nhưng màu đá phải gần giống nhau, hoa văn phải thống nhất.

Cách gắn đá, gia công đá để gắn đã được trình bày trong phần bồn cảnh sơn thủy. Chỉ xin lưu ý những loại đá hút nước như sa tích thạch, hải mẫu thạch, ở mặt đất phải quét 1 lớp xi măng để phòng



Ảnh 62: Cổ mộc phùng xuân (La hán tùng)
Tác giả: Sơn Đông Lâm



Ảnh 63: Yêu điệu thục nữ Quân tử hảo cầu (Đậu Lăng la)

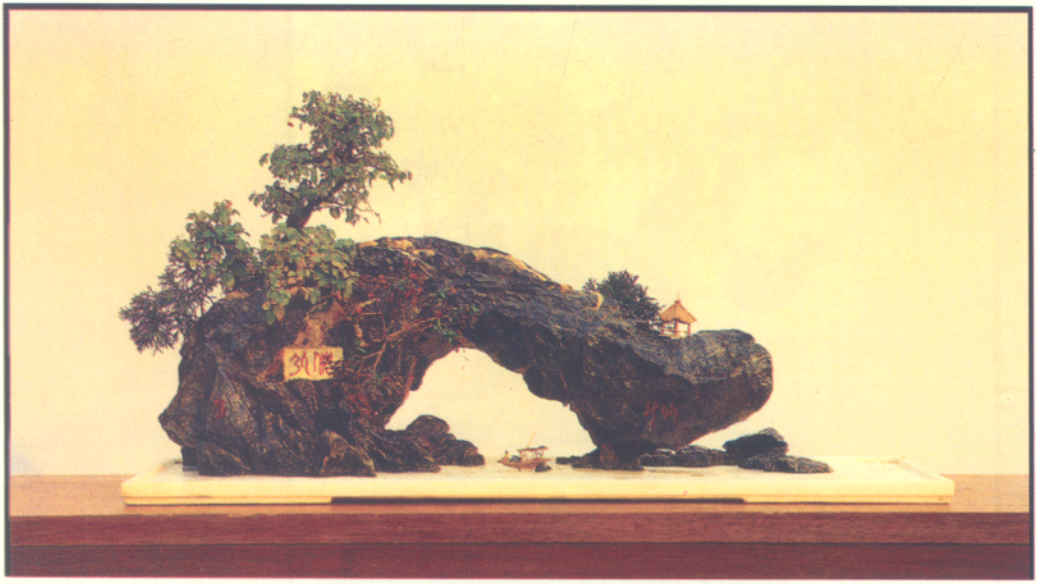

Ảnh 64: Hồ sơn xuân hiểu (Anh đức thạch)
Tác giả: Uông Đỉnh



Ảnh 65:
Nam quốc phong tình
(Thiên tuế)
Tác giả: Võ Vĩnh Khánh



Ảnh 66: Thu đến
(Hoa cúc)
Tác giả: Triệu Sĩ Kiệt



Ảnh 67: Huynh đệ
(Tước mai)
Tác giả: Hoa Yên Sơn



Ảnh 68: Chân Voi đầu đuôi chuột



Ảnh 69: Rừng thưa Nhật Bản



Ảnh 70: Lão Hạc sinh châu



Ảnh 71: Quế hoa - Sắc thu
Tác giả: Tôn Tuấn Nghiệp



Ảnh 72:
Xích Bích di vận
(tùng hóa thạch)
Tác giả: Ân Tử Mẫn



Ảnh 73: Thác đổ
gập gềnh
(Thông Nhật Bản)



Ảnh 74: Thủy tiên
Tác giả Mã Văn Kỳ



Ảnh 75



Ảnh 76: Thất tinh Sơn
(Đỗ quyên)
Lương Duyệt Mỹ

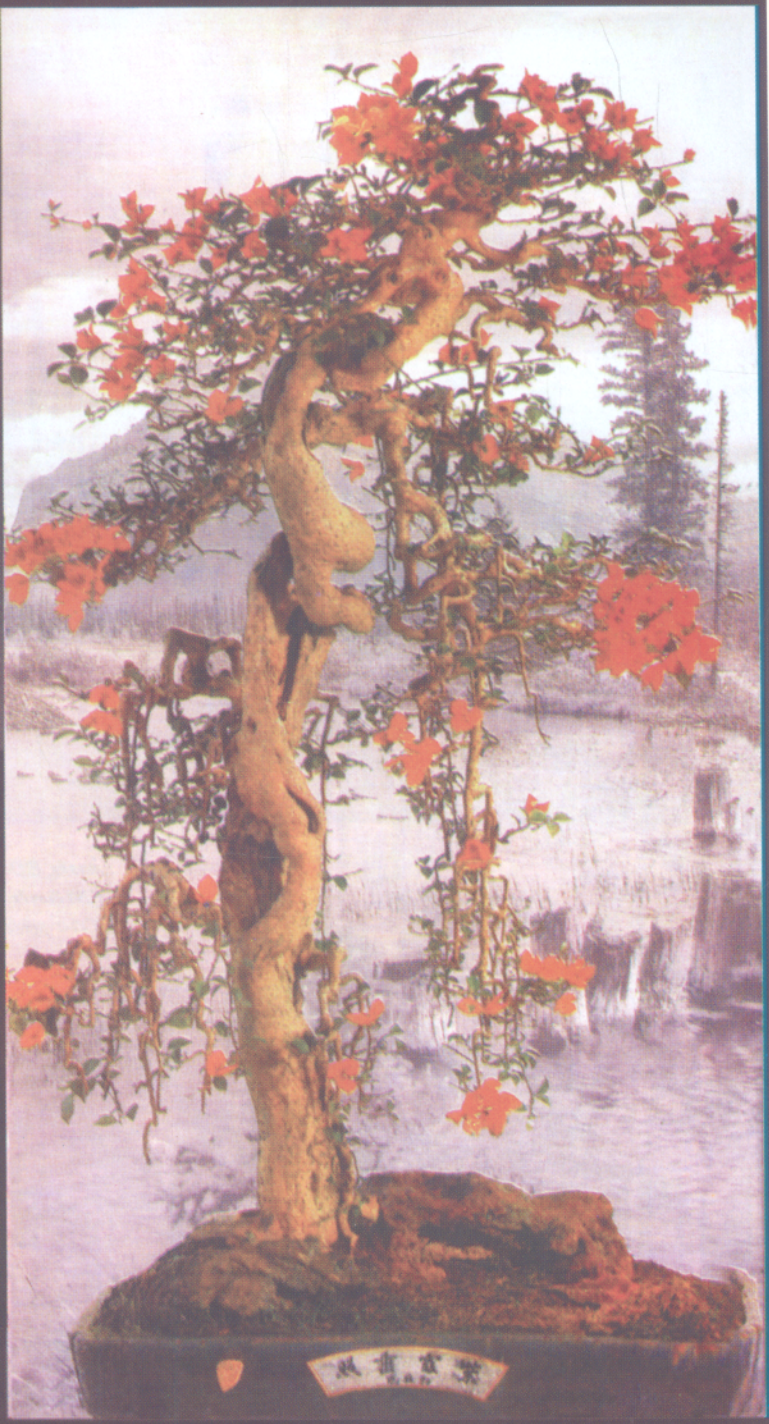

Ảnh 77: Buông mành (Gốc hoa giấy)
Gợi liễu theo nhau nhảy xuống hồ)



Ảnh 78: Biệt hữu thiên địa
(Bạch thái hồ thạch) - Tác giả: Hồ Diêu Khang

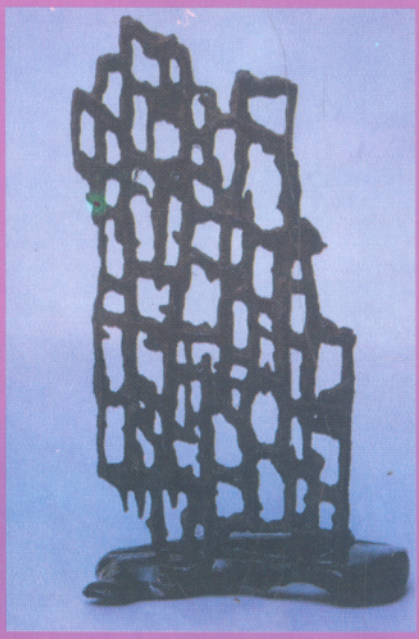

Ảnh 79: Biệt Khai (Đá hình)
Tác giả Nê Cát Phù

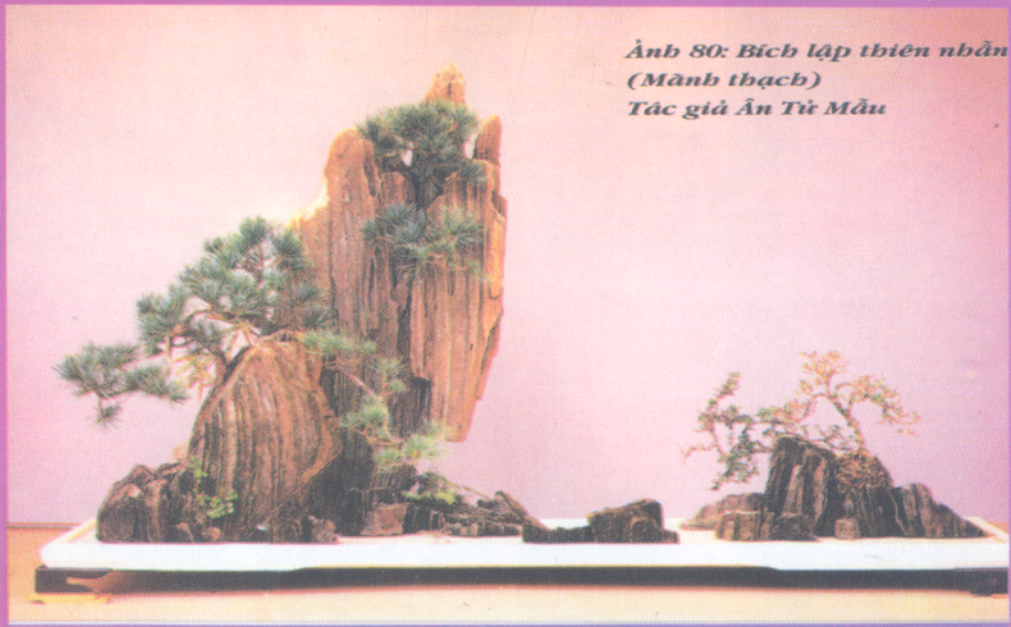

Ảnh 80: Bích lập thiên nhẫn
(Mành thạch)
Tác giả Ân Tử Mẫu



Ảnh 81: Tướng quân (Du thụ)
Tác giả : Hoàng Minh Sơn

Ảnh 84: Hiên ngang trên đỉnh nú
(Ngũ Châm tùng)
Tác giả Phan Trọng Liên

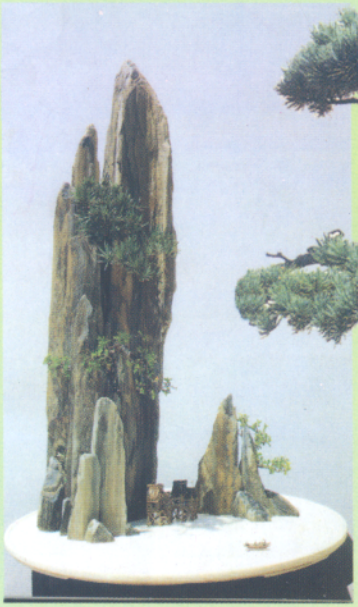

Ảnh 83: Huyền nhai tầm vu
(Mộc văn phù- Bích thạch)
Tác giả: Uông Đỉnh



ình 85: Thác đổ
ành dành- 25 tuổi, cao 65 cm
rdenia angustifolia I)

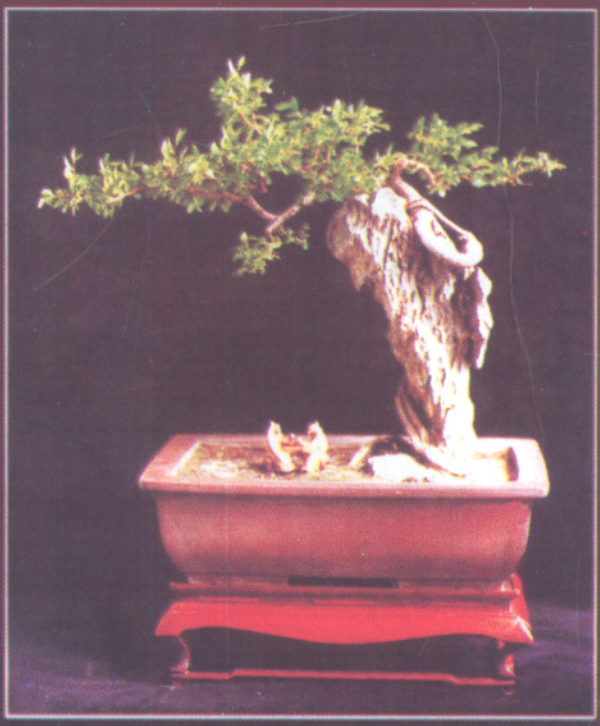



Ảnh 86:
Cây trên đá

Ảnh 87:
Cùm rụm-
(Bùm sụm)

nước rò, ảnh hưởng đến sự sinh trưởng của cây. Sau khi hoàn thành be bờ có thể thử cho nước lên, nếu nước rò vào gò đất thì phải dùng xi măng để bịt lỗ rò rỉ lại.

Tiếp theo là trồng cây ở gò đất hoặc trồng đá thành nui. Nếu trồng 1 cây đơn độc, biểu hiện cảnh ao nước thì thân cây nên nghiêng về mặt nước, có ý "*cảnh thưa ngang chéo nước trong nông*". Nếu biểu hiện bờ biển rừng cây, đầm lầy cây rừng, khe cốc rừng cây thì cách trồng cây có thể xem tạo hình bồn cảnh rừng cây. Khi trồng cây phải cố gắng làm cho địa hình nhấp nhô, có biến hóa.

Khi đã hoàn tất việc trồng cây, phải điểm xuyết một số đá dưới cây và trên mặt nước làm cho bức phác họa phong phú hoàn mỹ, có cảm giác chỉnh thể. Cuối cùng ở giữa đá trồng cỏ nhỏ, trên mặt đất phủ rêu xanh và ở vị trí thích đáng đặt bãi kiện (*Bãi kiện: Vật trang trí nhỏ*). Lớp đất bồn cảnh khô nước mỏng, chăm sóc phải tỉ mỉ. Mùa hè phải tưới đẫm nước, giữa hè phải che nắng thích đáng. Mùa đông phải ngăn ngừa đất đông lạnh (*hình 49*).

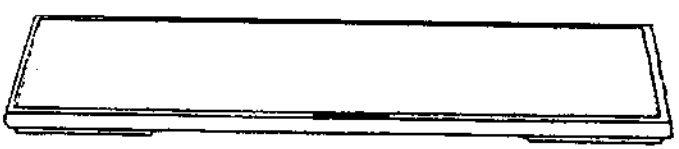

(1)

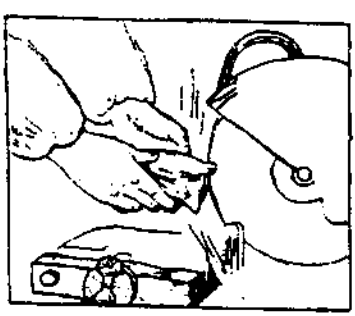

(2)

Hình 49: ***Tạo hình bồn cảnh khô nước***
1. Chọn bồn
2. Chọn đá và cắt bằng phần đáy

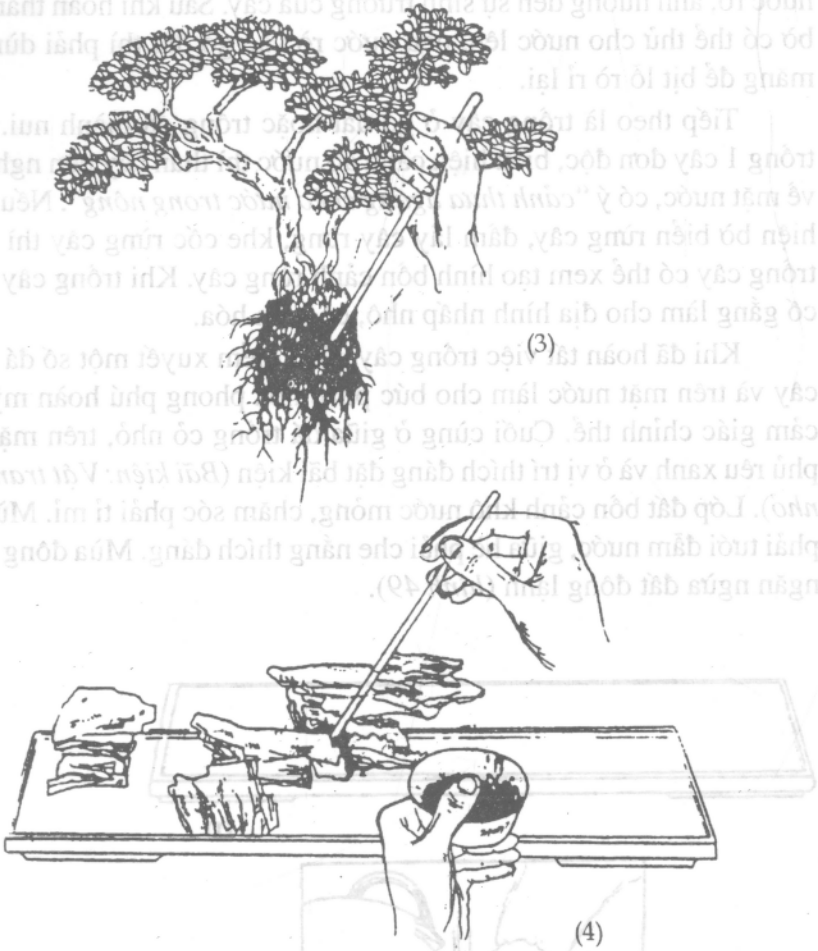

Hình 49a: ***Tạo hình bồn cảnh khô nước***

3. Tiến hành tỉa cắt cây, bỏ đi một phần đất cũ và cắt rễ già
4. Phân đất, nước, đường bờ, dùng đá gắn lại

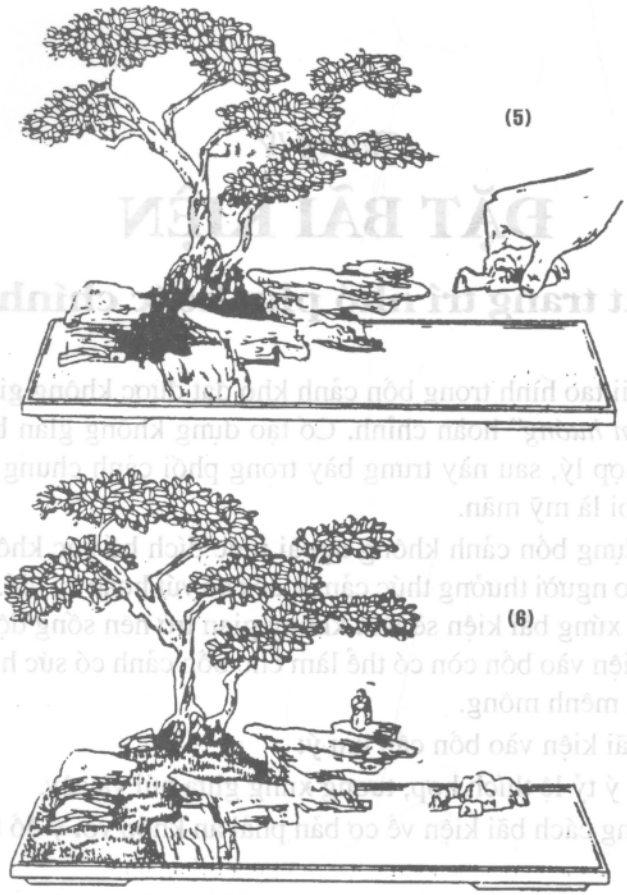

Hình 49b: ***Tạo hình bồn cảnh khô nước***

5. Trồng cây

6. Trên đất phủ đá, phủ rêu xanh, điểm xuyết bãi kiện

Chương IV

ĐẶT BÃI KIỆN

(Vật trang trí nhỏ phụ hoặc chính)

Đá núi tạo hình trong bồn cảnh khó đạt được không gian "*bốn phương, tám hướng*" hoàn chỉnh. Cố tạo dựng không gian ba chiều tương đối hợp lý, sau này trưng bày trong phối cảnh chung hài hòa cũng tạm coi là mỹ mãn.

Tạo dựng bồn cảnh không ngoài mục đích bố cục không gian đem đến cho người thưởng thức cảm giác cao vút hoặc xa vời. Việc tô điểm tương xứng bãi kiện sẽ làm không gian trở nên sống động hơn. Thêm bãi kiện vào bồn còn có thể làm cho bồn cảnh có sức hút kỳ lạ, phong cảnh mênh mông.

Đặt bãi kiện vào bồn cần lưu ý:

- Chú ý tỷ lệ thích hợp, tương xứng giữa núi và cây.
- Phong cách bãi kiện về cơ bản phải ăn khớp với ý đồ tạo hình đá núi.
- Cách điệu giữa bãi kiện với nhau phải thống nhất.
- Cho bố cục thẩm mỹ phù hợp (*quan hệ chính phụ, nhìn thấu, tầng thứ, dày thưa, kín hở...*).

Bãi kiện càng nhỏ càng tỏ rõ "*Sơn cao thủy viễn*" nhưng không nên quá nhỏ. Một mặt sẽ không hài hòa với núi thô kệch cao to. Mặt khác quá cường điệu sự nhỏ bé của bãi kiện, bồn cảnh không đạt được tác dụng chính phụ.

Khi biểu hiện cảnh gần, đặc tả, bãi kiện có thể hơi to, tinh tế, tỉ mỉ một chút. Bãi kiện khung cảnh xa nhỏ và gợi cảm giác mơ hồ.

Vì vậy, bãi kiện và phong cách cảnh vật trong bồn khéo hài hòa, chủ đề phản ánh sẽ sâu sắc, thâm thúy hơn.

Một nhóm bãi kiện ngoài việc thống nhất cách điệu còn phải hình thành quan hệ tương xứng, tương hỗ. Có khi một tác phẩm bồn cảnh không tránh khỏi có hai ba loại bãi kiện, chất đất. Nhưng phải kết hợp sao cho chúng liên hệ với nhau một cách tự nhiên. Nếu không sẽ gây cho người xem cảm giác lộn xộn, thiếu thẩm mỹ.

Khi sáng tác phải cân nhắc nội dung và vị trí của bãi kiện chính vì đây là chủ đề của một nhóm bãi kiện. Sau khi xác định được bãi kiện chính, dựa vào yêu cầu của bề mặt phác thảo mà thiết kế nội dung của bãi kiện phụ và vị trí của nó... làm cho bãi kiện chính và phụ hòa hợp với nhau thành chỉnh thể.

Sắp đặt bãi kiện phải chú ý đến đặc điểm gần to, xa nhỏ, thấp to, cao nhỏ, càng xa càng nhỏ.

Cái khó của việc tạo ra một bồn cảnh có "*sức hút hấp dẫn*" là hài hòa bố cục không gian sao cho sự nhìn thấu các điểm tản mạn (*chi tiết*) như cách nhìn trong một bức tranh quốc họa Trung Hoa. Trong khi sự nhìn thấu các tiêu điểm (*điểm hội tụ chủ đề*) lại như trong một bức họa phương Tây hoàn toàn hợp cách về tầm nhìn. Người xem như hòa vào cảnh, ở ngoài bồn nhìn vào thấy như gần to, xa nhỏ; trên to, dưới nhỏ, trong ta hai bên nhỏ mà bố trí bãi kiện.

Những bồn cảnh ở giữa có bố cục to, hai bên nhỏ làm mất vẻ tự nhiên. Vì vậy phải dùng cách nhìn thấy các điểm tản mạn của tranh vẽ Trung Hoa để khắc phục nhược điểm này. Bãi kiện trái phải cùng nằm trên một trục hoành (*phương ngang*). Ngoài nội dung chính ở giữa ra; phần còn lại không kể cách cạnh bồn xa hay gần có thể nhỏ như nhau, cảm giác tự nhiên gần gũi hơn làm nổi bật đặc trưng cần thiết của bồn cảnh.

Bãi kiện xếp tầng trước sau, thông qua quan hệ nhìn thấu làm cho không gian hữu hạn biến thành sâu rộng, khoáng đạt. Đây là thủ pháp hiệu quả "*trong nhỏ nhìn thấy to*". Bãi kiện cũng không nên quá nhiều mà nên ít và tinh (như có "*Thần sắc*", phối hợp với sự ẩn hiện xa gần, phong cảnh tự nhiên có đình, đai, tháp, cầu... tô điểm.

Bồn cảnh là hình thu nhỏ của tự nhiên nên ở giữa chốn sơn thủy cần sắp đặt bãi kiện cho hợp với đời thường. Những nhà, đình ở trong bồn nên đặt ở chỗ gần nước. Tháp cổ là kiểu kiến trúc thẳng đứng, lợi dùng khoảng không thoáng đãng mà phô bày, dùng trong bồn cảnh để tăng thêm độ cao phác họa, phá vỡ sự điều hòa êm dịu của sơn thủy, tăng hiệu quả "*ảnh ngược trong nước*", gắn liền với vũ trụ làm tăng không khí huyền bí hư ảo.

Cầu là bãi kiện trọng yếu nói các điểm cảnh trong bồn, dẫn người xem nối một tầm nhìn.

Thuyền lênh đênh trên mặt nước có thể sản sinh hứng thú vô hạn. Bồn cảnh có thuyền cho người xem cảm giác trong hư có thực, trong tĩnh có động.

Giương buồm ở chỗ nước sâu rộng, đặt bè ở đoạn nước nông chảy gấp, câu cá ở chỗ nước nông.

Thuyền có thể tăng thêm độ sâu không gian trước sau là "*đạo cụ*" tốt của nhìn thấu, tầng thứ trong bồn cảnh. Nhân vật là "*hoạt vật*" (*vật hoạt động*) trong bồn thường tạo hình "*quan bộc*", "*thích tùng*", "*lữ hành*", "*phóng mục*", "*tiều ca*" khắc họa sâu thêm cảnh vật.

Do đặc điểm "*động trong tĩnh, tĩnh trong động*" của nhân vật mà sản sinh ra thanh, sắc, âm... Tác dụng khác của bãi kiện thật không kể xiết.

Bãi kiện làm giàu nội dung và không thể thiếu được trong bồn cảnh sơn thủy.





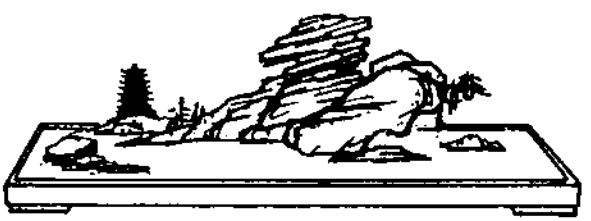

Hình 50. ***Một số vật trang trí nhỏ và chính dùng khi đặt bãi kiện vào bồn cảnh***

---

*. Quan bộc: *Ông quan và người học trò*
*. Thính tùng: *Nghe tiếng thông reo*
*. Lữ hành: *Người đi qua*
*. Phóng mục: *Phóng tầm mắt ra xa*
*. Tiểu ca: *Người đốn củi hát*

Chương V

MỆNH ĐỀ BỒN CẢNH

(Chủ đề bồn cảnh)

Một bồn cảnh biểu hiện thế nào và biểu hiện cái gì là hai khát niệm khác nhau. Biểu hiện thế nào là vấn đề thủ pháp và hình thức. Biểu hiện cái gì lại là vấn đề lập ý chủ đề.

Không có thủ phá thường thì chủ đề không dễ nổi bật. Ngược lại nếu chủ đề lập ý tốt mà thiếu thủ pháp thì tác phẩm cũng sẽ thất bại. Muốn lập ý và thủ pháp kết hợp hoàn hảo thì phải nghiên cứu kỹ các mệnh đề. Mệnh đề bồn cảnh phải có kiến thức văn học nghệ thuật nhất định mới tạo dựng sâu sắc được. Mệnh đề không phải là nội dung lập lại một bức tranh mà phải chứa hàm ý bên trong. Mệnh đề tốt, chọn lọc có thể làm một tác phẩm bình thường tăng giá trị gấp bội. Những bồn cảnh đặc biệt, biên giới sơn thủy thăm thẳm, ngụ ý hàm xúc. Có thể thông qua mệnh đề vẽ điểm rồng để tăng thêm ý cảnh.

Mệnh đề bồn cảnh phân ra hai loại tình huống:

- Loại trước hết lập mệnh đề, chủ đề, sau mới sáng tác.
- Loại từ tác phẩm lập chủ đề.

Chủ đề bồn cảnh có thể làm cho cảnh quan không những rực rỡ ra mà còn thai nghén được cảnh quan.

Theo tình huống đầu, căn cứ vào ý tứ sâu sắc, ngắn gọn trong sáng của chủ đề, thông qua chủ đề bày tỏ tâm tình.

Chủ đề dựa vào đối tượng, không gian, địa điểm, mục đích, lấy danh định ý. Đối chiếu với đề mục của chủ đề, tiến hành cấu tứ bao gồm chọn vật liệu, phác thảo, bố cục, trồng cây, đặt bãi kiện...

Đó là một yêu cầu tương đối cao. Nếu không có trình độ văn học, thẩm mĩ, nghệ thuật nhất định thì rất khó hoàn thành. Lúc đầu, có thể thử làm (*kiểu như thử nghiệm*), không nhất thiết phải sát chủ đề. Sau đó sẽ điều chỉnh, hoàn thiện dần.

Theo tình huống khác có thể dựa vào một tác phẩm đề hoàn thành, căn cứ vào bề mặt bức tranh mà diễn đạt ý tứ, lập chủ đề. Đây là cách làm tương đối phổ biến. Thông qua phân tích mệnh đề, rút ra chủ đề tác phẩm tăng thêm hiệu quả nghệ thuật của tác phẩm. Tranh Trung Quốc chú ý đến hiệu quả của thi, thư, họa, ấn. Bồn cảnh đẹp cũng có yêu cầu cao như vậy. Muốn làm tốt tình huống này cần đi sâu nghiên cứu kỹ tác phẩm, chọn chủ đề diễn đạt phù hợp.

Chủ đề phải khắc sâu dụng ý của tác phẩm thể hiện, phải hàm ẩn tưởng tượng phong phú, từ cảnh trong bồn thật đến chỗ sâu sắc của cảm giác đẹp trong tâm tưởng. Nhiều tác phẩm nổi tiếng vì có thể làm cho người xem ngắm mãi không chán. Ngoài cảm giác đẹp của tác phẩm, chủ đề tuyệt diệu làm cho người ta hồi tưởng không dứt, đạt hiệu quả cao "*vẽ cảnh bên ngoài, âm hưởng lắng đọng sâu sắc*".



Hình 51: **Mục quy** *(trẻ chăn trâu về làng)*

Chương VI

PHỐI HỢP BỒN CẢNH VỚI GIÁ TRANG TRÍ

Bồn cảnh là một chỉnh thể bao gồm nhiều yếu tố: Cây, đá, đất nước... Bồn dùng làm bồn cảnh cũng là một yếu tố quyết định quan trọng sự thành công và tạo dựng giá trị thẩm mỹ của bồn cảnh. Bản thân chiếc bồn cũng là một tác phẩm nghệ thuật. Vì vậy, việc phối bồn với cảnh cũng đòi hỏi một trình độ thẩm mỹ đạt tới sự hài hòa, hoàn mỹ.

Bồn cảnh sơn thủy thường dùng bồn đồ gốm cát đen, bồn men cát trắng, bồn pha lê, bồn nhựa, bồn đá đẽo, bồn xi măng đúc...

Hình dáng ưa nhìn của bồn là hình bồn chữ nhật, hoặc hình bầu dục, rất ít khi dùng bồn hình tròn.

Bồn không được sâu. Bồn nông mới có thể làm cho thế núi cao hùng vĩ, mặt nước mênh mông thêm có thể thưởng thức được chân núi và vách núi tự nhiên, đa dạng.

Những năm gần đây, người ta thường dùng đá đẽo hay xi măng đúc khuôn làm bồn.

Tỉ lệ giữa chiều rộng và chiều dài của bồn eo tròn là 1:1,5. Bồn hình chữ nhật là 1:4 hoặc 1:3. Biểu hiện sơn thủy xa xôi bằng phẳng dùng bồn dài tương đối tốt nhưng biểu hiện sơn thủy sâu xa và cao xa,

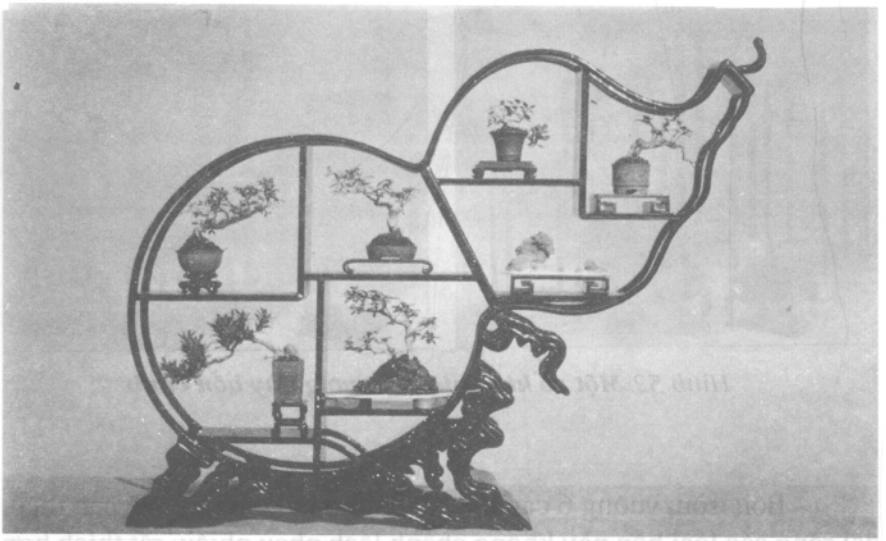

Hình 51: ***Trưng bày bồn cảnh mini với giá trang trí***

dùng bồn rộng thích hợp hơn. Bồn cảnh trồng cây cọc thường là bồn cát đen hoặc bồn men. Bồn sứ không hút không khí, chăm sóc cây sinh trưởng không đẹp, thường dùng làm bồn bao bọc ở bên ngoài. Bồn sành hoặc gốm nhẹ lửa hút không khí tốt, thoát nước tốt, thích hợp với việc trồng cây cọc nhưng ngoại hình không đẹp, chỉ nên dùng khi chăm sóc cây.

Bồn gốm công nghệ cát đen, màu sắc phong phú, kiểu dáng đa dạng cho người xem cảm giác già dặn, chất phác, nông chắc. Chất của nó chặt, khả năng hút nước chậm, có khả năng hút khí nhất định rất lợi cho cây sinh trưởng và phát dục. Giá trị nghệ thuật và giá trị thực dụng của nó cao hơn hẳn các loại bồn khác. Bồn dùng làm bồn cảnh trồng cọc cây có ba loại chính. Cần căn cứ tư thái của cọc cây mà chọn bồn:

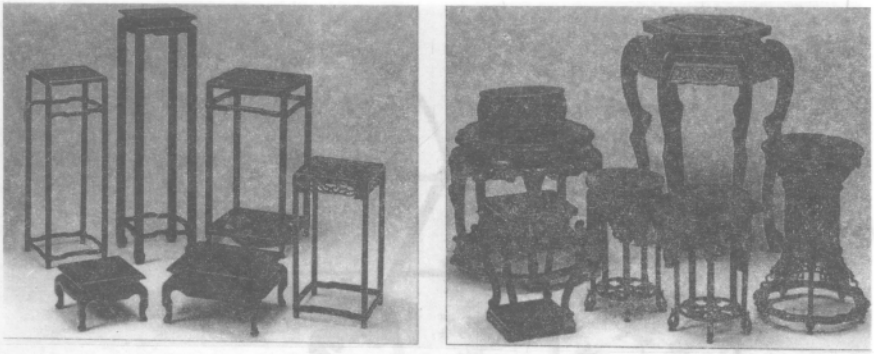

Hình 52: ***Một số kiểu giá, kệ trưng bày bồn cảnh***

- Bồn tròn, vuông 6 cạnh, 8 cạnh, bồn hải đường... độ cao thấp, dài rộng các loại bồn này không chênh lệch nhau nhiều, rất thích hợp với trồng cọc cây già, gốc cuộn khúc, to khỏe.

- Bồn cao dạng mặt hình vuông hoặc tròn có chiều cao gấp 2 lần chiều rộng trở lên, thích hợp với việc trồng cọc cây dáng cheo leo như thác đổ.

- Bồn nông hình chữ nhật hay hình bầu dục là loại bồn dùng phổ biến nhất, thích hợp với bồn cảnh trồng 2 cây, nhiều cây, rừng cây, đá gần, cây nằm, cây nghiêng...

Tỉ lệ to nhỏ giữa bồn, cây, đá phải hài hòa. Bồn quá to gây cảm giác trống rỗng, cây trở thành non yếu, núi biến thành thấp nhỏ.

Bồn quá nhỏ trông cây cồng kềnh, bí, đầu nặng chân nhẹ, không có lợi cho sự sinh trưởng của cây.

Màu sắc của bồn nên mộc mạc, giản dị, thanh nhã, chất phác không loè loẹt quá đáng.

Bồn cảnh trồng hoa quả, màu sắc có thể tươi sáng hơn nhưng phải hài hòa với màu sắc hoa quả.

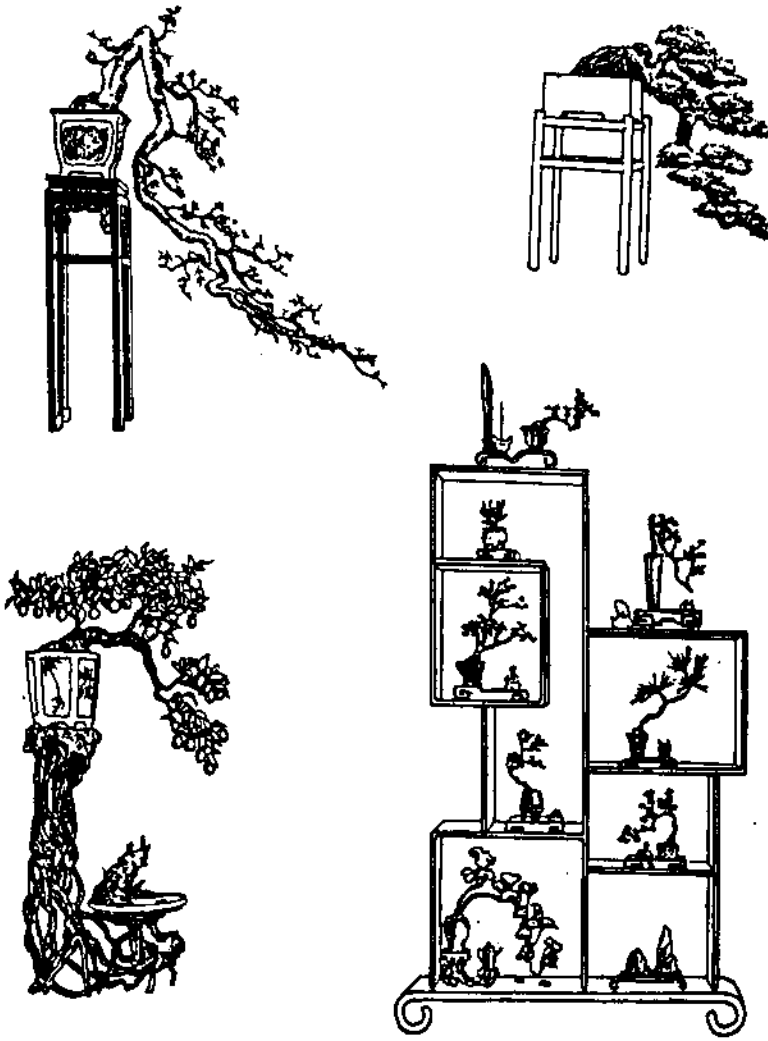

Hình 53: ***Phối hợp bồn cảnh với giá trang trí***

Bồn cảnh sơn thủy không nên dùng màu giống với màu đá.

Bồn và đôn, giá trang trí cũng là một sản phẩm nghệ thuật. Việc phối hợp chúng với bồn cảnh cũng là một công việc nghệ thuật đòi hỏi óc thẩm mỹ.

Việc phối trí bàn, đôn, giá trang trí với bồn cảnh còn có thể điều tiết độ cao của bồn, tạo ra những góc độ thưởng thức đẹp nhất. Bàn, đôn, giá trang trí được phân chia theo chất liệu, chủ yếu có chất liệu gỗ, trúc, gốc cây thiên nhiên, đá, gốm, sứ và xi măng. Bàn, đôn, giá gỗ dương, nam mộc, bưởi, long não... gỗ lim được ưa chuộng hơn cả.

Bàn, đôn giá gỗ bày trong nhà chia thành hai loại:

- Kiểu chế tạo đơn giản.
- Kiểu chế tạo phức tạp, cầu kỳ.

Bàn, đôn, giá hay tủ bày (*kiểu tủ trang trí*) có thể đặt ngay trên mặt đất hoặc liên kết với nhau thành mảng, khối không gian như đồ dùng trong nhà.

Bàn thường gặp có bàn vuông, bàn tròn, bàn nửa tròn, bàn thiên nhiên (*như tảng đá bằng phẳng*), độ cao thấp khác nhau, kích thước to nhỏ tùy mục đích sử dụng.

Đôn hoặc giá gỗ cũng có cấu tạo tương tự nhưng được đục đẽo, chế tác, lắp ghép phức tạp hơn. Ngoài những đôn, giá đơn giản còn có loại chạm trổ nổi, trổ chìm hình tượng chim hoa, muông thú hoặc cách điệu các mảng hoa văn trang trí phức tạp.

Kết cấu kiểu đơn giản thanh nhã, đơn giản, chất phát dễ chế tạo. Đường nét và kết cấu kiểu phức tạp đa dạng, tinh xảo, điêu khắc "*Mai, Lan, Cúc, Trúc*" hoặc các điển cố, điển ngữ xưa, đường nét cầu kỳ, có khi còn khảm xà cừ hoặc khảm sợi bạc trên gỗ để tăng giá trị sản phẩm.

Bàn giá trúc giản dị, không sặc sỡ, tự nhiên mang dáng vẻ nông thôn, thường dùng trúc hoa, trúc tía chế thành. Cũng có thể dùng trúc thường gặp ở nông hun khói lửa, uốn gọt tạo hình.

Đôn, giá gốc cây dùng gốc cây độc lập hoặc dùng nhiều gốc cây ghép liền nhau thành từng mảng, khối trang trí đặt trên mặt đất gây cảm giác hoang sơ, gần gũi với cảnh trí thiên nhiên lại rất kinh tế.

Lũa là các gỗ cây gỗ quý, cứng mòn mỏi giữa thiên nhiên hoặc được đục đẽo từ gỗ cứng, tạo hình rất kéo, được nhiều người ưa chuộng.

Đôn đá, bàn và giá đá dùng đá núi đục đẽo tạo hình thường thấy ở các vùng núi đá vôi (*Hòa Bình, Ninh Bình, Ngũ Hành Sơn*) hoặc các vùng đá tai mèo ở biên giới. Ngoài ra còn các loại bàn, đôn, giá chế tạo từ gốm, sứ, xi măng, granitô, nhựa dẻo ép cứng cũng rất tiện dụng và phạm vi sử dụng khá rộng rãi trong trang trí nội ngoại thất kiến trúc.

Nguyên tắc có bản của chọn phối giá trang trí với bồn cảnh là: *Hình bồn và hình mặt bàn phải tương phỏng.*

Bồn tròn phối với bàn tròn, bồn vuông phối với bàn vuông.

Bồn chữ nhật hoặc bầu dục phối với bàn hình chữ nhật.

Bồn hình trống, bồn biến hình, hình vuông hoặc hình tròn đều có thể đặt trên bàn lũa hoặc gốc cây thiên nhiên.

Bồn cảnh sơn thủy thường phối với bàn gối đầu hoặc bàn hình chữ nhật.

Ngoài ra, bồn sâu nên phối với bàn cao, bồn nông nên phối với bàn thấp, độ to nhỏ của mặt bàn nên tương xứng với cỡ đáy bồn.

Bàn, đôn, giá trang trí còn phải tương xứng với độ nặng nhẹ của bồn cảnh. Cọc cảnh thô to phải phối với bàn, đôn, giá vững chắc, chất phác. Bồn nông, cây nhỏ nên phối với bàn, giá tinh xảo, cầu kỳ.

Bồn cảnh dáng bé nhỏ đặt trên bàn, giá có vẻ cổ xưa.

Phối trí bồn cảnh với bàn, đôn, giá trang trí đa dạng, theo nhiều trường phái và ý kiến cá nhân khác nhau.

Bồn cảnh đẹp phối với bàn, đôn, giá trang trí thích hợp sẽ càng thêm đẹp, tạo thành một chỉnh thể thẩm mỹ hoàn chỉnh, có giá trị nghệ thuật cao.

Phần thứ ba

BONSAI VIỆT NAM

I. Khái quát chung

Bonsai là một loại hình nghệ thuật trồng cây của Nhật Bản nhưng khá phổ biến ở các nước châu Á với cái nghĩa rất giản dị là "*Trồng cây trong chậu*" nhưng bao hàm một dòng tư tưởng sâu xa và lâu đời của triết học phương Đông. Nhìn chung, Bonsai là sự kết hợp hài hòa giữa sự suy tưởng, óc thẩm mỹ của con người đối với từng gốc cây, từng cái chậu trong một cái thế bày hoàn thiện. ở Việt Nam, tất cả sự hài hòa đó đều thể hiện trên cái đẹp về hình dạng cây đem trồng. Trước đây, sự phô bày bên ngoài đó in đậm dấu ấn của nền đạo đức Nho giáo như "*Quân thần phụ tử*", "*Mẫu tử*", "*Tỷ muội, huynh đệ*"... Ngày nay, tiếp thu nền văn hóa Âu — Mỹ thì đẹp nhất vẫn ở sự thể hiện dáng mọc tự nhiên của cây trồng, gần giống thiên nhiên, nơi sản sinh ra chúng. Tuy vậy, nó không dừng lại ở sự xum xuê của một cây kiểng thông thường mà phải đưa người thưởng ngoạn đến với các suy ngẫm sâu xa của cuộc sống hay mang lại cả một mảnh trời xa lạ, phiêu diêu của nơi "*Non bồng, nước nhược*" mà người đời thường mơ ước. Do đó việc nhận thức cái đẹp muôn hình ngàn vẻ của Bonsai trong giai đoạn nhiều chủng loại, nhiều thế dáng như ngày nay phụ thuộc rất nhiều vào óc thẩm mỹ, nhận thức văn hóa tình yêu đậm đà với cây cỏ của từng con người.

Giờ đây, cái tâm hướng của tư tưởng Lão Trang tuy vẫn bao trùm lên một cây Bonsai đẹp nhưng sự phóng khoáng về suy nghĩ, sự nhạy cảm về dòng sông và các niêm luật về thế cây cũng cởi mở hơn làm cho các nhà tạo dáng Bonsai Việt Nam khi cắt xén, uốn ép một "*Cổ mộc*" (Tên Trung Quốc đối với Bonsai) dễ hòa đồng suy nghĩ của mình với các người thưởng ngoạn xung quanh. Sơ bộ, xu hướng hiện nay được thể hiện ở Bonsai Việt Nam (gây trồng hay khai thác từ thiên nhiên) trong các dáng thế sau:

-Bonsai kiểu thân thẳng: Nó thoát thai từ cái "*thế*" tượng trưng cho người "*quân tử, tính cương trực*" mà trước đây gọi là "*thọ trực hay thế độc lập*" nhưng biến thái đi không còn đơn thuần một thân cây cứng thẳng mà phải cuồn cuộn vươn lên, cứng rắn, đôi khi uốn cho cong vặn nhưng vẫn "*hướng thiên*".

- Bonsai kiểu thân nghiêng ít hay nhiều: Đây là một kiểu dáng rất được ưa chuộng. Nó vẫn thể hiện được cái thế "*siêu phong*" hay "*bờ dốc*" nhưng tạo được ra nhiều kiểu cách khác nhau tùy thuộc vào số cành của thân và sự lựa chọn cành của nghệ nhân. Cái hấp dẫn ở thế này là giúp cho người thưởng ngoạn thấy được sự nghiệt ngã của thiên nhiên, nơi đầu sóng ngọn gió của cây nhưng sức sống vẫn vô cùng mãnh liệt.

- Bonsai kiểu cong rủ xuống: Thường áp dụng cho các loài cây được bày trên các giá cao, các cành nhánh thuộc đặc tính di truyền của loài đã cong mềm, buông thõng xuống hay được uốn ép theo chiều "*thác đổ*". Các nhà vườn thường áp dụng các biện pháp cơ học để tạo ra "*nửa thác*" hoặc "*nửa thác*" theo ý muốn.

Nhưng bao trùm lên các thế dáng trên, cây Bonsai ngày nay luôn thể hiện ở "*Tứ diện*" giúp cho người thưởng ngoạn có thể thấy hết vẻ đẹp ở bất cứ góc độ nào và bản thân một cây vẫn phải có cái dáng "*gốc voi, đầu đuôi chuột*". Mặc dụ cây chỉ thấp lùn và trồng trong chậu nhưng các cành nhánh vẫn có độ "*tung hoành*" vừa phải một cách tự nhiên.

Tất cả các yêu cầu tạo dáng Bonsai đó, ở các người chơi cây sành điệu vẫn phải biết sưu tầm và khéo léo đưa cây gần lại với thiên nhiên chứ không chỉ ép sửa, cắt xén cho ra các dáng kỳ dị gây cảm giác mạnh cho người văn hóa thấp. Do đó không lạ gì khi các nhà vườn ở các địa danh trồng kiểng nổi tiếng có truyền thống lâu đời của nước ta ít tạo ra các thế cây "*quái chiêu*" như các chợ cây mới mọc lên sau này. Đến thăm các vườn Bonsai (trước đây gọi là "cây thế") ở Nghi Tàm, Nhật Tân, Thanh Trì, Đại Yên (Hà Nội), Thủy Nguyên (Hải Phòng), Nam Điền, Hải Hậu (Nam Hà), cố đô Huế, Hóc Môn, Gò Vấp (TP Hồ Chí Minh) hay Cai Lậy, Cai Mơ, Sa Đéc, Gò Công, Bến Tre... mới thấy hết cái trầm tĩnh, sâu sắc và hài hòa của các chậu Bonsai. Có nhiều cây được "*ông truyền, cháu nối, bất kim hoán*". Tuy nhiên, với quan niệm đưa cuộc sống gần lại với thiên nhiên, các nghệ nhân cổ truyền này đã sử dụng rất nhiều chủng loại cây gỗ ở rừng với các dáng thế tự nhiên gần đạt được mức độ hoàn thiện. ở đây, chúng tôi xin giới thiệu hơn 60 loài cây rừng có dáng đẹp, dễ uốn sửa để tạo ra các chậu Bonsai hấp dẫn, góp phần cùng với các loài đã được gây trồng lâu đời trong nhân dân làm giàu cho "*vườn kiểng*" vốn phong phú của nước ta.

Với các loài cây này, những người yêu thiên nhiên, các nhà vườn, các nghệ nhân nếu biết lấy cái chí tình mà đối đãi với từng gốc cây hoang dại bị thiên nhiên làm cho cằn cỗi, khẳng khiu thì cây Bonsai khi đã được tạo dựng mới thể hiện được hết cái "*chí*" của người sáng tạo, cái "*đạo*" của người tài tử và các cây Bonsai này sẽ vượt qua thời gian để tồn tại mãi trong sự thưởng ngoạn của người đời, giống như khúc Ly tao của Khuất Nguyên (Nhà thơ lớn đời Chiến quốc, 400 năm trước Công Nguyên):

"*Tiền thế vị văn, hậu thế mạc kế*"

(Đời trước nghe nói, đời sau chưa theo kịp).

Trần Hợp

II. Một số loài Bonsai phổ biến

1. Bách tán (Vương tùng)

- *Araucaria columnaris (G.Forst) Hook (A. Cookii R.Br)* thuộc họ *Bách tán Araucariaceae*/.



Bách tán
- Araucaria columnaris (G.Forst) Hook (A. Cookii R.Br)

Cây có nguồn gốc ở Tân — Calêdôni được người Pháp du nhập gây trồng khá lâu ở nước ta, thường được làm cây cảnh lớn ở các bồn hoa nơi công viên hay trong vườn biệt thự. Sau này được chiết cành, chiết ngọn trồng vào chậu làm cây kiểng. Gần đây được sử dụng làm cây Bonsai trồng ở các chậu nhỏ với một dáng "*Trực*".

Cây gỗ lớn có thể cao đến 20m (ở các tỉnh miền Bắc và Nam Trung Bộ, Lâm Đồng, còn nơi nguyên sản cây có thể cao đến 60m). Dáng cây hùng vĩ thon đều, thân có nhiều vẩy và sẹo do cành lá rụng. Nếu trồng gần

các công trình, thân có thể uốn cong một chút. Đặc tính này được các nhà vườn lợi dụng khi ươm gieo từ hạt uốn nắn thành các dạng Bonsai.

Thân có nhiều vòng cành mọc cách nhau đều đặn, (thường 6 nhánh) gần như ngang, càng lên cao, các nhánh càng cong lên và sát nhau hơn. Lá cứng dạng kim, dài khoảng 1cm, có 4 cạnh và đầu nhọn. Lá có màu xanh bóng rất lâu héo nên xanh quanh năm. Nón đực và nón cái hầu như không hình thành (ở Bảo Lộc, đôi khi gặp nón đực).

Do cây không đậu hạt, nên trước đây phải nhập cây con từ nước ngoài, ươm gieo trong bầu rồi mới trồng ở chậu. Gần đây các tỉnh phía Nam có nhập hạt tuy nhiên hạt chóng mất khả năng nẩy mầm. Cần bảo quản hạt trong nhiệt độ lạnh và ươm gieo ngay trong vòng 1 tuần sau khi thu hái (Nhập cảng phải làm trực tiếp từ nơi thu hái). Xử lý hạt trong nước nóng (ba sôi, hai lạnh) trong vòng 1 ngày đêm rồi ươm gieo trong cát ẩm (ở khay hay trong bầu). Sau 10 ngày hạt nảy mầm, tiếp tục xử lý bằng thuốc sát trùng để tránh bệnh thối cổ rễ. Vườn ươm cần che bóng và thoát nước.

2. Bách xanh

- *Calocedrus macrolepirs Kurz; (Libocedrus macrolepis (Kurz) Benth et Hook)* thuộc họ *Bách — Cupressaceae.*

Cây gỗ quý mọc ở vùng núi cao Bắc và Nam Trung Bộ. Gỗ và rễ mùi thơm, lâu mục, màu sáng.



Bách xanh
- Calocedrus macrolepirs Kurz

Cây gỗ lớn, cao trên 20m, đường kính có thể 1m, thẳng, cành nhỏ có dáng thuôn, dẹt phân nhánh trên một mặt phẳng. Lá hình vẩy xếp 4 chiếc ở một đốt, dẹt, đôi trên và đôi dưới mọc dính nhau. Do cách mọc cành và xếp lá nên tán cây thưa màu xanh bóng và xanh pha trắng xen nhau, khá đẹp. Do đó, gần đây, các nhà vườn ở miền Bắc (chủ yếu ở Hà Nội) đã ươm gieo cây con, uốn tỉa làm Bonsai nhỏ ở chậu, giống như cây Trắc Bách Diệp.

Nón đơn tính cùng gốc. Nón đực hình cầu thường mọc ở đầu cành. Nón cái đơn độc, khi chín dài 1,5 — 2cm, có 5 vảy dài, dày, mọc đối. Hạt có cánh không đều, thường xếp đôi một.

Ươm gieo khó, cần khí hậu mát lạnh (nhiệt độ bình quân dưới 15^0C), ẩm độ không khí cao. Lúc ở vườn ươm cần che bóng nhưng khi trồng ở chậu lại ưa sáng hoàn toàn.

Cây Bách xanh vừa làm cây trồng ở chậu, vừa làm cây phong cảnh, có dáng đẹp, ít gia công, cắt xén.

3. Bằng Lăng Trung

- Lagerstroemia lecomtei Gagn; thuộc họ Tử V i Lythraceae.

Cây đang được khai thác rầm rộ từ các vùng núi đá khê .en biển miền Trung (chủ yếu ở rừng còi vùng Bình Thuận) vì dáng thân xù xì, nhiều u lồi, hang hốc, lại lùn thấp. Cây mọc nơi khá thuận lợi, chỉ cao 4 — 6m, bộ rễ đôi khi lộ ra khỏi đất và nổi u nần. Cành nhánh cong queo, mảnh nhẵn. Lá mọc gần đối, phiến nhỏ dạng trái xoan, gốc tròn, đầu thuôn tù, dài 1 — 6cm rộng 2 — 3cm nhẵn, màu xanh đậm.

Cụm hoa hình chùy mọc ở đỉnh. Cánh hợp hình chuông có 6 sóng dọc và có lông nhung vàng. Cánh tràng tròn có cuống, 5 — 6 chiếc, màu hồng tím nhạt. Nhị đực nhiều, nằm ở giữa các cành tràng xòe rộng. Quả nang dạng trái xoan, cao khoảng 2cm nằm trên cánh đài bẻ cong xuống.

Cây mọc khỏe, chịu được đất xấu khô cằn, ưa sáng hoàn toàn, tái sinh bằng hạt và chồi đều tốt.

Cây có dáng thân hấp dẫn, dễ tạo ra các dạng Bonsai độc đáo, trồng ở các chậu lớn, nông để lộ cả thân và gốc. Có thể gia công thêm để tạo ra các u nần và hang hốc làm cho cây đã có dáng vẻ khắc khổ thêm phần bị vùi dập bởi thiên nhiên hà khắc. Hoa nở rộ và đều vào mùa hè (từ tháng 6 — 9) tăng thêm vẻ đẹp của Bonsai. Hiện nay, cây bằng lăng trung được xếp vào loại Bonsai lớn, cổ thụ, hấp dẫn nhờ phần gốc thân xù xì.



Bằng Lăng Trung
- Lagerstroemia lecomtei Gagn

4. Bình Linh

- *Vitex,* thuộc họ Cỏ Roi Ngựa — *Verbenauae*

Có nhiều loài đều có thể cắt xén làm cây Bonsai được. Đặc điểm cơ bản là thân cho gỗ mềm, dễ cắt tỉa và đục khoét. Thân cây già cũng cho nhiều chồi ngủ mọc sát đất nên có thể cắt hết thân cây, sau đó chọn các chồi gốc mà tạo ra các dáng Bonsai khác nhau. Các loài cho dáng đẹp hơn cả là:

4a. Ngũ trảo — *Vitex negundo L.*

Thuộc gỗ nhỏ, chỉ cao 3 — 5m, thân gốc xù xì, phân cành sớm, cành dài tán thưa. Lá mọc đối, kép chân vịt với 5 lá phụ mềm, thuôn bầu dục, màu xanh bóng ở mặt trên, màu bạc mốc ở mặt dưới rất

thơm. Cụm hoa chùy lớn, thưa. Hoa nhỏ màu tím. Cành dài và cánh tràng đều hình ống dài, loe rộng ở đỉnh. Quả màu vàng, cây mọc khỏe, chịu được nắng, gió, có thể cắt tỉa để tạo ra các dáng như thẳng, nghiêng, lệch phù hợp với nơi bày chậu. Cây trồng bằng hạt. Ngoài ra có thể khai thác một số loài khác từ rừng, như:



Ngũ trảo – Vitex negundo L.

4b. Bình Linh cánh - *Vitex pinnata L. (V.pubescens Vahl).*

Cây gỗ lớn, vỏ màu xám có nhiều rãnh nhăn dọc dễ tạo ra các u lồi, cành non có tiết diện vuông và lông vàng. Lá kép chân vịt mọc đối, cuống chung dài, có cánh mỏng, đỉnh có 3 — 5 lá phụ, lá giữa lớn hơn cả, màu xanh bóng mềm. Cụm hoa hình chùy ở đầu cành, dài 25cm, hoa màu lam hay tím nhạt. Cánh hoa dạng phễu, có móng và chia 2 môi. Quả hạch hình cầu màu đen, gốc có đài. Cây mọc khỏe, chịu bóng nên làm cây Bonsai bày ở hàng hiên được.

4c. Bình Linh Biển - *Vitextrifolia L.var.trifolia*

Cây gỗ nhỡ, thơm. Vỏ màu nâu xám, nhẵn. Cành non vuông, có lông mịn xám. Lá kép chân vịt mọc đối, mang 3 — 5 lá phụ, có lông dày trắng ở mặt dưới. Nếu trồng ở các tỉnh phía Bắc, cây rụng lá vào mùa đông, để mùa xuân cho chồi non rất đẹp và rất dễ tạo dáng bằng cắt cành. Cụm hoa dạng chùy ở đầu cành. Hoa màu lam nhạt. Quả hạch gần tròn có gờ dọc và gốc có cánh đài bao bọc.

Cây mọc khỏe nơi đất xấu, thường ở vùng đồi cát sau rừng sác ven biển. Do bị cằn cỗi và gió nên cành thân thường khẳng khiu, cong queo. Có thể khai thác cây bằng cắt hết cành, chờ chồi ngủ ở sát gốc nảy chồi thì uốn tỉa.

5. Bỏng Nẻ (Bạch Tuyết Mai)

- Serissa japonic (Thunb) Thunb. (Lycium japonicum Thunb); thuộc họ Cà phê - Rubiaceae.

Cây dạng bụi thấp, chỉ cao khoảng 1m nhưng thường được cắt tỉa làm cây viền các lối đi hay bao mép các bồn hoa. Thân phân cành nhiều, dày xum xuê, do đó muốn tạo được 1 cái thế Bonsai phải cắt bỏ hết các cành thấp để lộ thân và dùng dây kẽm uốn thân cong theo ý muốn. Các cành ở cao hoặc để mọc tự nhiên hoặc chọn một vài cành đẹp, mọc so le nhau trên thân và cũng được uốn tỉa theo các dáng cao, thấp, cong, thẳng khác nhau. Cành dễ uốn, mọc khỏe, dễ cho chồi mới. Chăm sóc kỹ có thể lựa chọn cành đẹp một cách dễ dàng.

Lá nhỏ, mọc đối, dài 1 — 2cm, thuôn đều và nhọn cả 2 đầu, phiến cứng, dài. hoa mọc chụm rất ngắn ở đầu cành, màu trắng đẹp, cánh hoa đều hợp thành ống nhỏ, cánh xòe ra. Quả hình cầu có 2 hạch.

Cây có dáng cằn cỗi và gần như cổ thụ ngay từ khi còn nhỏ. Lá nhỏ nên không che hết thân cây. Hoa màu trắng nổi trên đám lá xanh.

Cây dễ trồng bằng các đoạn thân cành, giâm vào đầu mùa mưa, rất chóng có rễ và chồi. Có thể gieo hạt uốn tỉa từ khi có một thân và tạo ra các dạng Bonsai lùn theo ý muốn.



Bạch Tuyết Mai - Serissa japonic

6. Bông Giấy (Hoa giấy)

- *Bougainvillea brasiliensis Rauesch.* (B.spectabilis Willd) thuộc họ Hoa phấn — *Nyctaginaceae.*

Cây có nguồn gốc từ Nam Châu Mỹ (Brazil), tên tiếng Anh và Pháp là Bongainvillea, Bougainvillier. ở Việt Nam lúc mới du nhập gọi là cây *Biện lý.*

Cây nhập nội nhưng thích nghi với khí hậu nhiệt đới, nắng và gió nhiều của nước ta (nhất là các tỉnh ven biển). Do có nhiều nguồn khác nhau (trước đây do người Pháp đem trồng nơi vườn nhà, đồn điền) nên tạo ra các chủng và biến chủng địa lý phức tạp. Thông thường nhất là dạng cây có lá xanh bóng đậm, có lông mịn. Nay các nhà vườn còn tạo ra dạng cây có lá cẩm thạch, rằn ri hoặc ghép trên một cây cả 2 loại lá. Về hoa có loại có bông gồm một tán có 3 hoa (các nhà vườn gọi là hoa bông rời) hoặc loại mọc thành chùm gồm nhiều tán 3 hoa xếp sát nhau liện tục. Mỗi hoa mang 1 lá bắc lớn, mềm, bóng, nổi rõ gân, có nhiều màu sắc khác nhau từ trắng, hồng, cam đến tím đậm nhạt. Hoa ở trong dạng ống dài, màu vàng (chỉ có cánh đài) nhị đực 7 — 8 chiếc. Không thấy quả nên gây trồng chủ yếu bằng giâm cành.

Các cành và gốc đều có nhiều chồi ngủ nên dễ cho cây mới và dễ ghép các cành có màu hoa khác nhau. Ngày nay, các nhà vườn đều bỏ nhiều công sức ghép nhiều loại cành trên một gốc lớn xù xì để tạo ra một cây Bonsai độc đáo cả về dáng thân lẫn màu sắc lá, hoa trên các cành.



Hoa giấy - Bougainvillea brasiliensis Rauesch

Các bông giấy già thường tạo ra các u nần lớn ở gốc. Khi trồng có thể tạo thêm các vết thương hoặc bới đất để lộ dần phần gốc làm cho gốc thêm phần cong queo, nổi cục. Các cành lớn ở trên có thể cắt bỏ, để lại các cành sát gốc cho cây có dáng lùn và tán xòe rộng. Các cành lớn nếu muốn ghép cành có màu hoa khác phải cắt bỏ phần ngọn và dùng phương pháp ghép áp.

Muốn giâm cành để nhân giống nên thực hiện vào đầu mùa mưa với các cành bánh tẻ, trồng sâu trong đất sẽ cho rễ và chồi nhanh. Đây là một loài cây mọc khỏe, nhanh, dễ trồng, lại có thể tạo ra nhiều dáng thế đẹp.

7. Cần Thăng

- *Feoniella lucida (Scheff) SW. (Feronoa lucida Scheff)*, thuộc hò Cam — *Rutaceae*.

Thực ra, đây là một loài cây gỗ lớn, nơi mọc tự nhiên có thể cao 20 — 25m, nhưng do mọc nơi đất xấu, tạo nhiều u lồi, cành gãy khúc, hình thành các dạng cây Bonsai đẹp (ở cây gieo hạt tạo ra các dạng Bonsai mini). Đặc điểm đặc sắc là từ khi cây nẩy mầm đến khi ra cành, thân cây luôn nổi u ở gốc, tự tạo ra dạng xù xì, cần cỗi. Lợi dụng đặc tính này, các nhà vườn tạo thêm nhiều vết thương ở gốc bằng cách cột lại bằng dây kẽm hoặc bới gốc để lộ phần gốc thân. Có thể uốn cây dễ dàng theo các kiểu thế. Cành thân lại mọc ngang, cong queo có gai, dễ uốn theo nhiều góc. Lá kép lông chim có 9 — 11 lá phụ nhỏ, xếp đều đặn trên cuống chung có cánh.

Cụm hoa hình chùm ở nách lá. Hoa nhỏ màu xanh lục sau trắng, rất thơm. Cánh hoa 5 chiếc, xòe rộng làm nền cho đám nhị đực dày đặc, màu vàng.

Quả hình cầu màu xanh chuyển vàng nâu, chua, ăn được.

Cây trồng bằng chiết cành hay gieo hạt. ở các cây già, khi uốn

tỉa tạo dáng có thể cắt bỏ các cành không thích hợp. Nếu gieo hạt thì sau 3 năm có thể tạo ra các cây Bonsai nhỏ theo ý muốn. Hiện nay, cây Cần Thăng được ưa chuộng vì dễ trồng, dễ uốn tỉa để tạo ra rất nhiều thế cây khác nhau. Đôi khi trên một cây nếu bày theo các phía khác nhau cũng thấy các dáng khác nhau.

Có thể khai thác cây mọc hoang dại nơi đất khô cằn bị phá hoại nhiều lần bởi động vật ăn cỏ. Cây hoàn toàn chịu được nóng, hạn nên rất thích hợp cho các tỉnh phía Nam. Đưa ra vùng có khí hậu mát lạnh phía Bắc, cây bị rụng lá và dễ chết.



Cần Thăng - Feoniella lucida

8. Chân Chim

Là tên gọi của gần 50 loài trong chi *Schefflera J.R. et G.Forster*.

Mọc trong rừng nước ta được các nhà vườn khai thác làm cây Bonsai vì thân xù xì, cành nhánh có sẹo lớn, nhiều chồi, dễ uốn tỉa. Sau đây giới thiệu 2 loài được sử dụng nhiều nhất:

8a. Chân chim — *Schefflera elliptica (BL) Harms (Paratropia elliptica Bl), thuộc họ Ngũ Gia Bì - Araliaceae.*

Cây tuy thân gỗ nhưng thường sống phụ, cành dài, sống dựa trên các cây gỗ lớn trong rừng. Thân và cành già đều trổ ra nhiều rễ phụ buông xuống hay bám vào cây khác. Do đó cắt các cành xù xì,

gẫy khúc để làm các cây Bonsai nhỏ bám vào đá hay trồng ở chậu nông đều rất dễ dàng và đẹp.

Lá mọc cách có 5 — 7 lá phụ xếp xòe ra như chân chim, dài 7 — 15cm có cuống chung dài và có gốc có bẹ. Khi lá rụng để lại sẹo đốt trên cành làm cho cành có u nần. Lá xanh đậm nhưng non mầu xanh ngọc bích rất đẹp. Cụm hoa dạng tán xếp thành chùy lớn. Hoa nhỏ màu trắng, có 5 cách hoa xếp tỏa đều, 5 nhị đực, hương thơm nhẹ. Quả hạch cứng có cạnh.

Cây ưa khí hậu mát ẩm, dễ gặp nơi ven suối, thác nước, mọc dựa vào vách đá hay thân cây khác. Gốc cây thường **xù xì** lộ ra nhiều rễ, nối làm thành mạng lưới dày. Các rễ già cùng với gốc cây làm thành các hốc và u nần khá đẹp. Trồng bằng cách giâm cành hay các đoạn gốc thân.

8b. Chân Chim tám lá - *Schefflera octophylla (Lour). Harms (Aralia octophylla Lour; S.choganhensis Harms).*

Đây là một trong số ít loài cây gỗ nhỏ của cả chi. Cao khoảng 5 — 7m, thân gốc nhăn, có nhiều sẹo và xù xì. Cành mọc thẳng, dài, mang lá mọc cách. Lá khá lớn có 6 — 8 lá phụ dạng bầu dục, màu xanh bóng ở mặt trên, màu nâu vàng ở mặt dưới, mép nguyên. Cuống lá dài 8 — 25cm, tận cùng bằng 1 bẹ lớn ôm lấy cành.



Chân Chim tám lá - Schefflera octophylla

Cụm hoa dạng chùy lớn, gồm nhiều tán. Hoa nhỏ, màu trắng, 5 cánh hoa, 5 nhị đực, thơm. Quả hạch hình cầu, có 5 — 7 hạt, khi chín màu tím đen.

Cây mọc khỏe, tái sinh bằng hạt hay chồi đều tốt. Cây mọc nhanh, phân cành nhánh nhiều, dễ uốn tỉa. Cây già khi cắt có dịch màu trong để lâu màu đen, thơm nên là cây Bonsai có giá trị cả về thẩm mỹ và hương liệu. Gỗ mềm, dễ đục khoét và khi lành để lại sẹo lớn.

9. Cọc rào

- Cleistanthus sumatranus (Miq) Muell — Arg (leiopyxis sumatranus Miq; Paracleisths subgacilis Gagn) thuộc họ Ba mảnh vỏ - Euphorbiaceae.

Cây gỗ nhỏ, mọc rất phổ biến trong các kiểu rừng rậm ẩm và rừng đã khai thác ở các tỉnh miền Nam. Cây cho rất nhiều chồi mọc sát đất, dài, mềm, dễ uốn và tạo dáng. Thông thường tạo thế cây buông rủ như liễu. Trong tự nhiên do có nhiều cành đẹp giữ lại, còn tỉa bỏ các nhánh bị lấp ở phía trong. Vẻ đẹp nổi bật là cây quanh năm trổ lá non với màu hồng tím nhạt rất mềm mại, phủ lên trên tán lá màu xanh đậm. Nếu khéo uốn tỉa và trồng ở các chậu nông có thể làm cho người thưởng ngoạn tưởng



Cọc rào
- Cleistanthus sumatranus

như gặp các loài cây vùng ôn đới. Nếu thêm phiến đá lớn trong 1 chậu rộng miệng có thể thấy mùa thu đọng lại trên tiểu cảnh hoang sơ của vùng núi cao.

Cây rất dễ trồng, khai thác vào đầu mùa mưa, có thể cắt hết cành lá, trồng nơi mát. Khi chồi cây mọc dài chuyển dần ra nắng. Cây mọc trong rừng có thể chịu bóng một phần nên làm cây Bonsai trong trang trí nội thất khá thích hợp.

Về hình thái, cây thuộc loại gỗ nhỏ, gốc có múi, màu xanh xám trắng. Lá nhỏ, mọc cách, dạng bầu dục, gốc tròn, đầu kéo dài thành mũi nhọn, mềm, bóng. Cụm hoa đơn tính. Hoa đực có 5 cánh dài, 5 cánh tràng, nhị đực. Hoa cái có 5 cánh tràng, bầu có lông. Quả nang tròn, lớn, khoảng 1cm.

10. Cúc Mốc (Nguyệt Bạch)

- Crossostephium chinense (L) Mak; (Artemisia chinense L; C.Artemisioides Less) thuộc họ Cúc — Asteraceae.

Loài cây kiểng khá cổ điển và phổ biến khắp nước ta. Nếu xén cắt hợp lý có thể trở thành cây Bonsai đẹp vì cả dáng cây, tán lá lẫn mầu sắc lá đều tôn lên sự hấp dẫn của cây. Thân cứng, sống lâu năm, phân chia cành dày đặc ngay từ gốc, phủ lông trắng mềm như nhung. Lá mọc sát nhau làm cho tán cây khá rậm rạp. Tuy nhiên cành mọc thẳng và cao



Cúc Mốc - Crossostephium chinense

nên vẫn để lộ phần gốc thân mập, xù xì. Lá ở phía dưới thường rộng ở đỉnh và chia thành 3 thùy. Lá ở đỉnh hẹp hơn dạng thuôn, dài, nguyên. Lá có màu xanh bạc do phủ đầy lông cả ở 2 mặt.

Cụm hoa hình đầu, đơn độc, gốc có nhiều lá bắc xếp thành nhiều dãy. Hoa ở trên hoàn toàn hình ống, màu trắng bạc. Quả bé, ở đỉnh có vòng vảy dính.

Cây mọc khỏe, ưa khí hậu ẩm mát, thích hợp cho các tỉnh phía Bắc. Có thể nhân giống bằng ươm hạt hay tách cây. Trồng cây ở chậu sâu cho rễ mọc thẳng xuống, phần trên có thể để lộ ít rễ bàng tô điểm cho phần gốc thân. Tạo dáng cho cây xòe rộng tán bằng cách để cho nhiều cành gãy khúc theo các hướng, cắt bớt lá ở phần dưới cành, chỉ để lại ở đỉnh sao cho lộ hết vẻ cằn cỗi của gốc. Nếu bày xen với các loài cây Bonsai khẳng khiu khác, sự hấp dẫn sẽ gia tăng. Cây trồng cần nhiều phân bón, đủ độ ẩm để cành luôn vươn dài và lá luôn xum xuê.

11. Cụm Rìa (Tuyết Mai)

- *Malpighia coccigera L.* tthuộc họ Măng Rô *Malpighiaceae.*

Nguồn gốc từ Trung châu Mỹ, được gây trồng làm kiểng khá phổ biến ở các tỉnh phía Nam.

Cây gỗ nhỏ, chỉ có 1 — 2m, phân nhiều cành nhánh dài và khẳng khiu. Nếu cắt xén có thể tạo ra các dáng cây khắc khổ, lòi phân rễ phù hợp với dáng của cây Bonsai bị vùi dập ở ngoài thiên nhiên. Lá mọc đối, màu xanh đậm, hình trái xoan với mép có răng thưa nhọn, gốc răng lõm, phiến lá dày, cứng, bóng.

Cụm hoa có 1 — 2 hoa ở nách lá. Hoa nhỏ màu trắng hay hơi hồng. Cánh dài có 6 — 10 tuyến, cánh tràng dạng bầu dục xòe rộng trên các cuống mảnh, dài, mép hoa có lông. Quả hạch hình cầu màu đỏ.



***Cụm Rìa** (Tuyết Mai) - Malpighia coccigera L*

Bản thân cây đã có dáng đẹp, dễ uốn tỉa, hãm để tạo cây Bonsai mini trong chậu nông và rộng. Nếu xen với các tảng đá nhỏ có thể tạo ra một chậu Bonsai hấp dẫn.

Cây trồng bằng hạt hay giâm cành, mọc khỏe, chóng nảy chồi mới và vươn dài. Các nhà vườn thường trồng lúc đầu ở các hàng rào,

cắt tỉa tạo nhiều cành khẳng khiu, sau đó mới tuyển chọn đưa vào chậu, uốn và cắt theo nhiều dáng thế khác nhau, thường tạo thế cây dáng nghiêng và lệch để gây ấn tượng cây bị thiên nhiên phũ phàng.

12. Cùm Rụm (Bùm sụm)

- *Carmone microphylla (Lam) Don E.microphylla La; E. buxifolia Roxb*; *C.retusa (Valhl Mats)* thuộc họ Vòi Voi — *Boraginaceae.*

Cây phổ biến ở nhiều nước châu á nhiệt đới nên được dùng làm cây Bonsai từ khá lâu, lan tràn cả sang các nước ở châu âu. Đây là loài Bonsai làm trang trí nội thất rất thích hợp, vừa có thân đẹp, tán lá dễ uốn, hoa trắng nở rộ, lại có mùi thơm dịu. Các nhà vườn châu âu đã tạo cho loài này nhiều kiểu dạng đặc sắc, thường làm thành các cây cổ thụ lùn có tán lá vặn vẹo và thưa, gây cho người thưởng ngoạn thấy được một phần của cảnh rừng nhiệt đới.



Cùm Rụm *(Bùm sụm)* - Carmone microphylla (Lam) Don E.microphylla La;

Ngoài thiên nhiên, cây chỉ cao

1 — 3m, thân gỗ xù xì nhiều khe rãnh. Cành mọc ngắn dầy, thẳng dễ uốn theo các chiều khác nhau. Lá nhỏ mọc tập trung ở các điểm trên cành, màu xanh đậm, bóng láng, thường phình rộng ở phía đỉnh và khía răng thưa.

Cụm hoa dạng xim ở nách lá hay đầu cành, phân nhánh. Hoa nhỏ, mọc sát nhau, màu trắng, lớn khoảng 1cm, nổi bật trên đám lá xanh. Cánh tràng 5, dính nhau ở gốc. Quả hạch cứng, màu đỏ cam.

Cây mọc khỏe nơi đất cằn cỗi, thường gặp ở rừng còi ven biển nên dáng cây thường lùn thấp, xòe cành nhiều, tán rộng như một bụi nhỏ. Nhân giống bằng giâm cành, chóng cho các chồi mới và rễ nổi cao.

13. Cùm Rụm Răng

Ehretia dentât Courch; thuộc họ Vòi Voi — *Boraginaceae*.

Hiện nay các nhà vườn, các nhà tạo dáng cây còn khai thác một loài Cùm Rụm mọc hoang ở các rừng còi hay rừng tái sinh để làm cây Bonsai khá hấp dẫn, đó là cây Cụm Rụm Răng. Thực ra đây là một cây thân gỗ sống dựa, nhưng do đặc tính, gốc rễ xù xì, cành nhánh dễ uốn, chồi ngắn mọc khỏe nên có thể cắt hết cây, chỉ lấy phần gốc làm cây Bonsai lùn, trồng giống như một cây cổ thụ già cỗi. Thân cây mập, dày, nhiều rễ nổi và mốc trắng. Cành nhánh mọc ngay gần sát gốc tạo cho cây một dạng cằn cỗi tự nhiên. Cành ở đỉnh mảnh dễ uốn cắt, nhẫn.

Lá mọc cách, dạng trái xoan mở rộng ở đỉnh và mép có răng thưa. Lá dày màu xanh bóng, đậm, nổi trên nền thân cành màu vàng nhạt.

Cụm hoa ngắn, mang 1 — 3 hoa. Cánh hoa 5 xếp tỏa đều, xòe rộng. Quả hạch cứng có 4 hạt.

Cây mọc khỏe, dễ gây trồng, khai thác tự nhiên vào đầu mùa

mưa, để nơi mát và khi cho chồi (cuối mùa mưa) mới đem trồng vào chậu và uốn tỉa cho thích hợp. Lúc nhỏ cây chịu bóng, tái sinh tốt dưới tán các cây gỗ lớn nên làm cây trang trí nội thất được. Tái sinh chồi và hạt đều tốt, cây mọc nhanh dễ trồng, sớm thành cây "*cổ mộc*".

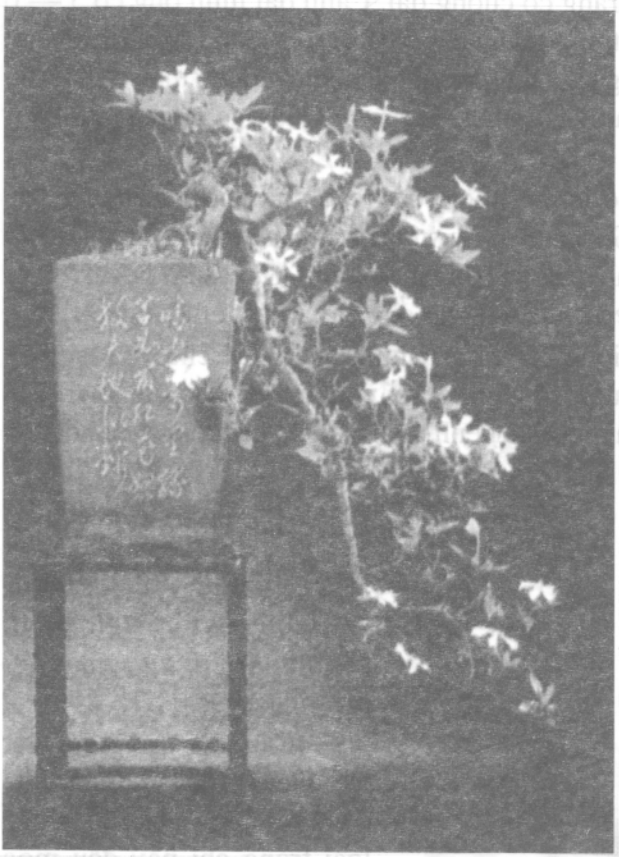

Dành Dành - Gardenia an gustiffolia (L.) Merr.

14. Dành Dành

- *Gardenia an gustiffolia (L.) Merr. (Vameria angustifolia L; G.jasminoides Ellis); thuộc họ Cà phê Rubiaceae.*

Cây gỗ nhỏ mọc phổ biến ở các nước châu á. ở Việt Nam, thường gặp chúng nơi ven bờ hồ, ao (các tỉnh phía Bắc) và dọc theo các kênh, rạch (các tỉnh phía Nam). Sau này thấy hoa thơm, đẹp nên làm cây cảnh. Cây mọc khỏe, dễ uốn nắn (tạo được cả dáng thác đổ), đặc biệt gốc thân nơi đất ẩm ướt nổi

lên các u lớn với các rễ lộ ra ngoài rất hấp dẫn.

Thông thường cây chỉ cao 1 — 3m, phân cành nhiều sát gốc như một bụi dầy. Lá mọc đối, dạng trái xoan, màu xanh đậm, bóng. Thường cắt bỏ lá để lộ ra các cành dày nhẵn cho dễ uốn. Hoa ở đầu cành, khá lớn, màu trắng có cuống dài. Cánh dài hình ống có 5 — 6 tai, kéo dài dọc ống tràng thành các gờ nổi rõ. Cánh tràng cũng hình ống dài, trên xòe rộng chia thùy nhăn nheo, lúc mới nở màu trắng, sau chuyển dần sang màu vàng nhạt rất thơm. Quả nạc có đài còn lại ở đỉnh.

Do hoa đẹp, có hương thơm nên các nhà vườn đã tạo ra các chủng có cánh kép (*Gardenia angustifolia (L) Merr. Var. flore - pleno Hort)* hay lá màu xanh tô điểm bằng viền trắng *(Gardenia angustifolia (L) Merr. Var. Variegata Hort)* làm cho cây Bonsai thêm giá trị.

Có thể nhân giống bằng hạt, nhưng hiện nay chủ yếu tạo cây bằng chiết, giâm. Muốn có cây Bonsai có dáng đẹp có thể khai thác các cây mọc tự nhiên theo các kênh rạch, sau đó gia công thêm để tạo các dáng độc đáo.

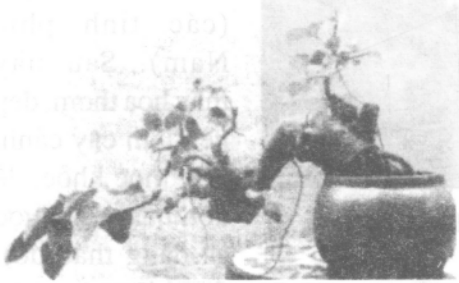

Đề (Bồ đề) - Ficus religiosa L

15. Đề (Bồ đề)

- Ficus religiosa L, thuộc họ Dâu tằm — Moraceae

Các loài trong chi Đa, Đề (Ficus) đều làm Bonsai dễ dàng và đẹp vì bản thân các loài trong chi này đều mọc khỏe, nhiều chồi, chịu sự uốn nắn và có dáng tự nhiên hấp dẫn. Cây được ưa chuộng hơn

cả cây Đề vì dạng lá buông dài, cành mềm, có rễ nối và rễ nhiều phụ.

Cây gỗ lớn nhưng có thể hãm nhỏ theo ý muốn và uốn, cắt theo nhiều dáng thế khác nhau. Lá hình trái xoan tròn, gốc hình tim nông với 3 — 5 gân gốc, phía đỉnh kéo dài thành mũi hẹp dần đến nhọn. Phiến lá màu xanh bóng, sẫm. Cuống lá dài đưa phiến lá chúc xuống. Quả dạng sung, xếp từng đôi một ở nách lá không cuống, màu đỏ sậm.

Trước đây, cây chỉ được trồng làm cây cảnh, cây bóng mát ở sân các đình chùa, sau thấy đẹp và dễ uốn tỉa đã đưa vào chậu và tạo dáng thành các cây cổ thụ có đủ thân mập, cành xum xuê và rễ buông dài. Cây mọc khỏe, dễ nẩy mầm, có thể gặp cây tái sinh ở các môi trường sống khác nhau từ bờ tường, mái nhà đến khe đá, ven đường. Khai thác các cây sống lâu năm ở các nơi cây mọc khó khăn có thể có được các dáng cây đặc sắc.

15b. Đa Đề (Đa mít)

- Ficus rumphii Bl (F.damit Gagnep)

Rất dễ nhầm với loài trên vì cây cũng có dạng lá hình trái xoan, đầu kéo dài, gốc hình tim, nhưng phần mũi ở đầu không dài mà chỉ có dạng tam giác nhọn. Các nhà vườn thường gọi là cây Gừa, hay Lâm vồ. Cây gỗ lớn, vỏ trắng mốc có múi như cây Đề. Lá hình tam giác dày, màu xanh bóng. Cuống lá dài, đưa phiến lá cong ra phía ngoài. Quả dạng sung, xếp từng đôi, màu đỏ.



Đa lá nhỏ - Ficus rumphii Bl (F.damit Gagnep)

Cây lúc nhỏ sống phụ nên tạo ra nhiều rễ con và rễ bám, phân cành nhánh dài kèm theo rễ trụ làm cho cây dễ có dạng cổ thụ, rất thích hợp để tạo ra các tiểu cảnh có đá và nước.

Ngoài ra có thể chọn 1 vài loài khác làm Bonsai bằng hạt hay chiết cành như:

- Sộp — Ficus superba Miq.var.japonica Miq
- Gừa — Ficus microcarpa L.f

16. Đinh Lăng

- *Polyscia fruticosa (L) Hams; (Panax fruticosa L)* thuộc họ Ngũ Gia Bì - *Araliaceae*



Đinh Lăng - Polyscia fruticosa (L) Hams

Cây có nguồn gốc từ Polynesi đến ấn Độ và được gây trồng làm kiểng trên khắp thế giới, do đó ngày nay hầu như không gặp cây mọc ngoài hiên nữa. Loài trên gần như nguyên chủng và được gây trồng rộng rãi hơn cả. Cây mọc khỏe, dễ trồng, sống lâu năm (càng già càng xù xì, dáng càng đẹp) với tán lá rất hấp dẫn. Sau này, các nhà trồng cây đã khai thác thêm nhiều loài khác có hình dạng lá độc đáo hơn và làm thành một tập đoàn các loài Đinh Lăng trồng kiểng chậu. Các loài này cùng với loài trên đều có thể cắt tỉa tạo ra các thế Bonsai khác nhau.

Cây gỗ nhỏ cao 2 — 3m, vỏ trắng xám, nhẵn và có nhiều lỗ bì. Cành dài mềm, dễ uốn nắn và cắt xén. Các chồi trên cành nhiều. Lá kép lông kim 3 lần, dài đến 40cm, phiến lá xẻ sâu, hay có răng nhọn (thường ở đỉnh lá) và có mùi thơm.

Cụm hoa dạng chùm với nhiều tán hoa nhỏ, có cánh tràng trắng nổi trên cánh đài màu xanh. Nhị đực 5 chiếc. Quả dẹt màu trắng đục.

Bonsai thường được cắt tỉa bớt đám lá dày để lộ phần gốc trắng và cành mập làm cho cây có dáng cổ thụ và nhiều u nần hay hốc. Tuy nhiên cây chủ yếu hấp dẫn bởi dạng lá nên có thể dùng loài khác như:

- Đinh Lăng đĩa — *Polyscias scutellải (Burm.f) Merr.(Crassula scutellaria N.E.Burm)*

- Đinh Lăng trổ — *Polyscias guilffoylei (Cogn.et Marché) Bail. (Aralia guilfoylei Cogn.et Marché)*

- Đinh Lăng tròn — *Polyscias balfouriana Bail*

- Đinh Lăng răng — *Polyscias serrata Bail*

Các loài trên lại được các nhà trồng kiểng tạo ra các chủng (varietas) và dạng (forma) đặc sắc hơn nữa làm cho việc tạo ra các dạng Bonsai đẹp càng thêm phong phú.

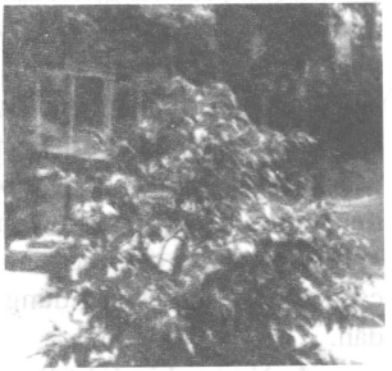

Đơn Mặt trời - Excoecaria cohinchinensis Lour.var.cohimchinensis (E.bi – colorvar.orientalÝ Gagn)

17. Đơn Mặt trời

- *Excoecaria cohinchinensis Lour.var.cohimchinensis (E.bi — colorvar.orientalí Gagn)* thuộc họ *Ba mảnh vỏ — Euphorbiaceae.*

Cây được trồng làm cảnh từ lâu đời vì có tán lá dẹt với lá có màu

sắc thay đổi ở 2 mặt, mặt trên xanh bóng, mặt dưới đỏ tươi. Ngày nay có thể cắt tỉa để tạo ra các thế Bonsai có lá đẹp thay cho Bonsai chỉ có tán lá màu xanh.

Cây gỗ nhỏ, dạng lùn, phân nhánh nhiều, tán rộng và rậm, có nhựa mủ trắng. Trước đây chỉ trồng ở vườn để vừa làm cảnh vừa làm thuốc. Lá gần như mọc đối, dạng bầu dục ngược, thuôn dài ở gốc, có mũi nhọn ở đỉnh, mép khía răng thưa.

Cụm hoa đơn tính cùng gốc hay khác gốc, mọc ra từ nách lá hay đầu cành. Hoa có lá bắc gần giống cánh đài. Cánh đài 3 chiếc màu xanh, hoa đực có 3 nhị, hoa cái có bầu 3 vòi.

Quả nang 3 mảnh.

Cây mọc khỏe, dễ trồng bằng giâm, chiết cành. Tạo dáng Bonsai bằng uốn, tỉa các cành, bỏ bớt các lá già che khuất thân và bón phân để cho nhiều nhánh non có lá mềm bóng.

Nhân đây có thể khai thác một loài khác của chi Đơn Mặt Trời, để làm Bonsai. Đó là cây Giá - *Excoecaria agallocha L* mọc theo đụn cát ven biển, cửa sông, nơi đất cao nên có thể gây trồng ở chậu với đất trồng thông thường được. Cây có nhựa mủ độc, do đó nếu khai thác phải hết sức thận trọng, (dễ ăn da và làm hại mắt). Tuy nhiên vì cây có dáng đẹp nên uốn tỉa thành Bonsai rất dễ, đặc biệt vào mùa sinh sản, khi xuất hiện bông đực thì toàn bộ lá cây rụng, từ cành khẳng khiu với các chùm hoa được buông thõng xuống như các cây vùng ôn đới vào mùa đông. Bông đực vừa có màu vàng hấp dẫn, vừa có hương thơm nhẹ. Đối với cây cái, vào mùa hoa lá cũng rụng hết, toàn cây chỉ còn các bông cái mọc thẳng đứng như các chùm nến xanh nhạt khá hấp dẫn.

Loài cây chỉ có thể làm tham khảo cho các nhà chơi Bonsai, vì phải chăm sóc kỹ, tránh để dính vào mủ cây, rất nguy hiểm.

18. Đỗ quyên

- Rhododendron sp.

Thuộc họ Đỗ Quyên — Ericaceae có nhiều loài có thể làm Bonsai được khai thác từ vùng núi cao hoặc nhập nội, lai tạo gây trồng.

Phổ thông hơn cả là loài Đỗ Quyên ấn — *Rhododendron simsii Planch (R.annamense Rehd)* được các nhà làm vườn miền Bắc và vùng núi Nam Trung Bộ khai thác làm cây Bonsai có hoa đẹp.

Cây gỗ lùn, chỉ cao 2m, thường trồng ở chậu, cắt cành làm cây Bonsai xum xuê có chiều cao dưới 1m. Cành nhánh nhiều, mọc thẳng làm thành tán tròn. Lá tập trung ở đầu cành, dạng bầu dục thuôn, có mũi ở đỉnh, màu xanh bóng mềm, lúc non có lông.

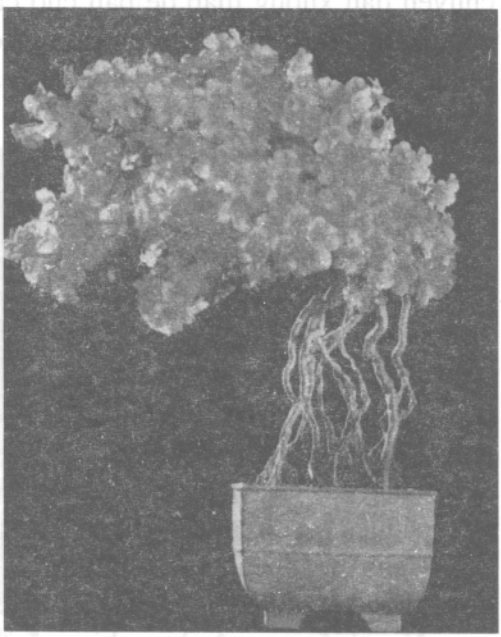

Đỗ quyên - Rhododendron sp.

Cụm hoa ngắn ở đầu cành, mang ít hoa, hoa lớn màu đỏ hồng, cánh hoa làm thành ống loe rộng ở đỉnh. Quả nang.

Cây cho hoa nở rộ vào mùa xuân, mùa hoa kéo dài qua cả mùa hè.

Các loài thuộc chi Đỗ Quên đều cho hoa đẹp và được khai thác nhiều

làm cây kiểng cả ở châu âu, châu Mỹ và châu á. Thường các nước có khí hậu lạnh rất thích Đỗ Quyên, do đó nhiều nghệ nhân đã bỏ công sức để cắt uốn cho dáng cây xum xuê tròn, nở rộ hoa. Dáng thế duy nhất là dáng thẳng với tán cây đều đặn.

Hiện nay khu cây cảnh vùng núi Nam Trung Bộ như Đà Lạt (Lâm Đồng) khai thác rất nhiều cây Đỗ Quyên từ vùng núi Lang Bian làm cây Bonsai bày bán. ở miền Bắc, khu khai thác Đỗ Quyên tập trung thuộc về Sapa (Hoàng Liên Sơn) và các nhà vườn cũng đã di chuyển dần xuống thấp để bán cho các người chơi cây kiểng. Tuy nhiên, chúng chỉ thích hợp cho vùng có khí hậu lạnh, ẩm, do đó nếu trồng xuống vùng có khí hậu nóng, cây sẽ ít ra hoa, thậm chí khó sống.

19. Găng tu hú

- Gmelina philippensis Cham thuộc họ *Cỏ Roi Ngựa — Verbenaceae.*

Cây mọc ven rừng hoặc xen lẫn trong đám cỏ làm thành các lùm bụi dày rải rác. Cây gỗ nhỏ mọc thẳng hay các cành dài sống dựa có nhiều gai do các cành thoái hóa. Cành nhánh nhiều, khẳng khiu, mọc ken nhau dày đặc. Lá mọc đối, phiến nguyên hay chia thùy nông, mặt trên màu xanh bóng, nhẵn, mặt dưới màu xanh mốc trắng và có tuyến.



Găng tu hú - Gmelina philippensis Cham

Cụm hoa ở đầu cành, hoa xếp dày đặc có lá bắc lớn màu tím

nhạt xếp lợp lên nhau. Hoa lớn, màu vàng, dạng phễu lệch chia thùy ở đỉnh không đều. Quả cứng, dạng trái xoan, nhẵn, có đài còn lại ở gốc.

Cây mọc ở vùng đất hoang, chịu được khô nóng, cằn cỗi, do đó dáng cây khẳng khiu, cành nhánh cong queo, rất dễ tạo ra các thế đẹp.

Hiện nay ít gây trồng, thường khai thác ngay trong tự nhiên, bứng cây vào đầu mùa mưa, trồng trong chậu, cắt tỉa tùy theo dáng cây có sẵn trong thiên nhiên. Nếu cần, cắt bỏ các cành không thích hợp, đợi các cành mới của năm sau sẽ uốn tỉa dần.

Cây vừa có thế đẹp, có thể tạo ra dáng nghiêng hoặc nửa thác, lại có hoa lớn, do đó các nhà vườn ưa thích.

Ngoài loài trên, có thể khai thác từ các vùng không nóng hay rừng còi thuộc miền Trung một loài khác làm Bonsai khá đẹp. Đó là:

**** Găng Tu Hú Đông** — Gmelina asiatica L.*

Cây gỗ nhỏ, mọc thành bụi dày do cành nhánh nhiều, dài, vỏ thân màu xám trắng, cong queo có khi bò sát đất, nhiều gai cong. Lá mọc đối có phiến nguyên hay chia thùy. Cụm hoa ở đỉnh, có hoa lớn xếp thưa, nở dần 1 — 2 chiếc, màu vàng buông thõng xuống rất duyên dáng. Quả hình cầu cứng.

Cây rất dễ trồng, dáng đẹp, dễ uốn tỉa.

20. Khế

- *Averrhoa carambola L* thuộc họ chua me đất Oxalidaceae.

Cây có nguồn gốc từ các nước châu á nhiệt đới, chủ yếu ở Malaysia — Indonesia, đã trở thành cây trồng ăn quả từ lâu ở nước ta. Những năm gần đây nhận thấy việc chiết cây có thể tạo ra các thế Bonsai đẹp với quả mọc lủng lẳng trên thân và hoa tím nở rộ dầy đặc trên đám lá màu xanh bóng thưa thớt nên các nhà vườn đã đua nhau tạo ra các "cây khế" lùn có trái và hoa quanh năm.

Cây gỗ nhỏ, cao khoảng 3 — 7cm, vỏ thân màu nâu đỏ, có nhiều rãnh, múi ở thân già. Phân cành khá sớm và các cành đều khẳng khiu, xù xì nở ra các cụm hoa dạng chùm rộng, buông thõng xuống khá duyên dáng. Các cành già đều gợi ý cho các nhà vườn các nét đầu tiên để tạo lập một cây Bonsai đẹp. Lá kép lông chim với 7 — 11 lá phụ màu trắng có vệt tím đỏ khá đẹp. Quả mọng có 5 múi dọc, đỉnh trên cuống mảnh làm cho quả lúc nào cũng như buông xuống. Ngoài cây khế ăn trái, hiện nay các nhà vườn còn gây trồng 1 loài khác đẹp hơn là:



Khế tàu – *Averhoa bilimbi L.*

* ***Khế tàu*** — Averhoa bilimbi L.

Cây có dáng xù xì hơn cây trên. Đám lá mọc ở đầu cành mang lá kép lông chim, lá phụ nhiều hơn nhưng nhỏ hơn. Đặc biệt cụm hoa dạng chùm mọc ngay ra từ các thân già (cành già) nên sau này cho quả mọc bám vào thân. Hoa nhỏ màu đỏ đậm, đặc biệt quả màu nâu vàng, mọng, dài đến 10cm, có cạnh tròn không thành múi, quả già quả non xen nhau trên thân rất đẹp. Các nhà vườn thường tạo dựng các loại cây Bonsai lớn trồng ở chậu hay trong các bồn xây, tạo dáng bằng cắt gọt cành và đục thân gốc thêm hang hốc, còn phần giữa thân để dài cho đậu quả.

21. Kim Quuýt

- *Tríphasia trifolata P.Wils* thuộc họ *Cam — Rutaceae*

Cây trồng lấy quả làm mứ và lấy á làm thuốc nhưng dáng cây gồ ghề, cành nhánh gãy khúc, lễ tạo thế Bonsai đẹp nên từ lâu đã được trồng làm cây kiểng rồi dần cắt tỉa tạo, dáng nhất là Bonsai mini với các quả màu đỏ nổi bật trên đám lá anh.

Cây gỗ nhỏ, mọc bụi cao 1 — 3m, hân cành ngày sát gốc và có nhiều gai nhọn hướng lên trên. Lá mọc cách, dạng kép với 3 lá phụ, dạng trái xoan ngược, đầu hơi lõm, gốc huôn đều.

Cụm hoa có 1 — 3 chiếc, ngắn, mọc ra từ nách lá, màu trắng, thơm. Cánh đài 3 chiếc màu xanh, cánh ràng 3 chiếc màu trắng, dày, đỉnh uốn cong ra ngoài. Nhị đực 6 chiế nổi rõ trên cánh trắng. Quả tròn, nạc, màu đỏ, ăn được và chua.

Cây trồng dễ dàng bằng hạt, ươn gieo ở ngay trong bầu, sau trồng vào chậu để tạo dáng. ở các cây g à, cành dài có thể chiết.

Thế chủ yếu của Kim quít là thân dễ gãy khúc, uốn góc, cành lớn khẳng khiu với tán lá thưa ở đỉnh. Dáng này tạo cho người thưởng ngoạn nhiều cảm giác cây bị gió mưa vùi dập, nhưng vẫn vươn lên trổ hoa và kết quả.



Kim Quuýt - TrÝphasia trifolata P.Wils

22. Lá Trắng

- *Cordia latifoli Roxb* thuộc họ *Vòi Voi _Boraginaceae*

Cây gỗ nhỏ dễ cắt xén, vì có nhiều chồi nên thân tuy ngắn nhưng cành lá vươn dài. Cây được dùng làm cây trang trí và trồng ở chậu cắt xén làm cây Bonsai vì có đám lá màu vàng xanh nhạt gần như trắng khá hấp dẫn. Tuy nhiên, do diện tích lá khá lớn che khuất thân cây, muốn tạo dáng đẹp phải luôn cắt bỏ các lá già, đục khoét thân cây thêm xù xì và uốn cành cho tán thưa rộng, tạo cho người thưởng ngoạn thấy được sự già nua cằn cỗi.

Thân có vỏ màu trắng vàng gần như nhẵn nhưng do có nhiều chồi ngủ nên có thể gia công tạo các vết thương, không sợ ảnh hưởng đến sự hình thành cành lá. Muốn tạo dáng đẹp, cần cắt tỉa cành sát gốc và hãm trở thành cây nhỏ, trồng trong chậu. Hiện nay cây lá trắng vẫn là các cây Bonsai có kích thước lớn và khá xum xuê. Lá lớn, dạng trái xoan dài, đầu thuôn, gốc hình nêm, phiến mỏng mềm mại, gân thưa, màu mát dịu rất đẹp.

Cụm hoa dạng chùy ở đầu cành. Hoa nhỏ bé, màu vàng trắng, dạng ống dài có lông. Rất hiếm thấy quả.



Lá Trắng - Cordia latifoli Roxb

Cây trồng chủ yếu bằng giâm cành. Rất dễ mọc, chóng nẩy chồi và ra rễ mới. Do đặc điểm này mà cây được trồng nhiều làm hàng rào quanh các bồn hoa hay sát các chân tường làm nền cho các cây có hoa sặc sỡ. Việc cắt xén cây cũng dễ dàng vì cây mọc khỏe, dễ nẩy chồi và đâm lá xanh trắng quanh năm.

23. Lộc Vừng

- *Barringtonia acutangula (L) Gaertn (Eugenia acutangula L)* thuộc họ Lộc Vừng — *Lecythidaceae*.

Các nhà tạo cảnh gần đây chú ý đến loài cây này để làm cây tô điểm cho các tiểu cảnh có bờ nước và các tảng đá bên hồ. Tuy nhiên do thân cây mọc xù xì, gãy khúc và cụm hoa đẹp nên có thể tạo dựng Bonsai có kích thước lớn.

Cây tuy lớn có thể cao đến 15cm nhưng chọn các cây còi mọc nơi bờ nước có thân ngắn, cành dài để khai thác làm Bonsai. Lá tuy có phiến dày nhưng đổi màu dần từ màu đỏ nhạt lúc non đến xanh đậm xám lúc già, mặt lá thường bóng, láng và mép có răng nhỏ.

Đặc điểm cụm hoa là một bông buông thõng xuống, dài đến 50cm, mang nhiều hoa xếp dày đặc. Hoa màu trắng, có 4 cánh tràng xếp đều đặn ở 4 góc khá đẹp. Hoa nở rụng dần xuống mặt nước làm cho tiểu cảnh thêm hữu tình.



Lộc Vừng - Barringtonia acutangula

Quả dài 3cm có 4 cạnh tù, cũng treo lủng lẳng theo cuống chung buông dài xuống.

Hiện nay, các tỉnh phía Bắc thường khai thác một loài phụ khác đặc sắc và dễ làm Bonsai hơn.

24. Lộc Vừng đỏ — *Barringtonia acutangula subsp.spicata (Bl) Payens (Stravadium spicatum Bl)* cũng thuộc họ *Lộc Vừng — Lecythidaceae*

Cây cũng thường mọc theo bờ nước nhưng chỉ là cây gỗ nhỏ, cao 3 — 5m. Lá màu xanh đậm khá dày. Cuống hoa dạng bông buông dài đến 50cm, mang hoa nhỏ, màu đỏ. Cánh tràng hợp lại ở gốc thành ống nhỏ, trên xòe ra 4 thùy. Cây có thân xù xì nhiều hang hốc nên có thể tạo dựng nên các thế Bonsai đẹp.

25. Lựu

- *Punica granatum L.* thuộc họ *Lựu — Punicaceae*

Cây có nguồn gốc từ Ba Tư đến ấn Độ nhưng nước ta đã gây trồng từ lâu đời làm cây cảnh cả hoa lẫn quả.

Cây gỗ nhỏ, phân cành nhánh từ gốc thành bụi dày. Muốn có thế cây cong hay thẳng cần cắt bỏ các cành sát gốc, chỉ để lại các cành lớn phía trên. Các cành non thường vươn dài, tiết diện vuông và màu trắng hay đỏ làm nền cho đám lá xanh bóng mượt. Lá mọc đối, dạng thuôn tù, nguyên, nhẵn bóng láng, màu xanh hay pha tím, cuống lá đỏ.



Lựu - *Punica granatum L*



Ảnh 88:
Phượng kiều dạ bạc
Tác giả: Lô Quản Thạch

Ảnh 89: Tùng lâm sư hống
(Ngọc sơn thạch)
Tác giả: Ân Tử Mẫu



Ảnh 90: Phong tại hống-
Gió mưa đang gào thét
(Du thụ)
Tác giả: Hạ Càn Tôn



Ảnh 91: Quy phu thần công
(Thiên tàng thạch)
Tác giả Thịnh Định Vũ





Ảnh 92: Xuân sơn thanh vũ - "Sau cơn mưa"
(Linh thạch) Tác giả: Uông Đỉnh



Ảnh 93: Lục vân phi độ (Du thụ)
Tác giả Chu Quốc Lương



Ảnh 94: Huyền nhai tầm vu
(Mộc vân phu bích thạch
Tác giả: Uông Đỉnh



Ảnh 95: Giang sơn đa kiều - (Thiên tầng thạch)
Tác giả: Cúc Hải Chấn

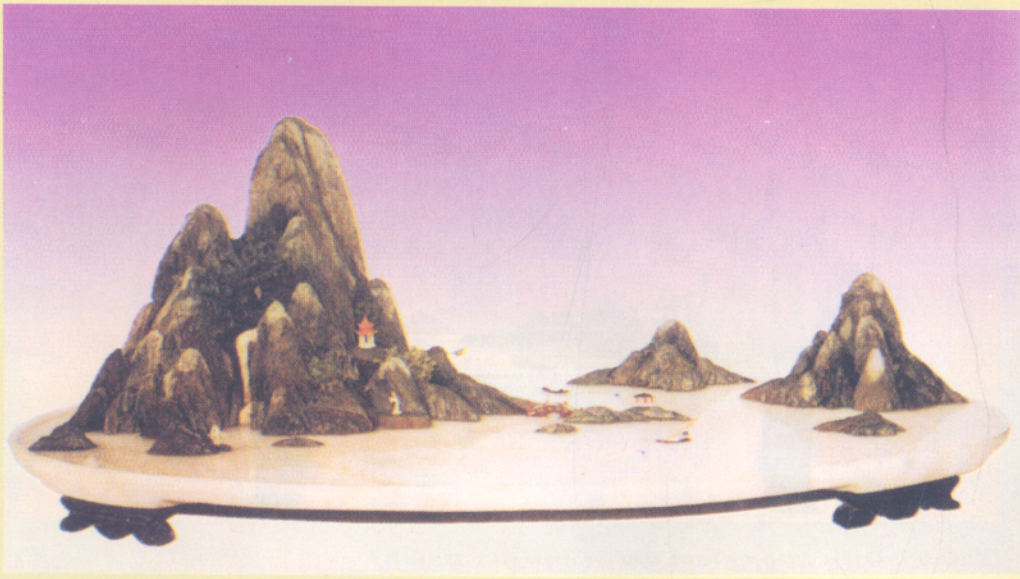

Ảnh 96: Xuân Giang quan bạo (Phủ bích thạch)
Tác giả Uông Đỉnh



Ảnh 97: Điểu minh lâm cánh u (Lục nguyệt tuyết)

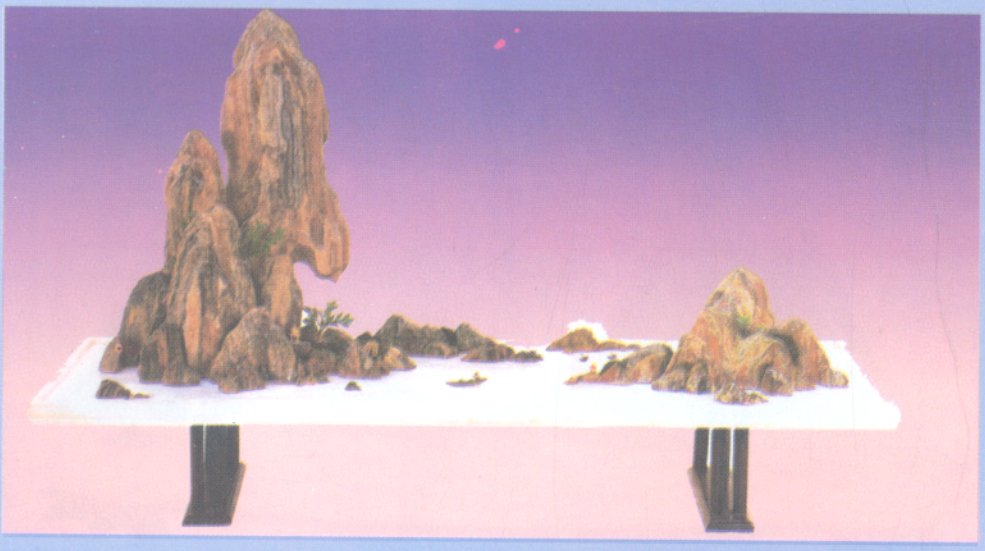

Ảnh 98: Diệu phong kim thu - (Anh đức thạch)
Tác giả: Sài Lương



Ảnh 99: Vân dung đại giang đầu - (Đá cẩm thạch)
Tác giả: Minh Tông Thần



Ảnh 100: Lan thạch đồ
(Hoa lan - anh đức thạch)
Tác giả: Mã văn Kỳ



Ảnh 101: Phiến vũ
Tác giả Lý Kim Lâm



Ảnh 102: Lạc đà trên sa mạc (Bạch vân thạch)
Tác giả: Mã Văn Kì

Ảnh 103: Bát tuấn đồ - (Lục nguyệt tuyết)
Tác giả: Triệu Khánh Tuyền



Ảnh 104: Rừng già
Bí hiểm và rậm rạp



Hoa lớn mọc đơn độc ở nách các lá. Cánh đài hợp ở gốc, trên chia thùy, dày như da, màu đỏ tía. Cánh tràng mềm, nhăn nheo, màu đỏ tươi. Nhị nhiều màu vàng nổi bật trên cánh tràng xòe rộng.

Quả lớn hình cầu, vỏ cứng dày, chuyển từ màu xanh sang màu đỏ tía, bóng láng và nhẵn. Đầu quả có đài còn lại. Quả chín rất lâu rụng nên có thể làm cây Bonsai trang trí bằng quả quanh năm.

Cây lựu đã trở thành cây Bonsai đẹp của hầu hết các nghệ nhân vì cây ra hoa đỏ rực vào mùa hè, kết trái quanh năm. Nó phù hợp với cảnh và tình người trong những ngày nóng bức của mùa hạ, đúng như câu thơ của Nguyễn Du trong "Truyện Kiều":

"Dưới trăng quyên đã gọi hè
Đầu tường lửa lựu lập lòe đâm bông".

26. Mã Kỳ

- *Styphelia malayana(Jack) Spreng var angustifolia Sleumer)...* thuộc họ *Mã Kỳ... Epacridaceae.*

Loài này đang được các nhà sưu tầm khai thác nhiều ở vùng cát ven biển phía Nam (chủ yếu ở Bà Rịa — Vũng Tàu).

Cây có phần thân gốc xù xì, phình rộng, nổi lên các u lớn và vỏ dày làm cho dáng cây khá đặc sắc, hấp dẫn. Các cành lại khẳng khiu, khô cằn, gẫy khúc cũng có nhiều khe rãnh và nổi u ở đỉnh. Cả bụi cây không cao quá 1m (các cây già mọc nơi đất tốt có thể cao hơn 1 chút).

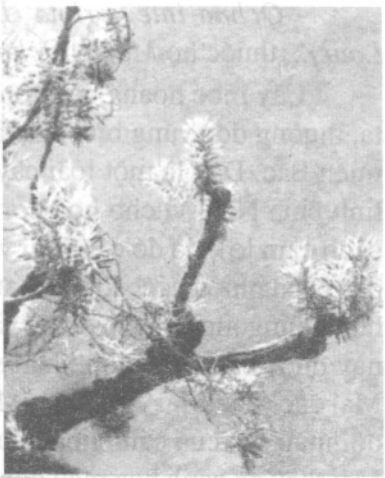

Mã Kỳ - Styphelia malayana(Jack) Spreng var angustifolia Sleumer)...

Lá tập trung trên các cành non, xếp sát nhau, nhỏ bé, hẹp như là các cây họ Thông (Lá Kim), màu xanh đậm ở mặt trên, mốc trắng ở mặt dưới. Cả cụm lá làm cho người thưởng ngoạn liên tưởng đến các bức tranh thủy mạc vùng núi cao Trung Hoa.

Hoa trắng nhỏ có 5 cánh tràng xòe rộng. Quả có nhân cứng, vỏ chuyển từ màu xanh sang vàng cam rồi đỏ thắm nổi lên trên đám lá xanh bóng.

Cây có dáng đẹp tự nhiên, có thể khai thác ở ngoài thiên nhiên đem trồng ngay vào chậu là đã có một cây Bonsai hoàn chỉnh, không phải chăm gọt tỉa như các cây khác. Tuy nhiên, do cây mọc nơi có hoàn cảnh sống đặc biệt vùng cát ẩm, đôi khi úng nước cho nên việc gây trồng rất khó khăn, đến nay ít ai bày trong chậu được lâu ngày.

27. Mai vàng

- *Ochna integerrima (Lour) Merr (Elacocarpus integerrima Lour)*... thuộc họ *Mai... Ochnaceae.*

Cây mọc hoang dại trong rừng miền Trung và miền Nam nước ta, thường dọc vùng bờ biển và theo các con sông, đôi khi gặp ở rừng miền Bắc. Đây là một loài cây được trồng làm kiểng từ lâu đời ở các tỉnh phía Nam vì cho hoa nở vào dịp Tết (trồng cả chậu hay cắt các cành cắm lọ), do đó cây Mai vàng được tuyển chọn để nâng giá trị sử dụng lên nhiều cách khác nhau. Thường có 2 loại: Mai sẻ có hoa nhỏ hơn nhưng mọc dày đặc hơn và Mai châu cho cánh hoa lớn, xòe. Loại này được các nhà vườn nhân số cánh nhiều hơn, thường là 24 gọi là Mai cúc (hay Mai Thủ Đức, Mai Huỳnh Tỉ). Ngoài ra có thể làm thay đổi màu sắc của cánh hoa như Mai cam có cánh hoa màu vàng cam, Mai thau có cánh hoa màu đồng thau, Mai xanh (Mai Phước Lộc Thọ) có cánh hoa màu xanh.

Cây Mai vàng gắn bó với ngày lễ Tết Nguyên đán đến nỗi mọi người đều tìm mọi cách hãm cây sao cho hoa nở đúng vào ngày đầu

xuân (mặc dù mùa xuân ở các tỉnh phía Nam nhằm giữa mùa khô, nóng bức). Thông thường là tuốt cắt bỏ lá lại phải theo dõi thời tiết, nếu gặp lạnh hoa nở chậm, nếu nóng khô kéo dài hoa chóng hình thành. Song song với việc làm giảm ít lá phải bón phân và tưới nước đều gần như nhiều tháng trước ngày Tết. Tuốt lá thực hiện vào tháng chạp ta (từ mùng 10 — 18 ở các tỉnh phía Nam và đầu tháng chạp ở các tỉnh miền Trung), chăm sóc cây (điều tiết tưới nước) sao cho đến khoảng ngày ông Táo chầu Trời (23 tháng chạp ta), nụ mai vàng nứt vỏ lụa là có hoa chơi đúng dịp Tết.



Mai Tứ Quý... *Ochnaatropurpurea DC*

*27a * Mai Tứ Quý...*

Ochnaatropurpurea DC.

Giống với cây vàng nhưng thân gốc thường xù xì, màu đen nâu, đôi khi có rễ nổi, lại cho hoa quanh năm nên các nhà vườn ưa chuộng làm cây Bonsai. Hiện nay nếu tạo ra các dáng đẹp, lùn thấp, cành nhánh vặn vẹo, khẳng khiu thì lấy Mai Tứ Quý làm gốc ghép để ghép với các cành mai vàng nhiều cánh làm thành cây Bonsai đẹp. Thông thường dùng phương pháp ghép cành. Để chân ghép và gốc ghép gần nhau, cả cành và gốc ghép đều được gọt bỏ phần nửa về phía đối diện sao cho khi áp vào nhau thì vừa khít. Dùng dây buộc chặt — sau 2

tháng cắt bỏ các phần không dùng. Ngày nay có thể ghép nhiều cành có mầu hoa khác nhau trên 1 gốc ghép. Cây Bonsai sẽ cho nhiều loại hoa khác nhau. Tuỳ theo dáng gốc của Mai Tứ Quý, tiếp tục cắt lìa để tạo ra các dáng thích hợp. Loại cây này được các nghệ nhân ưa chuộng và trồng rất phổ biến ở phía Nam.

28. Me

- Tamarindus indica L — thuộc họ *Vang* — *Caesalpiniaceae.*

Cây có nguồn gốc từ châu Phi, được gây trồng rộng rãi ở các đô thị nước ta làm cây bóng mát và lấy quả làm mứt, làm thuốc. Do đặc tính mọc khỏe, sống lâu, nẩy chồi dễ dàng nên những năm gần đây, cây Me được hãm và tạo dáng xù xì, cong queo thành Bonsai trồng ở chậu với các thể khác nhau (từ thẳng, nghiêng đến thác đổ).

Cây gỗ lớn, thường xanh, thân ít khi tròn, thường vặn xoắn và có mũi, vỏ màu xám nhiều đường rãnh ngang dọc đều đặn. Cành non mềm, chúc xuống, lợi dụng đặc điểm này để uốn sớm cho cành cong xuống, dài. Lá kép lông chim chẵn, mọc cách, có đến 20 đôi lá phụ nhỏ, ít che lấp thân gỗ.



Me - Tamarindus indica L

Cụm hoa dạng chùm ngắn ở đầu cành hay kẽ lá. Hoa nhỏ cánh tràng màu vàng có vân đỏ nổi trên cánh dài màu trắng. Quả dẹt dài, chua.

Cây trồng bằng hạt hay chiết cành. Hiện nay thường chọn các cây bị chặt đi chặt lại nhiều lần để lấy phần thân gốc già và các cành khẳng khiu làm thế Bonsai. Thân có gỗ tuy cứng nhưng không mịn nên có thể đục khoét mạnh, tạo ra các vết thương làm cho thân thêm xù xì. Các cành được tuyển chọn, khúc khuỷu, uốn nặn theo các chiều khác nhau.

29. Ngâu tàu

- Aglaia odorata Lour

Cùng với cây Ngâu ta — *Aglaia duperrana Pierre,* thuộc họ Xoan — *Meliaceae* là hai loài cây được nhân dân ta gây trồng làm cảnh và gần đây làm Bonsai khá phổ biến. Cây Ngâu tàu có tán rậm rạp và quả đẹp lớn nên được ưa chuộng hơn.

Cây gỗ nhỏ, mọc thấp, chỉ cao 1 — 2m, vỏ xám, phân cành sớm. Lá kép có từ 3 — 5 lá phụ, cuống chung có cánh hẹp, màu xanh đậm, bóng. Cụm hoa mọc ra từ nách lá. Hoa nhỏ màu vàng, thơm. Quả hình cầu khi chín màu đỏ, lớn 1 — 2cm.



Ngâu tàu - Aglaia odorata Lour

Trước đây, Ngâu được trồng ở nơi đình chùa trong vườn để lấy hoa thơm ướp trà (hoa gần như nở quanh năm) nhưng do đặc điểm dễ uốn tỉa, tạo dáng nên đưa vào chậu làm cây Bonsai. Cây trồng bằng hạt hay chiết cành. Cây mọc khỏe, cành nhánh dày đặc từ gốc cho nên cần cắt tỉa để lộ gốc và chỉ chọn các cành thích hợp.

30. Nguyệt Quế

- Murraya paniculata (L) Jack (Chaizas paniculata L, Murraya exotica L) — thuộc họ *Cam — Rutaceae*.

Từ gốc gọi là Nguyệt Quế, sau đọc chệch đi thành Nguyệt Quới, tên cây dựa theo thần thoại Trung Quốc cho rằng trên cung của Hằng Nga ở Mặt Trăng có cây quế (loài cây quý, vị cay làm thuốc): "Thềm quế cung trăng". Cây đẹp, dáng lòa xòa, dễ uốn nắn, hoa hấp dẫn và có hương thơm ngào ngạt về đêm. Đây là cây trồng làm kiểng phổ biến từ Bắc vào Nam. Cây gỗ nhỏ, cao 2 — 4m thường cắt tỉa tạo thế Bonsai lùn, cao không quá 60cm, vỏ trắng nhẵn như dáng thân mềm



Nguyệt Quế - Murraya paniculata (L) Jack (Chaizas paniculata L, Murraya exotica L)

mại của vùng khí hậu lạnh. Cành nhánh nhiều, dễ tạo dáng theo các hướng, ít khi ở thế "*trực*" mà cắt tỉa cho có dáng "*siêu*" hay "*nửa thác*". Lá kép có 7 lá phụ, màu xanh bóng nhẵn, điểm các đốm tuyền nhỏ màu trắng, có hương thơm.

Cụm hoa dạng chùy mọc ra ở nách lá. Hoa nhỏ, màu trắng, cánh hoa xòe đều rộng, nở rộ về đêm, nhất là vào mùa có trăng sáng vằng vặc, hương thơm của hoa xua đi cái oi bức của các đêm hè và làm nồng mát những đêm thu.

Quả mọng thuôn nhọn màu đỏ, 1 hạt. Cây rất được ưa chuộng, cắt tỉa dễ và cho nhiều chồi mầm mọc khỏe. Nếu chăm sóc tốt, lá sẽ xanh quanh năm và mùa hoa kéo dài.

31. Phi lao

- *Casuarina equisetifolia J.R.et G. Forst* — thuộc họ *Phi lao* — *Casuarinaceae*.

Cây nguyên sản ở Australia, được gây trồng ở Việt Nam chủ yếu dọc các tỉnh ven biển để chắn gió, giữ cát lấn đất, sau được phát triển rộng làm cây bóng mát, phong cảnh. Do đặc điểm mọc khỏe, chịu được hoàn cảnh khô hạn, lại có nhiều chồi mọc sát đất nên được cắt xén làm cây hàng rào hoặc các hình khối khác nhau (tròn, vuông, hình tháp). Gần đây, lợi dụng các cây chồi, cây bị gãy, cây mọc nơi cằn cỗi có hình dạng xù xì đặc sắc mà đem trồng ở chậu làm Bonsai.



Phi lao - Casuarina equisetifolia J.R.et G. Forst

Cây gỗ lớn, cao đến 20m, cành non có màu xanh như lá, chia đốt, mỗi đốt có 1 vòng lá dạng vảy xếp sát nhau thành 1 bẹ ngắn dạng răng (1 vòng có 7 lá).

Hoa đơn tính cùng gốc. Cụm hoa đực dạng bông uốn cong ở đầu cành. Hoa chỉ có 1 nhị. Cụm hoa cái tập hợp dạng khối tròn hay hơi thuôn. Hoa chỉ có 1 bầu 2 ô. Lá bắc sau cứng dạng đấu hóa gỗ. Quả có cánh.

Cây ưa ánh sáng hoàn toàn, tái sinh hạt và chồi đều rất tốt, cành non dễ uốn, cắt tỉa, tạo ra các dáng cổ thụ chịu sự nghiệt ngã của hoàn cảnh sống. Các dáng thế đều khá độc đáo vì cành nhỏ không che khuất phần thân và cành già.

32. Phước hoa

- *Fuchsia hybrida Voss (F.speciosa Hort)* — thuộc họ Rau dừa nước — Onagraceae.

Cây có nguồn gốc từ các nước Nam Châu Mỹ (Mehicô, Pêru...) được gây trồng làm cây kiểng chủ yếu ở vùng núi Nam Trung Bộ (Đạt Lạt). Cây gỗ nhỏ, chỉ cao 1 — 2m, thường hãm thành cây lùn với các cành dài, đưa chùm hoa lộ và buông thõng ra ngoài. Cành nhánh nhiều, nhẵn, mềm, cong lòa xòa, dễ uốn cắ



Lá mọc đối hay mọc vòng 3 chiếc, dạng bầu dục, thuôn nhọn ở đỉnh, mép khía răng, có cuống dài.

Hoa mọc từ các nách lá phía ngọn có cuống dài, uốn cong ra. Hoa lớn mọc chúc xuống, màu đỏ tím. Cánh đài hợp thành ống dài, trên chia thùy sâu, màu xanh tím nhăn nheo. Cánh tràng mập lớn thường có 4 chiếc (có thể lai thành kép) nhị đực

nhiều, dài, thò ra ngoài buông thõng theo hoa.

Quả dạng bầu dục mập có sẹo do cánh hoa rụng để lại. Nhiều hạt.

Cây ưa khí hậu mát ẩm nhưng nhiều nắng, thường làm Bonsai trồng ngoài trời. Cắt tỉa bớt tán lá để lộ 1 phần thân, uốn cành cho cong xuống để cụm hoa nổi trên nền lá xanh. Thường bày chậu ở nơi cao (có đôn, thống) để thưởng ngoạn cụm hoa ngang tầm mắt.

33. Phượng tím

- *Jacaranda mimosifolia D.Don* — thuộc họ *Núc Nác — Bigngoniaceae.*

Cây có nguồn gốc từ châu Mỹ (Argentina, Bolivia...) được gây trồng chủ yếu ở Đà Lạt làm cây bóng mát có hoa đẹp. Cây được các nhà vườn ở các tỉnh Nam Bộ gây trồng trong chậu làm Bonsai thường từ chiết (giâm) cành. Và gần đây mới bắt đầu ươm gieo hạt nhập nội từ Nam Châu Mỹ. Cây mọc khỏe, cho cành dài khá hấp dẫn, báo hiệu cho việc cắt tỉa để trở thành Bonsai đẹp.

Cây gỗ nhỏ, gốc thân cong mềm, cánh nhánh dài, tán thưa. Từ cây chiết và cây mọc từ hạt có thể sớm cắt tỉa, tạo dáng thích hợp. Lá kép lông chim 2 lần, lá phụ nhỏ xếp thưa rất duyên dáng. ở các vùng khí hậu lạnh, gặp mùa đông, lá có thể rụng, trơ cành nhánh dài, khá hấp dẫn. Mùa xuân ra chồi mới, màu xanh mướt.



Phượng tím - Jacaranda mimosifolia D.Don

Cụm hoa dạng chùy ở đầu cành. Hoa nhỏ xếp dày đặc, màu tím lam. Cánh tràng hợp thành ống dài, hẹp, đầu hơi loe rộng và chia thùy gần đều nhau.

Quả rất hiếm, thường dạng trái xoan dẹt, mở 2 mảnh và hạt có cánh mỏng.

Cành giâm cần nơi đất ẩm, mát. Cây dễ mọc, dễ tạo dáng, uốn dài cho xòa xuống và đưa chùm hoa ra ngoài đám lá.

34. Quanh Châu (Chân Châu)

- *Sageretia theezans (L) Brong; (Rhamnus theezans L)* — thuộc họ *Táo ta... Rhâmnceae*.

Cây thường được trồng làm hàng rào ở các tỉnh phía Bắc và miền Trung vì tuy là cây gỗ nhỏ nhưng cành nhánh rất nhiều, mọc dài lá xếp dày đặc, dễ cắt xén thành bờ tường xanh. Cành non màu trắng có lông xám, mềm dễ uốn và cho ra nhiều chồi mới.

Lá mọc cánh dạng bầu dục, gốc tròn, đầu thuôn tù, dày, màu xanh bóng. Cụm hoa dạng chùm mọc thẳng đứng. Hoa nhỏ màu trắng xanh. Cánh hoa 5 chiếc, xòe rộng đều đặn. Quả hạch cứng màu đen, chua.

Cây dễ trồng bằng giâm cành. Vào đầu mùa mưa, cắt



Quanh Châu - Sageretia theezans (L) Brong

tỉa các cành bánh tẻ từ các cây già, tạo thêm sần sùi, cắt bớt cành sát gốc để có dáng gồ ghề. Các cành non có thể uốn theo các chiều khác nhau. Các nghệ nhân miền Bắc lợi dụng đặc tính mềm dẻo của cành mà uốn thành các con thú, lá dày cho kín lên nhau làm cho cây luôn xanh tươi. Các cành non nẩy ra mọc chài dài được uốn vào trong hay cắt bỏ.

35. Quyển Bá trường sinh

- *Selaginella tamariscina Spring (Stachygynandrum tamaiscinum Beauv V)*... thuộc họ *Quyển Bá - Selaginellaeae*.

Cây mọc nơi vách đất, bờ đá khô ven biển miền Bắc và miền Trung. ở môi trường khô, gió, nắng, cây mọc xoắn lại, nhỏ bé và màu bạc. Nhưng khi đủ ẩm nơi đất thịt, nó nở bung ra, các cành duỗi thẳng, xòe rộng, màu xanh bóng.

Cây được tuyển chọn làm cây Bonsai vì có phần thân giả kết bện thành khối dầy gồ ghề mập, màu đen nâu, nhiều múi và hang hốc, trên phân nhành lưỡng phân, nếu đủ nước sẽ mở ra thành các nhánh dài xếp hoa thị hay vòng xoắn ở đỉnh. Cả bụi cây khó phân biệt giữa thân và cành.

Lá dạng vảy nhọn (hay hình tam giác) mặt trên xanh bóng, mặt dưới màu xanh bạc thường xếp úp vào cành khi



Quyển Bá trường sinh- Selaginella tamariscina Spring

khô. Đỉnh càng có bông bào tử hình tam giác.

Cây khó trồng vì luôn đòi hỏi đủ nước, do đó thường trồng ở các chậu nông, rộng miệng. Hiện nay thường trồng ghép nhiều thân giả sát nhau để tạo ra phần gốc dày, dài và có hình dạng cổ quái, tạo cho người thưởng ngoạn cảnh già cỗi của thân cây.

36. Ruối

- *Streblus asper L.* — thuộc họ *Dâu tằm — Moraceae*

Cây có nguồn gốc từ các nước châu á nhiệt đới và được trồng chủ yếu làm hàng rào, mặc dù đây thuộc loài cây gỗ lớn, thân mập sần sùi, nhiều u nần, cong queo, cành nhánh nhiều khẳng khiu, tán lá dày, xum xuê.

Cây có đặc tính dễ uốn cắt, nẩy nhiều chồi mọc khỏe nên từ lâu nhân dân ta đã dùng làm cây uốn thế, tạo dáng và cắt tỉa thành các cây có hình dáng khác nhau, kể cả các dạng chim, thú.

Lá mọc cách, đơn, dày, cứng khô, nhám, màu xanh nâu, láng ở mặt trên, hơi nhạt ở mặt dưới, mép gợn sóng có răng cưa nhỏ, gân dày đặc khá rõ.

Cụm hoa đơn tính ở nách lá. Cụm hoa đực hình đầu, cụm hoa cái đơn độc trên cuống dài. Hoa màu xanh. Quả nạc màu vàng ẩn trong cánh đài còn lại.

Cây mọc khỏe, chịu được nơi đất xấu, khô cằn. Để làm các cây Bonsai có hình thù đặc sắc, thường khai thác các cây mọc dại nơi rừng còi dọc theo bờ biển nước ta. Cây dễ cho chồi mới và có sức sống cao nên việc cắt tỉa có thể thực hiện được dễ dàng.

37. Sam

- Antidesma acidum Retz; (A.diandrum (Roxb) — thuộc họ *Ba mảnh vỏ... Euphorbiaceae.*

Cây mọc rộng rãi từ trong rừng ẩm thường xanh đến các đồi hoang lùm bụi, đất trống, từ vùng núi đến đồng bằng và đang được khai thác làm Bonsai do thân gỗ sần sùi, cành nhánh cong queo và mọc khỏe. Cây gỗ nhỏ có thể cao đến 6m nhưng ở nơi đất xấu, khô nóng, thân mọc thấp, cành lòa xòa và vặn vẹo. Nếu được cắt tỉa và hãm rễ thành các cây lùn có dáng cổ thụ.

Lá mọc cách, dạng trái xoan, gốc thuôn nhọn, đầu tù, mặt trên xanh bóng, mặt dưới có lông xám nhạt. Lá thường đổi màu vàng trên cành trước khi rụng làm cho tán cây khá hấp dẫn.

Cụm hoa dạng bông hẹp, ngắn, mọc ra từ kẽ lá. Quả dạng bầu dục hơi dẹt, xếp sát nhau thành 2 dãy trên cuống chung cong xuống.

Cây mọc khỏe, dễ tạo dáng thành các cây có dạng gồ ghề như bị thiên nhiên vùi dập. Trồng trong các chậu nông để lộ phần gốc thân già cỗi.



Sam - Antidesma acidum Retz; (A.diandrum (Roxb,

38. Si

Ficus bẹnamina L (F.retusa L.var.nitida (Thunb) Miq) — thuộc họ *Dâu tằm — Moraceae.*

Trong tự nhiên, cây thuộc gỗ lớn, thân có nhiều múi lớn cong queo, cành nhánh dài, mập không có rễ phụ buông dài. Lá dạng trái xoan, đầu nhọn kéo dài thành mũi, gốc tù, phiến dầy, màu xanh bóng, nổi rõ các gân mảnh.

Cụm hoa dạng sung xếp đôi một, không cuống, màu đỏ rồi đậm đen, nhẵn.

Cây được gây trồng ở chậu từ lâu đời làm cây thế, cắt xén các cành không đẹp, để lại các cành mập rồi uốn thành các tầng so le nhau (tạo ra thế thất hiền), đôi khi lai tạo cho có màu sắc lá vân nhạt, hấp dẫn.

Cây dễ trồng bằng các đoạn thân hay ươm gieo từ hạt. Cây con mọc nhanh, dễ uốn nắn theo các thế khác nhau.

* ***Gừa (xanh)*** — *Ficus bejnamina L.var.nuda (Miq) Barret.*

Rất giống cây trên, cành nhánh mảnh, không có lông, lá có dạng lớn hơn loài trên. Quả cũng dạng sung nhưng lớn hơn, màu xanh.



Si Ficus bĐnamina L (F.retusa L.var.nitida (Thunb) Miq)

39. Sơ Ri vuông

- Malpighia glabra L — thuộc họ — *Măng Rô - Malpighiaceae.*

Cây có nguồn gốc từ Trung Châu Mỹ, được gây trồng ở các tỉnh phía Nam làm cây ăn trái nhưng dáng cây lòa xòa, tán rộng, nhiều cành nhánh lớn nên gần đây được cắt tỉa, tạo dáng làm cây Bonsai lớn trồng ở trong chậu.

Cây gỗ nhỏ, phân cành nhánh sớm, sát gốc, chỉ lộ một thân lùm mập, vặn xoắn, cành mềm dài nên đôi khi trồng làm cây hàng rào hoặc cắt cho tán tròn.



Sơ Ri vuông - Malpighia glabra L

Lá đơn nguyên, dạng bầu dục, màu xanh bóng đậm nhưng lúc non, có cuống dài, màu hồng khá đẹp. Nhị đực 10 chiếc, màu vàng nổi rõ giữa các cánh hoa.

Quả nhẵn bóng màu hồng đỏ hay màu gạch tôm treo lơ lửng trên cuống mảnh.

Ngoài cây trên, các nhà vườn còn trồng 1 loài khác:

40. Sơ Ri tròn

- Carissa carandas Linn — thuộc họ *Đào Apocynaceae, cũng cắt xén làm cây Bonsai đẹp.*

Cây có nguồn gốc từ các nước châu á (chủ yếu ở ấn Độ) thân gỗ nhỏ, cong queo, phân cành dài, mềm, có gai cứng chia nhánh. Lá mọc đối hình trái xoan nhọn đầu, màu xanh đậm, bóng, nhẵn.

Hoa mọc thành cụm nhỏ 2 — 3 chiếc ở đầu cành. Hoa lớn, màu đỏ hồng hay gần trắng. Quả hạch lúc non màu đỏ, sau tím đậm.

Cả hai cây đều có thể chiết, uốn cành xuống đất để cho ra rễ hay trồng bằng hạt. Sau 2 năm cây cho hoa và gần như kết quả quanh năm. Cây đẹp, dễ bố trí và uốn thành Bonsai.

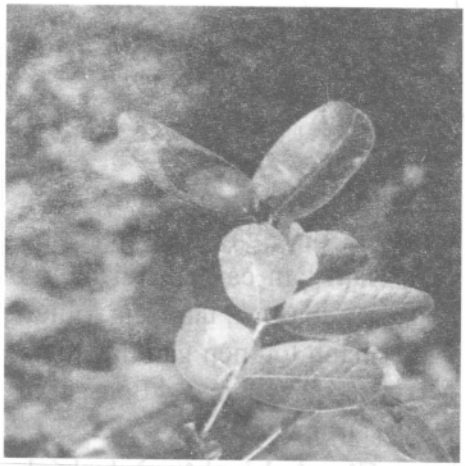

Sơ Ri tròn - Carissa carandas Linn



Sơn liễu (Vảy ốc)

- Phyllanthus wewitschianus Muell-Arg Spreng)

41. Sơn liễu (Vảy ốc)

- Phyllanthus wewitschianus Muell-Arg (Phyllanthus fasciculatus (Lour) Muell-Arg; P cochinchinensis Spreng) — thuộc họ *Ba mảnh vỏ — Euphorbiaceae.*

Cây mọc hoang nơi đất trống, khô, khí hậu ven biển. Thân cong queo gần như dạng bụi, cứng, cao khoảng 1m, phân cành nhánh nhiều, mềm, dài buông rủ xuống, có cạnh và mềm đen nhạt.

Lá mọc, sát nhau và gần như đối, xếp trên một mặt phẳng như lá kép, phiến dạng bầu dục, mặt trên xanh bóng, mặt dưới hơi trắng.

Cụm hoa đơn tính khác gốc, hoa nhỏ bé màu xanh ở nách lá. Quả nang, màu xanh, sau chuyển sang màu đỏ, mở 3 mảnh.

Cây mọc khỏe, chịu được nơi đất khô cằn, nhiều nắng. Dáng cây đẹp do cành buông xuống như các cành liễu. Cây trồng ở chậu làm Bonsai ít phải cắt tỉa, với thế thác đổ một cách tự nhiên.



Sơn Trà - Rinorea anguifera (Lour)

42. Sơn Trà

- Rinorea anguifera (Lour) O.Ktze (Medusa anguifera Lour; R acomanthera Gagn.R.beckeri Gagn) — thuộc họ *Hoa tím — Violaceae.*

Cây mọc ở các rừng còi đã khai thác hay ven rừng nơi đất khô, nóng. Cây gỗ nhỏ có dáng mọc thành bụi vì thân mọc thấp phân nhiều cành nhánh dài, lúc non có lông dày màu vàng hoe.

Lá đơn mọc cách, dạng bầu dục ngược, thuôn rộng ở đỉnh, tâm cùng bằng mũi tù, mép có răng lớn, không đều, màu xanh bóng ở mặt trên, có lông mềm ở mặt dưới, gốc lá gần như đính vào cành.

Cụm hoa dạng chùm ngắn ở nách lá. Hoa nhỏ màu trắng hay đỏ. Cánh đài và cánh tràng có lòng.

Quả nang có gai mềm chia nhánh, mở ra 2 — 3 mảnh. Do cây mọc nơi đất khô cằn nên dáng cây khẳng khiu, cong queo, tạo dáng rất dễ. Cây mọc khỏe, dễ trồng nên được các nhà vườn khai thác làm cây lùn nhưng già cỗi.

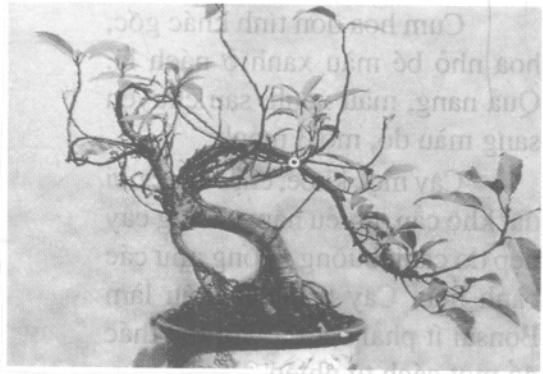

Sung - Ficus racemosa L (F.glomerata Roxb)

43. Sung

- Ficus racemosa L (F.glomerata Roxb) — thuộc họ *Dâu tằm — Moraceae.*

Một trong những cây làm Bonsai phổ biến nhất vì vừa có dáng xù xì, cằn cỗi, dễ tạo ra các vết cắt đẹp, vừa mọc khỏe, dễ có chồi non có quả mọc dày đặc lâu rụng. Cây còn được nhân dân ta gây trồng để biểu tượng cho gia đình luôn đầy đủ ấm no (sung túc), do đó cây Sung trở nên rất quen thuộc trong việc tạo thế Bonsai, từ dáng thẳng đứng cành đầy ắp quả đến dạng cong xòa xuống với các cành dài cong queo.

Nếu trồng ở ngoài thiên nhiên, đó là cây gỗ lớn, thân mập, nhiều u nần và các vết nứt sâu (do rạch lấy nhựa), cành nhiều mọc từ gốc (ở các cây cắt ngang thân, rất nhiều chồi ngủ đều phát triển) dài, khỏe, dễ uốn nắn và cắt tỉa.

Lá mọc cách dạng trái xoan, mỏng màu xanh bạc, mềm, nổi rõ các u do sâu bọ đẻ trứng làm ổ.

Quả dạng sung mọc thành chùm dài trên thân (có khi sát gốc) và trên cành già, khi chín màu đỏ tím.

Cây ưa đất ẩm ven bờ nước (thường mọc xòe cành ra phía mặt nước), do đó có thể trồng ở chậu rộng để uốn cành dài ra ngoài, có khi cong hẳn xuống. Cây rất dễ tạo dáng và có nhiều dáng đẹp.

44. Sứ Thái

- *Adenium obesum (Forssk) Roem et Sch (Nerium obesum Forssk)* — thuộc họ *Trúc Đào — Apocynaceae.*

Cây có nguồn gốc từ các vùng bán sa mạc và các trảng cỏ khô của châu Phi. Vì có hoa đẹp, dáng kỳ lạ nên được gây trồng làm cảnh khá rộng rãi ở các tỉnh phía Nam nước ta.

Cây gỗ lùn chỉ cao khoảng 1m, thân mập, phị nước, nhiều nhựa mủ trắng, nổi u lòi lên thành các khối cục lớn như những cái bầu. Rễ cây có khi theo phần gốc thân mà cũng nổi lên và làm các u lớn. Cành nhánh tròn, mập, dài, vươn cao, có thể uốn vặn một cách dễ dàng, đôi khi xoắn thành các nút.

Lá mọc tập trung ở đầu cành, dạng thuôn dài, mở rộng dần lên trên và gần như cắt ngay ở đỉnh, gốc thuôn nhọn gần như không có cuống, màu xanh bóng, dễ rụng và vàng khi nhiều nước (về mùa mưa cần che bớt vì cây dễ thối độc do lá vàng héo).

Cụm hoa dạng chùy ngắn, mọc ở đầu cành. Hơi lớn, màu đỏ thắm. Cánh đài và tràng đều hình ống thuôn dài, loe rộng ở miệng, chia thùy lớn gần như tròn xòe rộng ra ngoài. Hoa nở liên tục gần như quanh năm.

Cây dễ trồng, các cành tỉa để héo rồi trồng chóng ra rễ và cho cây non. Nhân giống chủ yếu từ các cành của cây già, mọc tua tủa rễ lá non và chóng phình ở gốc. Muốn cành giâm có các u mập giống như các cây trưởng thành thì bằng cách vừa trồng vừa nhấc gốc lên cao lộ khỏi mặt đất.



Sứ Thái - Adenium obesum

45. Sừng Trâu

- *Strophanthus caudatus (Burm.f.) Kurz (Echites caudata caudata Burm.f.)* — thuộc họ Trúc Đào — *Apocynaceae.*

Cây tuy thân gỗ nhưng khi mọc cao thường sống dựa với nhiều cành dài đôi khi quấn lên các cây gỗ khác. Do đó khi trồng làm kiểng, phải cắt các cành để cho ra các chồi mới, cây mới có dáng lùn và cổ thụ.

Cây thường sống ở rừng ẩm, thân mọc ra nhiều u lồi, cong queo và dễ đục đẽo cho các hốc kỳ lạ. Thân non thường có nhiều lỗ khí lốm đốm và có nhựa trong, cành non gần như vuông, mọc rất dài, mang lá xếp đối diện nhau đều đặn.

Lá dạng bầu dục tròn dài, màu xanh bóng láng cả 2 mặt. Có thể tỉa bớt lá dọc cành, chỉ để ít ở đỉnh cho đẹp. Hoa lớn, màu đỏ, cánh hoa hợp thành ống dài, thơm.

Quả có 2 đại lớn, dài đến 20cm, mập, gần tròn ở đỉnh mọc gần thẳng góc với nhau như 2 cái sừng trâu. Hạt nhiều, có lông.

Do dáng gốc xù xì, vặn xoắn và cây mọc khỏe, dễ trồng nên đến nay được khai thác tự nhiên từ các cánh rừng già ẩm miền Nam.



Sừng Trâu - Strophanthus caudatus (Burm.f.)

46. Thông Tre

- *Podocarpus neriifolius D.Don* — thuộc họ *Kim Giao — Podocarpaceae*.

Cây mọc ở vùng núi Bắc và Trung Việt Nam, nơi đất ẩm, sâu, khí hậu mát mẻ.

Cây gỗ lớn, thân thẳng, tròn, màu vàng nâu. Nếu sống nơi vách núi, nhiều đá, thân có thể cong vặn khá đẹp. Cành mọc vòng.

Lá thuôn hẹp, mọc cách gần như vòng ở trên các nhánh ngắn. Nón đực dạng bông không cuống, thường xếp 3 bông sát nhau ở nách các lá, đầu cành màu vàng nhạt. Nón cái đơn độc trên 1 cuống dài 2cm, để phình rộng, nạc. Hạt hình trứng màu lam tím đính trên một đế mập.

Cây chịu được bóng, làm cây Bonsai bày ở hàng hiên hay trong nhà được. Cây non từ hạt càng chịu bóng hơn. Cành lá và dáng thân làm Bonsai rất thích hợp, cần tạo ra cái dáng thân già cỗi và khắc khổ, tương phản với đám lá xanh trên các cành cong queo để tạo ấn tượng mạnh mẽ cho người thưởng ngoạn.



Thông Tre - Podocarpus neriifolius D.Don

47. Ti Liễu (Thùy Ti Liễu)

- *Tamarix indica Wall* — thuộc họ *Ti Liễu — Tamaricaceae.*

Cây có nguồn gốc ở vùng Tiểu á và châu Phi, được nhập khá lâu vào nước ta làm cây cảnh ở các tỉnh phía Nam. (ở các tỉnh phía Bắc thường nhập 1 loài khác là Tamariz chinensis Lour, có lẽ lấy gốc từ Trung Quốc).

Cây gỗ nhỏ, dáng cổ thụ lùn, nếu biết cắt cành sớm để cho thân thêm xù xì và tạo các vết nứt sâu dọc. Cành nhánh nhiều, dài, mảnh, mọc thẳng ngay hay cong rủ xuống, lúc non màu phớt hồng, sau nâu dần.

Lá hình vẩy, mọc so le, xếp sát nhau và dính chặt vào thân cành làm cho cành nhánh có màu xanh lục đẹp.

Cụm hoa dạng chùm mọc ra ở đỉnh các cành, màu hồng. Hoa nhỏ, cánh hoa rời.

Quả nang cắt vách, hạt nhiều.

Cây có dáng tự nhiên khá đẹp, nếu cắt tỉa sẽ cho dạng cây như liễu, cành dài buông xuống, xanh quanh năm, phù hợp với thế thác đổ.

48. Thông Hai Lá

- *Pinus merkusiana Cool.et Gauss (P.merkussii Jungh.et de Vriese)* - thuộc họ *Thông — Pinaceae.*

Các tỉnh vùng thấp hay đồng bằng Nam Bộ, để làm Bonsai thường dùng cây Thông Hai Lá hay Thông Nhựa. Gần đây có dùng 1 loài nhập nội đã nhiệt đới hóa khác là cây Thông Caribê (Pinus caribaea Morelet) loại có 3 lá với dáng tán và thân đẹp. Cả hai loài này đều là cây gỗ lớn trồng rừng lấy nhựa nhưng có thể hãm thành các cây nhỏ có dáng cổ thụ đẹp.

Thông có thân tròn thẳng như một đức tính quân tử.

"*Làm cây Thông đứng giữa trời mà reo*" hoặc uốn cong ngay khi còn non để tạo ra cái dáng "*xiêu*" thể hiện sự chịu đựng trước các sóng gió, nghiệt ngã của thiên nhiên. Vỏ thân màu nâu đỏ nhạt, nứt dọc sâu làm cho dáng cây già cỗi. Cành nhánh dài cong queo, dễ tạo ra các dáng gấp khúc giúp cho người thưởng ngoạn hình dung nơi sóng đầu gió bão vùng núi cao.

Lá hình kim dài, màu xanh thẫm, bóng, cứng, thô, thường xếp 2 chiếc trong 1 bẹ nhỏ màu nâu (càng thoái hóa). Lá xanh quanh năm.

Quả dạng nón màu nâu bóng, gồm nhiều vảy xếp úp lên nhau.

Cây ưa sáng, chịu được nóng hạn, mọc được cả nơi đất khô cằn lẫn sỏi đá. Cây mọc chậm nhưng dáng đẹp dễ uốn tỉa.



Thông Hai Lá - Pinus merkusiana Cool.et Gauss (P.merkussii Jungh.et de Vriese) - *thuộc họ* Thông – Pinaceae.

49. Thục địa

- *Guazuma ulmifolia Lamk.var.tomentosa H.Schum* — thuộc họ *Trôm — Sterculiaceae.*

Cây có nguồn gốc từ các nước châu Mỹ nhiệt đới (Mehicô) nhưng mọc ở các tỉnh phía Nam nước ta rất khỏe, dễ thành cây gỗ lớn, tái sinh mạnh và có thể tạo ra các dáng cây Bonsai đẹp nếu cắt gọt tốt.

Cây cho cành nhánh dài, lúc non phủ lông mịn, dễ uốn nắn và xén tỉa.

Lá hình bầu dục hay thuôn hình giáo, đầu nhọn, gốc hình tim với 3 — 5 gân gốc, mặt lá hơi ráp, khô, phủ lông mịn. Mép lá có khía răng đều đặn. Lá non mềm màu xanh bóng khá hấp dẫn.

Cụm hoa ngắn ở nách lá. Hoa màu vàng tươi hay pha trắng. Cánh tràng mọc thẳng đứng cong ở đỉnh với phần phụ xẻ hai như lưỡi rắn, màu nâu.

Quả hình trái xoan có u lồi.

Cây mọc khỏe, chịu được đất xấu, nẩy nhiều chồi mập, có thể tạo thế nghiêng hay cong xuống.

50. Thừng Mức

- *Wrightia annamensis Eb.et Dub* — thuộc họ *Trúc Đào — Apocynaceae.*

Cây gỗ, thân mập dày, lúc non thường thẳng nhưng già có đế, nhiều u nần xù xì và khía rãnh thành múi sâu. Thân nẩy nhiều chồi sát gốc nên các nhà vườn thường lợi dụng ưu điểm này để dùng gốc ghép các loài có lá nhỏ hơn như Mai Chiếu Thủy lá nhỏ (Wrighta religiosa Hook.f.var.microphyllla Hort) để tạo Bonsai có tán lá thưa, không che khuất phần thân cành. Cây Thừng Mức có lá khá lớn và dáng cành khó uốn nắn.

51. Mai Chiếu Thủy

- Wrightia religiosa (Teisjm.et Biun) Hook.f.

Cây mọc hoang dọc theo bờ nước ở rừng miền Nam nước ta, đã được gây trồng làm cây uốn thế từ lâu đời trong nhân dân. Cây gỗ nhỏ nhưng gốc xù xì có khi nổi u lên (thường gọi là Mai gù) phân cành nhánh nhỏ dài, dễ uốn nắn và cắt tỉa. Các chồi ngủ rất nhiều, liên tục cho các cành mới ở các tầng thân khác nhau.

Lá dạng trái xoan mọc đối, mỏng, màu xanh nhạt đều cả 2 mặt.

Cụm hoa dạng xim thưa. Hoa nhỏ màu trắng có cuống dài màu xanh bóng cong xuống làm cho hoa nở chúc xuống đất (mọc ở bờ nước thì soi bóng trên mặt nước nên gọi là Mai Chiếu Thủy), rất thơm. Quả có 2 đại màu xanh, dạng dài hẹp, buông xuống. Hoa nở gần như quanh năm.

Cây mọc khỏe, dễ nảy chồi mới nên có thể chỉ cần gốc (tách gốc) có thể cho cây khỏe mạnh sau một thời gian ngắn.



Mai Chiếu Thủy - *Wrightia religiosa (Teisjm.et Biun) Hook.f.*

52. Thượng Nữ

- Agapetes hosseana Diels — thuộc họ *Đỗ Quyên Ericaceae.*

Cây sống phụ có hình dạng kỳ dị nên bản thân khi mọc ngoài thiên nhiên đã mang nhiều sắc thái của Bonsai khá hấp dẫn, ít phải sang sửa (đôi khi mọc ở hốc đá có mùn rất dễ khai thác). Gốc thân phình rộng dạng bầu, củ mọc ra nhiều rễ dày, nổi u lên từng đám.

Cây phân cành nhánh nhiều, mọc thẳng, lúc non có lông hoe và cắt tỉa cho nhiều chồi mới.

Lá nhiều, mọc tập trung ở đầu cành, lúc già chuyển màu vàng, khi non lại màu đỏ khá hấp dẫn. Phiến lá khá dày, đầu tù tròn lõm ở đỉnh, góc thuôn đều gần như nhọn. Lá thường rụng khi gặp mùa khô nóng và thiếu nước.

Cụm hoa ngắn chỉ có 1 — 2 hoa mọc ra ở nách lá. Hoa hình trụ màu đỏ. Quả hình cầu.

Cây ưa khí hậu mát mẻ, chịu bóng một phần, do đó khó đưa xuống vùng đồng bằng thấp.

Ngoài loài trên, các nhà vườn ở Đà Lạt còn khai thác:

52a. Thượng Nữ vàng *- Agapetes mainii Hemsley*

Cây cho lá lớn hơn, lúc non và già màu nâu đỏ, hoa màu vàng hay xanh nhạt.

52b. Thượng Nữ lông *- Agapetes velutina Guill*

Cây cho lá dạng thuôn hẹp, hoa màu vàng cam lúc già, hơi xanh lúc non. Quả màu đỏ đậm treo trên cành khá đẹp.



Thượng Nữ - Agapetes hosseana Diels

53. Trang (Đơn đỏ)

- Ixora coccinea L — thuộc họ *Cà phê - Rubiaceae.*

Cây gỗ nhỏ chỉ cao 1 — 2m thường được trồng một cách tự nhiên để làm cảnh (ở chậu cũng như ở trong vườn) nhưng sau thấy cành nhánh dễ uốn, mọc dài sát gốc (gần như cây bụi) nên một số nghệ nhân đã uốn tỉa tạo dáng thành các thế Bonsai. Điểm đáng để khai thác ở cây Trang là cụm hoa lớn, mọc lộ ra khỏi đám lá và nở khá bền, thơm. Cây Bonsai có hoa đẹp đang là xu thế bày bán ở các nhà vườn nên các loài có hoa đẹp đều được quan tâm khai thác.

Lá mọc đối, dạng bầu dục, thuôn, đầu tù, gốc hẹp kéo dài đến cành.

Cụm hoa dạng tán lớn, mang hoa dày đặc. Hoa màu đỏ, hình trụ dài, đầu loe rộng chia 4 thùy đều. Quả hình cầu màu đen.

Cây mọc khỏe nơi đất hoang, bờ bãi, ven đường. Cây trồng bằng hạt hay khai thác các cây già cỗi nơi đất xấu. Dễ tạo dáng và nở hoa nhiều năm.

Có thể dùng các loài khác có hoa màu sắc hấp dẫn:

- Trang trắng - *Ixorafilaysoniana Wall.*

- Trang vàng — Ixora stricta Roxb.



Trang (Đơn đỏ) - Ixora coccinea L

54. Trà Mi

- *Camellia japonica L* — thuộc họ Chè — *Theaceae*.

Cây có nguồn gốc từ các nước thuộc châu á ôn đới (Trung Quốc, Nhật Bản...) được gây trồng làm cảnh từ rất lâu ở các tỉnh miền Bắc. Ngày nay do công tác lai ghép mà tạo ra hoa có màu sắc khác nhau và dần chịu được vùng có nhiệt độ nóng hơn (vùng núi Nam Trung Bộ).



Trà Mi - Camellia japonica L

Cây gỗ dạng Bụi nhỏ, phân cành nhánh dài thẳng, xum xuê, muốn tạo dáng, việc cắt tỉa khá công phu, thường để dạng tán tròn với nhiều hoa đẹp.

Lá mọc cách, dày, nhẵn bóng, màu xanh đậm, mép có răng cưa mảnh. Hoa đơn độc hay 2 — 3 chiếc ở đầu cành, khá lớn. Cành hoa có màu sắc chuyển tiếp từ cánh đài đến cánh tràng, từ màu trắng đến màu đỏ thắm. Nhị đực nhiều màu vàng nổi rõ trên cánh hoa (ngày nay tạo ra nhiều dạng có cánh hoa kép rất đẹp).

Hoa đẹp, lại thơm, nở vào dịp Tết nên rất được ưa chuộng. Có thể gây trồng bằng giâm, chiết cành. Nhiều nhà vườn đã tiến hành ghép để 1 gốc có nhiều màu hoa khác nhau. Cây quý nên việc tạo dáng cần thận trọng.

55. Tràm

- *Melaleuca cajeputi Powel* — thuộc họ *Sim* — *Myrtaceae*.

Cây gỗ lớn phân bố dọc theo vùng bờ biển, theo cửa các con sông nơi rừng Sác đã cạn khô, đất cằn cỗi và nóng, nhiều nắng. Thân cong queo, vỏ khô bong từng mảng xốp mỏng như các lớp áo. Cành nhánh nhiều, khẳng khiu và cằn cỗi. Cắt các cành già và cưa sát gốc, nhiều chồi nhỏ sẽ nảy ra, chọn tỉa các chồi thích hợp sẽ tạo ra các thế Bonsai đẹp, thể hiện sức sống trải qua nhiều khó khăn, nghiệt ngã của thiên nhiên. Các nhánh non có thể cong xuống (một cách tự nhiên) làm cho dáng của cây rất hấp dẫn.

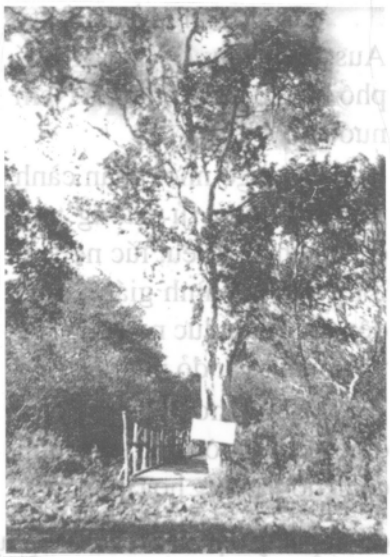

Tràm - Melaleuca cajeputi Powel

Lá dày cứng, dạng thuôn đều màu xanh đậm cả 2 mặt, rất thơm. Cụm hoa dạng bông, buông xuống ở đỉnh lại tiếp tục cho các lá non. Hoa nhỏ, xếp sát nhau, màu trắng, thơm. Quả nang có cánh đài bao bọc ở ngoài.

Cây có dáng đẹp ngay từ ngoài tự nhiên. Có thể khai thác các cây cằn cỗi hay đã chặt nhiều lần (rừng chồi) với các dạng thân nhiều u mấu, hang hốc hay có cành khẳng khiu làm Bonsai. Sau khi trồng ở chậu, gia công thêm tạo các thế phù hợp.

56. Tràm Liễu (Tràm bông dài)

- *Callisteinon citrinus (Curtis) Skeels)C.lanceolatus Sw)* — thuộc họ *Sim — Myrtaceae.*



***Tràm Liễu** (Tràm bông dài)* - Callisteinon citrinus (Curtis) Skeels)C.lanceolatus Sw)

Cây có nguồn gốc từ Australia, nay gây trồng khá phổ biến ở các tỉnh phía Nam nước ta.

Cây gỗ nhỏ, phân cành nhiều, buông rủ xuống như các cành cây liễu, lúc non có lông dài. Lá hình giáo thuôn đều có 2 đầu, lúc non có lông và phiến màu đỏ nhạt.

Cung hoa dạng bông dài, cũng buông xuống như cành non, mang hoa nhỏ, màu đỏ xếp dày đặc và ở đỉnh tiếp tục cho đám lá non rất duyên dáng. Hoa nở gần như quanh năm. Quả nang.

Cây ưa nơi đất ẩm, bờ nước, cành lá buông rủ xuống mặt nước rất đẹp. Do đó trồng vào chậu thường cũng tạo dáng buông mềm như liễu, đôi khi uốn thân có dạng nghiêng hẳn xuống như thác đổ.

57. Trắc Bách Diệp

- *Thuja orientalis L. (Biota orientalis (L.) Endl...* thuộc họ *Bách - Cupressaceae.*

Cây có nguồn gốc từ Trung Quốc, Nhật Bản, nhập nội gây trồng vào nước ta từ lâu đời (chủ yếu các tỉnh phía Bắc, sau lan dần vào Nam).

Cây gỗ nhỏ, phân cành nhánh nhiều từ gốc. Cành xếp lá trên một mặt phẳng làm cho tán có dáng đẹp, dễ cắt xén, cho các hình thù khác nhau. Phần gốc của thân hơi vặn, nhiều đường nứt dọc làm cho cây dễ có dáng cổ thụ.

Lá dạng vảy dẹt, xếp theo 4 hàng có 1 tuyến lớn ở gốc.

Nón cái hình cầu chỉ có 3 — 4 vảy, mọc ra ở gốc các cành.

Cây có dáng đẹp, tán hình chóp nhọn, dễ cắt xén lại xanh quanh năm nên được trồng khá phổ biến ở các nhà vườn. Hiện có nhiều chủng có tán đẹp.



Trắc Bách Diệp - Thuja orientalis L. (Biota orientalis (L.) Endl

58. Trâm ổi (Ngũ sắc)

- *Lantana camara L* - thuộc họ *Cỏ Roi Ngựa - Verbenaceae.*

Cây có nguồn gốc từ các nước Nam Châu Mỹ nhiệt đới và du nhập vào nước ta một cách tự nhiên, từ cây hoang dại trở thành cây trồng làm cảnh và nâng cấp thành các thế Bonsai. Cây vừa có thân bạc trắng xù xì vặn xoắn, nhiều hang hốc, vừa có cành nhánh dễ cắt uốn, nảy chồi dễ, vừa có hoa nở rộ trên tán cây xanh nên được khai thác rầm rộ thời gian gần đây.

Cây mọc bụi, phân cành từ gốc nhưng gốc cây rất hấp dẫn được các nhà tạo thế Bonsai chú ý. Chồi cành rất nhiều, mọc khỏe, lúc non có 4 cạnh và có gai mềm.

Lá hình trái xoan, màu xanh nhạt, nhám, mép có răng cưa nhỏ.

Cụm hoa dạng tán hình cầu mang nhiều hoa xếp sát nhau. Hoa

nhỏ nhiều mà và thay đổi theo thời gian từ vàng nhạt, qua da cam, đến đỏ. Quả hạch vỏ nhẵn.

Cây chịu được khô hạn, cằn cỗi, mọc khỏe trong mọi hoàn cảnh sống, dễ trồng bằng hạt hay giâm cành, chóng có rễ và chồi. Có nhiều chủng như:



Trâm ổi (Ngũ sắc) - Lantana camara L

- *Var mista Bail:* Cụm hoa có vòng ngoài màu vàng đỏ, vòng trong màu vàng và ở giữa màu gạch tôm.

- *Var crocea Bail:* Cụm hoa mang toàn hoa màu vàng, vòng trong màu đỏ.

59. Trâm Sắc

- *Syzygium oleinum Wright (Eugenia myrsinifolia Hance)* — thuộc họ *Sim - Myrtaceae.*

Cây mọc hoang dại trên đất cát khô cằn sau các rừng sác dọc bờ biển nước ta. Do chịu được hoàn cảnh sống khó khăn với thân khẳng khiu, cong queo, cằn cỗi dễ tạo thế Bonsai đẹp. Thân có vỏ màu nâu nhạt, nhẵn, cành non có 4 cạnh, dài dễ uốn tỉa.

Lá đơn mọc đối, phiến thuôn dài, hẹp. Lúc non màu hồng nhạt mềm khá hấp dẫn, khi già sắp rụng lại chuyển sang màu đỏ. Cành non dài đưa đám lá màu hồng lộ ra khỏi tán cây màu xanh thưa dễ làm cho người thưởng ngoạn lầm tưởng với các cây vùng xứ lạnh.

Cụm hoa dạng chùy nhỏ. Hoa thưa màu trắng. Nhị đực nhiều, màu vàng tô điểm cho các cánh hoa xòe rộng. Quả dạng trái xoan màu đỏ đậm.

Hiện nay, cây còn mọc hoang dại nhưng do thân cây đẹp, tán lá duyên dáng, lại dễ trồng tạo ra các thế "*siêu phong*" hay "*thác đổ*" khá hấp dẫn nên có thể khai thác làm cây trồng ở bờ nước hay trong chậu nông và rộng.



Trâm Sắc - Syzygium oleinum Wright (Eugenia myrsinifolia Hance) – *thức hộ* Sim - Myrtaceae.

60. Trôm

- *Strerculia foetida L* - thuộc họ *Trôm - Sterculiaceae*.

Cây mọc dại trong rừng châu á nhiệt đới, được chọn làm cây trồng lấy bóng mát ở đường phố, trong các công viên vì thân khỏe, tán rộng và rụng lá vào mùa đông (ở các tỉnh phía Nam cây rụng lá vào cuối mùa khô để đầu mùa mưa cho lá non cùng với hoa).

Cây gỗ ít khi được hãm chiết thành Bonsai vì lá rộng, cành dẻo khó uốn. Nhưng nếu gia công khéo



Trôm - Strerculia foetida L

và cầu kỳ có thể tạo ra các dáng nghiêng, cong khá đẹp.

Thân gỗ vỏ dày, xù xì, nhiều u sần và rễ nổi, có nhựa nở phồng trong nước và có sớ sợi. Lá có 5 — 9 lá phụ xếp dạng chân vịt trên cuống dài. Lúc non màu xanh mướt mềm, xếp rủ xuống.

Cụm hoa chùy thưa. Hoa nhỏ màu đỏ, tán nhỏ bé dạng ống, nhưng quả rất lớn, có 1 — 5 nang xếp tỏa tròn. Vỏ quả dày hóa gỗ chuyển từ màu xanh, hồng đến đen, treo lủng lẳng trên cành khá đẹp.

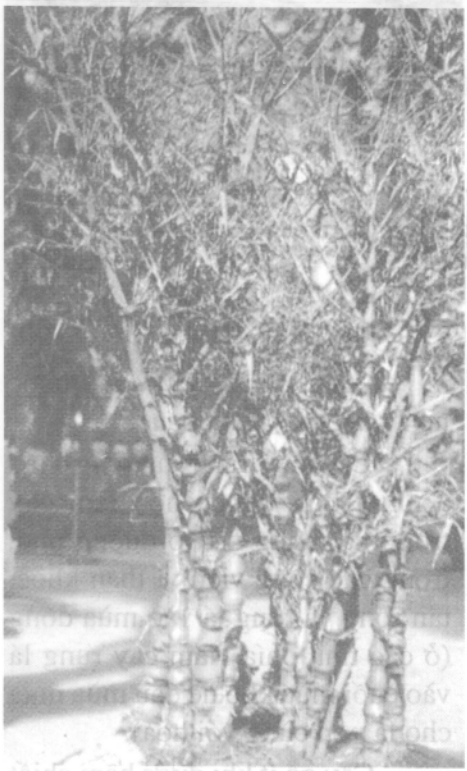

Trúc đùi Gà - Bambusa ventricosa Mc. Clure – *thức bộ C* – Poaceae.

61. Trúc đùi Gà

- Bambusa ventricosa Mc. Clure — thuộc họ *Cỏ — Poaceae.*

Cây đang được trồng rộng rãi với thế Bonsai đặc trưng cho châu á.

Cây mọc thành bụi dày hay thưa và được hãm thành lùm thích hợp với chậu (ngoài thiên nhiên, nơi đất tốt, cây có thể cao trên 10m). Thân cong queo, các đốt nhỏ, đều đặn có lóng phình ra ở gốc, dạng như bầu dục, xếp chồng chất lên nhau. Thân non màu xanh bóng, đậm, khi già chuyển sang màu vàng. Mo nhỏ đầu hơi rộng.

Lá hình mũi mác dài, đầu nhọn, gốc tròn hay hơi hình tim.

Cây đẻ nhánh, ra măng khỏe, liên tục, dễ tách bụi để nhân giống. Cây trồng dễ dàng, ưa nắng (càng nắng, cây mọc càng chậm, các đốt càng ngắn càng phình rộng). Khi trồng ở chậu, bản thân bụi cây cũng có thân già, măng non nhưng cũng cần uốn tỉa, cắt xén cho toàn bụi có nhiều thế khác nhau với phần gốc có rễ nổi cao, tăng phần cằn cỗi của cả khóm.

62. Trứng Gà (Dạ Hợp Lớn)

- *Magnolia grandiflora Hook. et Thomsp* thuộc họ *Ngọc Lan - Magnoliaceae.*

Cây có nguồn gốc từ châu Mỹ (Nam Hoa kỳ) được gây trồng rộng rãi ở nhiều nước châu á phương Bắc và vùng núi Nam Trung Bộ).

Cây quý, thân gỗ xù xì, phân cành nhánh nhiều, khẳng khiu, gãy khúc, dáng cổ thụ, tán rộng thưa, thấp.

Lá dày, cứng, màu xanh đậm ở mặt trên, mặt dưới có lông dày màu rỉ sắt (nhất là lúc non). Hoa lớn, màu trắng mọc đơn độc ở đầu cành. Cánh hoa lớn, dày xếp úp sát nhau khi nở mở rộng. Nhị đực rất nhiều, màu vàng tươi, nổi rõ trên các vòng cánh hoa trắng muốt.



***Trứng Gà** (Dạ Hợp Lớn)* - Magnolia grandiflora Hook. et Thomsp

Quả gồm nhiều nang làm chùy cao, màu nâu xám. Cây ưa khí hậu mát ẩm, hoa nở gần như quanh năm (tập trung vào mùa hè thu) rất dễ tạo ra thế Bonsai đẹp. Gây trồng bằng chiết cành. Tạo dáng sau khi cành ra rễ và

cắt tỉa các cành non để cành già có nhiều gãy khúc.

Các nhà vườn hiện nay đã tạo ra nhiều chủng có dạng lá và màu sắc hoa khác nhau để làm phong phú cho các thế Bonsai sẵn có.

64. Tuế

- *Cycas* - thuộc họ *Tuế - Cycadaceae.*

Có nhiều loài khác nhau đều có thể trồng ở chậu làm kiểng Bonsai. Có giá trị hơn cả là *Vạn Tuế — Cycasrevoluta Thunb.* Có nguồn gốc từ Nhật Bản, thân lá dáng đẹp nhất nên được trồng làm cảnh nơi chùa, đình...

Thân hình trụ, đôi khi chia nhánh. Lá lớn, dài, mọc thành vòng dày đặc ở đỉnh thân, dạng kép lông chim, dài đến 2m, gốc cuống có gai. Lá phụ thuôn dài, màu xanh đậm, bóng, cứng, đầu nhọn như gai.

Nón đực hẹp. Nón cái dạng phiến, màu hung vàng dày. Hạt hình trái xoan dẹt.

Gần đây, nhiều loài khác được khai thác từ thiên nhiên đem về trồng, thông thường hơn cả có:

63a. Thiên Tuế - *Cycas circinalis L.*

Cây mọc chủ yếu ở vùng ven biển (kể cả các nước châu á nhiệt đới khác). Thân hình trụ mập (có thể cao đến 10m), thường hãm thành cây lùn trồng ở chậu. Lá kép lông chim nhưng các lá phụ ít cứng hơn loài trên, đầu lá nhọn thành gai.

63b. Thiên Tuế Đồng Nai - *Cycas rumphii Miq.*



Thiên Tuế - Cycas - *thức h* Tũ - Cycadaceae.

Cây mọc ở nơi đất hoang vùng ven biển miền Trung đến Nam Bộ (Đồng Nai). Lá kép lông chim mềm hơn, lá phụ không thành gai nhọn.

63c. Thiên Tuế Trung - *Cycas pectinata Griff.*

Cây mọc ở các rừng còi miền Trung: Phú Yên, Khánh Hòa, đến Thuận Hải... thân cao có thể chia nhánh, gốc phình rộng.

64. Tùng La Hán

- *Podocarpus brevifolius (Thunb) D.Don* — thuộc họ *Kim Giao — Podocarpaceae.*

Cây mọc chủ yếu ở vùng rừng núi cao phía Bắc nhưng được hãm nhỏ gây trồng ở chậu thành các thế Bonsai từ khá lâu. Hiện nay việc uốn tỉa để cho các chậu Bonsai Tùng La Hán đẹp rất có giá trị trên thị trường.

Cây gỗ nhỏ, thân cong queo (tạo các sẹo hay cắt cành lớn) vỏ nứt dọc đều đặn, màu xám nâu dễ gợi dáng cổ thụ. Cành non màu xanh, sau chuyển màu xám, dễ uốn nắn thành các dáng cong, buông xuống hay lượn khúc. Lá hình giáo hẹp, thuôn nhọn ở đỉnh, màu xanh bóng ở mặt trên, hơi

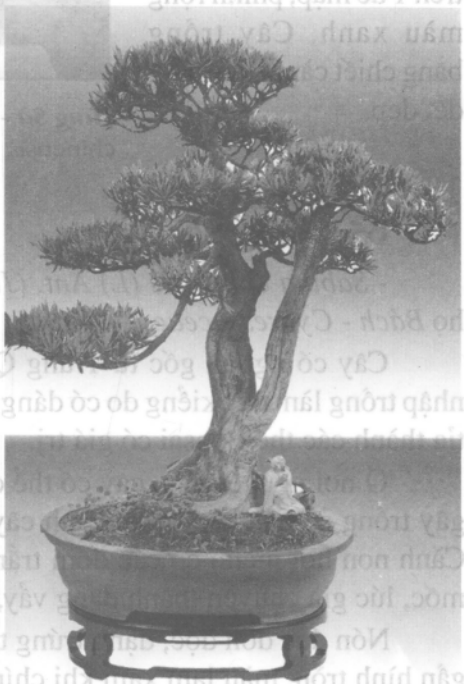

Tùng La Hán - Podocarpus brevifolius (Thunb) D.Don – *thức ḥ* Kim Giao – Podocarpaceae.

xám ở mặt dưới, thường xếp sát nhau ở các điểm trên cành (mọc chụm).

Cụm nón đực dạng bông dài, cong theo đám lá, màu vàng chuyển thành trắng.

Nón cái đơn độc trên 1 đế mập, phình rộng màu xanh. Cây trồng bằng chiết cành, tạo dáng dễ, đẹp.



Tùng Sà - Sabina chinensis (L) Ant. (Juniperus chinensis L.)

65. Tùng Sà

- Sabina chinensis (L) Ant. (Juniperus chinensis L.) — thuộc họ *Bách - Cypressaceae.*

Cây có nguồn gốc từ Trung Quốc, Mông Cổ, Nhật Bản được nhập trồng làm cây kiểng do có dáng thân, lá đẹp. Ngày nay được uốn tỉa thành các thế Bonsai có giá trị.

Ở nơi nguyên sản, cây có thể cao trên 20m nhưng ở Việt Nam gây trồng ở chậu hãm nhỏ thành cây lùn cổ thụ. Thân màu đỏ nhạt. Cành non hơi mảnh có các đốm trắng. Lá non dạng kim, màu xanh mốc, lúc già chuyển thành dạng vảy, mọc gần đối rất sát nhau.

Nón đực đơn độc, dạng trứng thuôn dài. Nón cái hình cầu. Hạt gần hình tròn, màu lam xám khi chín.

Cây có dáng đẹp, tán dày, xanh quanh năm, ưa khí hậu ẩm mát, nhưng cũng cần nhiều nắng. Cây có thể uốn thành nhiều thế khác nhau từ *"trực-* qua *-xiêu-* đến *-thác đổ...*

III. NGHỆ THUẬT THƯỞNG THỨC MỘT SỐ TÁC PHẨM TIÊU BIỂU

1. Tác phẩm: Tỉ muội

Chủ đề "*Tỉ muội*" nổi lên ở 2 cây dáng mảnh mai, tựa bên nhau. Thân cành hơi gãy khúc dáng chữ "*Nữ*", tán thưa đều đang cùng nghiêng một phía như hai nàng Kiều (*Đại Kiều và Tiểu Kiều thời Tam quốc*). Đỗ Mục đời nhà Đường có thơ rằng:

"Đồng trước xuân thâm Tỏa Nhị Kiều"

(*Xem ảnh 1 phụ bản*).

2. Tác phẩm: Huyền (Cây trên đá)

(*Xem ảnh 2 phụ bản*).

3. Tác phẩm: Tân lục (Khí động trời xanh)

(*Xem ảnh 3 phụ bản*).

4. Tác phẩm: Bắc kích Trường không (Sắc động trời xanh)

(*Xem ảnh 4 phụ bản*).

5. Tác phẩm: Thương long hồi thủ (Bóng mát quê xưa)

(*Xem ảnh 5 phụ bản*).

6. Tác phẩm: Phất vân kình thiên (Cây tùng trường thọ)

(Xem ảnh 6 phụ bản).

7. Tác phẩm: Mai lâm xuân hiểu (Mây vàng)

(Xem ảnh 7phụ bản).

8. Tác phẩm: Mai vàng thác đổ

(Xem ảnh 8 phụ bản).

9.Tác phẩm: Rừng đào xuân sắc

(Xem ảnh 9 phụ bản).

10.Tác phẩm: Một ngày nắng đẹp

(Xem ảnh 10 phụ bản).

11. Tác phẩm: Hải thượng bồng lai

(Xem ảnh 11 phụ bản).

12. Tác phẩm: Bình bộ thanh vân (Ngũ châm tùng)

(Xem ảnh 12 phụ bản).

13. Tác phẩm: Những áng mây hồng (Phong lá đỏ)

(Xem ảnh 13 phụ bản).

14. Tác phẩm: Tùng hạc thiên niên (Tùng cổ thụ)

(Xem ảnh 14 phụ bản).

15. Tác phẩm: Hoa hồng đưa nắng (Đậu lãng la)

Dáng cây tán tròn, buông rủ tự nhiên của cây đậu lãng la (Janpanese Wisteria) ít phải tu sửa nhưng vẫn biểu hiện ở dáng Bonsai cổ thụ, gốc thân có bạnh, nổi lên mặt đất, gốc lớn, cành mập khẳng khiu và đầu thót lại, cần được hãm thành cây lùn khá công phu, để hoa phủ kín tán lá xanh.

(Xem ảnh 15 phụ bản).

16. Tác phẩm: Trăm tán thông xanh

(Xem ảnh 16 phụ bản).

17. Tác phẩm: Cành ngọc bóng hoa - Du Thụ

Cây Du (Ulmus sp) một loài gỗ xứ lạnh (Chimes elm) được uốn theo thế "*Long giáng*... Gốc lớn, cành tỏa đều trên thân như các chân, vây của Rồng. Trong cái cứng rắn, gồ ghề của thân gỗ vẫn nổi lên dáng mềm mại, uyển chuyển của loài Rồng đang bay lượn xuống như "*Long vân khánh hội... (Rồng gặp mây).*

(*Xem ảnh 17 phụ bản).*

18.Tác phẩm: Sau cơn mưa (Sơn cốt)

(*Xem ảnh 18 phụ bản).*

19. Tác phẩm: Mây trên đỉnh núi (Tước mai)

(*Xem ảnh 19 phụ bản).*

20. Tác phẩm: Nam thiên trúc

Tác giả Tống Vinh

(*Xem ảnh 20 phụ bản).*

21. Tác phẩm: Vén mây tĩnh mịch (Thuỷ hoành chi)

(*Xem ảnh 21 phụ bản).*

22. Tác phẩm: Râm mát bóng hạnh (Ngân hạnh)

(*Xem ảnh 22 phụ bản).*

23. Tác phẩm: Tề thiên đại thánh (Du thụ)

Tác giả Lưu Hữu Kiện

(*Xem ảnh 23 phụ bản).*

24. Tác phẩm: Cúc hoa

Tác giả Triệu Sĩ Kiệt

Cây Cúc — Chrysan the mun sp, biểu thị sự non yếu và hoa cúc tượng trưng cho mùa thu lá vàng. Nhưng cúc ở đây với thân gốc cong queo, dáng "*Trực*" cành lá buông rủ tỏa đều, đỉnh đã lộ các chùm hoa nhô cao, nói lên sự sống đang trỗi dậy từ sự mềm yếu trên các khe đá

hoang sơ.

(Xem ảnh 24 phụ bản).

25. Tác phẩm: Rồng bay phượng múa (Bách)

Tác giả Hồ Lạc Quốc

Một thế cây xoắn vặn độc đáo, kiểu "Phách can" từ một loài Tùng Sà - Juniperus chinensis "sargenti" nổi tiếng về Bonsai. Bất cứ đứng ở một góc nào cũng thoát lên sức sống vươn lên mạnh mẽ tựa như một gốc thân đã bị thời gian gọt bóc hết phần sinh lực. Tuy nhiên vẫn xum xuê tán lá dày.

"Cõi xuân tuổi hạc càng cao

Một cây gánh vách biết bao nhiêu cành"

(Xem ảnh 25 phụ bản).

26. Tác phẩm: Long Phượng - Thánh Tường

(Tước mai - Trà phúc kiến)

Cách trình bày cổ điển theo cung bậc cao thấp khác nhau, được sử dụng 2 dạng thế gần như đối xứng. Thường chậu thấp có thể - Trực, và chậu sâu có thể - Siêu... Nhưng người thưởng ngoạn vẫn thấy cái hài hòa của tiểu cảnh chung. Đây là phép lấy mâu thuẫn để nói lên cái hòa đồng...

(Xem ảnh 26 phụ bản)

27. Tác phẩm: Cổ lang tịch thi (đa)

Tác giả Chu Mộc Thái

(Xem ảnh 27 phụ bản).

28. Tác phẩm: Tưởng nhớ xa xưa (Thuỷ hoành chi)

(Xem ảnh 28 phụ bản).

29. Tác phẩm: Vũ điệu phong trần

(Xem ảnh 29 phụ bản).

30. Tác phẩm: Đời Quân Tử

(Tước mai — Trà phúc kiến)

Một nét chấm phá như tranh "Thủy mạc" nhưng nổi lên tính "cương trực" của người quân tử. Tán cây thưa thớt, cành nhánh tỏa đều một cách phóng khoáng thể hiện tính phong lưu cứng rắn của người nghĩa hiệp.

"Bán khiên cung kiếm bằng thiên túy
Nhật trạo giang sơn tận địa duy"
(Cung kiến nửa vai trời thả cửa,
Non sông một mái đất cùng nơi)
(Xem ảnh 30 phụ bản).

31. Tác phẩm: Vũ khúc ngọc ngà (Trà phúc kiến)

(Xem ảnh 31 phụ bản).

32. Tác phẩm: Kỳ quan nhỏ (Trà phúc kiến)

(Xem ảnh 32 phụ bản).

33. Tác phẩm: Điệu gầy như mai (Thuỷ hoành chi)

(Xem ảnh 33 phụ bản).

34. Tác phẩm: Thép lạnh trong sương (Tước mai)

(Xem ảnh 34 phụ bản).

35. Tác phẩm: Nên hòn núi cao (Ngũ châm tùng)

Tác giả Hồ Lạc Quốc

(Xem ảnh 35 phụ bản).

36. Tác phẩm: Xung trận (Thuỷ tiên)

Tác giả Mã Văn Kỳ

(Xem ảnh 36 phụ bản).

37. Tác phẩm:

(Xem ảnh 37 phụ bản).

38.Tác phẩm: Lá rụng chờ xuân (Tước mai)

Thế "Thác đổ", gốc lớn, đầu thuôn nhỏ, cành ngắn khẳng khiu. Chỉ có một cành dáng "Trực" nhỏ, giữ cho cái thế cân bằng của cây. Các nét gãy khúc của Bonsai gợi thấy sự già nua của gốc cây bên bờ nước lũ, sức sống vẫn đọng lại nơi đầu cành.

(Xem ảnh 38 phụ bản).

39. Tác phẩm: Lão Thọ đa tình - Tước mai

Một khúc thân cây tưởng đã chết, một chồi cong xuống như tuổi đời đã cao vẫn mang trên mình những đám lá xanh mướt, khẳng định trong cái già cỗi vẫn tràn đầy sinh khí thanh xuân của một loài cây mà Trang Tử có lưu bút rằng:

"Xuân già còn khỏe huyền già còn tươi"

(Xem ảnh 39 phụ bản).

40. Tác phẩm: Kỳ lân thông (Pinus sp)

Được sửa dáng, đục đẽo cầu kỳ tạo ra 1 phần gốc mảnh mai, độc đáo, nâng đỡ cả phần đồ sộ, phát triển theo cả 2 hướng (thiên, địa) giống như 1 con thú trong huyền thoại (kỳ lân) chỉ trơ toàn vỏ dày. Sức sống của Bonsai chỉ đọng lại ở trên các đám lá kim xanh mướt trên các cành cong queo ngắn ngủi.

(Xem ảnh 40 phụ bản).

41. Tác phẩm: Trường thọ (Du thụ)

Tác giả Mã Thụ Tuyên

(Xem ảnh 41 phụ bản).

42. Tác phẩm: Xích bích dạ du

Tác giả Hoàng Sơn Thạch

(Xem ảnh 42 phụ bản).

43. Tác phẩm: Phượng múa

Gốc Đa già (Ficus sp) với các rễ phụ buông dài xoắn vào nhau. Tuy khô cằn nhưng mượt mà như bộ lông chim phượng. Thân uốn cong mềm mại cùng chiều với bộ rễ lan làm cái thế Bonsai thêm vững chắc. Vài nét gọt tỉa làm thành dáng thân và cổ dài của chim nhưng không mất đi cái nét tự nhiên của cây. Tán lá gọt cắt đều đặn dáng lọng như gợi thấy cả một cánh rừng xum xuê che chở cho con vật.

(*Xem ảnh 43 phụ bản*).

44. Tác phẩm: Trẻ thơ gặp mặt (Hoa giấy)

"Đồng môn" được khai thác từ 2 gốc cây Bông giấy (Bongainvillea) ghép áp nhau có dáng mập mạp như hai bạn học thuở nhỏ theo đạo lý nho giáo: *Lưu Bình - Dương Lễ*. Cây bày trên chậu hẹp và sâu thấy cái thế vững chắc "Tình bạn" của Bonsai.

(*Xem ảnh 44 phụ bản*).

45. Tác phẩm: Yên tĩnh - Trầm ngâm

Gốc bị xé toác và mục rỗng, nhưng các cành vẫn xum xuê lá, dáng "nửa thác" với 1 cành nhỏ đối xứng giữ cho cái thế nghiêng của cây được ổn định. Tán lá thưa, xén đều làm lộ hết phần thân cành, cảm giác như 1 dòng suối thấp dần.

(*Xem ảnh 45 phụ bản*).

46. Tác phẩm: Con đường tơ lụa (Thiên tầng thạch)

Tác giả Mã Văn Kỳ

(*Xem ảnh 46 phụ bản*).

Một kì quan nhân tạo, mạch máu lưu thông buôn bán Á và Âu từ ngàn năm sừng sững hiện ra trong tác phẩm này.

47. Tác phẩm: Thiên thủ

Tác giả Lã Kiên

(*Xem ảnh 47 phụ bản*).

48. Tác phẩm: Ngư qủy đỏ

Tác giả Lã Hương Thạch — Tào Khắc Hưởng

(Xem ảnh 48 phụ bản).

49. Tác phẩm: Nhân chi sơ

Tác giả Nê Cát Phú

(Xem ảnh 49 phụ bản).

50. Tác phẩm: Thiên nhai (Đá bảy màu)

Tác giả Cơ Dân Sinh

(Xem ảnh 50 phụ bản).

51. Tác phẩm: Mưa tạnh gió hòa (Linh long thạch)

Tác giả Uông Đỉnh

(Xem ảnh 51 phụ bản).

52. Tác phẩm: Mục quy (Dung thọ)

Tác giả Hà Hoa Quốc

(Xem ảnh 52 phụ bản).

53. Tác phẩm: Chưởng thưởng minh châu

Tác giả Trương Vân Phổ

(Xem ảnh 53 phụ bản).

54. Tác phẩm: Tuyết sơn thủy thạch

Tác giả Hoàng Sơn Thạch — Phù Sân Chương

(Xem ảnh 54 phụ bản).

55. Tác phẩm: Cẩm tùng

Tác giả Ân Tứ Mẫn

(Xem ảnh 55 phụ bản).

56. Tác phẩm: Sơn Mao

Tác giả Mã Văn Kỳ

(Xem ảnh 56 phụ bản).

57. Tác phẩm: Tình y đại địa (Tước mai)

Tác giả Ngụy Chử San

(Xem ảnh 57 phụ bản).

58. Tác phẩm: Rừng phong

"*Rừng phong thu đã nhuộm màu giang san*"

Một cánh rừng mini tạo từ nhiều chồi với các chiều cao, tán cây rậm rạp, cao thấp khác nhau, gây cho ấn tượng 1 cánh rừng sâu còn xa ngun ngút, gốc cây xen nhau trên 1 mô đất hơi cao, rải rác như 1 cảnh biệt ly đầy hối tiếc.

(Xem ảnh 58 phụ bản).

59. Tác phẩm: Ven suối mơ (Tước mai)

Tác giả Nghĩa Bá

(Xem ảnh 59 phụ bản).

60. Tác phẩm: Bàn cân sai tiết (Du thụ)

Tác giả Hà Hoa Quốc

(Xem ảnh 60 phụ bản).

61. Tác phẩm: Bích lập thiên nhẫn (Mành thạch)

Tác giả Ân Tử Mẫn

(Xem ảnh 61 phụ bản).

62. Tác phẩm: Cổ mộc phùng xuân (Tùng La hán)

Tác giả Sơn Đông Lâm

(Xem ảnh 62 phụ bản).

63. Tác phẩm: Ngũ Châm tùng

Tác giả Phan Trọng Liên

(Xem ảnh 63 phụ bản).

64. Tác phẩm: Hồ sơn Xuân biểu (Anh Đức Thạch)

Tác giả Uông Đỉnh

(Xem ảnh 64 phụ bản).

65. Tác phẩm: Nam quốc phong tình (Thiên tuế)

Tác giả Hồ Vinh Khánh

(Xem ảnh 65 phụ bản).

66. Tác phẩm: Cúc thu

(Xem ảnh 66 phụ bản).

67. Tác phẩm: Huy nh đệ (Tước mai)

(Xem ảnh 67 phụ bản).

Tác giả Hoa Yên Sơn

68. Tác phẩm: Chân voi đầu đuôi chuột

Gốc cây già nổi lên cạnh bạch và rễ nhô cao thể hiện rõ dáng thế "Chân voi đầu đuôi chuột" của Bonsai lùn. Các cành lá cong đều hơi rủ xuống làm cho thân cong theo chiều nặng của tán lá. Cây được trồng ở một cạnh của chậu để tạo thế cân bằng giữa "Tung hoành" được vững chãi.

(Xem ảnh 68 phụ bản).

69. Tác phẩm: Rừng thưa (Nhật Bản)

Rừng mini kiểu Nhật Bản với loài Tùng Nhật — Cryptômeria japonica, đã có tồn tại trên 60 năm gây trồng từ một chồi thân trên một dĩa nông, cảnh quan hơi nhô cao, những tán lá dạng tháp đều đặn tạo cảnh sắc nên thơ của cánh rừng nguyên sơ trên một địa hình hơi dốc vùng trung du hay bồn địa núi cao.

(Xem ảnh 69 phụ bản).

70. Tác phẩm: Lão Hạc sinh châu

Dáng "Thác đổ" nhưng không trồng ở một chậu sâu thông

thường. Với vài rễ phụ buông xuống, bám theo một hốc thân cây già tạo cảm giác cây sống phụ bám nơi bờ đá cheo leo buông cành xuôi dòng nước. Thực đây là một "cổ mộc" được tạo dáng cầu kỳ như "Lão hạc sinh châu".

(Xem ảnh 70 phụ bản).

71. Tác phẩm: Quế hoa (Cảnh mai)

Tác giả Tôn Thất Nghiệp

(Xem ảnh 71 phụ bản).

72. Tác phẩm: Xích Bích di vận (Tùng hóa thạch)

(Xem ảnh 72 phụ bản).

Tác giả Ân Tứ Mẫn

73. Thác đổ gập ghềnh

Thế "Thác đổ" nhiều tầng của Thông Nhật Bản (Jap. White pine) — pinus parviflora, như 1 dòng chảy qua nhiều ngềnh đá thân cây mập cong queo theo dáng thác, chỉ có 1 tán tròn và mập "Trực" đã kéo lại cả cái thế "đổ" của Bonsai.

(Xem ảnh 73 phụ bản).

74. Tác phẩm: Thủy tiên

Tác giả Mã Văn Kỳ

(Xem ảnh 74 phụ bản).

75. Tác phẩm:

(Xem ảnh 75 phụ bản).

76. Tác phẩm: Thất tinh sơn (Đỗ quyên)

Tác giả Lương Duyệt Mỹ

(Xem ảnh 76 phụ bản).

77. Tác phẩm: Buông mành (Gốc hoa giấy)

Gốc Bông giấy (bougainville sp) được đục đẽo công phu tạo nên các nút xoắn cầu kỳ. Dây biệt cành vốn dĩ thẳng được uốn cong rủ thẳng xuống như sắp rủ xuống mặt nước. Đám hoa ở đỉnh cho thấy các dáng "Trực" vẫn là tâm của Bonsai.

"Tơ liễu theo nhau nhảy xuống hồ"

(Xem ảnh 77 phụ bản).

78. Tác phẩm: Biệt hữu thiên địa (Bạch thái hồ thạch)

Tác giả Hồ Diệu Khang

(Xem ảnh 78 phụ bản).

79. Tác phẩm: Biệt khai (đá hình)

Tác giả Nê Cát Phú

(Xem ảnh 79 phụ bản).

80. Tác phẩm: Bích lập thiên nhẫn (Mành thạch)

Tác giả Ân Tứ Mẫn

(Xem ảnh 80 phụ bản).

81. Tác phẩm: Tướng quân (Du thụ)

Tác giả Hoàng Minh Sơn

(Xem ảnh 81 phụ bản).

82. Tác phẩm: Thông cổ thụ (Pinus thun bergiana)

Dáng bệ vệ, tượng trưng đức tính cương trực, đầy sức sống tiềm tàng, tán hình tháp xòe rộng đều đặn, kèm theo 1 tán phụ (cành hướng địa sát gốc) để cho thế "Trực" của cây bớt phần đơn điệu.

(Xem ảnh 82 phụ bản).

83. Tác phẩm: Huyền nhai tầm vu

(Mộc văn phú — Bích thạch)

Tác giả Uông Đỉnh

(Xem ảnh 83 phụ bản).

84. Tác phẩm: Ngũ Tùng châm (Pinus nigra)

Tác giả Phan Trọng Liên

Thân một thẳng một hơi cong tự nhiên, rễ cây nhô cao, ôm chặt để chậu nông tạo thế cân bằng ổn định động. Ngũ châm tùng là loại cây lá kim xanh quanh năm lá cứng chắc, dễ tạo dáng Bonsai biểu lộ tư thế khỏe, cân đối và biến hóa.

(Xem ảnh 84 phụ bản).

85. Tác phẩm: Thác đổ

(Dành dành — 25 tuổi cao 65cm Cardenia angustifolia I)

(Xem ảnh 85 phụ bản).

86. Tác phẩm: Cây trên đá

(Xem ảnh 86 phụ bản).

87. Tác phẩm: Cùm Rụm (bùm sụm)

(Xem ảnh 87 phụ bản).

88. Tác phẩm: Phượng kiều dạ bạc

Tác giả Lô Quả Thạch

(Xem ảnh 88 phụ bản).

89. Tác phẩm: Tùng lâm sư hống (Ngọc sơn thạch)

Tác giả Ân Tứ Mẫn

(Xem ảnh 89 phụ bản).

90. Tác phẩm: Phong tại hống

(Gió mưa đang gào thét — Du thụ)

Tác giả Hạ Càn Tôn

(Xem ảnh 90 phụ bản).

91. Tác phẩm: Qủy phu thần công (Thiên tầng thạch

Tác giả Thịnh Định Vũ

(Xem ảnh 91 phụ bản).

92. Tác phẩm: Xuân sơn thanh vũ

(Sau cơn mưa — Linh thạch)

Tác giả Uông Đỉnh

(Xem ảnh 92 phụ bản).

93. Tác phẩm: Lục vân phi độ (Du thụ)

Tác giả Chu Quốc Lương

(Xem ảnh 93 phụ bản).

94. Tác phẩm: Huyền nhai tầm vu

(Mộc văn phú — Bích thạch)

Tác giả Uông Đỉnh

(Xem ảnh 94 phụ bản).

95. Tác phẩm: Giang sơn dạ kiều

(Thiên tầng thạch)

Tác giả Cúc Hoài Chấn

(Xem ảnh 95 phụ bản).

96. Tác phẩm: Xuân giang quang bạo

Thác đổ mùa xuân — (Phủ Bích Thạch)

Tác giả Trung Đỉnh

(Xem ảnh 96 phụ bản).

97. Tác phẩm: Điều minh lâm cánh u

Lục nguyệt tuyết - Tác giả Chu Lệ Luyện

(Xem ảnh 97 phụ bản).

98. Tác phẩm: Diệu phong kim thu

(Anh đức thạch - Tác giả Sài Lượng

(Xem ảnh 98 phụ bản).

99. Tác phẩm: Vân dung đại giang đầu

(Đá cẩm thạch - Tác giả Minh Tông Thần

(Xem ảnh 99 phụ bản).

100. Tác phẩm: Lan thạch đỏ

(Hoa lan — Anh đức thạch)

Tác giả Mã Văn Kỳ

(Xem ảnh 100 phụ bản).

101. Tác phẩm: Phiên vũ

Tác giả Lý Kim Lâm

(Xem ảnh 101 phụ bản).

102. Tác phẩm: Lạc đà trên sa mạc

(Bạch vân thạch)

Tác giả Mã Văn Kỳ

(Xem ảnh 102 phụ bản).

103. Tác phẩm: Bát tuấn đồ (Lục nguyệt tuyết)

Tác giả Triệu Khánh Tuyền

(Xem ảnh 103 phụ bản).

104. Tác phẩm: Rừng già bí hiểm

Gốc mập có nhiều hang hốc, gây cảm giác của 1 đám cây chen chúc nơi rừng già cành nhỏ nhiều rối rắm như nơi làm tổ của các bầy chim. Toàn bộ cây đầy bí hiểm của cánh rừng nhiệt đới hoang sơ. Tán thưa lá nhỏ tạo thuận lợi để phô bày hết các cành, thân và gốc.

(Xem ảnh 104 phụ bản).

MỤC LỤC

Lời giới thiệu
Bonsai là gì?

Phần thứ nhất

1. Khái quát về bồn cảnh Trung Hoa
2. Các trường phái và phong cách
3. Bồn cảnh Thượng Hải và nghệ thuật thưởng thức

Phần thứ hai

Chương I: **TẠO DÁNG CÂY CẢNH**

1. Chọn vật liệu gỗ
2. Chế tác tạo hình bồn cảnh
3. Thí dụ chế tác bồn cảnh
4. Quản lý chăm sóc
5. Chuyển bồn

Chương II: **CHẾ TÁC BỒN CẢNH SƠN THỦY**

1. Chọn đá
2. Tạo hình
3. Bố cục
4. Trồng cây tô điểm
5. Ví dụ chế tác bồn cảnh

Chương III: **Tạo hình bồn cảnh khô nước**

Chương IV: **Đặt bãi kiện**

Chương V: **Mệnh đề bồn cảnh**

Chương VI: **Phối hợp bồn cảnh với giá trang trí**

Phần thứ ba

I. Vài nét về Bonsai Việt Nam

II. Một số loài Bonsai phổ biến

III. Nghệ thuật thưởng thức một số tác phẩm Bonsai nổi tiếng thế giới

Phụ bản: 150 Ảnh màu.

BONSAI

Cây dáng, thế và Non bộ

NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI -
Cty Văn Hóa Đông Sơn thực hiện (04). 987.1837



Chịu trách nhiệm xuất bản:
NGUYỄN KHẮC OÁNH
Biên tập: ***Trương Đức Hùng — Vũ Thị Son***
Hiệu đính: ***Trần Hợp***
Trình bày: ***Lê Minh***
Sửa bản in: ***Mỹ Hằng***

In 700 cuốn khổ 14.5x 20.5 cm tại Xí nghiệp in NXB LĐ-XH
Giấy phép xuất bản số: 153/KH/201 XB-QLXB 23/2/2005
In xong và nộp lưu chiểu quý I/ 2006



bonsai cây dáng thế và non bộ

1 002013 000243

55.000 VNĐ

DS company

Giá: 55.000đ